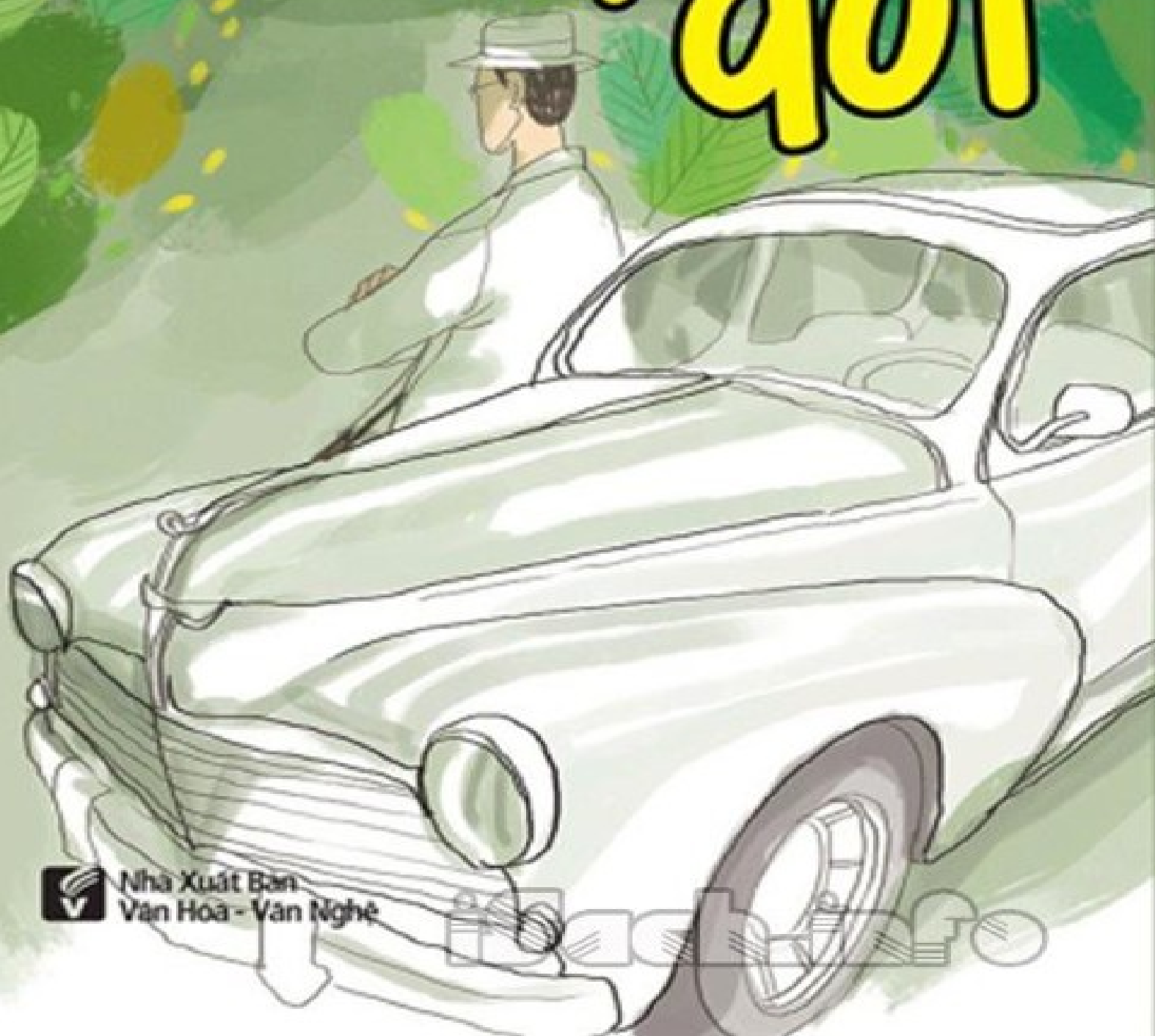


# Hồ Biểu Chánh

# nợ đời



Nhà Xuất Bản  
Văn Hóa - Văn Nghệ

Digitized by [www.viet-ebooks.info](http://www.viet-ebooks.info)

# Nợ Đời

## Hồ Biểu Chánh

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

# Mục lục

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20 \(chương kết\)](#)



Tiểu thuyết gia Nam Bộ có nhiều tác phẩm nhất nước.

Hồ Biểu Chánh (1885-1958), cũng được đưa vào sách Kỷ lục Việt Nam bởi vì cụ đã sáng tác một khối lượng lớn tác phẩm bao gồm 64 tiểu thuyết, 12 truyện ngắn, 12 vở kịch kể cả tuồng hát, 5 tập thơ, 8 tập ký, 28 tập biên khảo phê bình, một số truyện dịch và phóng tác. Trước khi cụ mất, năm 1957 có tới gần 10 cuốn tiểu thuyết của cụ được xuất bản và năm cụ qua đời lại có thêm một tác phẩm được in có tên “Lùng lầy hào khí”. Tất cả tác phẩm của cụ khi xuất bản đều ghi nơi cư ngụ, có nghĩa là nơi cụ sáng tác nên ta thấy cụ có mặt gần như ở khắp các tỉnh Nam Bộ. Cuốn tiểu thuyết đầu tay có tựa đề “Ai làm được” ở Cà Mau, nơi cụ ngồi ghế quận trưởng nhưng phải tới 10 năm sau cụ mới cho xuất bản.

Cụ xứng danh là một tiểu thuyết gia có tầm cỡ. Thế nhưng, cụ lại là một nhà quản lý hành chính. Thuở nhỏ cụ học chữ Nho trường làng rồi chữ Pháp trường Tây. Sau đó, cụ thi đậu Tri huyện rồi thăng lên Tri phủ, làm Đốc phủ sứ, có lúc làm việc ở Tòa bố Gia Định, văn phòng Thống đốc Nam Kỳ làm Nghị viên Sài Gòn, Chánh văn phòng của Chính phủ thời Nguyễn Văn Thỉnh chóng vánh. Khi ông này tự tử thì cụ từ bỏ hẳn cuộc đời công chức (1946).

Cụ Hồ Biểu Chánh tên thật là Hồ Văn Trung sinh trưởng trong một gia đình nghèo ở tỉnh Gò Công. Cụ đã từng làm quận trưởng ở nhiều quận, huyện thuộc các tỉnh Nam Bộ nên có nhiều cơ hội và điều kiện gần gũi người dân lao động, nông dân nghèo khổ bị nhiều tầng áp bức bóc lột vì cụ là một nhà Nho có Tây học, tuy là quan chức nhưng cụ sống thanh bạch, liêm chính quan tâm tới cuộc sống nghèo khổ (như lao động, tá điền), bị người giàu có, địa chủ cậy thế ỷ quyền hiếp đáp. Sách của cụ sáng tác bán rất chạy vì được mọi thành phần trong xã hội ưa thích. Nhà phê bình văn học Vũ Ngọc Phan từng nhận xét về cụ: “Tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh lại là những tiểu thuyết có tính chất bình dân, bình dân cả từ nhân vật ông chọn đến những lời văn ông viết nữa. Hạng người ông tả là hạng tiểu công chức, tiểu phú hào hay hạng thuyền thợ, hạng dân quê.”

Văn chương chữ nghĩa của Hồ Biểu Chánh câu chữ hết sức giản dị, đơn sơ, mộc mạc đến nỗi

người đọc có cảm giác cụ viết như nói, kiểu nói bình dân của dân Nam Bộ xưa, nặng về mô tả điệu bộ, cử chỉ, phong cách của nhân vật.

Một hội thảo khoa học về Hồ Biểu Chánh được Ban Tuyên huấn Tiền Giang tổ chức thu hút tới 30 tham luận của các giáo sư, nhà văn, nhà nghiên cứu, phê bình văn học. Tiến sĩ Lê Ngọc Trà cho rằng: “Cái độc đáo và giá trị nhất của tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh không phải ở chỗ nó mô tả phong tục hay tuyên truyền đạo lý mà ở chỗ nó mô tả phong tục, kết hợp tư tưởng là chủ nghĩa hiện thực..., văn học dễ biến thành dân tộc học. Ông nói chuyện đạo lý đi kèm với chuyện đời, kể lại những chuyện đời khác nhau có thể là không gắn gì với các biến động chính trị, kinh tế và xã hội nhưng lại gắn với đời người, lại là nội dung của cuộc sống hằng ngày”. Nhà nghiên cứu Nguyễn Ngọc Thạch viết: “Trên nửa thế kỷ trước, Hồ Biểu Chánh đã phác họa được bức tranh hiện thực về kiếp sống người bần cố nông dưới chế độ thực dân nửa phong kiến ở một vùng đồng bằng sông Cửu Long. Ông đã dựng lại cảnh sống vất vả, cực nhọc đói cơm, rách áo, bị đàn áp nhục mạ... của người nông dân nghèo”. Nhà nghiên cứu Trịnh Hoàng Mai viết: “Thế giới nhân vật trong tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh bước cuối cùng bao giờ cũng trở về nhà sau một thời gian ba chìm bảy nổi. Nói rộng ra, cái thiện bao giờ cũng thắng. Đó là niềm mơ ước về một xã hội công bằng, một đạo lý, hơn nữa một niềm tin...”

Cụ Hồ Biểu Chánh từ lúc nghỉ hưu tới ngày qua đời ở với 8 người con cùng sống trong ngôi nhà cạnh con đường nay được mang tên cụ thuộc quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Ở quận Gò Vấp, trong An Tất Viên, ngôi mộ của cụ đẹp và sạch được treo rất nhiều giò phong lan, chậu cảnh. Trên mộ có khắc 8 tựa đề tiểu thuyết của cụ và hai bên hông có tên 8 cuốn nữa. Dưới chân cụ có câu: “Treo tranh chìm nổi, nhắc chuyện xa gần”. Bên cạnh mộ cụ ông là mộ cụ bà. Nơi đây không xa với ngôi chùa và nghĩa trang nghệ sĩ thành phố, nhà lưu niệm của nhà thơ Nguyễn Bính

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 1

Phú Quý Mê Người

Nhà nước mới mở cái lộ quản-hạt cho xe-hơi chạy từ Sài Gòn xuống Cần Thơ. Nhơn-dân ở dọc theo lộ này, thuở nay cứ xẩn bấn trong chốn thôn quê lo lập vườn làm ruộng, phần nhiều chưa thấy những cơ xảo(#1) văn-minh phát hiện nơi thị-thành, bởi vậy hễ nghe tiếng xe-hơi chạy ồ-ồ trên lộ, thì công cấy công mạ đương loi-nhoi dưới ruộng đều xóng lưng xây mặt mà ngó, còn trong xóm trong làng thì con nít người lớn đều bỏ nhà chạy ra sân đứng mà coi.

Một buổi trưa, trời ui-ui, gió mát-mẻ, có một cái xe-hơi ở phía dưới Mỹ Thuận chạy lên, qua khỏi chợ Cai-Lậy một đối rồi rề-rề ngừng ngay cái xóm nhà dựa lộ, bên mé tay trái.

Nhơn-dân trong xóm chạy túa ra đứng dài theo lề đường mà coi, đờn-ông có, đờn-bà có, bà-già có, con-nít có, song ai nấy đều đứng xa xa mà ngó chớ không dám lại gần, không hiểu tại họ sợ cái màu-nhiệm của món cơ-xảo lạ lùng, hay là tại họ kiêng hơi oai nghiêm của người chủ xe sang trọng.

Cái xe còn mới tinh nên kèn cản chói sang lòa, lại sơn màu lá cây sậm nên coi mặng-mỏi đẹp-đẽ.

Người sớp -phơ mở cửa xe leo xuống, mặc đồ tây trắng, mang giày tây trắng, đội kết cũng màu trắng, giơ tay ngoắt đám dân làng và kêu mà nói rằng: “Ê! mấy người lại đây đừng hỏi thăm một chút coi nào”.

Bộ oai nghiêm, giọng cứng-cỏi, ai nấy tưởng hoặc quan lớn đi vắng dân vắng làng, hoặc đội quân đi kiểm bắt đạo-tặc, nên trơ mắt nhìn nhau, không dám bước lại. Người sớp-phơ kêu nữa rằng: “Ai đó, đi lại đây một người cho bà lớn hỏi thăm một chút; kêu sao đừng trơ trơ đó”.

Ông cai-lân Cư, tuổi đã 64, mà sức còn mạnh-mẽ, tóc xộp-xộp, râu le-the, nhìn mặc một cái quần vải trắng cũ trở màu luốc-luốc với một cái áo quảng-đông vải xiêm tay rộng, vai có vắt một cái khăn vằn sọc xanh sọc trắng, ông nghĩ mình có chức sắc lớn nhỏ chút đỉnh trong ấp, không lẽ không đởm-đương trong cơ hội này mà tỏ dấu trên trước trong xóm, bởi vậy ông nắm

cái khăn vắn mà lau miệng, tăng-hắng một tiếng mà làm dạn-dĩ, rồi thủng-thẳng đi lại chỗ xe đậu. Mấy người đứng với ông, ngó thấy ông đi thì đi theo, có lẽ không nỡ để cho ông đi một mình, mà cũng có lẽ muốn coi cái xe hơi cho tường-tận, song kẻ nhất người dạn nên đi rải-rác sau xa.

Ông Cai-lân đi gần tới thì người sớp-phơ nạt rằng: “Dữ hôn! Kêu lại hỏi một chút, mà làm bộ đứng đẳng! Ông ở đây có làm chức gì hay không?”

Ông bị rầy, liền chấp tay khum lưng mà xá và đáp rằng: “Thưa, tôi làm chức Cai-lân”.

Người sớp-phơ thấy ông lóm-khóm sợ-sệt thì tức cười nên đổi giọng nói dịu rằng: “À, ông làm Cai-lân! Ông đi riết lại gần đây cho bà lớn hỏi thăm một chút, ông Cai-lân”.

Ông Cai-lân lại tới, thấy trên xe có ba đứa nhỏ với một bà đầu choàng khăn màu trứng gà, mình mặc áo màu xám tro. Ông nghe nói “bà lớn” thì sợ, nên vừa thấy thì rúc cái khăn vắn vắt vai, vò tròn trong tay mà xá.

Người đờn-bà ngồi trên xe mà sớp-phơ xưng hô “bà lớn” đó, gác đầu rồi hỏi rằng: “Ông ở xóm này, ông biết Hương thân Luông hay không?”.

Ông Cai-lân đứng ngơ-ngáo, dường như không hiểu câu hỏi. Người đờn-bà nói tiếp rằng: “Hương-thân Luông thiệt tên là Phạm-gia-Luông, anh ruột của ông Phủ Phạm-gia-Tăng, nghe nói hồi trước ở xóm dựa bên chợ Cai-Lậy đây, ông không biết hay sao?”

Ông gục-gặc đầu mà đáp rằng: “Ờ, ờ! Tưởng hỏi ai, chớ Hương-Thân-Luông tôi biết lắm, sao lại không biết. Hương-Thân-Luông chết hồi năm tức(#2) lặn mà”.

Người sớp-phơ bước lại vỗ vai ông Cai-lân mà nói rằng: “Ê! ông Cai-lân, bà lớn đây là bà Phủ ở trên Saigon, ông trả lời phải có phép tắc, lơ-mơ ở tù chết, chớ không phải chơi đâu”.

Ông Cai-lân day lại ngó sớp-phơ rồi xá bà lớn mà nói rằng: “Xin lỗi bà lớn, tôi quê mùa không hiểu”.

Bà lớn cười mà đáp rằng:

-Phải, Hương-Thân-Luông chết lâu rồi, tôi biết. Mà vợ con còn ở đây hay không?

-Bẩm bà lớn, vợ cũng chết lâu rồi.

-Ừa, chết hồi nào?

-Bẩm, thím Hương-Thân chết hồi năm kia, năm nay mãi khó rồi.

-Cơ khổ dữ hôn! Vậy mà tôi có hay đâu! Chỉ chết còn con bây giờ ở đâu?

-Vợ chồng có một đứa con gái; hồi thím mất, Cai-tuần Kim thấy con nhỏ bơ-vơ chú thương, nên chú đem về chú nuôi mấy năm nay.

-Cai-tuần Kim nhà ở gần đây hay không?

-Bẩm, nhà ở đằng trước kia, ngay ở chỗ cây cột dây-thép thứ nhì đó.

-Con nhỏ bao lớn?

-Bẩm, năm nay nó được 15-16 tuổi.

-Đâu, ông làm ơn dắt xe tôi lại nhà Cai-tuần Kim một chút đặng coi con nhỏ ra làm sao. Tôi đây là bà Phủ Tăng, em dâu của Hương-Thân-Luông. Ông biết quan lớn của tôi hay không?

-Bẩm, tôi biết hồi nhỏ. Mấy chục năm nay quan lớn không có về trong làng, nên gặp chắc tôi quên.

Sớp-phơ mở cửa xe và biểu ông Cai-lân leo lên đặng đi chỉ nhà Cai-tuần Kim. Ông Cai-lân du-dự, ngó cái xe muốn leo lên, song mại hơi nói rằng: “ Tôi đi bộ được mà”. Sớp-phơ nắm cánh tay ép ông leo lên và nói rằng: “Ông đi bộ theo sao kịp xe. Ông lên ngồi đặng chỉ nhà cho tôi ngừng chớ”.

Ông Cai-lân Cự lên ngồi dựa bên Sớp-phơ, trong ngực phập-phồng; chừng nghe máy rồ ông càng thêm sợ, nên quíu hai tay chụm.

Xe rút chạy; mấy người đứng dọc theo lề đường thấy ông Cai-lân ngồi trên xe thì thấy làm lạ, không hiểu tại sao ông lại được đi xe, nên chong mắt ngó theo mà hỏi nhau.

Ông Cai-lân mới được ngồi xe-hơi lần thứ nhứt, ông lấy làm đặc ý, một tay cầm cái khăn vắn, một tay vuốt râu, miệng chúm-chím cười. Ông chỉ phía trước mà nói với sớp-phơ rằng: “Cậu ngừng ngay cái nhà, chỗ cây cột dây-thép trước kia, chỗ có bụi cây chụm-bầu(#3) đó. Nhà Cai-tuần Kim ở đó đa”.

Ông nói dứt lời, thấy có một đứa con gái, chừng 15-16 tuổi, đương đứng trên lề đường mà coi xe, ông liền ngoắc và kêu mà nói lớn rằng: “Phục, có bà lớn Phủ kiểm mầy đây nè; trở về nhà cho mau. Trở về”.

Ông lại day lại phía sau mà nói với bà Phủ rằng: “Bẩm bà lớn, con nhỏ đó là con của chú Hương-Thân.”

Bà Phủ gác đầu, rồi xe ngừng ngay một cái nhà lá ba căn xông, nhà dọn vén-khéo sạch sẽ, trước có sân để đập lúa, hai bên hè có trồng rau ớt chút đỉnh.

Sóp-phơ mở cửa xe. Ông Cai-lân leo xuống, miệng cười ngỏn-ngổn. Ông ngó một đám người ta đương đứng trong sân và kêu mà nói lớn rằng: “Chú Cai-tuần, có bà lớn Phủ kiểm chú đây. Chú bước ra cho bà lớn biểu”. Ông bước lại đứng gần chỗ bà Phủ ngồi mà nói rằng: “Có hai vợ chồng chú Cai-tuần Kim ở nhà đủ hết kia. Để tôi kêu chú ra đây cho bà lớn hỏi thăm”.

Bà Phủ nói: “Thôi, để tôi vô nhà. Nhà ở gần mà”. Bà vừa nói vừa leo xuống đất. Ba đứa nhỏ cũng theo bà mà leo xuống, một đứa con gái chừng 13-14 tuổi, và hai đứa con trai chừng 9-10 tuổi, con gái mặc áo tím quần trắng, đi giày thêu nhồn-nha, còn con trai mặc đồ tây xám, đầu đội kết đen, coi chăm-hăm lắm.

Bà Phủ trạc chừng 45 tuổi, nhỏ thó, thấp người, mặt dôi phần trắng toát, chơn mày cao nhỏ rí, nhưng mà cặp mắt oai nghiêm, tướng đi yếu-điệu. Ông Cai-lân Cử thấy Cai-tuần Kim tới lộ thì nói rằng: “Bà lớn Phủ đây là em dâu của chú Hương-Thân-Luông hồi trước. Bà lớn kiểm chú mà hỏi thăm con Phục. Biểu bày trẻ chạy kêu con Phục về đây coi. Tôi mới thấy nó đi phía trên kia.”

Cai-tuần Kim chừng 40 tuổi, đen-đúa, vạm-vỡ, nghe nói bà Phủ thì lật khăn mà xá và nói rằng: “Mời bà lớn vô nhà”. Anh ta day lại kêu vợ mà biểu vô quét ván trái chiếu.

Bà Phủ với mấy đứa nhỏ đi theo Cai-tuần Kim mà vô sân. Ông Cai-lân Cử ngoắt kêu con Phục om-sòm, biểu chạy về cho mau. Còn dân trong xóm tụ lại, tốp đứng chung quanh cái xe-hơi mà coi, tốp đi theo coi bà Phủ và mấy đứa nhỏ.

Bà Phủ vô nhà vừa ngồi, thì ông Cai-lân dắt con Phục vô mà nói rằng: “Bẩm bà lớn, con nhỏ này là con của chú Hương-Thân-Luông đây”. Ông lại day qua mà nói với con nhỏ rằng: “Bà lớn đó là thím dâu của cháu đa. Tội nghiệp quá! nghèo khổ, cô-cút, có cô bác giàu sang mà có biết đâu mà đi tìm. Bà lớn phải thất công đi tìm cháu như vậy, thiệt bà lớn nhơn đức quá”.

Bà Phủ thấy con Phục mặc áo quần bằng vải đen cũ xì, đầu tóc rối nùi, tay chun lem-luốc, nhưng mà gương mặt sáng rỡ như trăng rằm, nước da trắng trong, hai môi đỏ chói, chơn mày nhỏ mà lại cong-vòng như vẽ, miệng tự nhiên mà cũng như chúm-chím cười hoài, hai bàn tay ngón nhỏ mà dài, cặp con mắt long-lanh đa tình đa cảm. Bà thấy nhan sắc ấy thì bà khen thầm

trong bụng, nên bà gục-gặc đầu mà hỏi rằng: “Má của cháu mất hồi nào? Sao cháu không gửi thơ cho chú thím hay?”

Con Phục đáp rằng:

-Thưa, cháu không biết chú thím ở đâu, nên không biết làm sao mà gửi thơ.

-Cháu được mấy anh em?

-Thưa, cháu có một mình, không có anh em nào hết.

-Năm nay cháu mấy tuổi?

-Thưa, 16 tuổi.

-Từ ngày má cháu mất rồi cháu ở với hai vợ chồng anh Cai-tuần Kim đây phải hôn?

-Thưa, phải. Mợ Cai tuần thương cháu nên đem cháu về nuôi.

-Có bà con chi hay không?

-Ở một xóm thuở nay quen biết cha với má cháu, chớ không có bà con.

Cai-Tuần Kim chen vô nói rằng: “Thưa bà lớn, ở trong xóm quen biết nhau lâu. Chị Hương Thân mất, vợ chồng tôi thấy cháu bơ-vơ tội nghiệp, nên đem nó về làm phước”.

Bà Phủ cười mà nói rằng: “Anh không có bà con, mà anh ở như vậy, thiệt là anh tốt lắm. Quan lớn của tôi ổng hay chắc là ổng cảm ơn anh biết chừng nào. Hồi trước anh Hương-Thân ở nhiều cái không phải, quan lớn của tôi ổng giận, nên ổng không chịu nhìn ảnh là anh em nữa. Tuy vậy mà chừng nghe ảnh mất rồi thì vợ chồng tôi cũng buồn, không biết vợ con ảnh ra làm sao. Mấy năm nay tôi có ý đi kiếm tìm mẹ con chỉặng đem về Saigon rồi giúp vốn cho chỉ làm ăn. Ngặt vì đường-sá cách-bức, đi không tiện, nên không biết làm sao. Nay nhờ nhà-nước mở cái lộ này cho xe hơi chạy, tôi về Cái-Vồn, quan lớn tôi dặn tiện đường phải ghé kiếm mẹ con chỉ. Thiệt chỉ mất, vợ chồng tôi không hay, chớ nếu tôi hay, thì dầu xa-xuôi cách nào cũng xuống đặng trước lo chôn-cất chỉ, sau đem cháu về nuôi, ai nỡ để nó bơ-vơ như vậy. Vợ chồng anh Cai-tuần ra công nuôi nó mấy năm nay, thiệt là phước đức lớn lắm. Thôi, như tôi không gặp thì không nói gì; bây giờ tôi gặp cháu tôi đây, tôi nói với hai vợ chồng cho tôi rước nó về Saigon. Công ơn hai vợ chồng nuôi nó mấy năm nay, quan lớn tôi không quên được đâu. Hể tôi về tôi nói lại đây thì chắc quan lớn tôi sẽ xuống mà cảm ơn”.

Vợ Cai-tuần Kim đứng dựa cây cột nghe bà Phủ xin rước con Phục thì cười mà đáp rằng:

-Vợ chồng tôi nuôi nó mấy năm nay cũng mền tay mền chun. Phần tôi không có con gái, nên tôi thương nó lung lắm. Bà lớn bắt nó thì tội nghiệp vợ chồng tôi.

-Phải, tôi biết chị nuôi nó thì tự nhiên chị thương; bây giờ tôi rước nó đi thì làm sao mà chị khỏi buồn được. Nhưng mà tôi xin chị Cai-tuần phải nghĩ điều này: Quan lớn tôi ổng làm tới chức Tri Phủ Hàm, giàu có sang trọng, danh giá ở Lục-Châu ai ai cũng đều biết. Nếu ổng bỏ con cháu rơi-rớt, không đem về mà nuôi, thì còn gì là danh giá của ổng. Tôi phải đem nó về đặt cho nó học chữ nghĩa bánh mứt, học thêu thùa may vá, rồi tôi kiếm chỗ sang trọng xứng đáng mà gả nó lấy chồng, chớ nếu để nó ở đây với hai vợ chồng, thì thiên hạ họ cười quan lớn tôi, mà rồi cái thân nó ngày sau cũng cực khổ tội nghiệp.

Ông Cai-lân Cư chen vô nói rằng: “Bà lớn nói phải lắm. Thím Cai-tuần chẳng nên cãi, phải để cho bà lớn đem con Phục về Saigon bà lớn nuôi nó, đặt nó nhờ ngày sau. Thím thương nó thì phải để cho nó đi, chớ thương mà thím giữ nó lại thì cũng như thím ghét thím hại nó. Chú Cai-tuần nghĩ thử coi tôi nói đó phải hay là quấy.”

Cai-tuần Kim thở dài mà nói rằng: “Ông nói đó phải lắm chớ. Bà lớn thương con Phục, bà lớn đem nó về trên mà nuôi, ấy là cái phước của nó, có lẽ nào tôi lại cản trở. Mà bà lớn là thím dâu, còn vợ chồng tôi là người dưng, tôi có quyền gì mà dám cản. Nhưng còn ngại một điều này là không biết con Phục nó chịu đi hay không chớ.”

Bà Phủ cười mà nói rằng: “Có lẽ nào nó không chịu đi”. Bà ngoắt con Phục mà nói tiếp rằng: “Lại đây cháu, lại gần cho thím hỏi một chút. Cháu chịu lên Saigon ở với chú thím hay không? Cháu lên trên rồi Thím may áo quần tốt cho cháu bận, thím mua dây chuyền, sầm vàng, sầm bông cho cháu đeo, thím cho đi học, như mấy đứa em của cháu đây vậy. Sao, cháu bằng lòng đi với thím hay không?”

Con Phục thấy cái xe hơi đã chóa mắt, thấy bà Phủ và mấy đứa nhỏ đi với bà ăn mặc lòe lẹt thì đã động lòng, lại còn nghe những lời dụ dỗ ngọt như vậy nữa, thì có thể nào mà nó không mê cho được, bởi vậy nó ngó vợ chồng Cai tuần Kim rồi cúi đầu đáp nhỏ-nhỏ rằng: “Thưa, cháu bằng lòng”.

Bà Phủ cười mà nói rằng: “Ờ, vậy mới phải chớ”.

Cai-tuần Kim không còn lời chi mà cản nữa được, nên phải cười gượng mà biểu con Phục rằng: “Thôi con vô gói áo quần mà đi với bà lớn”.

Con Phục đi vô buồng. Vợ Cai-tuần Kim ngó theo, mà chảy nước mắt, nên phải lấy vạt áo mà lau.

Ông Cai-lân Cư ngó ba đứa nhỏ mà hỏi bà Phủ rằng:

-Cô với hai cậu nhỏ đây là con hay là cháu của bà lớn?

-Con của tôi hết.

-Bà lớn với quan lớn được mấy người con?

-Có ba đứa đó.

-Có phước quá, giàu của mà cũng giàu con. Được tới hai người con trai. Bà lớn còn làm phước đem cháu về nuôi đây, chắc trời phật còn cho bà lớn có con trai thêm nữa.

-Thôi, bao nhiêu đó cũng đủ rồi.

Cai-tuần Kim cùng nhiều người khác nữa cũng chen vô mà nói chuyện.

Còn con Phục vô buồng đang xếp quần áo mà gói. Thăng Hiền, là con của Cai-tuần Kim, năm nay đã được 18 tuổi nó đương ngồi chồm-hổm tại cửa sau, nó thấy con Phục thì bước lại gần mà hỏi rằng: “Em đi với bà đó hay sao?”

Con Phục cười mà đáp rằng: “Đi”.

Thăng Hiền đứng ngó trân-trân, bộ buồn thảm lắm. Chừng con nhỏ gói đồ gần xong, Hiền mới nói tiếp rằng: “Em đi qua buồn lắm, chắc qua chết, chớ học giống gì được nữa”.

Con Phục day qua thấy Hiền ứa nước mắt, nhưng vì cái màu phú quý nó mạnh hơn cái thảm thiết của Hiền. Bởi vậy con Phục đã không cảm động mà lại đành đoạn cười và đáp rằng: “Giống gì mà buồn. Tôi đi rồi lâu lâu tôi về tôi thăm. Thôi, anh ở nhà mạnh giỏi”. Nó nói dứt lời rồi xách gói bước ra khỏi cửa buồng.

Bà Phủ đương ngồi khoe giàu khoe sang với mấy người trong xóm, bà thấy con Phục sửa soạn rồi bà bèn nói rằng: “Thôi, tôi kiếu mấy bà con đang đem con nhỏ về cho sớm kéo quan lớn tôi ở nhà ổng trông.Về đây chắc ổng mừng lắm. Con Phục thừa với vợ chồng anh Cai-tuần Kim mà đi cháu cần gì mà phải đem áo quần theo nhiều; về trển rồi thím may đồ lụa đồ nhiều cho mà bận, chớ đồ dưới này mà đem về Saigon bận sao được”.

Con Phục bước lại chấp tay cúi đầu xá vợ chồng Cai tuần Kim. Hai vợ chồng cai tuần cảm

động nên không nói được một tiếng chi hết.

Bà Phủ dắt ba đứa con với con Phục ra xe, sau lưng người ta đi theo rần rần, kẻ khen bà Phủ nhơn đức, người mừng cho con Phục có phước.

Con Phục xách gói lên ngồi phía trước với sếp-phơ, mặt mày hớn hở, miệng chum chim cười hoài. Ông Cai-lân Cư nói rằng: “Thôi bà lớn về trên mạnh giỏi. Xin nói dùm với quan lớn bà con trong làng gửi lời thăm quan lớn. Còn con Phục, cháu được như vậy là nhờ cái đức của bà lớn. Cháu về trên phải gắng ăn ở tử-tế cho quan lớn bà lớn thương đặt sung sướng tẩm thân. Từ rày sắp lên cháu khỏe rồi, khỏi đi mót lúa, khỏi đi đuổi trâu nữa”.

Bà Phủ nói rằng: “Thôi, ông Cai-lân với vợ chồng anh Cai-tuần ở lại mạnh giỏi. Hai vợ chồng Anh Cai-tuần có công nuôi cháu tôi mấy năm nay, thiệt tôi cảm ơn lắm. Để ít ngày rồi quan lớn tôi sẽ xuống mà thăm hai vợ chồng. Bây giờ có lộ, nên đi dễ rồi. Tôi kiếu hết mấy bà con”.

Xe hơi rút chạy, bà Phủ tươi cười, con Phục hớn hở.

Ai nấy đứng ngó theo thấy đều vui, duy có thằng Hiền, đứng phía sau, nó rung rung nước mắt rồi bỏ đi trước vô nhà.

**Chú thích:**

(1-) Khéo léo

(2-) Năm tuất

(3-) trâm bầu

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 2

Con là máu, Cháu là mủ

Tại chợ Cầu Kho đi theo đường Nguyễn-Tấn-Nghiệm lên trại lính tập Aux Mares, qua khỏi đường Galliéni(#1) một khúc xa xa, thấy bên tay trái có một cái nhà lầu ba căn, mỗi căn đều có cửa bán nguyệt, ngoài có hàng rào sắt sơn đỏ lòm, trong có sân rộng lớn trồng nhiều thứ hoa quả, một bên có nhà để xe, một bên có nhà bồi nhà bếp. Vì nhà cũ nên kiểu vẽ không khéo, nhưng mà nhờ cái sân rộng, nên đứng ngoài lộ ngó vô cũng có vẻ nguy nga đẹp-đẽ.

Cái nhà ấy là nhà của ông Tri-Phủ Hàm Phạm-Gia-Tăng.

Ông Phủ Tăng gốc ở Cai Lậy. Hồi nhỏ ông có học đủ hai thứ chữ: Chữ nho và chữ tây. Tuy thứ chữ nào ông học cũng tham-nham(#2) mà thôi chớ không giỏi, song khi ông được 20 tuổi, cha mẹ mất khuất hết rồi, ông không chịu ở với anh là Phạm-Gia-Luông, ông tuốt lên Saigon quyết chí kiên nhẫn, tấn thủ đăng lập thân, lập nghiệp. Ông lăn-lóc với kinh thành trong mấy năm, việc gì ông cũng làm, chỗ nào ông cũng ở; nhờ tánh ông nhỏ-nhen, nhút là nhờ lời ông lanh lợi, nên ông thường được no cơm lành áo.

Một bữa nợ, Tăng đi lậu-khệu may gặp cô Võ-Thị-Phuông người ở Cái-Vồn, kiện để chồng, bị Tòa-sơ Cần-Thơ bắt đơn, cô chống án lên Tòa Phúc-Án(#3), nên cô lên Saigon kiếm Trạng-sư mượn cãi giúp. Tăng lãnh đem đường chỉ nỏ, mưu tránh đại tìm khôn; trong mấy tháng cô Phuông được án để chồng, mà rồi cô lại đánh ụp với Tăng, mượn phố ở chung, kết tình ân ái. Trong lúc dìu-dắt hầu kiện, Tăng đã biết cô Phuông là con gái của một nhà giàu lớn, mẹ mất sớm, còn cha thì già, tuy cô có một người anh cả với một người em trai, song bề nào ngày sau cô cũng được hưởng gia tài của cha mẹ, bởi vậy Tăng quyết lấy đạo vợ chồng mà lập đường công danh, nên hẹn non thề biển, làm cho cuộc trăng gió trở nên cuộc đá vàng.

Thiệt quả, cách vài năm sau, ông già của cô Phuông qua đời, anh em cô thuận phân gia tài, cô Phuông lãnh phần ăn được 30 ngàn đồng bạc mặt với 200 mẫu ruộng tốt tại Cái-Vồn mỗi năm cho mượn được bảy ngàn gạ lúa.

Tăng thấy kế lập nghiệp đã thành tựu, đường công danh đã rộng mở, mới òn-ỷ bày vợ xuất 10 ngàn đồng bạc mua cuộc nhà nguy-nga mình mới thấy trước đó. Còn 20 ngàn thì để làm vốn

cho vay. Cách cho vay của Tăng thiệt là khôn khéo: nhứt định chẳng chịu giùm cho ai số vốn quá một ngàn, mà ai muốn vay từ năm trăm sắp lên một ngàn thì phải treo ruộng hoặc treo phố cho chắc-chắn mới chịu ra bạc. Tăng thường dặn vợ phải làm như vậy mới khỏi mất vốn, bởi vì mấy chủ vay lớn nếu họ không trả thì mình lấy ruộng lấy phố mà trừ, còn mấy chủ vay nhỏ dầu mỗi năm có một hai người trốn đi nữa, thì số tiền lời của người khác cũng đủ mà đắp số vốn mất, không đến nỗi thiệt hại được.

Vợ chồng chuyên có một nghề vay mà số ruộng đất ngày càng tăng hoài, số bạc vốn cũng tăng bằng năm, bằng bảy, rồi lại được thưởng chức Huyện-Hàm, sau xuất năm ngàn đồng bạc cứu giúp thủy tai mới thăng hức Phủ-Hàm.

Lúc viết truyện này thì vợ chồng ông Phủ Tăng có 3 đứa con:

1. Con gái Phạm-Thị-Liên-Hoa, 13 tuổi
2. Con trai Phạm-Gia-Trinh, 11 tuổi,
3. Con trai Phạm-Gia-Tường, 9 tuổi.

Vợ chồng cùng con không ai bì kịp, mà lại cũng cùng bạc tiền chẳng có chi bằng, bởi vậy cách mười mấy năm trước Phạm-Gia-Luông, là anh của ông Phủ, nghe em giàu có, lên hỏi mượn 200 đồng bạc đem về mua trâu làm ruộng. Thời vận chẳng may nên trâu chết, lại ruộng thất, Luông không trả 200 đồng bạc lại được, vợ chồng ông Phủ mắng nhiếc đủ điều, rồi cấm biệt không cho Luông tới nhà nữa. Khi Luông chết, vợ Luông có mượn người lên cho hay, mà vợ chồng ông Phủ cũng không thèm về, chỉ gởi cho 5 đồng bạc mà thôi. Hôm nay bà Phủ về Cái-Vồn thăm anh em, nhờ có lộ mới nên đi ngang qua Cai-Lậy; ông Phủ nhớ tới thân tộc, ông dặn bà ghé hỏi thăm, nên bà mới ghé và rước con Phục đó.

Lối 5 giờ chiều xe hơi của bà Phủ Tăng về tới nhà, chạy thẳng vô sân mà đậu.

Con Phục thuở nay chưa lên Saigon, mà cũng chưa tới nhà giàu một lần nào, bởi vậy trên xe leo xuống nó ngó quanh quất, thấy nhà lầu đồ sộ, thấy vườn hoa đẹp-đẽ, trong lòng hồi hộp, tay ôm gói áo quần đứng trân-trân.

Ông Phủ Tăng ở trong nhà nghe xe về, ông bước ra sân mừng vợ mừng con; ông ôm hai đứa con trai nhỏ ông hun, rồi ông day lại thấy con Phục thì ông hỏi bà rằng: “Con nhỏ nào đây? Bà mượn ở dưới phải hôn?”

Bà Phủ và bước xuống xe và đáp rằng:

-Không. Con của anh hai đó đó.

-Anh hai nào?

-Anh hai mình ở dưới Cai-Lậy, chứ anh hai nào.

Ông Phủ nghe nói như vậy thì ông chăm chỉ ngó con Phục rồi hỏi bà nữa rằng:

-Con của anh hai mà bà chở nó lên trên này làm giống gì?

-Chỉ chết rồi, nó bơ-vơ ở với người ta, tôi thấy vậy nên tôi đem nó về đó.

-Đem về mà làm gì! Chỉ chết hồi nào?

-Chết đã mãn tang rồi.

Con Phục từ nhỏ chí lớn không biết mặt chú. Nay nó gặp thì trong bụng mừng thầm, tưởng chú nghĩ tình cốt nhục mà niềm-nỡ. Chừng nó nghe mấy lời lạt lẽo ấy thì trong lòng nó lạnh ngắt, nên nó đứng ngẩn-ngơ.

Ông Phủ hỏi nó rằng:

-Mày được mấy anh em?

-Cha mẹ cháu sinh có một mình cháu mà thôi.

-Hử! Năm nay mày mấy tuổi?

-Thưa, cháu được 16 tuổi.

-Từ khi má mày chết tới bây giờ mày ở với ai?

-Cháu ở với vợ chồng cậu Cai-tuần Kim.

-Ở một năm bao nhiêu?

-Thưa, vợ chồng cậu Cai-tuần Kim thấy cháu côی cút bơ vơ thì thương nên đem cháu về nuôi, chứ không phải mướn cháu.

-Nếu vậy thì về trên này mà ở cũng phải, ở giữ hai đứa nhỏ và dắt nó đi học.

Bà Phủ tiếp nói rằng: “Tôi cũng tính như vậy nên tôi đem nó về đó. Nó ở dưới mình(#4) thì có nghĩa hơn là ở dưới người ta, may áo may quần cho nó bận rồi giao hai đứa nhỏ cho nó đưa

rước đi học.”

Ông Phủ gác đầu rồi dắt ba đứa con vào nhà.

Bà Phủ kêu một ông già đang lui cui tưới bông gần đó mà nói rằng: “Ông Cao, ông dắt con Phục xuống nhà bồi cho nó cất quần áo, rồi một lát tôi sẽ kêu nó lên nhà lầu tôi sai cất phần việc cho nó làm”. Bà dạy rồi bà đi thẳng vô nhà lầu với chồng con, còn con Phục tay ôm gói áo đi theo ông Cao xuống nhà bếp.

Con Phục đi coi cùng trong nhà bồi nhà bếp, rồi lần lần bước ra đứng núp vách tường nhà lầu mà xem hoa.

Trời chiều mát mẻ, hoa nở đủ màu, tiếng cười inh ỏi trên lầu, xa mã rần-rần ngoài lộ. Cảnh tình coi lạ mắt mà bề ăn ở cũng chưa yên, con Phục bồi hồi trong lòng rồi nhớ xóm mình ở xưa nay, nhớ cái nhà của Cai-tuần Kim rung-rung nước mắt.

Người nấu ăn bưng đồ lên nhà trên mà dọn cơm, ông Cao thôi tưới bông, ông cũng phụ mà bưng, song hai người không ai nói động đến con Phục. Nó thấy vậy mới lén đi gần cửa ngõ mà ngó ngoài đường, thấy xe kéo ghềnh ghềnh không hiểu là xe gì, thấy thiên-hạ lại qua có nhiều người mặc áo quần không giống với người Cai-Lậy. Nó đương đứng ngó mông, thành-linh ông Cao chạy ra kêu mà nói rằng: “Nè em, bà lớn kêu nãy giờ ở trông. Làm giống gì mà đứng ngoài này? Bà lớn biểu vô coi cho cậu ba, cậu tư ăn cơm”.

Con Phục theo ông Cao mà trở vô. Bước lên nhà lầu, nó thấy vợ chồng ông Phủ với ba đứa con đương ngồi tại bàn ăn cơm.

Bà Phủ chau mày hỏi rằng: “Mới đó mà Mây đi đâu mất vậy?”

Con Phục cười ngỏn ngoẻn đáp rằng:

-Cháu ra đứng chơi ngoài cửa ngõ.

-Chơi giống gì ở ngoài? Con gái không được phép ra đứng ngoài đường. Lạy đứng sau lưng cậu ba cậu tư đây, coi gấp đồ ăn cho hai cậu ăn.

Con phục đã quen cái thói hèn hạ, lại thấy bàn ghế tủ giường trong nhà cái nào cũng đẹp, nên nó mắc ngó đồ, không để ý đến mấy lời quở nó đó.

Ông Phủ nói: “Con nhỏ bện đồ dơ dáy quá. Nếu bà tính giao sắp nhỏ cho nó, thì phải may áo trắng cho nó bện sạch-sẽ mới được chứ”.

Bà Phủ gạt đầu đáp rằng: “Chớ sao. Để mai rồi tôi mua vải mượn may đồ mới cho nó bận. Giữ sắp nhỏ mà ăn bận dơ dáy sao được”.

Bà lại day qua nói với con Phục rằng: “Mai mầy tắm-rửa cho sạch-sẽ nghe hôn. Phải rửa mặt gỡ đầu, chớ đừng làm như thói ở dưới ruộng vậy không được. Nhà tao là nhà quan, khách-khứa tới thường. Phải ăn nói cho có lễ phép, phải giữ áo quần cho sạch sẽ. Thôi, lại góc kia vắn đèn lên coi nào”.

Con Phục nghe bà Phủ biểu thì vưng lời, ngó theo tay bà chỉ mà đi lại góc vách tường, song lại đó rồi nó đứng lơ lảo, không thấy cái đèn nào hết, nên không biết tại sao mà biểu kỳ như vậy. Ông Phủ biết nó quê mùa, không hiểu đèn khí(#5), ông bèn buông đũa, bước lại dạy nó cách đốt đèn tắt đèn. Nó thấy vắn một chút đèn này, mà đèn lại bực cháy đèn kia, thì nó lấy làm lạ hết sức, nên đứng chùng-hững.

Ông Phủ vắn cháy hết các đèn trong nhà sáng trưng. Cho đồ đạc càng thêm hực-hỡ, con Phục dòm thấy lại càng thêm đặc ý hơn nữa.

Sắp nhỏ ăn cơm rồi, bà Phủ biểu con Phục coi rửa tay rửa miệng và bưng nước cho chúng nó uống. Chừng người nấu ăn bưng đồ nấu ăn dư đem xuống bếp hết rồi, bà Phủ mới kêu ông Cao mà dặn chừng dưới nhà bếp ăn cơm thì kêu con Phục ăn với. Thiệt một lát ông Cao lên kêu con Phục xuống nhà bếp mà ăn cơm với ông, người nấu ăn và người sắp-phơ.

Đồng hồ gõ 8 giờ, cô Liên-Hoa, là con gái của ông Phủ đứng trên thềm nhà lầu kêu mà nói rằng: “Phục, mầy lấy giống gì đó? Bà biểu mầy lên nhà trên cho bà dạy việc”.

Người sắp-phơ cười và nói với ông Cao rằng: “con Phục là con nhà bác, đứng vai chị, mà cô hai kêu bằng : “mầy” chớ!

Con Phục nghe mấy lời bình phẩm ấy, song nó không buồn, hăng-hái bước lên nhà lầu. Nó thấy ông Phủ nằm trên bộ ván lớn, đương làm thuốc á-phiện mà hút, bà Phủ nằm phía bên kia, cô Liên-Hoa đứng dựa bàn đọc sách còn hai cậu nhỏ thì giỡn chơi, cười la om sòm.

Bà Phủ thấy con Phục thì bà nói rằng: “Đâu bước lại gần đây đừng nghe thím dặn nè. Mầy là con cháu trong nhà, thím tin cậy lắm, nên thím mới đem về thím nuôi. Vậy phải hết lòng lo coi sóc công việc trong nhà cho chú thím. Đừng có làm công chuyện dưới nhà bếp, ở dưới có thằng bếp nó lo. Còn ngoài vườn thì có ông già Cao ổng lo nhổ cỏ tưới cây, mầy cũng khỏi làm những việc ấy. Mầy chỉ lo nội nhà trên với coi sắp nhỏ mà thôi. Con Liên Hoa nó học nhà trắng. Một tuần nó mới về nhà một ngày, mà nó đi hay là về đều có xe hơi đưa rước, nên mầy khỏi lo, duy

có hai đứa nhỏ nó học ở trường Cầu-Kho đây, mỗi buổi học phải đưa, chùng tan học phải rước. Xưa rày ông già Cao đưa rước hai đứa nó mà ông già cả lụm-khụm quá nên thím không vừa lòng. Thím muốn mầy lãnh đưa rước em đi học thì thím mới chắc ý. Vậy hể khuya thức dậy thì mầy lo quét nhà cho sạch sẽ, rồi đưa hai em đi học. Một lát trở về coi giặt áo giặt quần cho nó, lo dọn dẹp trên nhà lầu, gần tan học đi rước em, rồi về coi chùng nó ăn ngủ. Công việc của mầy chỉ có bao nhiêu đó mà thôi: dọn dẹp trên nhà lầu, săn-sóc hai đứa nhỏ”.

Ông Phủ nói tiếp rằng: “Thím mầy dặn đó, phải nhớ mà làm. Con gái phải siêng năng, chớ đừng có ham chơi-bời mà hư thân. Phải gắng làm công chuyện cho giỏi, rồi thím mầy sắm áo quần cho mà bận. Tối phải ngủ trên nhà trên, ngủ bộ ván để phía sau đó, đừng có việc gì thím mầy kêu cho dễ. Chú nói đó nhớ hôn?”

Con Phục dạ và cúi đầu, chớ không nói chi hết.

Bà Phủ nói: “Thôi, lại bóp chụn cho thím một chút. Ngày nay ngồi trên xe hơi sao mỗi bóp chụn quá”.

Con Phục bước lại đứng dựa ván mà bóp chụn cho Bà Phủ, bóp chụn rồi đến dấm lưng, bóp dấm trót nửa giờ đồng hồ, hai tay mỗi muốn rụng rồi bà mới dặt vô trong, chỉ một bộ ván nhỏ có trái một chiếc chiếu trắng cũ mà biểu nằm đó ngủ. Trước khi bước ra bà dặn thêm rằng: “Thôi, ngủ cho sớm đừng sáng dậy sớm mở cửa quét nhà, rồi đi theo ông Cao đưa sắp nhỏ đi học một lần cho biết đường. Để mai tao đi chợ mua vải mướn may áo quần mới cho mà bận.

Con Phục vì lạ người lạ chỗ, nên nằm thao thức hoài ngủ không được. Tuy nó ăn cơm dư với bạn bè dưới nhà bếp, tuy phần việc cắt cho nó làm là phần việc của tôi tớ, tuy nó ngủ một bộ ván nhỏ với một manh chiếu cũ không có mừng mền, nhưng mà nó không để ý đến những việc ấy, nó cứ nhớ được đi xe hơi, được nằm trong nhà lầu, nhứt là nhớ những câu: “Con cháu trong nhà”, “tin lắm mới đem về nuôi”, “may áo quần mới cho mà bận” bởi vậy trong lòng nó vui vẻ, không hờn chú-thím, không buồn bốn phận chút nào hết.

Cách một lát, nó nghe bà Phủ kêu Ông Cao biểu đóng cửa rồi bà dặt ba đứa con lên lầu. Ông Phủ nằm hút thêm ít điếu rồi ông cũng tắt đèn mà lên lầu, mang giày hàm ếch bước lên thang lầu tiếng nghe lẹp-xẹp.

Con Phục cũng còn thao thức nữa, nó nhớ mặt cha hồi trước cũng giống như mặt chú nó, duy cha nó còn tóc, còn chú nó thì hót tóc ma-ninh, cha nó nghèo nên áo quần cũ rách, chú nó giàu nên chơn vớ chơn giày. Nó nhớ chú nó gặp nó không có nhắc tới cha nó. Nó suy nghĩ không hiểu tại sao vậy, suy nghĩ riết rồi ngủ quên.

Trời sáng con Phục mới thức dậy mở cửa đi rửa mặt, rồi kiểm chổi quét nhà, quét ván, lau ghế, lau bàn.

Ông Phủ dậy trước, ông biểu cô Liên-Hoa sửa soạn rồi ông kêu sóp-phơ đem xe hơi ra mà đưa cô vô nhà trắng cho kịp giờ học. Ông lại biểu con Phục coi bận áo quần cho hai đứa con nhỏ của ông là Trinh và Tường, coi lấy bánh mì với sữa bò cho chúng nó ăn, rồi dắt chúng nó lại trường Cầu-Kho, ông Cao cũng đi theo mà chỉ đường một lần cho con Phục biết đặt sau nó đưa rước một mình cho được.

Xe hơi đưa cô Liên-Hoa trở về nhà rồi bà Phủ mới thức dậy. Bà trang điểm thoa dầu, thay quần đổi áo trót một giờ đồng hồ rồi bà mới lên xe hơi mà đi chợ Bến Thành. Chừng bà trở về, bà kêu con Phục chạy ra xe ôm vô mấy gói đồ của bà mua. Ông Phủ hỏi bà mua vật gì mà lục cục tới ba bốn gói. Bà mở một gói ra là gói vải đen, bà nói để may quần cho con Phục. Bà mở một gói nữa, là gói vải trắng mà có lộn vải bông, bà nói hai thứ vải đó để may áo cho con Phục. Bà mở luôn gói thứ ba, bà lấy ra một cái khăn choàng hầu bằng lụa trắng, bà kêu con Phục lại mà biểu đội thử cho bà coi. Con Phục nước da trắng đỏ, gương mặt tròn trịa, nó đội cái khăn mới lên thì mặt mày sáng rỡ coi đẹp vô cùng.

Bà Phủ ngắm nó bà cười, rồi móc túi lấy ra một gói nhỏ bằng ngón tay, bà đưa cho nó mà nói rằng: “Thím cũng có mua một đôi bông nhận hột đây. Đeo thử coi”.

Con Phục thấy đôi bông thì chóa mắt, trong lòng khắp khởi, cảm phục chú thím hết sức. Tuy đôi bông đáng giá chừng một đồng rưỡi, nhưng mà thuở nay nó thấy chó chưa được đeo lần nào, bởi vậy nó mừng cũng như người ta mới sắm được đôi bông xoàn. Vợ chồng ông Phủ dắt nhau lên lầu, nó lên lại đứng trước một cái tủ kiến mà soi, thấy hai trái tai hột chói sáng sáng, thì nó lấy làm đắc ý.

Thường nghe thấy mật ngọt nên chết ruồi, kim tiền hay mê chúng. Thiệt quả con Phục vì mấy lời dịu ngọt của bà Phủ, rồi lại vì mấy thước vải với một đôi bông tai, mà nó sanh mỗi cảm trong lòng, mới về ở một vài ngày mà nó thương yêu kính phục chú thím như trời như biển. Đưa rước hai đứa nhỏ đi học thì nó ân-cần sốt-sắng, mà về nhà chẳng lúc nào nó ở không, quét nhà, quét cửa rồi thì lau bàn, lau tủ; trưa nắng thì giặt đồ đem phơi; chiều mát thì lo tắm sắp nhỏ. Đã vậy mà nó còn phải lo hầu trà nước cho bà Phủ, ban đêm phải đấm bóp cho bà. Nó làm không hở tay, mà trong lòng nó lại vui, không tiếc cái thú quê mùa mà thông thả ở dưới Cai-lậy chút nào hết.

Cách mấy ngày bà Phủ mượn may áo quần mới xong rồi, bà Phủ đưa cho con Phục một cái

áo vải trắng bông đỏ với một cái quần vải đen, bà biểu bận thử cho bà coi. Con Phục nó có sắc sảo, mà hôm nay nó tắm gội, mặt mày tay chân đều sạch sẽ, tóc tai bới vén khéo, nên bận đồ mới vô coi nó càng thêm đẹp dễ bội phần. Bà Phở ngó nó bà cười, rồi bà đi mở tủ lấy ra một chiếc đồng trơn bà đưa cho nó mà nói rằng: “Có một chiếc đồng hồi trước sắm cho con vú của thằng Tường đây. Con Vú, thôi ở, tao giận tao đòi lại. Đây mày đeo thử coi vừa hay không?”

Con Phục thấy chiếc đồng mà đeo vô tay trái, vì cườm tay nó trắng nõn lại no tròn, nên nó đeo chiếc đồng khít-khao coi vừa lắm. Bà Phở nói: “Đeo vừa thì lấy mà đeo, song phải giữ, đừng làm móp nghe”. Con Phục được đeo bông tai, được bận áo quần mới mà lại được đeo vòng đồng nữa, thì sự vui mừng của nó chẳng có chi bằng. Nếu lúc này mà vợ chồng Cai-tuần Kim lên khóc lóc năn-nỉ xin nó trở về, thì chắc dầu nói thế nào nó cũng không chịu.

Ở được mấy tháng, con Phục tuy làm cực, song nó không phiền. Nó chỉ buồn có một điều là hay bị cô Liên-Hoa mắng chửi và bị hai cậu nhỏ đánh đập ngất vẹo.

Một bữa chủ nhật, lối 5 giờ chiều, có một bà Hộ ở trong Chợ lớn ra thăm bà Phở. Con Phục lảng-xảng lo trầu nước, cô Liên Hoa ở trong nhà tắm cô kêu nó om sòm biểu lấy áo quần cho cô thay, mà nó mắc chế nước nên không vưng lời mau lẹ được. Chừng nó lấy áo quần ôm vô nhà tắm, thì cô Liên Hoa giựt cái quần đập trên đầu nó mà chửi rằng: “Đồ chó đẻ, tao kêu mày sao mày ở miết ngoài? Cái mặt sao giống đĩ ngựa quá!”

Con Phục bị đánh quần trên đầu và bị chửi nữa thì nó tức giận thái quá, không thể dằn được nên nó la lớn rằng: “Mày hỗn ha, Liên-Hoa? Để tao mét với chú thím cho mày coi”.

Cô Liên-Hoa xỉ trong mặt nó mà nói rằng: “Mày mét thầy kệ cha mày. Tao không sợ đâu. Đồ đĩ!”.

Con Phục giận ứa nước mắt, nó quay quả trở lên nhà lầu, thấy bà Phở đương ngồi nói chuyện với bà Hộ thì nó bước lại ngay mặt mà nói rằng: “Thưa thím, con Liên Hoa nó hỗn quá! Nó đập quần trên đầu tôi, nó chửi cha tôi, nó mắng tôi là đồ chó đẻ, đồ đĩ ngựa”.

Bà Phở chu mày, trợn mắt nạt rằng: “Ế! Nó chửi mày thầy kệ mày! Tuồng mặt mày đó nó đập quần trên đầu không đáng hay sao? Đồ vô phép! Có khách nó theo làm rộn, không để nói chuyện”.

Con Phục riu riu bước ra, liếc thấy ông Phở đương nằm làm thuốc á phiện tại bộ ván gần đó, mà ông không nói chi hết, thì nó bước lại cái thềm bên chái nhà ngồi mà khóc thút thít.

Một lát khách về, bà Phở kêu nó vô bà nói rằng: “Mày vô phép quá! Tao đã có dặn mày: nhà

tao là nhà quan, ăn ở phải cho có lễ nghĩa. Trước mặt khách sao mầy dám kêu tao bằng thím, sao mầy dám kêu cô hai bằng con Liên Hoa? Tao nói một lần này nữa cho mầy biết: nếu mầy muốn ở trong nhà tao thì mầy phải kêu Liên Hoa bằng “cô Hai”, phải kêu hai đứa nhỏ bằng “cậu ba và cậu tư” chớ không được phép kêu con này, thằng kia nữa. Còn hồi nãy tại sao con Liên Hoa mắng chửi mầy?”

Con Phục bệu bạo thưa rằng: “Thưa, hồi nãy tôi mắc chế nước trà cho khách uống. Cô hai đi tắm, cô kêu tôi đem quần áo, mà tôi mắc chế nước, nên phải chậm trễ một chút, cô giận cô đánh chửi tôi”.

Ông Phủ buông ống hút, ông men-men đi lại gần mà nói rằng: “Dữ hôn! Chuyện nhỏ mọn như vậy mà cũng thưa gởi lộn xộn. Nó biểu lấy quần áo cho nó thay, sao không lấy cho mau, để nó lạnh nó đau rồi làm sao? Đừng có vậy nữa”.

Con Phục nghe chú nói như vậy thì hết trả lời được đứng trân trân. Vợ chồng ông Phủ dắt nhau ra sau xem hoa.

Sáng bữa sau Liên-Hoa lên xe hơi đi vô Nhà-Trắng, Con Phục đưa Trinh và Tường đi học, nó còn nhớ việc hôm qua đã bị mắng chửi mà lại còn bị quở trách, nên trong lòng không vui. Thành linh Tường vụt chạy trước, nó sợ thằng nhỏ vấp té, nên la lớn rằng: “Đừng có chạy; mầy chạy rủi mầy té tao bị rầy sao”.

Tường nghe la thì đứng lại, trợn mắt ngó con Phục. Chùng con Phục với thằng Trinh đi tới thì nó nói rằng: “Con chó, sao mầy dám rầy tao?”. Nói vừa dứt lời thì nó lại lấy sách mà đập con Phục. Trinh chạy lại xô Tường ra mà nói rằng: “Mầy hỗn hả Tường? Sao mầy kêu chị Phục là con chó? Mầy hỗn trời đánh mầy cho mà coi!”

Tường thấy Trinh binh con Phục thì giận, nên cùng quần bỏ mà đi, miệng nói lẩm-bẩm rằng: “Để tao về mét má cho mà coi.” Trinh nói rằng: “Mầy giỏi thì về mét đi. Tao làm chứng cho Chị Phục. Mầy hỗn, mầy chửi mầy đánh chửi, lại còn hăm về nhà mét nữa chớ!”.

Con Phục tuy bị đánh bị chửi, song thấy Trinh binh nó thì nó hết phiền, nên dịu ngọt dỗ hai đứa nhỏ mà dắt vô trường. Chùng nó trở về một mình, đi dọc đường nó nhớ mấy lời Tường hăm mét má hồi nãy thì trong lòng nó lo sợ, lo Tường mét rồi chú thím rầy nữa.

Nó và đi và suy nghĩ, thành-linh ở sau lưng có tiếng người hỏi rằng: “ Em ở dưới(#6) ông Phủ bà Phủ phải hôn em? Ở một tháng bao nhiêu vậy?”

Nó day lại thì thấy một người đòn-bà gánh bánh-canh với chè-đậu đi bán, người trạc tròng

35 tuổi, mặc quần lãnh và áo bà-ba xuyên đen, bộ dong-dây gọn gàng. Người ấy thấy con Phục day lại thì cười mà hỏi rằng: “Em ăn bánh-canh hôn em? Bánh-canh bữa nay ngon lắm”.

Con Phục đứng lại, cũng cười mà đáp rằng:

- Tôi không ăn. Tôi không có đem tiền theo.

- Không sao đâu mà. Qua bán chịu cho. Em ở với ông Phủ Qua biết, xa lạ gì sao mà ngại.

Người đồn-bà ấy và nói và để gánh dựa lề đường rồi múc một chén bánh-canh mà đưa cho con Phục, bánh-canh còn nóng, hơi lên nghi-ngút. Con Phục thấy bánh-canh ngon, lại nghĩ thẳng Trinh khi thì cho nó một xu khi thì cho hai xu, mấy tháng nay nó giấu để dành được một cắc ở nhà, dầu xài vài ba xu cũng không hại gì, bởi vậy nó bung chén bánh-canh và hỏi rằng:

- Chị múc bao nhiêu vậy?

- Hai xu.

- Tôi ăn rồi mai mốt tôi gặp chị nữa, tôi sẽ trả tiền đa.

- Được mà, chị em, thứ một hai xu mà nghĩa gì, dầu không trả cũng được.

- Chị bán chịu, có nhiều người xấu, họ ăn rồi không trả tiền thì chị cụt vốn chớ.

- Ta coi theo người, ta bán chịu chớ.

- Chị bán cho tôi, thì để bữa nào tôi gặp chị tôi sẽ trả tiền, chớ đừng có lại nhà mà đòi đa, nghe hôn.

- Ai mà đại quá vậy, nên em phải dặn.

Con Phục ngồi dựa cái gánh mà ăn.

Người bán chè ngó nó rồi hỏi nữa rằng:

- Em ở nhà ông Phủ có sướng hay là cực?

- Không phải ở mà.

- Coi! Qua thấy em ở trong đó! Ở cái nhà cũ trong đường Nguyễn-Tấn-Nghiệm kia chớ đâu.

- Phải, tôi ở đó, mà không phải ở đó.

- Vậy chó ở sao?

- Tôi là cháu của ông Phủ đó, tôi kêu ông bằng chú ruột.

- Cháu ông Phủ!

Người bán chè thấy làm lạ, ngồi ngó con Phục trôn-trôn, con Phục và bánh-canh mà cười và nói nữa rằng:

-Tôi nói thiệt chó. Cháu ruột đa. Cha tôi hồi trước là anh ruột của ông Phủ, cha mẹ tôi mất rồi, chú thím tôi mới kiếm đem về nuôi.

-Cháu ông Phủ sao bận đồ vải, đi chơn không, in như ở đợ với ổng vậy? Em đừng chịu. Em về nói với ông Phủ phải mua đồ hàng lụa cho em bận, phải sắm giày dép cho em mang. Ông Phủ giàu sang, con gái ổng thấy bận đồ tốt, đi xe hơi, còn cháu ổng sao cho ăn bận như đày tớ vậy!

-Rước tôi về rồi, thím tôi mới mua may quần áo này cho tôi bận đó.

-Tốt lành gì! Đừng thèm. Hồi trước em ở đâu?

-Tôi ở dưới Cai-Lậy.

-Em nghe lời qua, về đòi may áo quần hàng cho em bận, đòi mua giày cho em mang. Cháu ông Phủ gì mà đeo bông hột chai, phải đòi mua bông hột xoàn mà đeo.

-Ai mà dám.

-Em sợ vợ chồng ông Phủ đó hay sao?

-Sao lại không sợ.

-Hay đánh em lắm sao?

-Không có đánh, chú thím tôi có rầy chút đỉnh. Mà có đứa con gái lớn với thằng út nó hỗn lắm, nên nó hay đánh chửi tôi.

-Hứ! Hai đứa nhỏ hỗn như vậy, mà ông Phủ bà Phủ không rầy nó hay sao?

-Không. Chú thím tôi cưng con lắm.

-Con là máu, cháu là mủ! Tại em nghèo nàn côi-cút nên mới bị hất-hủi cái thân như vậy đó, chó phải em giàu thử coi. Nuôi em trong nhà có bắt em làm công chuyện hay không?

-Không có làm giống gì lắm. Phần tôi thì đưa rước hai đứa nhỏ đi học. Về nhà tôi quét nhà quét cửa, lau ghế, lau bàn, giặt đồ, tắm rửa cho sắp nhỏ, có khách thì lo trà nước, thay ống nhỏ, tối thì bóp chơn đấm lưng cho thím tôi vậy thôi.

-Trời ơi công việc làm quá công việc của một đứa đầy tớ, vậy mà em nói không có giống gì lắm. Vậy chớ còn đợi giống gì nữa!

-Công việc làm không cực gì lắm. Tôi phiền có cái hai đứa nhỏ nó mắng chửi đó.

-Nuôi mà biết thương kìa, cho em ăn học, làm cho em sung sướng tấm thân, chớ nuôi mà bắt làm công việc như đầy tớ, lại khổ trả tiền mướn, đó là lương công, chớ nuôi giống gì. Đừng thèm ở. Qua coi em lịch sự lắm, mặt mày trắng trẻo, tay chơn dịu nhiễu. Em đi theo qua, rồi qua gả em lấy chồng, chắc em sung sướng lắm.

-Tôi còn nhỏ mà lấy chồng giống gì?

-Lớn đại còn gì! Em năm nay mấy tuổi?

-Tôi 16 tuổi, tết này mới 17 tuổi.

-Dữ hôn! Mười sáu mười bảy tuổi rồi, còn nhỏ gì nữa. Cỡ đó có chồng phải lắm chớ.

Con Phục ăn hết bánh canh, trả chén cho người bán, rồi ngồi bẹp xuống đất, khoanh tay trên đầu gối mà suy nghĩ. Người bán chè rửa chén và úp lên tràng và cười mà nói rằng: “Cái sắc của em đó nếu có đồ bắt kẻ (#7), thì mấy ông mấy thầy họ trét. Đời này con gái có sắc đẹp thì lo gì không sung sướng”.

Người bán chè mới nói tới đó, thì có một cái xe hơi mui kiến chạy tới, trong xe có một người đàn bà trẻ tuổi, trang điểm thiệt đẹp, quần áo thiệt tốt, ngồi coi như tiên nữ hạ trần.

Xe qua khỏi rồi, người bán chè nói rằng: “Người đó là con hai Kiêu, hồi nhỏ má nó nghèo, nó đi gánh nước lở vai, nó lấy Tây mấy năm rồi sau đó đặng một thằng mái chính mê nó quá, bây giờ nó có nhà tốt, nó đi xe hơi, coi sướng hôn? Qua biết nó lắm. Nó là con của thím Tiều hồi trước ở Chợ-Đũi chớ đâu. Hồi nhỏ nó có lịch sự được như em vậy đâu”.

Con Phục thở dài một cái rồi đứng vậy phui đít. Chị bán chè cũng đứng dậy, để gánh lên vai mà nói rằng: “Bữa nào em có rảnh qua nhà qua chơi. Qua ở ngoài cầu Rạch-Bần. Em ra tại cầu đó em hỏi thăm “chị Ba bán chè” thì ai cũng biết hết”.

Chị bán chè nói dứt rồi, chị gánh gánh mà đi và chị rao: “Ai ăn bánh canh chè-đậu hôn”,

tiếng nghe lạnh lốt.

Con Phục thùng-thắng đi về, bên tai còn văng-vẳng những lời của chị Ba Có, trước mắt còn lao-xao cái xe của cô Hai Kiều.

**Chú thích:**

(1-) Hiện nay là đường Trần Hưng Đạo

(2-) lam nham

(3-) phúc thắm

(4-) chỗ, nơi mình

(5-) đèn điện

(6-) với

(7-) chưng diện

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 3

Con gái với chữ trinh

Ngày qua tháng lại, tuy con Phục làm công việc khổ mà lại còn bị rầy la mắng chửi, nó nghe những lời châm chích của chị Ba bán chè làm cho nó hết hân hoan vui-vẻ, song nó cũng an phận mà ở làm tôi mọi cho chú thím một năm rưỡi.

Một buổi sớm mai, con Phục đi rước Trinh và Tường đến nhà, thì thấy có một người trai chừng 20 tuổi, mặt trắng-trẻo, mặc một bộ đồ âu-phục bằng nỉ xám, chơn mang giày vàng, đương ngồi tại bộ ghế giữa mà nói chuyện với vợ chồng ông Phủ và kêu ông Phủ bằng dượng.

Bà Phủ thấy Trinh và Tường thì kêu mà nói rằng: “Lại xá anh hai đây nè. Quên anh hai hay sao?”

Trinh và Tường bước lại xá người trai ấy. Người ấy nín tay kéo hai đứa nhỏ vào lòng.

Con Phục đi thẳng vô trong thì thấy ông già Cao quét dọn một cái giường sắt thuở nay để trống, không. Ông Phủ bước vô nói với ông Cao rằng: “Ờ, dọn quét cho sạch sẽ đi, rồi lên lầu vác tấm niệm(#1) lớn đó mà trải. Dọn cho cậu Hai ngủ dưới nàyặng ban đêm cậu học cho thông-thả.”

Người trai ngồi ngoài trước nói chuyện, mà ông Phủ kêu bằng cậu Hai đó, tên là Võ-Phi-Hùng, con trai lớn của thầy Hội đồng Võ-Phi-Thành ở Cái Vồn, dưới Cần Thơ.

Thuở nay cậu học trường trung-đẳng Albert Sarraut ngoài Hà Nội, thi tú tài đậu được lần thứ nhứt rồi, nay nghe trường trung đẳng Chasseloup-Laubat ở Saigon mở đủ các lớp học thi tú-tài, nên cậu về xin vô đó học thêm một năm chót, đăng thi lần thứ nhì mà lấy bằng-cấp Tú-tài cho hoàn-toàn. Nhưng mà cậu sợ ở trong trường tù-túng, nên cậu tính ở ngoài rồi mua xe máy mỗi bữa cỡi đi học cho thông-thả.

Vả bà Phủ có một người anh trai với một người em trai mà thôi, anh là thầy Hội đồng Võ Phi

Thành, còn em là Võ Phi Lung, mới được cấp bằng làm Cai tổng, cũng ở miệt Cái-Vồn. Cậu Võ Phi Hùng, là con trai của thầy Hội đồng Thành, thì kêu bà Phủ bằng cô ruột, bởi vậy cậu ghé thăm vợ chồng ông Phủ và xin ở đậu mà đi học. Đã có tình cô cháu, mà cha mẹ cậu lại giàu sang, tự nhiên vợ chồng ông Phủ niềm nở trọng đãi, chịu cho ở liền, nên dọn dẹp giường nệm lãng-xăng đó.

Cũng một hạng cháu, mà cháu của ông thì hèn hạ như tôi tớ, lại còn bị đánh chửi; còn cháu của bà thì được hậu đãi như thượng khách, được ngủ giường sắt nệm gòn, được ăn cơm chung với vợ chồng ông Phủ.

Từ này con Phục còn cực hơn thêm nữa, nó phải giặt khăn, giặt vớ, giặt áo quần mát cho cậu Hai Hùng; cậu tập cho nó ít lần rồi nó đánh nón, đánh giấy trắng cho cậu nữa.

Cậu Hai có tánh vui vẻ, nói với con Phục thì dùng lời dịu ngọt luôn luôn, cậu hai nói chuyện với nó, mà hễ nói thì cậu cười, năm ba bữa cậu lại cho nó hoặc 5 xu, hoặc một cục mà đền ơn nó giặt đồ cho cậu. Bởi cậu ở như vậy, nên con Phục cực thêm mà nó không phiền, coi bộ nó lại sốt sắng mà phục sự cậu lắm.

Cậu Hai Hùng ở nhà ông Phủ, ban đêm cậu ngủ một mình trong một cái phòng ở tầng dưới; con Phục tuy ngủ tầng dưới, song nó nằm trong một cái xép nhỏ ở phía sau, còn vợ chồng ông Phủ với mấy đứa con thì ngủ trên lầu. Đêm nào cũng vậy, lối 9 giờ thì vợ chồng ông Phủ dắt con lên lầu. Cậu Hai thức học khuya, chẳng có bữa nào cậu tắt đèn đi ngủ trước 11 giờ.

Cậu Hai ở được vài tháng. Một đêm nọ, trời mưa dầm dề, giông gió vụt-vụt. Vợ chồng ông Phủ biểu ông Cao đóng cửa rồi dắt mấy đứa con lên lầu. Cậu Hai Hùng ngồi tại bàn viết mà làm bài. Ngoài sân mưa gió ầm-ầm, dẫu ở tầng dưới la làng, ở trên lầu cũng không nghe. Cậu Hai buông cây viết, cậu lấy một điếu thuốc mà hút, rồi cậu đi nhẹ nhẹ vô phía sau, lại cái xép nhỏ tối mò, chỗ con Phục ngủ đó, cậu kêu mà hỏi rằng: “Phục a, Phục hồi sớm mơi qua đưa cái khăn mu-soa cho em giặt rồi em để đâu em?”

Con Phục dạ và đáp rằng: “Thưa, tôi giặt rồi, tôi xếp tôi để trong giường cậu.

Cậu Hai vừa bước và nói rằng: “Đâu em dậy lấy mà đưa cho qua. Trời mưa muốn sổ mũi”.

Cậu trở ra bàn viết mà ngồi. Một lát con Phục cầm cái khăn đem ra đưa cho cậu. Cậu vói nắm tay nó mà kéo lại một bên cậu. Nó day mặt ngó lên thang lầu, miệng chum chim, mặt mắc cỡ sượng, nó vờ trì lại và gỡ tay cậu. Cậu một tay cứ nắm chặt tay nó còn một tay choàng ôm ngang mình nó và hỏi rằng: “Em muốn đội khăn mới hay là muốn xúc dầu thơm hôn, qua mua cho”. Con Phục cười và nói nhỏ rằng: “Cậu buông ra. Chú thím tôi hay, phải đòn chết”.

Cậu ôm mà hun hai bên gò má nó. Nó gỡ ra được rồi đi riết vô cái xép mà ngủ.

Tối bữa sau, cậu Hai Hùng cũng ngồi học một lát, nghe trên lầu im lìm, cậu sê lén đi vô buồng của cậu mà lấy một cái khăn lụa, một ve dầu thơm cậu mua hồi chiều, cậu lại mở bóp phoi lấy một đồng bạc giấy, rồi cầm hết trong tay mà đi nhẹ nhẹ vô xép con Phục. Bữa nay trời có trăng nên trong cái xép không tối lắm. Mờ mờ cậu thấy dạng con Phục nằm co trên một bộ ván nhỏ. Cậu vừa bước vô thì nó cựa mình, rồi day qua mà ngó, song không hỏi, không nói chi hết. Cậu biết nó thức, cậu bèn ngồi ghé trên bộ ván, nhẹ nhẹ kéo tay nó mà nói nhỏ rằng: “Hồi chiều đi học về, qua ghé chợ Bến-Thành mà mua cho em một cái khăn với một ve dầu thơm đây. Qua cũng cho em một đồng bạc em cất để dành ăn bánh, chừng nào xài hết em nói rồi qua cho nữa”.

Tội nghiệp cho thân phận con gái, nhứt là con gái không có học thức, không hiểu nhơn tình, gặp cái cảnh như vậy thì đâu có trí mà đảm đương chống cự đặng giữ mình tiết trong giá sạch cho được. Nếu la lên, thì sợ xấu hổ, mà lại e còn bị đánh bị chửi nữa, bị đuổi ra khỏi nhà. Muốn năn nỉ xin cậu Hai đừng làm việc quấy cho được. Huống chi phận mình hèn hạ, còn phận cậu sang giàu, cậu có tiền nhiều, cậu bạn đồ tốt, cậu học giỏi, cậu nói hay, mấy tháng nay cậu tử tế với mình bây giờ cậu lại mua đồ cho mình nữa, có lẽ nào mình kháng cự mà làm mích lòng cậu.

Có lẽ tại cảnh tình như vậy đó nên con Phục nắm lấy cái khăn, ve dầu và đồng bạc. Cậu Hai Hùng xô nó nằm xít vô trong, rồi cậu nằm với nó, mà nó cũng không chống cự chi hết, để cậu thông-thả muốn thế nào tự ý.

Việc gì cũng vậy, khó tại khởi đầu mà thôi. Đường đi qua một lần, lần sau chẳng con bỡ ngỡ gì nữa; qua đêm sau cậu Hai Hùng học rồi cậu tắt đèn đi ngủ thì cậu đi thẳng vô cái xép nắm tay dắt con Phục qua phòng cậu mà ngủ với cậu, ngủ đến hùng sáng rồi nó mới trở về cái xép

của nó. Từ đó về sau cậu Hai cứ làm như vậy hoài, song ban ngày cậu tề tỉnh như thường, cậu nói ngay thẳng, chẳng bao giờ cậu pha lửng.

Con Phục càng ngày càng đổi dáng, bây giờ nó ăn mặc sạch sẽ hơn hồi trước, tóc tai vén khéo hơn, mà nhan sắc coi cũng đẹp hơn. Ông Phủ là đồn ông nên ông không thấy cháu trở mã sửa dáng. Còn bà Phủ là đồn bà, tự nhiên con mắt bà khác hơn ông, bà dòm thấy con nọ đổi thay dáng thì bà phát nghi, rồi ít tháng sau bà thấy bụng nó ngày càng lớn thì bà càng thêm nghi nữa.

Có lẽ, nên các trường cho học sinh nghỉ một tuần. Cậu Hai Võ Phi Hùng về Cái Vồn thăm nhà.

Một đêm bà Phủ biểu Liên Hoa dắt hai em lên lầu mà ngủ trước, bà còn nằm tại bộ ván, chỗ ông hút mà nói chuyện với ông. Chừng sắp nhỏ đi rồi, bà mới nói với ông rằng:

- Tôi coi bộ con Phục sao tôi nghi quá.

- Nghi giống gì?

- Tôi coi bụng nó sao một ngày một lớn in là nó có chữa.

- Nó ở nhà đây hoài, lấy ai được mà có chữa?

- Ông khéo nói! Sao lại lấy trai không được. Mỗi ngày nó đưa rước bầy trẻ, nó muốn lấy trai có gì khó đâu. Mình có theo mà giữ nó đâu nên nó sợ.

- Đưa rước bầy trẻ, nó đi có một lát rồi về, ngày giờ đâu có mà trai gái.

- Sao lại không có. Đưa hay là rước cũng vậy, đây lại đó mà nó đi hơn một giờ đồng hồ. Nó đưa bầy trẻ lại trường, rồi nó ghé nhà nó trai gái, mình biết sao được.

- Mà bà thấy bụng nó lớn thiệt hay sao? Tôi bất ý coi.

- Lớn thiệt đa! Coi như có chữa bốn năm tháng.

- Đâu để mai tôi coi lại coi. Nếu thiệt nó làm việc khốn nạn, lấy trai có chữa, làm xấu hổ cho mình, thì đập đầu nó ra ngoài sân đừng nó đi làm đĩ, chớ chứa nó ở trong nhà nữa mà làm gì.

- Ông đừng có nóng. Việc đâu còn có đó, để thùng-thắng coi lại coi.

- Thôi để sáng mai tôi coi lại. Nếu thiệt nó có chữa, thì tôi đánh đuổi nó ra khỏi nhà liền.

Qua ngày sau, vợ chồng ông Phủ thức dậy rồi ngồi lại bàn ăn mà ăn cháo lút lòng với mấy đứa con. Con Phục đứng sau lưng cậu Trinh đặng coi chừng múc cháo cho hai cậu nhỏ ăn. Ông Phủ ngó nó một hồi rồi hỏi rằng: “Phục, sao bụng mày lớn dữ vậy?”

Con Phục lật đật lấy tay che cái bụng, day mặt chỗ khác không trả lời.

Bà Phủ Liên Hoa và hai đứa nhỏ đều chong mắt ngó nó. Nó càng thêm khó chịu, nên ứa nước mắt.

Ông Phủ ngồi ăn hết chén cháo rồi ông buông đũa mà nói rằng: “Cha mẹ mày chết hết, mày thân sơ thất sở bữa đói bữa no. Thím mày thấy vậy tội nghiệp nên đem về mà nuôi. Mày được ấm no lành lẽ rồi lại sanh chứng, mày khôn nên thì mày nhờ; mày dại mày hư thì mày chịu, tao không cần gì. Ngặt vì mày ở trong nhà tao, ai cũng biết mày là cháu của tao, mày chữa oan để lạnh như vầy thì còn gì danh giá của tao. Tao nuôi mày ấm no sung sướng, rồi mày đền ơn cho tao đó đã đa há? Đồ khốn nạn! Mày làm xấu cho tao, tao phải đập chết mày tao mới vừa lòng. Mày lấy thằng nào có chữa đó, mày nói cho tao nghe thử coi”.

Con Phục đứng cúi mặt xuống đất, nước mắt chảy ròng ròng, mà cũng làm thinh, không chui nói tiếng chi hết.

Bà Phủ nói rằng: “Thấy nó ở với người ta cực khổ tội nghiệp nên tôi mang về đây nuôi. Ai dè nó khốn nạn như vầy. Mà cũng phải lắm, cặp con mắt nó đó, không lấy trai sao được. Ông không nhớ hay sao? Bữa tôi rước nó về đó, tối lại thì nó ra đứng đường liền. Cái óc nó là óc làm dĩ mà. Thứ con cháu hư như vầy đó, biểu thương nó thì làm sao mà thương cho được đây, mà mình có giận mình đuổi nó đi, đổ khỏi nó ra ngoài rồi nó gieo tiếng oán nó nói mình độc ác”.

Ông Phủ nghe bà nói ông nổi nóng nên ông đứng dậy chạy lại giơ tay muốn bạt tai(#2) con Phục, mà rồi ông không đánh, ông xô cái vai nó và nạt rằng: “Đồ mọi rợ! Mày giống nào ở đâu, chớ dòng của tao không có hư thúi như vầy! Tao muốn đập chết mày cho khuất con mắt tao! Mày lấy thằng nào đâu mày phải chỉ ra cho tao biết một chút coi”.

Con Phục và khóc thút-thít và nói rằng:

“Cậu Hai lấy tôi!”

Ông Phủ đương nóng nảy, mà bốn tiếng nói nhỏ nhỏ ấy vừa bay ra thì làm cho lòng ông lạnh

ngắt. Ông đứng xuôi xị, day lại ngó bà, không biết nói sao được.

Bà Phủ biến sắc, môi tái xanh, bà dùng đứng dậy gọn-gàng, bà bước lại hỏi con Phục rằng:

- Mầy nói, mầy lấy cậu Hai mà cậu Hai nào?

- Cậu Hai ở trong nhà này đây.

- Hả! Mầy nói sao? Cái léo mẹ tiên tổ mầy, mầy hư, mầy thúì, mầy làm đi lấy trai ở đâu, cho có chữa bụng thè-lè, rồi bây giờ mầy nói xáng-xả cho cháu tao hả? Cháu tao như rồng như phụng, còn mầy là quân ăn mày, mầy rửa dít cho nó cũng chưa được, sao mầy dám nói như vậy?

Bà Phủ và nói và xỉ vào trong mặt Con Phục, nó sợ quá nên đưa hai tay bịt mắt. Bà giận, bà bèn giựt cây chổi lông gà máng theo cây cột gần đó, bà áp đập loạn đả trên đầu trên vai nó. Con Phục vọt chạy vô trong mà tránh đòn. Bà Phủ và rượt theo và mắng rằng: “Đồ dĩ chó! Mầy phải đi ra khỏi nhà tao liền bây giờ đây. Đi, đi cho mau, tao không chứa nữa.”

Con Phục chạy vô cái xép, chỗ nó ngủ mà trốn. Bà Phủ vô theo và bà nói rằng: “Lột đôi bông tai với chiếc đồng trả lại đây, rồi trả lại mau. Tưởng mầy tử-tế thì cho đeo vòng, đeo bông, chớ mầy khốn nạn như vậy thì không cho giống gì hết. Mau cởi đồ trả lại đây mau”.

Con Phục cởi chiếc đồng với đôi bông giao lại cho bà. Bà lấy đồ ấy bỏ vào túi, rồi và bước ra và nói rằng: “Mầy gói áo gói quần mà đi ra khỏi nhà tao lập tức. Mầy còn ở nán thì tao đánh mầy chết, nói cho mà biết. Tao cho áo quần đó là phước đức của mầy lớn lắm, lẽ thì tao lột trần lột truồng mầy mới vừa bụng tao”.

Bà Phủ ra ngoài trước uống nước, rồi ngồi lại bộ ván mà ăn trầu, bộ bà còn giận lắm. Bà thấy ông Phủ đương đốt đèn sửa-soạn mâm hút, bà nói rằng: “Ông thấy hôn! Tôi làm phước cho cháu ông, tôi rước nó về tôi nuôi, bây giờ nó trả ơn cho tôi đó! Quân khốn nạn thiệt! Rau nào sâu nấy, cha mẹ nó như vậy, lại sanh nó như vậy phải lắm”.

Ông Phủ ngồi chúi ống hút, ông nín khe, không nói một tiếng.

Cách một hồi, con Phục xách một gói áo quần ở trong bước ra, nước mắt, nước mũi chầm-ngòam. Nó bước lại đứng ngay trước mặt ông Phủ và xá và nói rằng: “Thưa, chú ở lại mạnh

giỏi, cháu đi”. Ông Phũ gầm đầu ngó mâm hút ông không nói chi hết. Con Phục trở lại xá bà Phũ rồi đi ra cửa.

Liên-Hoa đứng ngó theo miệng chúm-chím cười.

Cậu Trinh cũng đứng ngó mà bộ cậu buồn lắm.

Trông theo cậu thấy con Phục cậu chịu không được hay sao, nên chừng con nọ xách gói bước xuống thềm thì cậu kêu mà hỏi rằng: “Chị Phục, chị đi thiệt hay sao?”

Con Phục day lại, lấy vạt áo lau nước mắt, rồi lăm-lủi ra cửa ngõ mà đi tuốt.

**Chú thích:**

(1-) nệm

(2-) đánh vào tai

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 4

### Chỉ phải vạch quấy

Tuy con Phục lên ở đất Saigon đã hai năm rồi, nhưng mà ngày như đêm nó mắc làm tôi mọi, được ra khỏi nhà là lúc đưa rước hai cậu nhỏ đi học mà thôi, chớ không được đi chơi đâu hết. Đường sá thì nó biết có khúc đường từ nhà ông Phủ Tăng lại trường học Cầu kho. Thân tộc thì trừ ông Phủ ra, nó chẳng có bà con nội ngoại xa gần nào khác nữa.

Nay bị đánh đuổi nó phải đi, mà ra ngoài đường rồi nó bối-rối không biết phải đi đâu. Vì nó quen khúc đường lại Cầu kho, nên nó thủng-thắng đi lại đó.

Còn lẽ, học-trò chưa đi học, nhà trường đóng cửa vắng hoe. Con Phục để cái gói trên lề đường Galliéni rồi ngồi khoanh tay một bên đó. Lúc ấy đã 9 giờ sớm mơi, trời nắng gắt. Nó bèn mở gói lấy cái khăn lụa trắng của cậu Hai Hùng mua cho nó đó mà đội đặng che nắng. Mặt nó buồn mà nó đội cái khăn lên thì gương mặt nó có cái vẻ thiên chơn nghiêm nghị, coi đẹp dễ vô cùng.

Đường Galliéni hồi đó chưa có xe-điện chạy, chỉ có xe hơi, xe kiếng với xe kéo mà thôi. Nó ngồi ngó xe qua lại rồi bồi hồi không biết đi đâu. Phải trở về Cai-lậy chăng? Về lạy vợ chồng Cai-tuần Kim mà xin cho ở lại. Nghe nói đi Cai-lậy thì đi xe lửa xuống Mỹ tho rồi đi bộ về Cai lậy được. Con Phục thò tay vô túi móc tiền của cậu Hai cho ăn bánh đó đem ra mà đếm, thì còn có năm cắc hai xu, làm sao mà đi xe lửa được. Phải chờ cậu Hai lên mà tỏ công việc cho cậu Hai nghe rồi xin tiền cậu về mới được. Mà nghe nói lẽ nghỉ học, cậu về Cái-vồn một tuần rồi cậu mới lên. Bây giờ biết ở đâu mà chờ cậu.

Con Phục ngồi suy nghĩ tới đó rồi nó sực nhớ nó có quen với chị Ba Có, là chị bán chè. Chị hay rủ nó ra nhà chị chơi. chị chỉ nhà chị ở cầu Rạch-Bần, ra tại cầu đó hỏi thì ai cũng biết. Nó tính đi kiếm nhà chị Ba Có mà xin ở đậu ít bữa chờ cậu Hai lên xin tiền rồi sẽ về Cai-Lậy.

Nó bèn xách gói đi dài theo đường Galliéni hỏi thăm họ mà ra cầu Rạch Bần, đi dọc đường nó thấy ai ngó nó cũng mắc cỡ, nên để cái gói trước bụng hoài. Ra tới cầu Rạch Bần, nó thấy trước dãy phố lá có một bà già ngồi đút cơm cho một đứa nhỏ ăn. Nó bèn ghé mà hỏi thăm nhà chị Ba Có.

Bà già chau mày ngó nó rồi lại hỏi nó rằng:

-Hỏi thăm Ba Có nào?

-Chị Ba Có bán bánh canh chè đậu đó mà.

-À, ạ! Nó không có ở đây nữa. Nó có chồng rồi dọn nhà đi đã bảy tám tháng nay lận mà.

Con Phục nghe nói như vậy thì buồn hiu. Biết có một mình chị Ba Có, mà chị lại không còn ở đây nữa, bây giờ còn biết nương dựa với ai! Nó đứng ngo-ngáo rồi hỏi bà già rằng:

-Không biết chị Ba Có dọn nhà đi ở chỗ nào đâu bà há?

-Nó dọn ra ngoài kia. Kiểm con Có chi vậy? Có bà con với nó hay không?

-Thưa, tôi không có bà con, chị em quen biết lâu, hồi trước chỉ chỉ nhà cho tôi và biểu tôi có rảnh ghé chơi. Tôi kiểm thăm chỉ, chớ không có chuyện chi hết. Bà biết chỉ dọn nhà ở chỗ nào, xin bà làm ơn chỉ dùm cho tôi.

-Phải kiểm nó mà đòi tiền hay không?

-Thưa, không. Tôi đâu có tiền cho chỉ mượn mà đòi.

-Ờ, nếu không phải đòi tiền thì ta chỉ dùm cho, bởi vì nó hung lắm, nếu chỉ nhà cho người ta đòi tiền nó thì nó vô nó chửi mắng nát. Nó có chồng rồi mượn phố ở ngoài đường Luovani.

-Đường đó ở chỗ nào đâu bà?

-Không biết hay sao? Đây đi thẳng ra Bến-Thành, đi một đổi gặp cái ngã tư. Cái đường ngang đó là đường Luovani. Quẹo qua ngã tay mặt thấy có một dãy phố ngói chừng vài chục căn. Con Có ở nằm căn thứ ba.

- Cháu cảm ơn bà. Thôi, để cháu đi kiểm thử coi.

Con Phục từ giã bà đi. Thiệt quả nó đi một lát thì gặp ngã tư, nó quẹo qua tay mặt, có một

dây phở dài, nó đếm đến căn thứ ba, rồi đứng ngoài lộ ngõ vô coi có thấy chị Ba Có hay không.

Một lát, Chị Ba Có ở phía sau đi ra trước, bận áo dài bằng lụa trắng, bận quần lãnh đen, chơn mang guốc, mặt mày sạch sẽ, tóc tai vắn-vang, chớ không phải u xù như hồi bán chè vậy. Con Phục ngó thấy thì mừng quýnh, nên kêu: “Chị Ba” rồi xâm-xâm đi vô cửa.

Ba Có thấy nó thì chưng hửng(#1), nên nói lớn rằng: “Ủa em! Dữ hôn, từ hồi đó đến giờ mới chịu ghé nhà chị đa. Ai chỉ cho em biết chị ở đây mà em lại?”

Con Phục lột khăn và để cái gói trên bàn rồi cười mà đáp rằng:

-Em ghé trong cầu Rạch-Bần em kiếm, nhờ họ chỉ nên em mới biết mà kiếm ra đây.

- Em đi đâu mà có gói đồ đó?

- Em thôi ở dưới chú thím em rồi. Chú thím em đánh đuổi nên em mới đi đây.

- Sao vậy?

Con Phục mắc cỡ nên không trả lời. Nó thấy có bầu nước lạnh với cái ly để trên bàn nó bước lại rót nước mà uống. Ba Có kéo ghế ngồi tèm tràuu mà ăn và nói rằng:

- Em được ra khỏi nhà đó là em có phước lớn. Thứ làm mọi mà không ớn mà ở làm gì.

- Em nghĩ thiệt chị nói trúng lắm: làm mọi mà không ớn.

- Mọi lần qua thấy em có đeo đôi bông tai với chiếc đồng sau đầu mất rồi? Bộ họ đuổi mà họ còn lột đồ lại hay sao?

- Phải a, thím em lột lại hết.

- Nhỏ mọn quá! Mà tại sao đuổi em vậy?

Con Phục chau mày, thở ra, đứng suy nghĩ một hồi rồi vụt nói rằng: “Nói em lấy trai có chữa, làm xấu làm hổ nên đánh đuổi em”.

Ba Có ngó mặt và ngó bụng con Phục rồi nói rằng:

-Mà thiệt em có chữa mà. Em trai gái với ai vậy?

- Cậu Hai lấy em chớ ai. Tại em khai thiệt, thím em giận, mới đánh đuổi em đó.

- Cậu Hai nào?

- Cậu Hai Hùng là cháu kêu thím em bằng cô, cậu ở đậu trong nhà mà đi học.

- Cậu lấy em có chưa, rồi bây giờ đổ bể cậu không tính gì hết sao?

- Lễ nghỉ học, cậu về Cái-Vồn thăm nhà, không có ở trên này.

- Chùng nào cậu lên?

- Nghe nói nghỉ trọn một tuần lễ, bữa nay mới có 3 bữa.

- Chùng cậu lên cậu phải tính sao mới được chớ. Lấy người ta có chưa rồi làm lơ, người ta lòng chớ. Mà tại sao ở trong nhà, mà cậu Hai lấy em cho tới có chưa mà không ai hay, đâu em đọc công chuyện cho qua nghe thử coi.

Con Phục tuy quê mùa thiệt-thà, nhưng mà nó cũng có liêm sĩ, nó cũng biết làm thân con gái chẳng có chi quý giá bằng cái trinh tiết, bởi vậy nó nghe Ba Có hỏi tới chuyện nó ân ái với cậu Hai hùng thì nó hổ thẹn, cúi mặt xuống đất, rung-rung nước mắt. Ba Có thấy vậy bèn nói rằng: “Qua thấy em qua thương cũng như em ruột của qua vậy. Em còn nhỏ dại, có việc gì em phải tỏ thiệt cho qua biết đừng qua chỉ chỗ dại khôn cho. Chị em mà mắc cỡ nỗi gì?”

Phận con Phục mồ côi, thuở nay buồn hay là vui, ức-uất hay là đắc ý, nó không biết tỏ với ai. Nay nó nghe mấy lời dỗ về êm-ái của Ba Có, thì chẳng khác nào cây khô gặp nước mưa, bởi vậy nó kéo ghế ngồi gần Ba Có rồi khì-khằm(#2) thuật hết công chuyện cho Ba Có nghe. Nó nói ban đầu cậu Hai Hùng ở tử tế với nó làm sao, cậu mua cho nó vật gì, cách cậu làm sao mà được nó, nó nói không sót mảy-múng nào hết.

Ba Có nghe rõ đầu đuôi, chị ta ngồi suy nghĩ một hồi lâu rồi hỏi rằng:

- Cậu Hai đó giàu hôn? Con của ai ở đâu vậy?

- Cậu là cháu kêu thím em bằng cô ruột. Nghe nói cậu là con của ông Hội đồng gì ở dưới Cái-Vồn không biết, thế khi cha mẹ cậu giàu, nên cậu ăn mặc sung sướng lắm.

- Cậu trai gái với em mà cậu có thể thốt cậu sẽ cưới em hay không?

- Cậu không có nói tới cái đó.

- Cậu không có hứa làm vợ chồng với em hay sao?

- Không có.

- Em dại quá. Nếu cậu muốn em, thì em phải muốn làm khôn mà buột cậu cho chắc chớ. Để cho người ta lấy trước rồi buột sao được. Cậu hay em có chữa hay không?

- Hôm trước em có nói với cậu.

- Em nói rồi cậu có tính lẽ nào không?

- Cậu nói em nói bậy, chớ giống gì mà có chữa. Coi cậu tưởng em nói gạt cậu.

- Thằng điểm chó! Lấy người ta có chữa rồi muốn làm lơ đa!

Ba Có bước ra cửa nhà bã trầu rồi trở vô hỏi nữa rằng:

- Bây giờ em muốn làm sao đây?

- Em có biết làm sao đâu. Em lỡ dại thì em phải chịu. Em tính kiếm chịặng xin chị làm ơn cho em ở đậu ít ngày chờ cậu Hai lên, em xin cậu ít đồng bạc đặng đi xe về Cai lậy.

- Ý! cái gì mà xin ít đồng bạc! Sao em khờ quá vậy? Đền cái danh giá cho em ít nào cũng phải năm ba trăm mới được chớ. Mà em về Cai lậy làm giống gì? Có bà con anh em gì ở dưới hay sao?

- Em mồ côi cha mẹ, chỉ có chú em đó mà thôi, chớ không có bà con nội ngoại nào khác nữa hết.

- Vậy thì em về Cai lậy ở với ai?

- Em tính trở về ở với cậu Cai-tuần Kim.

- Có bà con hay không?

- Không. Hồi má em mất, vợ chồng cậu ở gần, thấy phận em bơ-vơ thì thương nên đem về nuôi, sau thím em xuống kiếm em mà bắt em về trên này đó.

- Không có bà con mà trở về đó sao được. Hồi nào được người ta ở tử-tế, em không thềm ở dưới người ta, lại bỏ đi theo bà Phủ, bây giờ mang bụng chữa trở về, ai mà chịu chứa.

Con Phục nghe câu đó thì biết lỗi, nên ngồi khóc ròng.

Ba Có để cho nó khóc một hồi cho bớt cái uất ức rồi nói rằng: “Em tính trở về Cai lậy thì sái lắm. Thân con gái duy có trinh tiết là trọng hơn hết. Cha mẹ em dầu giàu dầu nghèo cũng vậy, bề nào cũng có danh giá trong xóm trong làng. Nay cha mẹ em mất rồi, em bỏ xứ mà đi, lại lấy trai có chữa, nếu em trở về trong làng, chỉ cho khỏi thiên-hạ chê cười em là gái hư, mà họ lại cười đến cha mẹ em nữa, họ nói cha mẹ em bạc đức nên con cháu mới làm đi lấy trai hư như vậy. Qua tưởng em về Cai lậy thì mang xấu, chớ không ai thương yêu đâu mà về”.

Con Phục nghe lời cắt nghĩa như vậy, nó tủi phận, nên càng khóc hơn nữa. Nó nói bệu-bạo rằng: “Nếu em về Cai Lậy không được thì em phải chết, chớ biết đi đâu bây giờ”.

Ba Có cười mà đáp rằng:

- Chuyện gì mà phải chết? Chết đâu cho uống vậy.

- Vậy chớ em biết làm sao?

- Ở đây với qua. Tuy qua nghèo mà qua tốt lắm, tuy qua không có bà con, mà qua biết thương em, chớ không phải như vợ chồng ông Phủ vậy đâu. Em thấy thiên hạ hay chưa hử? Họ giàu sang, họ ở nhà tốt, họ ngồi xe hơi, bề ngoài coi hực hỡ, mà trong ruột họ không ra khỉ gì hết. Cái đời này là đời khốn nạn, đời trọng bạc tiền, khinh nhơn nghĩa. Hễ có tiền dù quấy cũng tốt cũng sang, hễ không có tiền dầu phải cho mấy đứa đi nữa cũng không ra gì. Qua nói cho em biết, hồi nhỏ qua có học chữ nho bốn năm rồi qua học chữ quốc ngữ ba năm nữa. Qua không phải là con ngu dại, mà bị cái đời khốn nạn đó nên thân qua mới ra như vậy. Qua oán thiên hạ hết thảy, qua nói thiệt, trừ ra người nào qua thương thì thôi, kỳ dư qua quyết lắt túi gọt đầu họ hết thảy. Nếu qua chưa làm cho thỏa chí ấy là tại trời, phật không giúp, chớ không phải tại qua không muốn đâu. Qua phải trả thù cho bằng được rồi qua sẽ ăn chay niệm phật.

Ba Có nói tới đó, mặt đỏ phừng phừng, bộ giận dữ lắm. Chị ta tằm trầu ăn nữa, rồi tay rửa thuốc ngoai rạch mà nói tiếp rằng: “Em nghĩ đó mà coi, như phận em côicút, may lại có một ông chú giàu sang, ở nhà lầu nguy nga, làm tới chức ông phủ. Lẽ thì khi cha mẹ em còn sống, chú em phải ân cần bảo-bọc cho cha mẹ em làm ăn, chừng cha mẹ em khuất rồi phải đem về mà nuôi dưỡng, cho em ăn học, rồi chừng em khôn lớn kiếm chỗ tử tế gả em lấy chồng. Cái này khi cha mẹ em còn sống, chú em không ngó ngàng tới, chừng cha mẹ em khuất, cũng không cần tới em. May thím em có dịp đi Cái Vồn về ghé hỏi thăm chơi, ngó thấy em sạch sẽ lại nghĩ trong nhà thiếu đầy tớ gái, mới làm bộ thương yêu, nói rước em về nuôi. Hử! nuôi giống gì vậy! nuôi sao lại bắt giặt đồ, bắt súc ống nhổ, bắt đấm lưng bóp cẳng, bắt đưa rước con đi học. Đó là

mướn đầy tớ mà khỏi trả tiền, chớ nuôi giống gì. Đã vậy chú thím của em nuôi thẳng cháu trong nhà, không lo dạy dỗ nó, để cho nó phá duyên con gái nhà nghèo. Lẽ thì chừng nghe câu chuyện như vậy đó, thím em phải rầy cháu rồi phải tính thế nào với em cho vuông tròn, chớ có đâu lại áp chế, đánh đuổi em đi cho nhem việc. Việc này nhiệm(#3) được hay sao. Còn cậu Hai đó, cậu lại khốn nạn nữa. Cậu là con nhà giàu sang, cậu lấy đồng tiền mà choá mắt bịt miệng em là gái nghèo khổ. Cậu trai gái với em tới em có chữa mà cậu lại làm bộ không tin. Rõ ràng cậu là một con quỷ sanh ra đặng phá trình phá tiết của con gái thiệt thà, chớ không có liêm sỉ chi hết. Em thấy hay chưa? Chú thím của em tuy giàu sang, ngoài mặt làm bộ coi nhơn nghĩa lắm, mà sở hành thì độc ác chớ có nhơn nghĩa chi đâu. Còn cậu hai Hùng tuy cậu học giỏi, song việc của cậu làm có giống sách của cậu học đâu. Đời khốn nạn như vậy đó, chẳng phải chú thím của em hay cậu hai Hùng mà thôi đâu, phần nhiều thiên hạ đều như vậy hết thảy, họ giả nhơn nghĩa để giết người ta, họ dùng học thức để lừa kẻ dại. Thôi em đừng có buồn, ở đây qua nuôi. Em đừng có ngại qua chẳng phải như chú thím của em, nuôi em đặng bắt làm tôi mọi đâu. Qua nuôi em thì qua phải làm cho em được giàu sang cho tụi nó ghê qua mới nghe; mà ví dầu không được giàu sang bằng chúng nó, thì ít nữa em cũng được sung sướng tấm thân”.

Con Phục ngồi nghe Ba Có chỉ chỗ phải vạch chỗ quấy chẳng khác nào như soi lòng tợ mở trí cho nó, bởi vậy chừng Ba Có nói dứt lời thì nó đáp rằng:

- Chị thương em, chị chỉ chỗ khôn dại cho em hiểu, thì em mang ơn chị đã nhiều rồi. Chị còn bảo em ở đây với chị cho chị nuôi, thiệt em ái ngại quá.

- Ái ngại nỗi gì?

- Chị không phải bà con, mà chị cũng không giàu có, cho em ở đây thì tốn hao cho chị. Em mạnh giỏi thì em làm công việc cho chị mà ăn cơm, chẳng nói làm chi rồi chừng em để mới biết làm sao.

- Khéo lo đủ hôn! Qua nghèo thiệt, song đủ cơm nuôi em mà. Chừng em để thì qua cũng nuôi, có sao đâu mà sợ. Qua bây giờ khá mà, qua có chồng rồi, em hay hôn?

- Hồi nãy em đi kiếm chị trong cầu Rạch Bần, em nghe họ nói chị có chồng rồi.

- Ở qua có chồng rồi. Anh Ba của em làm thầy ký kho cho nhà thuốc ngoài Catinat, ăn lương tới 80. Anh Ba của em trưa về đây ăn cơm nghỉ trưa, rồi chiều về nhà trên Chí Hoà. Ảnh có nhà, có đất, có nuôi ngựa đua nữa. Chị lớn ở trên với 3 đứa con, còn ảnh mướn căn phố này cho qua

ở, ảnh về đây có buổi trưa mà thôi.

- Té ra ảnh có vợ lớn hay sao?

- Ừ, mà chị đó sợ ảnh lắm; qua làm bé chớ chỉ không dám nói động tới qua. Để trưa anh Ba em về đây, em là em bạn dì với qua nghe hôn.

- Chị chứa em trong nhà, ảnh rầy hôn?

- Rầy cái gì? Ảnh tử tế lắm mà. Để trưa ảnh về đây cho em coi. Thôi, em đem gói đồ vô cất trong buồng, rồi đóng cửa ra sau bếp phụ nấu cơm với chị. Nè, mà cậu Hai Hùng bữa nào lên?

- Hết lễ, rồi cậu mới lên đăng đi học.

- Được. Để bữa nào thấy học trò đi học rồi qua sẽ dắt em đi đón cậu. Cậu phá trình tiết của người ta, cậu làm cho người ta có chửa, thì cậu phải tính lễ nào, chớ cậu làm lơ có được đâu. Em phải chỉ cậu cho qua biết mặt đăng qua nói chuyện với cậu. Nếu cậu nói lời-thôi, qua kéo lưng chớ phải chơi sao.

Con Phục cất gói áo quần, rồi chị em hiệp nhau làm cá nấu cơm.

### **Chú thích:**

*(1-) ngạc nhiên*

*(2-) thì thào*

*(3-) nhem*

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 5

Dứt Tình

Thiệt tình, Ba Có làm bé thầy Khuyên đã bảy tám tháng rồi. Thầy đã 48 tuổi, còn Ba Có mới 35 tuổi. Thầy chơn-chất hiền lành, còn Ba Có thì giòn-giã lanh-lợi, bởi vậy thầy cưng vợ nhỏ, không cho bán chè-đậu bánh-canh nữa, mướn phố ngói cho ở, lại cho tiền ăn xài phở phê.

Đến trưa thầy Khuyên cỡi xe máy về ăn cơm. Ba Có dắt con Phục ra trình diện, nói rằng nó là em bạn dì, chồng bỏ mà lại có chữa, không nơi nương tựa, nên đến xin ở đậu. Thầy Khuyên gật đầu nói rằng: “Em út nó nghèo mình phải nuôi nó chớ sao. Để nó ở với mình cho có bạn mình đi đâu thì nó coi nhà. Được lắm đa.”

Con Phục thấy tánh tình thầy tử-tế mà lại vui-vẻ, thì hết ái ngại nữa.

Cách ít ngày Ba Có đi chợ về, mới bước vô cửa thì kêu Con Phục mà nói rằng: “Em Hai a, bữa nay học trò đi học. Vậy thì sáng mai chị em mình thức dậy sớm đặng cùng nhau đi đón cậu Hai. Em biết thường cậu đi học cậu hay đi đường nào?”

Con Phục nghe nhắc tới cậu Hai thì nó hổ thẹn, nên làm thinh một chút rồi đáp rằng:

- Mỗi lần đi học em thấy cậu đi lên đường phía trên nghe họ kêu đường Ô-Ma-Ô-Quỉ gì đó.

- Biết rồi. Đường trên đó là đường Ô Ma. Mà thường bữa cậu đi xe hơi hay xe kéo?

- Cậu đi xe máy.

- Vậy thì dễ lắm. Thường thì cậu đi giờ nào? Về giờ nào?

- Sớm mơi đúng 7 giờ cậu đi tới 11 giờ cậu về. Buổi chiều gần 2 giờ cậu đi, còn bận về không chừng, bữa về sớm, bữa về tối.

- Buổi chiều đón không tiện, bởi vì thầy Ba quá 2 giờ rưỡi thầy mới đi làm, 2 giờ mình đi

không được. Để mình đón buổi sớm mai. Qua dặn trước em, hễ gặp cậu Hai em phải làm mặt giận cho hung, em nói em có chữa, em buộc cậu phải tính cho vuông-tròn, không thôi thì em kéo lưng cậu. Em phải nói cho gắt, rồi qua tiếp qua nói cho. Nếu cậu nói lời-thôi, em phải mắng miết cậu mới được.

- Nói nặng sợ cậu giận cậu đánh chớ.

- Cha chả! Gan trời đa! Có qua đó chi. Cậu giỏi cậu đánh còn khá hơn nữa. Em đừng sợ gì hết. Phải nói cho hăn-hoi đặng cậu sợ cậu mới nuôi em ăn mà để chớ.

- Khó nói quá; em không quen nên không biết nói sao được.

- Như em không biết nói, thì em cứ làm mặt giận, em buộc cậu phải cười, rồi qua tiếp qua nói cho.

- Ừ, chị phải tiếp với em mới được.

- Chớ sao.

Sáng bữa sau, mới 6 giờ thì Ba Có đã dắt con Phục lên đường Ô Ma đi thơ thẩn mà đón cậu Hai Hùng, thấy ai đi xe hơi cũng ngó chừng coi có phải cậu Hai Hùng hay không. Lối 7 giờ có một người bận đồ tây trắng, cỡi xe máy, ở trong đường Nguyễn Tấn Nghiệm chạy ra. Con Phục đứng ngó rồi nói rằng: “ Cậu Hai kia!”

Ba Có đứng giữa đường, chừng xe máy cậu Hai chạy gần tới thì chị ta kêu mà nói rằng: “Cậu Hai, Cậu Hai, ghé đậu cho tôi hỏi thăm một chút”.

Cậu Hai Hùng thấy con Phục thì cậu biến sắc, phần Ba Có chàng-ràng trước cái xe, cậu lính-quính đạp không được, nên cậu nhảy xuống rồi kéo cái xe vô lề đường.

Ba Có thấy con Phục đằng xa mà khóc, bèn kêu mà nói: “Lại đây em, lại nói chuyện chớ, sao đứng đằng”

Con phục lấy vạt áo lau nước mắt và men-men đi lại. Nó không nói chi hết, mà cậu Hai cũng đứng làm thinh. Ba Có thấy vậy bèn nói với cậu Hai rằng: “Con Phục là em của tôi. Nó là con của dì tôi hồi trước. Nó khờ dại, cậu dụ dỗ trai gái làm cho nó có chữa. Ông Phủ, bà Phủ giận lột đồ

đánh đuổi nó đi. Bây giờ nó bơ-vơ, không chỗ ở, không cơm ăn, phần thì thiên-hạ chê cười nữa. Việc này cậu tính lẽ nào xin cậu nói cho tôi biết; chớ nó buồn rầu, nó đòi tự vận ngày một, cậu muốn làm lơ, cậu để cho nó chết hay sao.

Cậu Hai Hùng bối-rối trong trí, mà cậu thấy những người đi đường, dẫu đi qua hay đi lại, ai cũng dòm ngó cậu, cậu mắc cỡ, nên cậu cúi mặt xuống đất và nói nhỏ nhỏ rằng: “Tôi có biết chuyện gì đâu mà tính”.

Ba Có trợn mắt hỏi rằng: “Cậu nói sao? Cậu lấy em tôi có chữa, rồi bây giờ cậu muốn chối hả? Ê! chuyện này không phải dễ đâu. Cậu phải tính cưới nó, hoặc cậu phải nuôi nó, chớ cậu lười thôi, tôi biểu nó lười lưng cậu xuống bót cho cậu coi”.

Người đi đường nghe Ba Có nói lên giọng thì đứng lại mà coi.

Ba Có không ái ngại chi hết, chị ta nói tiếp rằng :” Cậu là con nhà giàu, cậu lại có học thức nữa, cậu phải biết nhơn nghĩa chớ. Cậu còn nhỏ mà cậu chơi đoản hậu quá, thì cậu làm nên sao nổi. Cậu phải suy nghĩ lại. Em tôi khờ dại, bây giờ tôi phải rước nó về mà nuôi. Nhà tôi ở trên đường Louvain, căn thứ 3. Tối nay cậu phải ra đó cho tôi nói chuyện cho cậu nghe. Tôi nói cho cậu biết, nếu tối nay cậu không ra thì sáng mai tôi biểu nó đón kéo cậu cho cậu mang xấu, tôi không vị tình nữa”.

Cậu Hai mắc cỡ quá, cậu cười ngỏn-ngổn, và dắt xe máy mà đi. Ba Có kéo con Phục đi theo và nói lấp đáp rằng: “Gặp chồng mà nó cứ đứng khóc, không biết nói tiếng chi hết. Con tệ quá!”

Cậu Hai leo lên xe máy đi, không nói chi hết, mà cũng không từ già, Ba Có kêu mà nói với rằng : “ Tối cậu ra hay không cậu Hai. Chị em tôi chờ đa”. Cậu Hai đạp xe máy chạy tuốt, Ba Có cười và nói rằng: “Cậu này đẹp trai há. Bộ thiệt-thà. Qua thấy vậy qua mới hăm dọa cho cậu sợ. Để tối cậu ra nhà rồi mình sẽ bơm ngọt cậu lại. Cách mình buột người ta, thì phải làm như vậy. Ban đầu phải nói gắt cho cậu kiên nhẫn, rồi sau đó ngọt cậu mới dính. Để qua o bế xuôi cậu về nhà xin tiền nuôi em. Em bất nhơn quá! Qua đã có dặn rồi, mà sao gặp cậu em không làm giận được, em không nói chi hết, cứ đứng khóc hoài”.

Con Phục đáp rằng: “ Thấy cậu Hai, em mắc cỡ quá, nên nói không được”.

Ba Có cười và nói rằng: “Bụng chành-ành còn mắc cỡ nỗi gì! Ở đời phải cho lành lợi mới được, khi phải làm bộ giận, khi phải làm bộ mừng, khi phải làm bộ buồn, khi phải làm bộ vui. Gặp cảnh nào thì mình phải làm cảnh ấy thì mới nên việc. Em giàu hay nghèo, sướng hay cực là tại cơ hội này đây, nói cho em biết”.

Hai chị em dắt nhau đi thẳng ra chợ Bến-Thành mua đồ đạc về nấu cơm.

Tối bữa ấy Ba Có đợi tới 10 giờ mà không thấy cậu Hai Hùng ra. Chị ta biểu con Phục đóng cửa đi ngủ và nói lẩm bẩm rằng: “Thằng điếm thúi này muốn chết. Để sáng mai rồi mày coi tao”.

Sáng bữa sau Ba Có dắt con Phục đi đón cậu Hai Hùng nữa, lại dặn nó, hễ gặp thì néo kéo cậu, làm cho vỡ-lở ra tới bót tới toà thì có chị ta, không sao đâu mà sợ. Hai chị em đứng chỗ hôm qua mà đón tới 8 giờ rưỡi, song không thấy tăm dạng cậu, nên phải bỏ mà đi chợ. Đến 10 giờ Ba Có mắc lo nấu cơm, nên sai con Phục đi đón một mình dặn nó hễ gặp thì níu, buộc cậu phải cho tiền ăn đẽ. Con Phục đón tới 12 giờ mà không thấy cậu Hai đi học về. Bây giờ nó mới biết giận, nên xế nó đi đón nữa, đón tới chiều tối mà không gặp cậu đi học buổi chiều, lại cũng không thấy cậu đi học về.

Ba Có nghi cậu Hai sợ gặp nên trốn đi ngả khác, chị liền biểu con Phục đón thử đường Galliéni, con Phục nghe lời, bữa thì đón đường Ô Ma, bữa thì đón ngả Galliéni, đón tới 2 tuần lễ mà cũng không gặp được.

Một buổi sớm mơi, con Phục đi đón về, vừa bước vô nhà thì nó khóc mà nói với Ba Có rằng:

- Chị nói nó là thằng điếm thúi, thiệt quả rồi chị ôi!

- Há? Em nói ai là điếm thúi?

- Cậu Hai Hùng đó chứ ai.

- Sao vậy?

- Nó trốn mà đi Tây đã năm sáu bữa rày rồi.

- Sao em biết? Ai nói với em?

- Em mới gặp ông già Cao là người bạn của chú thím em, ông nói em mới hay.

- Ông nói làm sao?

- Ông nói hôm lễ rồi nó lên học có một hai bữa gì đó, kể nó đi xe hơi với thím em về Cái Vồn xin giấy xin tờ. Nó ở dưới sáu bảy bữa, rồi trở lên sửa soạn xuống tàu đi Tây mà học. Nó đi đã năm sáu ngày rồi.

- Phải rồi, mình đón gặp nó lần đầu, nó thất kinh không dám đi học nữa, nên tính đi Tây mà học đặng khỏi gặp mình chớ gì. Hèn chi hôm nay em đón đường nào cũng không thấy hết. Đồ khiếp-nhược quá! Ăn ở như vậy học làm sao cho nên được.

- Quân khốn nạn thiệt.

- Em thấy hay chưa? Họ giàu sang, họ học giỏi, họ ở ăn như vậy đó. Mình nghèo, họ nhìn bà-con là họ muốn mình làm mọi cho họ, chớ không phải nhìn đặng họ bảo bọc làm nên cho mình. Mình là con gái, họ muốn mình là họ muốn làm cho phỉ tình-dục của họ, mình đại để cho họ lấy thì mình chịu, dầu có chữa có ghen cũng thầy kệ mình, họ đã không biết lo chuộc cái tội họ phá trinh tiết mình, mà họ cũng không kể gì đến máu thịt của họ, là đứa nhỏ ở trong bụng đó. Qua thấy cái đời như vậy nên qua oán thiên hạ hết thảy. Thiệt cách 10 năm trước qua thói chí, qua muốn cạo đầu lên núi lập am ở mà tu, đặng đừng có thấy những điều bất nhơn bất nghĩa, những việc nhơ-nhuốc tồi bại của thế gian-nữa. Mà rồi qua nghĩ nếu mỗi người thấy cử chỉ đê tiện của thế gian thì giận rồi bỏ mà đi tu hết đường ấy thì còn ai mà vạch chỉ những thói đê tiện ấy cho người đời biết mà sửa đổi tánh-tình. Bởi qua nghĩ như vậy nên qua còn ở đây, ở đặng mà vạch mắt ngoáy tai người đời, ở mà răn dạy trừng-trị thiên hạ. Vợ chồng ông Phũ vô nhơn nghĩa, em chống mắt mà coi qua răn dạy. Cái cậu Hai Hùng vô liêm-sĩ, em yên lòng mà chờ qua trừng trị. Hễ vay thì phải trả, nợ đời không thể nào trốn chạy nữa đâu.

Con Phục thiệt thà, thuở nay chưa từng nghe ai nói luận việc cao xa, chưa từng nghe ai chỉ thói đời ấm-lạnh, nay nó đương uất vì tình mà ngã lòng thói chí, nó đương buồn giận thói đen bạc của người nó trông cậy, mà nó được nghe những lời châm-chích cay đắng của Ba Có, thì chẳng khác nào như ai đó rọi sáng tâm-trí của nó, bởi vậy nó nổi giận, vụt đứng vậy nói rằng: “Chị nói phải lắm! Thiệt thiên hạ không ra chi hết! Tôi kính trọng họ mà họ coi tôi không bằng

con heo. Tôi thương yêu họ mà họ coi tôi chẳng khác nào một đôi guốc, để họ mang đi cho sạch chun, rồi chùng gập giầy thì họ đá guốc vô vách. Tôi tức quá mà biết làm sao trả thù cho được bây giờ”

Ba Có nhích mép cười một cách rất cay đắng mà nói rằng:

- Phải trả thù. Nếu em muốn thì qua giúp cho. Thân chị ngày nay phải ra như vậy, bây giờ em cũng vậy nữa, đau đớn biết chùng nào. Còn gì nữa mà tính nhơn nghĩa, mà mong thương yêu, mà lo kính trọng thiên hạ. Hai đứa mình kết thành chị em đặng hiệp nhau giết họ chơi cho họ biết chùng.

Con Phục liếc mắt ngó Ba Có thì thấy mặt chị ta khác thường, lộ cái vẻ hiền từ dễ thương-mến, mà lại có vẻ khắc bạc đáng ghê đáng sợ. Rõ ràng là cái tướng của người tử tế với kẻ lương-thiện, hung ác với-tay gian -dối.

Ba Có ngồi ngó sững ra ngoài đường, không hiểu chị ta nghĩ thế nào, mà cách một hồi mặt chị ta lại đổi giận ra vui và nói với con Phục rằng: “Thôi, em đừng buồn gì hết. Có qua đây, qua ráng nuôi em, có cơm ăn cơm với nhau, có cháo ăn cháo với nhau. Chùng em để qua cũng lo cho, nếu không tiền thì vô nhà thương thí mà nằm, có sao đâu mà em sợ. Em để rồi coi, không biết chùng rồi ngày sau em có chồng sang trọng hơn thằng điếm đó nữa, em giàu có hơn vợ chồng ông Phủ mà coi”.

Con Phục ứa nước mắt mà đáp rằng:

- Em nghĩ lại, em giận cậu Hai hơn hết.

- Qua hiểu, tại em thương yêu Cậu quá, nên bây giờ em mới oán như vậy đó. Em phải tập tánh lại, đừng thương ai nữa hết, bởi vì có ai thương mình đâu mà mình thương họ cho uống công. Ở đời mình phải coi thiên hạ là một bầy-gian xảo giả-dối hết thảy. Mình phải rèn lòng đúc trí cho cứng như sạn như đá, đừng thêm thương, đừng biết giận, thì mình mới khỏi bị họ lường gạt và mới có thể giết họ được.

- Tại sao mà chị cũng oán thiên-hạ dữ vậy?

- Việc riêng của qua, khó nói cho em nghe được. Qua chỉ xin em tin chắc rằng qua cũng là

một người bị xã-hội dày vò như em vậy. Em biết bao nhiêu đó là đủ rồi.

Con Phục thuở dài, lấy tay sờ bụng, rồi đứng vậy đi lấy chổi quét nhà.

Con người có nhiều cái tình nó phát hiện một cách lạ lùng, không thể cắt nghĩa được. Ba Có tướng mạo khắc bạc, mở miệng ra thì nói những lời oán hận loài người, mà đối với Con Phục thì chị ta tuy không bà con, song thương yêu nó như chị em ruột. Chẳng lẽ bây giờ lấy nó lỡ chùn trái bước, chiu-chít bơ-vơ nên mới thương, sự thương yêu ấy phát biểu từ khi mới gặp nó một lần đầu. Tại thấy thân phận nó con gái cô-cút nghèo-nàn, biết nó thế nào cũng là một vật để làm vui cho đờn ông mà thương, hay là tại thấy nó có nhan sắc nghiêng nước nghiêng-thành muốn lợi dụng cái nhan sắc ấy mà thương? Điều ấy khó đoán được, bởi vì Ba Có kín-mít, không chịu bày tâm sự của mình, mà cũng không tỏ ý riêng cho ai biết.

Con Phục nương-náu với Ba Có đã được mấy tháng, thân được no-ấm, trí được thanh-thơi. Thầy Khuyên thấy nó nhỏ-nhoi thiệt-thà thầy cũng thương.

Ở trong nhà Ba Có dạy nó từng chút, dạy cho nó biết cách khôn đại ở đời, dạy cách đứng ngồi có duyên, dạy cách ăn nói đúng mực, dạy cách liếc truyền ý, dạy cách cười đưa tình, dạy cách điệu làm cho người mê, dạy sửa sắc làm cho chúng ngó, dạy không sót một chỗ nào hết. Chị ta thấy nó bận áo cụt quần vải mà thôi, chị ta mới òn-ĩ xin tiền Thầy Khuyên mà để dành rồi tháng thì may cho nó một cái quần lụa trắng, tháng thì may cho nó một cái áo xuyến đen dài, bởi vậy thân nó được ấm no thanh thơi mà cũng lành lẽ.

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 6

Đổi con

Hơn một tuần nay, bộ Con Phục ột-ệt(#1) lắm.

Một buổi sớm mới sáng chúa-nhật Ba Có dòm thấy nó âm-ỉ(#2), nghi nó tới thời kỳ khai hoa, bèn khoá cửa gọi nhà cho người ở một bên rồi dắt con Phục vô nhà bảo-sanh Chợ-Lớn. Chị ta lanh lợi, vô tới nhà thương thì đi kiểm cô mục-chánh làm quen, rồi cậy cô coi dùm coi chừng nào Phục đẻ. Cô mục coi rồi nói có lẽ Phục tới ngày mai 9-10 giờ mới sanh. Ba Có lại hỏi cô coi như vậy mà cô có biết trước sẽ sanh con trai hay là con gái hay không? Cô mục cười rồi đáp rằng: “Con em chắc là sanh con trai chớ gì. Tôi nói có sai thì đem mà chém tôi đi”. Ba Có hỏi: “Làm sao mà cô biết trước sự đó được?”. Cô mục trợn mắt đáp rằng: “Tôi ở nhà thương này đã 17 năm, tôi coi 10 người trật chừng một là nhiều. Để rồi coi mà”.

Vì ngày chúa-nhật thầy Khuyên không có ăn cơm, Ba Có rảnh-rang, nên không lặt-đặt gì về. Chị ta để con Phục ở lại phòng thí, rồi đi dài theo mấy phòng nhà giàu mà chơi. Đi ngang qua một cái phòng hạng nhứt, Ba Có thấy một cô trạc chừng 25, 26 tuổi, mặt trắng trẻo, bụng chành-bành, đương ngồi một cái ghế trước phòng, bộ coi buồn-hiu. Chị ta muốn làm quen, nên đứng lại ngó cô nọ mà cười ngỏn-ngổn và hỏi rằng:

- Cô nằm phòng này phải không cô?

- Phải.

- Chừng nào sanh mà bộ coi âm-ỉ dữ vậy? Cô có mượn cô mục chánh coi dùm hay không? Mượn cổ coi đi. Cô mục chánh ở nhà thương này họ đồn cổ coi giỏi lắm .

- Cổ coi cho tôi rồi.

- Cổ có nói chừng nào sanh hay không?

- Cổ nói khuya nay, mà có trễ lắm rồi bảy tám giờ sớm mới mai.

- Nếu vậy thì cô sanh trước con em tôi một chút. Con em tôi lổi mười giờ mai. Nè, cô mục này có nghề hay lắm, cô coi tay mà cổ biết đẻ con trai hay là con gái. Cô có mượn cô mục coi dùm cái

đó hay không?

- Tôi không có mượn, song cổ có nói cổ chắc tôi sanh con gái. Cổ nói như vậy mà mình tin sao được. Trước khi đi lên nằm nhà thương, thầy Cai có dắt tôi lại ông Đốc-tờ Cần-Thơ coi mạch đặng tiêm thuốc dưỡng thai cho tôi. Thầy Cai có cậy ông Đốc-Tờ coi thử coi tôi sanh con trai hay con gái. Ông Đốc-Tờ cười ngất, ông nói việc đó dù thầy thuốc giỏi đến bậc nào cũng không đoán trước được. Nay lên đây cô mụ cổ nói tôi sanh con gái, tôi không biết sao mà tin.

- Không. Thuở nay tôi thường nghe người ta đồn cô mụ này coi việc đó hay lắm. Không biết cổ học nghề đó ở đâu, mà cổ coi mười người không sai một.

- Cổ coi hay thiệt sao?

- Hay thiệt, chứ không phải nói chơi đâu.

Cô nọ nghe Ba Có nói như vậy rồi thở dài rồi bước vô giường mà nằm, mặt coi buồn bực lắm.

Ba Có còn muốn nói chuyện nữa, nên bước vô phòng kéo ghế mà ngồi rồi hỏi rằng:

- Cô mụ chánh nói cô sanh con gái hay sao?

- Phải. Cổ nói tôi sanh con gái. Nếu lời cổ nói mà đúng thì tôi vô phước lắm.

- Con gái hay là con trai cũng là con, trời cho sao thì mình nuôi vậy, sao cô sanh con gái mà cô lại nói vô phước?

- Chị không rõ gia-đạo của tôi. Tôi phải sanh con trai thì mới khá, chứ sanh con gái thì không ích gì hết.

- Cô ở đâu mà nằm nhà thương đây?

- Tôi ở dưới Cần Thơ.

- Dữ hôn! Ở dưới mà lên sanh tới trên này.

- Có xe hơi thì đi mấy hồi. Thầy cai tôi thấy muốn như vậy, nên thầy lấy xe hơi nhà thầy đưa tôi lên đây rồi thầy về làm việc, thầy dặn chừng nào sanh thì đánh dây thép cho thầy hay.

- Cô nằm nhà thương có một mình, không đem ai theo đặng ở mà nuôi cô hay sao?

- Có chứ. Tôi có đem theo một người vú-già. Tôi lên nằm sáu bữa rày. Hôm mới lên quan

Thầy coi mạch rồi nói tôi còn lâu, song biểu tôi nằm trước trong nhà thương đặng uống thuốc an-thai. Hôm đi không đem áo quần theo nhiều, phần thì tôi tưởng còn lâu mới sanh, nên hồi khuya này tôi sai chị vú đi xe đò về dưới lấy áo-quần thêm cho tôi bận. Chẳng dè hồi này tôi muốn đau bụng, tôi mượn cô mụ coi, cổ nói có lẽ khuya này sanh. Bất nhơn quá, tôi sai lỡ chị vú về dưới, chiều mai chỉ trở lên mới tới, chừng tôi sanh đây có một mình.

- Có sao đâu mà cô lo. Trong này có mấy người học mụ thiếu gì. Như cô không có ai nuôi, cô có cần dùng việc gì, thì cô cậy mượn mấy người ấy được mà. Té ra cô đây là cô Cai-Tổng ở dưới Cần-Thơ?

- Phải. Ở nhà tôi là Cai-Tổng Lung ở dưới Cái Vồn.

- Cô có được mấy người con rồi?

- Tôi chưa có con; tôi sanh lần này là sanh con so.

- Hèn chi cô không muốn sanh con gái!

- Không phải vậy. Họ nói sanh con gái đầu lòng dễ nuôi hơn chớ. Mà tôi muốn sanh con trai là tại một việc riêng. Chẳng dẫu chi chi, tôi là vợ của Thầy Cai Lung, mà vợ nhỏ chớ không phải vợ chánh. Chị Cai lớn có sanh được ba đứa con, mà gái hết, chớ không có trai. Tôi có ghen xưa rày Thầy Cai tôi nói hoài, thấy nói nếu tôi sanh cho thấy một chút trai đặng có người nối nghiệp cho thấy,thì thấy cưng tôi lắm, thấy rước tôi về ở chung nhà lớn liền. Tại như vậy đó nên tôi mới muốn sanh con trai chớ. Thầy Cai tôi giàu có lắm, nếu tôi sanh con trai thấy mới nhìn, rồi sau con tôi mới được ăn gia tài, chớ con gái thấy có đến 3 đứa rồi, thấy màng gì nữa.

Ba Có nghe chuyện như vậy thì chị ta ngồi suy nghĩ. Người khôn lanh việc gì tính cũng lẹ. Chị ta kéo ghế ngồi gần cô Cai-Tổng Lung mà nói nhỏ nhỏ rằng: “Dầu mà cô đẻ con gái, nếu cô muốn nó hoá ra con trai thì cũng được có khó gì đâu”.

Cô Cai nghe mấy lời cô lồm-cồm ngồi dậy ngó Ba Có mà hỏi rằng:

- Con gái làm sao hoá con trai được?

- Mình đổi.

- Ai có con mà chịu đổi?

- Lựa người nghèo cực, mình đổi mình bù tiền nhiều, thì có lẽ họ chịu chớ.

- Cha chả, nếu lỡ tôi sanh con gái, mà ai chịu đổi con trai cho tôi, dầu bù năm bảy chục hoặc một trăm tôi cũng bù.

- Nếu cô muốn, thì tôi lãnh tôi đi kiếm tôi nói dùm với người ta cho. Mà một trăm ít quá, sợ người ta không chịu. Cô không nghe người ta nói con trai giá đáng một ngàn hay sao?

- Việc tình cờ, tôi không có sẵn tiền nhiều ở đây, nếu quá số ấy thì tôi không thể bù nổi.

- Cô nói gia tài của Thầy Cai lớn lắm. Nếu cô muốn con của cô là trưởng-nam đăng sau hưởng ít nào cũng phân nửa cái gia tài ấy thì bây giờ cô tốn hao một hai ngàn có lẽ là gì đâu. Huống chi cô có con trai, thầy Cai lại còn cưng cô hơn vợ lớn ở nhà, cô nhờ biết bao nhiêu.

- Chị nói phải lắm. Ngặt vì bây giờ thành-linh, tôi không có tiền sẵn, biết làm sao.

- Thôi, để tôi làm ơn tôi kiếm họ tôi nói thử coi có ai chịu hay không.

- Khoan! Chị đợi tôi nói chuyện một chút. Tôi sợ làm lời thôi, ngày sau đổ bể, thầy Cai thấy phiền thấy bỏ tôi chớ.

- Làm sao mà đổ bể được? Cô nói chị vú về dưới chiều mai chỉ mới lên. Khuya nay hoặc sáng mai thì cô sanh; như mà cô sanh con trai thì thôi, còn như rủi cô sanh con gái thì cô đổi trước khi chị vú lên, làm như vậy chị vú biết sao nổi, mà chùng đánh dây-thép cho Thầy Cai lên thấy thấy con trai thì thấy hay con trai, có cái gì mà nghi được.

- Sợ mấy cô mụ họ thấy mình đổi chọn lộn xôn, họ mách với quan thấy chớ.

- Việc đó có can cập gì với họ. Sanh thì về phần cô mụ chánh, cổ biết con trai hay là con gái. Chùng sanh rồi mình làm sao tự ý mình, cổ có cần biết tới làm chi. Miễn là lúc sanh rồi, người ta lại hỏi tên họ đăng lập khai sanh, mình trình đưa nhỏ đúng con mình, có cô mụ làm chứng, rồi mình đổi ai biết được.

- Ờ, còn khai sanh nó nữa! Tôi đẻ con gái thì tôi phải khai con gái. Chùng về nhà tôi đem con trai về, không trùng với khai sanh, mới làm sao? Tôi làm bạn với thầy Cai không có hôn thú.

- Nếu vậy thì quá dễ. Theo phép lập khai sanh mà không có mặt thầy Cai, lại cô không có trình hôn-thú, thì tự nhiên đưa nhỏ phải khai theo họ mẹ, còn chỗ tên họ người cha thì người ta phải biên "không biết cha là ai". Còn mẹ là đờn bà, không có giấy thuế thân, tự nhiên mình muốn khai tên họ gì cũng được, ai biết đâu mà cãi. Hễ hai đảng ưng-thuận đổi con rồi, chùng cô đẻ, nếu con gái thì cô khai sanh con gái, song tên họ mẹ thì cô lấy tên của người kia mà khai.

Chùng người kia sanh, hể con trai thì họ khai sanh con trai, song họ lấy tên họ của cô mà khai người mẹ, làm như vậy trong nhà thương biết sao nổi chớ.

- Nhưng người kia họ có chồng đủ phép, khai sanh có tên họ cha rồi làm sao?

- Ai dại gì đi lựa người như vậy! Nói thiệt với cô, tôi có một con em có chồng không hôn thú, mà chồng nó bỏ nó rồi. Tôi mới đem nó vô nhà thương hồi nãy, cô mục chánh coi rồi chùng 10 giờ mai nó sanh, lại chắc sanh con trai. Vậy để tôi đi nói với nó thử coi nó chịu đổi con hay không, rồi tôi trả lời cho cô hay.

- Được a, đâu chị làm ơn nói dùm thử coi.

Ba Có vội-vã trở lại phòng thí kêu con Phục ra ngồi hỏi nhỏ rằng:

- Em tính sanh rồi em để con em nuôi, hay là em cho người ta?

- Chị định lẽ nào tự ý chị.

- Mình nghèo, nếu nuôi con, mình mắc ôm ẵm nó đó, đi làm lụng không được, thì chết đói còn gì.

- Em oán thằng Hùng lắm, để em đẻ rồi em kiếm kẻ hung dữ em cho, đặt thằng nhỏ ngày sau nó làm du-côn ăn-cướp cho cái dòng thẳng cha nó mang xấu chơi.

- Được! Mấy tháng nay em học với qua đã kha khá rồi, nên em mới biết tính trả thù như vậy đó. Mà em tính như vậy thì hay song không có lợi. Để qua nói cho em nghe kẻ hung dữ họ nghèo, họ mắc lo kiếm ăn, họ có thèm nuôi con nuôi làm chi mà em cho. Mà dầu họ có chịu nuôi đi nữa, có lẽ em phải chịu tiền cho họ, chớ họ đương(#3) cho em tiền đa. Chị em mình nghèo, phải lo kiếm tiền. Em đẻ rồi phải lo sắm vi-kiến đặt có kiếm chồng. Nếu không tiền làm sao. Qua mới làm quen được một cô nhà quê, mà giàu lắm, cổ nằm phòng nhứt mà mục coi nói cổ sẽ sanh con gái. Cổ rầu quá, cổ nghe nói em sẽ sanh con trai thì cổ muốn đổi con với em, như em chịu cổ bù một trăm đồng bạc chịu hôn?

- Chịu chớ. Mà cổ bù 100, rồi cổ bắt mình phải nuôi con cổ thì cực mình quá.

- Em khờ quá! Hể đổi con rồi mình muốn làm gì thì tự ý mình; mình muốn để nuôi thì để, hay là muốn cho ai thì cho chớ.

- Nếu vậy thì được.

- Cổ xin bù 100 rồi mà qua chưa chịu. Qua đòi một ngàn, cổ nói không có tiền sẵn ở đây. Việc tiền bạc để qua lo cho, qua đòi được nhiều chừng nào càng tốt chừng ấy. Qua không dại đâu.

- Chị tính lẽ nào em cũng vâng lời hết. Mà cô nào, ở đâu mà lại đổi con như vậy?

- Em không biết đâu, người ta ở dưới Lục-Tĩnh mà.

- Tụi dưới vườn lên chị ráng gọt nó, bộ nó có lợi gì nên nó mới muốn có con trai; mình phải thừa dịp này.

- Qua biết mà, có lẽ nào qua đợi em dạy. Mà em phải để con trai mới được a.

- Chị chịu phút đi. Chắc để con trai. Như rủi sanh con gái thôi bất quá mất công tính, chớ tốn hao gì mà em sợ.

Ba Có thấy Phục hiệp ý với mình thì mừng, nên lật-đật lại cho cô Cai-Tổng Lung hay, song về số bạc đòi thì nói Phục đòi đến một ngàn. Cô Cai năn nỉ, nói việc tình cờ mình không có tới số bạc ấy. Cô xin chừng đổi con cô đưa 100, rồi đợi thầy cai lên lập thế xin thầy mà đưa thêm ít chục nữa. Ba Có nói việc tiền bạc để chừng đổi con rồi sẽ tính lại.

Chị ta lân-la ở trong phòng nói chuyện chơi với cô Cai tổng Lung. Đến trưa, chị ta nhớ Con Phục có nói cậu Hai Hùng là con của một ông Hội đồng ở Cái Vồn, chị ta bèn hỏi cô Cai rằng:

- Cô ở Cái Vồn mà cô biết Cậu Hai Hùng là con của ông Hội đồng nào đó hay không? Cậu Hai Hùng hồi trước học trên Saigon, cậu mới đi Tây chừng bốn năm tháng nay.

- Sao lại không biết. Nó là con của anh chồng tôi là Hội đồng Thành, nó kêu thầy Cai tôi bằng chú ruột. Sao chị biết nó?

- Hồi cậu học trên Saigon, cậu có quen với tôi. Có lẽ ông Hội đồng Thành giàu lắm hay sao mà cho cậu đi Tây?

-Ảnh cũng giàu, song thua thầy Cai tôi nhiều. Ảnh góp chừng 10 ngàn giạ, còn thầy Cai tôi góp trên 40 ngàn. Đã vậy ảnh đánh bạc lớn lắm, nghe nói ảnh mắc nợ cũng bộn.

Ba Có được biết căn nguyên của cậu Hai Hùng, rồi nhớ tới việc đổi con, thì chị ta lấy làm lạ cho cái thiên-cơ khéo sắp đặt. Mà sắp đặt như vậy là may hay là rủi? Điều ấy không thể đoán trước được. Chị ta nghĩ riêng như vậy mà thôi, chớ chẳng hề lộ mòi cho cô Cai biết, mà nhứt định dấu kín không cho con Phục hay.

Đến xế Ba Có về, có hứa với Phục khuya sẽ trở vô thăm.

Khuya lại chị ta khoá cửa, gởi chìa khoá cho người ở một bên dặn nếu trưa thầy Khuyên về thì nói rằng chị ta mắc vô thăm Con Phục để, xin thầy ra tiệm ăn cơm đỡ một bữa.

Chị ta vô tới nhà bảo-sanh, nhằm lúc cô Cai đương chuyển bụng, đến 8 giờ thiệt cô sanh một đứa con gái. Chị ta đợi mụ làm thuốc tắm em rồi đi hết, chị ta mới lỏ vô phòng thì thấy cô Cai nằm buồn xo.

Cô Cai vừa thấy mặt Ba Có lắc đầu nói rằng: “Thiệt quả con gái rồi chị “.

Ba Có gặc đầu đáp rằng :

- Tôi hay rồi. Tôi vô từ tảng sáng tới giờ. Tôi nghe cô chuyển bụng mà tôi nhát quá, tôi không dám vô. Cô sanh mạnh giỏi tôi mừng cho cô.

- Tôi buồn quá, chị. Sanh thứ con gái có ích gì đâu. Cô làm sao nói dối dùm cho tôi con trai cho tôi thì tôi mang ơn lắm.

- Nó chưa đẻ nên chưa biết con trai hay gái. Mà nó đòi tới một ngàn, biết làm sao.

- Tôi lạy chị làm ơn nói dùm. Bởi tôi không có tiền sẵn chớ như có thì bao nhiêu tôi cũng chịu hết.

- Nó muốn chuyển bụng ở đặng. Để chừng nó sanh sẽ hay.

- Phải làm sao mà dối trước khi chị vú lên, chớ để thấy con gái rồi dối sao được.

- Cô đừng lo. Có lẽ nội buổi sớm mai này mình tính xong. Cô nói chiều chị vú mới lên mà sợ giống gì. Nè, mà nếu sớm mai này có thầy ký lại hỏi tên họ đăng lập khai sanh thì cô khoan khai, đợi con kia nó đẻ rồi sẽ khai luôn nghe hôn. Cô nói để thủng thẳng chiều hay mai cô kiếm tên tốt cô đặt cho con nhỏ rồi cô sẽ khai. Theo luật còn 8 bữa còn khai được, mình trễ một hai ngày có hại gì.

- Cha chả! Mà có cái này khó quá chị.

- Cái gì khó?

- Tôi đẻ con gái, mụ chánh mụ phụ đều biết. Nếu tôi dối con trai, sáng mai cô mụ phụ lại tắm cho em, cổ thấy khác, cổ hỏi rồi bể việc chị vú biết còn gì.

- Tôi đã có tính tới chuyện đó rồi, cô đừng lo. Phàm đứng sanh cho nhà giàu thì phần của cô mụ chánh, song sanh rồi cô không biết tới nữa. Còn mụ phụ nào đứng giúp đó thì mỗi bữa cô lo sẵn-sóc tắm-rửa cho em. Người khác không xen vào được. Hồi nãy cô sanh, tôi đứng ngoài chơi mà tôi đã nhìn mặt cô mụ-phụ đó rồi. Nếu cô đổi con, thì tôi ơ bề nói trước với cô mụ phụ đặng cô kín miệng, rồi chừng cô về cô đền-ơn cho cô vài chục đồng bạc thì êm chớ gì.

- Chị tính hay quá. Xin chị điều đình dùm, nếu xong việc thì tôi không quên ơn chị đâu.

Cô mụ phụ xách hai ve nước nóng vô phòng thấy Ba Có ngồi nói chuyện thì hỏi rằng:

- Cô nhỏ nhỏ ở ngoài Saigon vô nằm phòng thứ hồi sớm mới hôm qua đó phải là em của cô hôn?

- Phải, sao đó cô mụ?

- Con so mà cô sanh lẹ quá.

- Sanh rồi hay sao? Con trai hay con gái?

- Con trai. Thằng nhỏ lớn quá, còn đương tắm ở đằng chưa cân, mà tôi chắc nó nặng ít nào cũng 3 kilo 8.

Ba Có ngó Cô Cai mà cười rồi chạy lại phòng sanh mà coi.

Cách một hồi chị ta trở lại nói với Cô Cai rằng: “May cho nó lắm. Thiệt con em tôi sanh con trai.”

Cô Cai cười rồi day qua ngó con, thấy nó nằm ngủ, lòi hai bàn tay ngón trỏ mà dài, cái mặt tròn-trịa dễ thương, thì cô ứa nước mắt.

Ba Có nói rằng:

- Con em tôi gắt quá, nhứt định một ngàn nó mới chịu đổi, chớ ít hơn không được. Nó nói nó thương con nó lắm.

- Tôi không có tiền biết làm sao đây. Tôi nói thiệt với chị hôm Thầy Cai đưa tôi lên đây thấy đưa cho tôi 200. Hôm nay ăn xài và đưa cho chị vú đi xe, hao hết 30\$. Bây giờ trong mình tôi còn 170\$. Thôi để tôi chịu 150\$.

- Nó nói không được, phải đủ số một ngàn. Tôi nói dùm hết sức mà nó không chịu bớt.

- Khổ quá! thôi, tôi nói như vậy; bây giờ chị đưa đỡ 150\$, chừng tôi đánh dây thép cho Thầy Cai lên, tôi xin thêm được bao nhiêu thì tôi đưa hết cho chị nữa, được hôn.

- Để tôi nói lại với nó coi được không. Tôi tưởng nếu nó không chịu, thì cô đưa được bao nhiêu hay bao nhiêu, còn thiếu bao nhiêu thì cô làm giấy rồi sau về dưới cô sẽ gửi lên trả, có khó gì.

Cô Cai nằm suy nghĩ một lát cô nói chầm-hầm rằng: “Được làm giấy thì tôi làm cho, rồi sao tôi sẽ gửi trả dần. Xin chị nói dùm với cố”.

Ba Có đi một lát rồi trở lại nói con Phục chịu đổi theo lời cô Cai xin. Chị ta bèn bàn tính với cô Cai bây giờ hai đứa nhỏ phải khai sanh tên gì, mẹ tên họ gì. Cô Cai nói thầy Cai tên Lung thì con của thầy phải đặt tên là Lãng. Mà cô tên là Lê thị Mẹo thì khai sinh phải để đứa nhỏ là Lê Văn Lãng. Còn con ruột của Cô thì phải khai là Thị Hai vì nó đầu lòng.

Ba Có là tay khôn ngoan nhậm lẹ, việc khó cho mấy chị ta tính cũng phải dễ. Chị ta tuốt lên phòng giấy o bế thầy ký đăng khai sanh luôn cho hai đứa nhỏ. Thầy ký cầm giấy viết đi xuống nhà sanh, vô phòng cô Cai thì Cô khai tên là Phạm Thị Phục 22 tuổi, cô đặt tên con là Phạm Thị Hai. Qua bên phòng thí thì con Phục khai tên nó là Lê Thị Mẹo 25 tuổi, nó đặt tên con nó là Lê Văn Lãng. Thầy ký biên rồi thầy ký ngó con Phục mà nói rằng: “ Cô cất tuổi lên chi vậy? Cô chừng 17-18 tuổi chớ gì tới 25 lặn”. Ba Có hót mà đáp rằng: “Không, con em tôi nó nhỏ vóc, chớ nó trọng tuổi lắm đó thầy. Nó 25 tuổi thì nó khai 25, chớ khai gian làm chi. Đồn bà có thuế má gì mà chồng tuổi cho mau ra lão”.

Thầy ký rùn vai rồi bỏ đi lên phòng nhà giấy.

Ba Có đi kiếm cô mụ phụ mà ớn ỉ thông mưu, xin cô kín miệng thì cô Cai sẽ cho vài chục đồng bạc, cô mụ nghe hứa đền ơn thì cô nhận lời liền, lại cô tưởng Phục nghèo đối con bất quá có lợi chừng ít chục đồng bạc là nhiều, nên cô không kèo nài chi hết.

Ba Có sắp đặt xong rồi mới bồng con của con Phục đem giao cho cô Cai Lung. Cô Cai móc túi lấy ra 150\$ mà đưa cho Ba Có, rồi biểu Ba Có bồng con của cô mà giao lại cho Con Phục. Chừng Ba Có bồng con nhỏ mà đi thì cô Cai ngó theo, cô chảy nước mắt, và nói với rằng: “Xin chị làm ơn nói với cô đó ráng nuôi dùm con tôi cho tử tế nhé”.

Ba Có lại lãnh đi đánh dây thép dùm mà cho thầy Cai Tổng Lung hay rằng cô Cai sanh con trai, mẹ con mạnh giỏi.

Chiều lại chị ta lên nhà lấy hai tờ rồi khai sanh mà giao cho hai người, tờ của Lê Văn Lãng,

mẹ là Lê Thị Mẹo thì giao cho Cô Cai, tờ của Phạm Thị Hai, mẹ là Phạm Thị Phục thì giao cho Phục.

Chiều bữa sau Thầy Cai Tổng Lung lên tới, thầy biểu đưa thằng nhỏ cho thầy bông thũ; thầy bịt khăn đen, bận áo dài, mang giày tây, râu ngạnh trê, mà thầy bông thằng nhỏ còn đỏ hói, thầy đi qua đi lại, miệng cười ngỏn ngoẻn, coi ngộ quá. Cô Cai đưa tờ khai sanh cho thầy coi, thầy nói đặt tên Lãng phải lắm. Thầy ngó thằng nhỏ một hồi rồi thầy nói rằng: “Thằng Lãng coi nó giống tôi quá mình há. Tôi có con trai nổi dòng rồi, tôi không lo gì nữa. Mình phải chịu cực ở nhà thương cho đủ 10 bữa, đặt trước là mình bổ dưỡng, sau nữa thằng Lãng nó cứng cáp. Từ rày trở đi mình muốn thứ gì tôi cũng cho hết thảy. Tôi ở trên này thăm mình vài bữa rồi tôi về làm việc, đúng 10 ngày tôi sẽ đem xe lên rước mình với thằng Lãng”.

Cô Cái nói rằng:

-Để trên này tốn hao lung quá. Thầy phải cho tôi ít trăm đồng bạc để tôi đền ơn mấy cô mụ và tôi mua đồ chơi.

-Được mà. Mình để con trai cho tôi như vậy, dầu hết nhà tôi cũng không phiền. Mình cần lo bổ dưỡng, lo chi việc hao tốn.

Thầy để thằng nhỏ nằm trong nôi, rồi mở bóp phơ lấy đưa cho vợ 300\$ và nói rằng: “Đó, mình muốn ăn xài việc gì tùy ý, miễn là mình vui thì thôi. Còn đền ơn cho mụ thì để bữa lên rước mình tôi sẽ đưa tiền cho mà đền ơn”.

Thầy Cai mượn phòng ở khách sạn ngoài Saigon mà nghỉ đặt vô ra thăm hai bữa rồi về. Cô Cai tỏ thiệt với Ba Có rằng Thầy Cai cho có 300\$. Cô không dám xin nhiều, sợ thầy nghi, cô đưa thêm cho Ba Có 200\$ và hứa để ít bữa cứng cáp ngời dậy được rồi cô sẽ làm giấy thiếu 650\$, sau cô sẽ trả.

Phục nằm nhà thương đủ 8 bữa, người ta không cho nằm nữa. Ba Có vô rước nó về, lại ghé phòng cô Cai mà biểu cô phải làm giấy thiếu Phạm Thị Phục 650\$, hứa qua năm sau sẽ trả lại, song nếu có tiền thì trả trước lần lần cũng được.

Cô Cai thấy chồng vui mừng, không nghi chi hết, nên cô làm giấy liền, lại đền ơn riêng cho Ba Có 20\$.

Phục bước lại hun thằng Lãng, rồi bông con Hai đi về với Ba Có, Cô Cai ngó theo mà rung rung nước mắt.

**Chú thích:**

*(1-) có vẻ nặng nề, chậm chạp*

*(2-) đau âm âm*

*(3-) không chịu*

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 7

Học đặng làm bà

Phục bỗng con nhỏ về nhà, con nhỏ khát sữa nó khóc, nên Phục phải vạch áo lên mà cho nó bú.

Ba Có ngó thấy thì chắc lưỡi lắc đầu mà nói rằng: “Không được, em cho nó bú rồi xệ cặp vú còn gì!”

Phục nghe mấy lời thì lấy làm lạ, nên ngó sững Ba Có mà hỏi rằng:

- Vậy chớ nó khóc biết làm sao? Phần sữa căng khó chịu quá, nên để con bú bớt chớ.

- Qua tính cho em làm bà này bà kia, chớ qua có tính cho em nuôi vú đâu mà em lo cho bú. Phải tính thế nào, chớ qua không muốn cho em nuôi con nhỏ này chút nào hết.

- Không nuôi thì bỏ cho ai nuôi? Mình đổi con với người ta họ lại bù tiền cho mình nữa, không nuôi sao được.

- Không. Việc nuôi đó không có giao kèo. Mình muốn để nuôi cũng được, hay là muốn cho ai tự ý mình chớ. Mà em nuôi con của người ta làm chi? Nếu em nuôi nó, em cứ ở nhà ôm nó mà cho bú hoài rồi làm sao?

- Vậy chớ bỏ nó cho ai bây giờ?

- Qua tính để sáng mai qua bỗng nó lên nhà nuôi mồ côi trên Tân-Định qua cho phứt rảnh.

- Chị tính sao cũng được, song em nghĩ con của mình họ đem về học nuôi tử-tế, còn con của họ giao cho mình mà mình đem bỏ nhà mồ-côi, coi cũng kỳ lắm chớ.

- Đời này chẳng có cái gì gọi bằng kỳ hết. Em tưởng họ đổi con của em đặng họ nuôi hay sao, đó là tại họ thương nó lắm hay sao? Có phải vậy đâu! Họ vì cái lợi trước mắt, họ muốn đoạt gia tài, nên họ mới làm như vậy chớ. Họ tính lợi thì mình đại gì mà bo-bo nhơn nghĩa. Họ bù cho em, chịu một ngàn đồng bạc, nhiều nhỏi gì đó, mà em phải thí thân đặng nuôi con cho họ. Không được đâu. Để qua đi mua một hộp sữa bò rồi khuấy mà cho con nhỏ bú đỡ tới sáng mai

qua bông nó qua đem cho nhà nuôi mờ côi. Nhan sắc của em cầu một muôn đồng bạc, biết qua chịu đổi hay chưa, có lẽ nào vì có một ngàn đồng bạc mà phải hủy cái nhan sắc ấy.

Phục sanh sản rồi thì sắc lại càng đẹp hơn trước, xinh bội phần, lưng eo, ngực nở, da trắng đỏ, mặt no tròn, cười hữu duyên, đi yếu điệu. Nó vẫn biết nó có sắc, nhưng mà nó nghe Ba Có khen, thì nó thẹn nên day mặt ngó chỗ khác.

Ba Có ngó liếc nó rồi nói rằng:

- Em đi nhà thương nằm sanh, về tiền xe, về tiền bánh hàng, về tiền đền ơn cho mẹ, tốn hao không đầy 5 đồng bạc, mà mình có lợi bạc mặt được 370\$. Còn 650\$ nữa, để đó gấp gì mà đòi. Bề nào họ cũng trả, bởi vì qua biết họ sợ mình khai thiệt rồi hư việc của họ, bao giờ họ dám chối. Hiện bây giờ 370\$ của em còn y nguyên đây, em muốn mua thứ gì em nói đi, đừng qua mua sắm cho.

- Bạc ấy là bạc của chị làm ra, chớ nào phải bạc của em mà em dám biết. Em nhờ chị mà em được no ấm lành mạnh đây, cái ơn ấy trả lớn lắm, em không biết làm sao mà đền được, có lẽ nào em dám nói tới việc bạc tiền với chị.

- Em đừng nói vậy. Qua nuôi em là muốn làm nên cho em, chớ không phải qua tính làm lợi cho qua đâu. Thiệt qua muốn có ý lợi dụng em, song lợi dụng đừng trả thù xã-hội chơi, chớ không phải lợi dụng đừng qua kiếm tiền. Để thủng thẳng ngày sau rồi em sẽ biết bụng qua. Còn em nói em mang ơn qua, em không biết làm sao mà báo đáp. Em muốn đền ơn cho qua thì không có khó gì, em cứ làm theo lời qua dạy, em không trái ý qua, bao nhiêu đó thì đủ đền ơn rồi. Qua nói trước cho em biết, qua không dạy việc hại cho em, mà qua cũng không muốn em làm không được việc đâu. Dầu lời qua dạy hay ý qua muốn, cũng đều mong làm lợi ích cho em mà thôi, nếu qua chung hưởng là hưởng cái vui được thấy trả oán trả thù đó thôi.

- Thân em nhờ có chị nên mới còn sống được như vậy. Em nói thiệt, dầu chị đem mà bán em đi nữa em cũng vui lòng. Vì chị không muốn tỏ tâm sự của chị cho em hiểu, nên em không rõ ý chị như thế nào. Nhưng mà chị dạy cách nào, chị muốn việc gì, em cũng làm theo hết thấy.

- Lời em nói đó, em phải nhớ đó.

- Em thề chẳng bao giờ quên.

Ba Có ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng: “ Sáng mai sẽ đem con nhỏ lên nhà mờ-côi qua cho. Còn số bạc mình kiếm được đây, mà dùng sắm chút đỉnh quần áo và nữ trang cho em, còn bao nhiêu phải để cho em học. Học chi có ích, phải học mới được”.

Phục thở dài mà đáp rằng:

- Hồi nhỏ vì cha mẹ em nghèo, nên em không đi học được. Bây giờ lớn rồi mà học giống gì?

- Nhỏ thì học theo nhỏ, bây giờ lớn thì phải học theo lớn, sao lại học không được. Em tưởng qua biểu em đi học đặng làm cô-giáo hay sao? Có phải vậy đâu. Học chi vậy cho mất ngày giờ, mà không danh vọng gì hết. Qua muốn cho em học đặng làm bà nhà giàu, hoặc làm bà Hội đồng, hay là bà Huyện, bà Phủ kìa mới sang trọng chứ.

- Có trường học như vậy hay sao?

- Trường của qua đây. Em không hiểu, để qua cắt nghĩa cho em nghe. Đờn này đờn-ông trong xứ mình họ tấn bộ lung lắm; không phải họ tấn bộ về tài nghệ, hay là về văn học, hay là về cơ xảo, hay là về đạo đức. Không, mấy khoa ấy họ không thêm ngó tới, mà nếu có ai học giỏi họ lại ganh ghét khích bác, nếu có ai mẫn đạo đức họ lại khinh bỉ ngạo báng. Họ tấn bộ có một khoa mà thôi, là khoa háo sắc. Tánh háo sắc của họ, không biết họ trau dồi thế nào, mà qua coi nó mạnh mẽ cực điểm, mạnh mẽ đến nỗi hễ thấy gái đẹp thì họ mê, không kể gì phẩm giá của gái son, không biết trọng chữ trinh cho đờn bà có chồng. Miễn là họ phỉ tình dục của họ thì thôi, dầu tốn hao bao nhiêu họ không cần, dầu phạm danh nghĩa thế mấy họ cũng không sợ. Cái đờn như vậy đó nếu mình không nương theo mà cầu lợi cầu danh thì mình què quá. Qua nói thiệt với em, vì cái tính háo sắc của đờn ông đó mà ngày nay thân qua mới ra như vậy đây. Nhắc tới thân phận của qua thì qua tức giận oán thù lắm. Tiếc vì qua không có sắc, mà lại trọng tuổi, nên qua không thể báo thù được. Em có sắc mà lại còn nhỏ, nên qua tính dạy em đặng trả thù cho qua, em chịu hay không?

- Em đã nói dầu chị đem em đi bán, em cũng vui lòng nữa, ấy vậy chẳng có việc gì chị dạy mà em không chịu.

- Được lắm. Qua tính dạy em học là dạy các điệu để cho đờn ông mê. Xưa rày qua đã dạy em cách đi đứng cho dịu dàng, dạy điệu nói chuyện cho thanh nhã, đã gần xong rồi. Bây giờ phải dạy cho em biết chữ quốc ngữ, đặng em đọc tiểu thuyết coi nhứt trình, rồi dạy em học đờn, học ca, học ngâm, học làm thuốc á phiện, phải dạy cho em thạo đủ mấy nghề ấy thì mới làm cho đờn ông mê được.

- Cha chả, học nhiều thứ quá, biết chừng nào mới rồi.

- Em đừng lo. Học các thứ một lượt, trong sáu tháng thì xong hết. Em cứ lo tiếp dưỡng cho thân thể cứng cáp đi, rồi khởi công mà học. Qua làm đốc học, qua cần mẫn thì chắc em học mau

lắm.

Phục cười. Ba Có đi mua sữa đựng cho con nhỏ bú.

Sáng bữa sau, Ba Có kêu một cái xe kéo, biểu Phục đưa cái khai sinh của con Hai, rồi bồng con nhỏ mà đi, nói đem lên nhà nuôi mồ-côi trên Tân Định mà gởi cho họ nuôi.

Xe chạy vừa khỏi Đất-Thánh tây thì có một người đòn bà che dù đỏ, kêu mà hỏi rằng: “Chị Ba, chị đi đâu đó?”

Ba Có ngừng xe. Người đòn bà ấy đi lại, té ra là cô Năm Liêu, chị em quen biết hồi trước. Hai người mừng nhau, rồi cô năm Kiều hỏi rằng:

- Chị bồng con đi đâu mà đứa nhỏ còn đỏ lắm-lói vậy?

- Không phải con của tôi. Con của họ, vì họ nghèo quá nuôi không nổi, nên họ mượn tôi đem cho nhà nuôi mồ côi.

- Hứ! Con đâu mà đem cho như vậy! Đâu đưa cho tôi coi thử. Con trai hay là con gái vậy?

- Con gái.

- Nè, con nhỏ ngộ quá há? Mặt dễ thương lắm chớ. Nó sanh được bao lâu rồi đây?

- Được tám, chín bữa.

- Mới sanh mà con nhỏ cứng quá. Tôi muốn xinặng tôi nuôi chơi.

- Cô nuôi làm gì? Cô không có con hay sao?

- Đâu mà có. Bởi vậy nên tôi mới muốn nuôi chớ.

- Có muốn nuôi thì tôi cho cô nuôi, chớ để cho nhà mồ-côi cũng vậy.

- Tôi muốn xin tôi nuôi quá. Mình không có sữa, mình cho nó bú bằng sữa bò được không?

- Được lắm chớ.

- Con nhỏ này có khai sanh đủ phép hôn?

- Sao lại không có, để nhà thương không khai sanh sao được.

- Thôi, tôi mời chị lại nhà tôi chơi, lại đóặng tôi nói cho ở nhà tôi hay, rồi tôi lãnh tôi nuôi

cho.

Cô Năm Kiều kêu một cái xe kéo nữa, rồi dắt Ba Có về nhà ở đường Champagne. Chồng của Năm Kiều là một tay đồ bác(#1), chứ không có nghề nghiệp chi hết, song ăn mặc sung sướng, nhà cửa hực hỡ, tuy ở một căn phố mà dọn dẹp vén khéo sạch sẽ lắm.

Cô Năm Kiều nói chuyện mình muốn nuôi con nhỏ cho chồng nghe, thì người chồng bằng lòng, và lấy 5\$ mà đưa cho Ba Có, mượn đem về đưa cho mẹ con nhỏ. Ba Có giao con nhỏ với lá khai sanh rồi lên xe trở về, nói dối với Con Phục rằng người ta có cho 5\$. Phục tin Ba Có, nên không gạ hỏi chi hết.

Một tháng vừa qua, thì thân thể của Phục đã mạnh khoẻ lại như xưa, mà Ba Có cũng đã sắm vi-kiến cho nó đủ rồi hết, may áo quần thêm, mua giày thêu, mua khăn sạt, mua một chiếc vòng cẩm thạch, mua một đôi bông nhận hột sa-lông.

Từ nay, bữa nào cũng vậy, hễ ăn cơm chiều rồi thì Ba Có trang điểm cho Phục, biểu đánh răng cho trắng, dạy thoa son làm môi đỏ, biểu chuốt móng tay rồi nhuộm phao hồng hồng, biểu dôi phấn từ mặt cho tới cổ, cho tới bàn tay bàn chân, rồi chị em dắt nhau đi ra Bến Thành mà chơi. Chị thì cứ mặc đồ đen, còn em thì cứ bận quần trắng áo màu. Khi màu tím, khi màu hột gà, khi màu khói nhang, khi màu biếc.

Phục đã có sắc sảo, mà bây giờ nó ra mã đờn bà, lại nhờ trang điểm khéo, y phục tốt, nên sắc đẹp càng bội phần, đẹp vì cái gương mặt có vẻ hiền từ, đẹp vì hình vóc dề dạm, má dong dầy, nhứt là đẹp về cái miệng cười rất có duyên, vì tiếng nói dịu dàng, đi đứng yếu điệu. Những trai đi chơi chẳng có mặt nào gặp mặt Phục mà không liếc ngó, chẳng trầm trồ.

Một buổi chiều, hai chị em ngồi chơi tại một cái băng, ngoài đường kính lấp. Cách một hồi có hai thầy, ở phía dưới mé sông đi lên, rồi cũng ngồi xề nơi cái băng ấy, phía đằng kia, một thầy trạc chừng 22-23 tuổi, một thầy trạc chừng 25-30 tuổi, thầy lớn bận đồ tây, thầy nhỏ bận đồ mát, song bận đồ lụa trắng mới tinh, lại chun mang giày hàm ếch cũng mới. Thầy lớn nói với thầy nhỏ rằng:

- Hồi hôm toa đờn bản gì hay quá, mả ngồi mả nghe cảm hết sức.
- Chắc là anh nói bản Văn Thiên Tường chứ gì.
- Mả không biết tên bản gì. Để bữa nào toa đờn lại, rồi tới cái bản đó mả sẽ chỉ cho toa.
- Hồi hôm tôi đờn cây tranh, mà anh khen hay, chắc là anh khen bản Văn-Thiên-Tường chứ

gì. Anh chưa nghe tôi đồn cây kìm. Trời ơi, cầm cây kìm mà tôi đồn nam thì ngư trầm lạc nhận ghen anh. Để bữa nào tôi đồn cho anh nghe thử coi.

- Toa đồn kìm còn hay hơn nữa sao?

- Đúng lắm. Ở đất Vĩnh Long các thầy đồn đều cho tôi tươi nhứt về cây kìm.

Hai thầy nói chuyện tới đó thì Ba Có xen vô mà hỏi rằng: “Xin lỗi thầy, không biết thầy dạy đồn thì thầy ăn bao nhiêu tiền công, một bản là bao nhiêu vậy thầy hả?”

Thầy lớn cười ngất mà đáp rằng:

- Tôi có biết đâu.

- Nãy giờ tôi nghe thầy nói chuyện đồn, tôi tưởng thầy dạy đồn chớ.

- Phải. Thầy đồn hay lắm, ngón tươi, nhịp chắc, mà thấy làm thầy thông chớ không phải làm thầy đồn.

Thầy nhỏ bện đồ mát, kêu bằng thầy tư đó, day qua hỏi cô Ba Có rằng:

- Cô hỏi thầy đồn chi vậy?

- Tôi muốn cho con em tôi đây học ít bản đồn tranh, ít bản đồn kìm, mà không biết thầy đồn ở đâu đăng cho nó học.

Hai thầy nghe như vậy bèn liếc mắt ngó Cô Phục.

Phục ngồi nghiêm chỉnh, cứ ngó ngay trước mặt, dường như không dè người ta nhìn mình.

Thầy lớn nói với Ba Có rằng:

- Cô muốn cho cô em học đồn thì cô nói với thầy tư đây thầy dạy dùm cho được mà. Thấy có thua thầy đồn nào đâu.

- Thấy làm thầy thông thầy ký, tôi đâu dám vô phép mà cậy thầy dạy em tôi.

- Được mà. Thấy không có vợ con, ban đêm thấy thả đi chơi bậy cũng vậy, thầy dạy dùm còn có ích hơn, không biết chừng thầy dạy mà thấy không ăn tiền công nữa.

- Nếu thấy không ăn tiền công thì tôi đâu dám cho học. Bẩm thầy, không biết học đồn một bản phải trả bao nhiêu tiền?

Thầy nhỏ cười mà đáp rằng:

- Cái đó không có chừng, tùy theo tài của ông thầy, mà cũng tùy theo thể lực của học trò nữa. Học thành thực rồi có người họ đền ơn 3 đồng một bản, có người đền ơn 5 đồng một bản, có người tới 10 đồng.

- Xin lỗi thầy tư, không biết nhà thầy ở đâu vậy thầy Tư?

- Tôi không có dọn nhà riêng, Tôi ở đậu với anh tôi ở đường Bourdais.

- Té ra cũng gần tôi mà. Hai chị em tôi ở đường Louvani. Tôi ở dãy phố 20 căn đó, nhà tôi số 72. Mời hai thầy bữa nào có đi chơi vô ngã đó, ghé nhà tôi uống nước. Tôi ở nhà có hai chị em, chớ không có ai hết.

Ba Có nói dứt lời rồi liền đứng dậy rủ Phục xuống chợ cũ mua trái cây và cúi đầu từ hai thầy mà đi, Phục cũng chấp tay cúi đầu mà từ giã, bộ nghiêm nghị lắm.

Đi được một khúc, Ba Có nói nhỏ với Phục rằng:

- Em đừng ngó lại chỗ hai thầy ngồi đó ghen hân.

- Sao vậy?

- Nếu mình ngó lại, thì người ta biết mình ngó chừng, rồi người ta cho mình là bọn “tứ thời” đi trêu bẹo người ta. Mình đừng thềm ngó lại, họ mới mê mà đi theo mình.

- Chị nói phải lắm.

- May quá đi chơi tầm bậy mà kiếm được thầy cho em học đờn học chữ chớ.

- Người ta làm thầy thông, người ta đương chịu dạy mình a.

- Dạy mà. Để rồi em coi, tối nay thầy sẽ lại nhà mình; lại mà dạy dùm mà không ăn tiền đâu.

- Sao chị biết? Thầy có hứa dạy đâu.

- Em quê mùa quá! Qua thấy cặp nhãn của thầy thì qua đã biết thầy mê em rồi. Qua nói thầy sẽ tới nhà mình, em muốn cá bao nhiêu qua cũng cá hết. Thầy nói thầy không có vợ, qua nói mình ở nhà có hai chị em, có cái gì ngăn cản đâu mà thầy không lại nhà mình?

- Chị đoán như thầy bói.

Hai chị em đi vòng xuống chợ cũ rồi thủng thẳng trở về nhà, nhắc ghế để trước cửa mà ngồi nói chuyện chơi. Thiet quả, lối 8 giờ tối thì thầy Tư bận đồ mát hời chiều đó thủng thẳng đi ngang qua, day mặt vô phố dòm kiếm số nhà. Ba Có khều tay Phục mà chỉ, rồi bước ra chào thầy, mà mời thầy ghé nhà chơi.

Thầy Tư này tên Cao con của Hương sư Hàng ở Vĩnh Long. Thầy mới 22 tuổi, thi ra trường rồi xin đi làm việc tại phòng văn quan Đốc lý thành phố Saigon đã được một năm rồi mà chưa cưới vợ. Thầy ở đậu tại nhà một người anh nhà bác, là ông Phán Khải, làm việc sở Tạo-Tác.

Ba Có tiếp thầy Tư Cao vô nhà, mời thầy ngồi, hối Phục rót nước trà, lấy thuốc điếu mà đãi.

Thầy Tư Cao bỡ-ngợ, không dám ngó Phục, thầy nghĩ không lẽ ngồi lặng thinh hoài, nên thầy nói rằng: “ Đường này mát quá, ban đêm tôi hay đi chơi phía trên này hoài mà không dè chị ở đây”.

Ba Có nghe thầy kêu bằng chị, thì hiểu ý thầy, nên cười mà nói rằng:

- Bây giờ biết rồi thì tối thầy lên chơi, tôi có chồng mà chồng tôi ban đêm về nhà lớn trên Chí Hoà, không có đây. Tôi ở nhà có hai chị em. Con Hai đây là con của dì tôi nó gốc ở dưới Cai Lậy, nó lên ở với tôi đặng học đờn học chữ cho biết chút đỉnh với người ta. Hồi chiều tôi nghe nói thầy đờn hay. Nếu thầy vui lòng dạy dùm con Hai thì tôi mang ơn thầy lắm.

- Nếu cô Hai muốn học với tôi, thì có lẽ nào tôi dám từ, song tôi mắc làm việc, ban đêm mới rảnh được.

- Thì cầu học ban đêm cũng đủ mà. Đêm nào thầy rảnh thì lên dạy dùm nó ít giờ, cần gì phải dạy tới ban ngày. Nè, mà nó nghèo, nhưng thầy dạy thì tôi xin thầy ăn tiền công re re vậy nghe hôn, chớ thầy đòi mắc quá, nó không có tiền mà trả đa.

- Không mà. Tôi dạy dùm cô Hai mà chơi, chớ tiền gạo gì.

- Thầy không ăn tiền, tôi sợ thầy dạy không hết lòng chớ.

- Không ăn tiền dạy mới kỹ đa chị.

- Thầy làm như vậy thì ơn nghĩa lớn quá, con em tôi làm sao mà đền đáp cho nổi.

- Tôi làm ơn nghĩa thì cô Hai lấy ơn nghĩa mà đáp, có khó gì.

Phục bước lại mời thầy Tư Cao uống nước, liếc mắt hữu tình ngó thầy, miệng cười như hoa

bán khai mà nói rằng:

- Thừa thầy, thầy mới biết em mà thầy nói như vậy, thì em cảm-tình lắm. Song em xin tỏ với thầy, ví như thầy muốn làm ơn nghĩa với em, chẳng phải em sợ em không có đủ ơn nghĩa mà đáp lại. Ngặt vì đời này là đời kim tiền, nếu em dùng ơn nghĩa mà đáp ơn nghĩa, em sợ trái mùa chẳng?

- Đời kim tiền, mà mình làm ơn nghĩa, mình mới cao chớ.

- Cao thì mệt.

- Mệt mà vui.

Trai gái ngó nhau, mắt liếc miệng cười, coi tâm đầu ý hiệp lắm. Ba Có thấy vậy thì nói rằng:

- Nè mà thầy dạy nó học đàn, thầy phải tập nó ca nữa đạ, nghe hôn.

- Cô Hai muốn học thứ gì tôi cũng dạy hết thầy.

- Nó muốn học chữ quốc ngữ nữa.

- Cũng được nữa.

- Chùng nào khởi công dạy?

- Nếu cô Hai muốn học gấp, thì tôi dạy liền bây giờ cũng được. Ở nhà có đàn hay không?

- Không có. Để mai đi mua mới học được.

- Chì khởi mua. Tôi có đàn sẵn, để tối mai tôi đem lại tôi dạy.

- Thầy sẵn lòng như vậy thì con Hai mang ơn lắm.

Ba Có bỏ đi ra đằng sau, để con Phục nói chuyện với khách cho thông thả.

Thầy Tư Cao mê-mết, ngồi nói chuyện chơi tới 11 giờ khuya mới chịu về.

Đêm sau Thầy Tư đem một cây kìm với một cây tranh lên mà dạy Phục học. Ban đầu còn kéné e lệ, dạy trong vài đêm rồi, thì tình biết tình, nghĩa thấm nghĩa, gió trăng mang mát, ông bướm vờn vờ, khi thì dạy đàn, khi thì dạy ca đến khuya tối dất nhau ra chợ ăn mì, khi thì chong đèn trò chuyện sáng đêm, khăng khít thề nguyện tràn-trề ân ái.

Trong mấy tháng mà Phục đã đàn được ít bản tranh, ít bản kìm, biết ca trúngh nhịp, lại biết

đọc nhật báo, thầy dạy đã không tính tiền công, mà lại sắm giường sắt, mùng lưới cho học trò nằm, sắm một đôi bông xoàn cho học trò đeo, sắm một bộ dây chuyền, sắm áo sắm quần, sắm giày sắm dép, không thiếu vật chi hết.

Một đêm thứ bảy, Thầy Tư Cao mắc đi ăn tiệc với chúng bạn, thầy không lên nhà Ba Có được.

Phục nằm trên ván mà nói chuyện với Ba Có, chậm rãi nói rằng: “Thầy Tư thấy thương em lung lắm, thầy nói hễ thấy xa em chắc thấy chết. Em muốn thứ gì thầy cũng mua cho hết thấy. Không biết tại sao mà em biểu thầy làm hôn thú đăng vợ chồng dọn về ở chung với nhau, thì thầy cứ làm lơ hoài”.

Ba Có nghe mấy lời thì lồm cồm ngồi dậy ngó phục mà hỏi rằng:

- Em muốn làm hôn thú chi vậy hử?

- Làm hôn thú cho chắc chắn chớ chi.

- Trời đất ơi! em quên lời qua dặn rồi sao? Qua đã có nói với em; phận mình là đồn bà, họ muốn mình là họ muốn làm cho phỉ cái tình dục của họ, chớ không có nghĩa gì hết. Qua đã có khuyên em; ở đời phải tập tánh lại, phải rèn lòng đức trí cho cứng như sạn như đá, đừng thềm thương ai, đừng thềm giận ai thì mới khỏi bị người ta lường gạt, sao em chưa thoát khỏi cái biển này? Em tưởng thầy Tư thương em lắm sao? Chớ chi thấy thương thiệt, thì thầy đã về nói với cha mẹ thầy mà cưới em rồi. Mà qua nuôi em, qua dạy em, có phải qua tính cho em làm cô thông thím ký đâu; qua muốn cho em làm “bà” kìa chớ. Em làm vợ Thầy Tư sang trọng sung sướng gì đó mà mong? Thấy ăn lương một tháng ít chục đồng bạc, nếu em làm vợ thầy thì bất quá người ta kêu em là “ cô thông” mà em phải xách rổ đi chợ, em phải vô bếp nấu ăn, rồi sau em sanh con, em phải ẵm bồng cho bú cực khổ. Qua làm lơ để cho em ân ái với thầy Tư, là qua muốn trước cho em học đàn, học ca, học chữ, sau nữa cho em có vi kiến đủ mà cao bay xa chạy. Nay em học gần thành, mà vi kiến cũng có ít đỉnh rồi, qua đương tính kể đứt dây cho em bay cao, sao em lại tính buộc chun buộc cẳng.

- Nếu đứt dây thì tội nghiệp cho thầy lắm.

- Hứ! em quên mau quá! Tội nghiệp! Tội nghiệp! vậy chớ hồi đó họ đứt dây em đó, họ có tội nghiệp cho em hay không?

Phục nằm lặng thinh một hồi lâu rồi ngồi dậy mà nói rằng: “ Chị nói phải. Em học còn non một chút. Em hứa chắc với chị từ rày về sau em không dại như vậy nữa đâu”. Thà là em gạt thiên hạ, chớ em không để cho họ gạt em nữa.

Ba Có gặc đầu và cười.

Cái vấn đề muốn đặt cho cô hai Phục làm Bà, là một vấn đề quan hệ của Ba Có, ngày đêm chị ta chẳng hề quên. Chị ta nghĩ nếu muốn cho Hai Phục làm “Bà lớn” thì trước hết phải cho lộn vào đám giàu sang. Mà muốn đạt được cái mục đích ấy thì điều cần nhất là phải có tiền đăng sắm áo quần cho tốt, lên xe xuống ngựa thì mới được chen lộn vào đám giàu sang được.

Tuy mấy tháng nay Thầy Tư Cao có phụ tiền cho Phục ăn xài cũng bộn, nhưng mà số bạc của cô Cai Tổng Lung đưa hồi trước nó tiêu mòn lần lần, còn không đầy một trăm. Tuy thầy Tư Cao có sắm áo quần nữ trang cho Phục nhưng mà những đồ ấy là đồ tầm thường, không đủ làm cao phẩm giá cho Phục được. Vậy phải đi Cần Thơ kiếm vợ bé của thầy Cai Tổng Lung mà đòi tiền.

Ba Có hể tính rồi thì làm liền. Chị ta nói cho Phục hay rồi một mình tuốt xuống Cần thơ.

Lê thị Mẹo sanh cho thầy Cai Tổng Lung một đứa con trai thì thầy coi như vàng như ngọc, nên thầy đã đem mẹ con cô về ở chung tại nhà lớn, vợ lớn của thầy yếu thế nên không dám can ngăn cản chi hết.

Thị Mẹo thấy Ba Có đến nhà thì biến sắc, song mấy tháng nay cô dẫu dứt để dành đã đủ số bạc rồi. Cô nói với vợ chồng thầy Cai Tổng rằng Ba Có là người cô kết làm chị em hồi lúc cô nằm nhà thương mà sanh, nay có dịp đi Cần Thơ nên ghé thăm cô. Ba Có là tay thợ, muốn có tiền chớ không phải muốn hại ai làm chi, bởi vậy vừa thấy mặt cô cai nhỏ thì chị ta mừng rỡ, hỏi thăm lắng xằng, bông thảng Lãng mà nựng, làm bộ coi như thân thích lắm vậy. Vợ chồng thầy Cai niềm nở, không nghi điều chi hết, lại cầm ở chơi bữa sau mới về.

Tối lại thừa lúc không có ai, Ba Có mới nói nhỏ với thị Mẹo rằng: “Chị em tôi nghèo quá, nên xuống đây cậy cô cho mượn tiền về xài”.

Thị Mẹo gặc đầu, ngó trước ngó sau không thấy ai, mới móc túi lấy một gói mà đưa cho Ba Có nói rằng: “Tôi trả đủ số sáu trăm rưỡi, chị trao cái giấy cho tôi hồi trước đó lại cho tôi”.

Ba Có bước ra sàn đếm bạc, rồi trở vô giao cái giấy cho cô Mẹo. Hai người ngó nhau mà cười.

Thị Mẹo hỏi nhỏ rằng:

- Con Hai mạnh giỏi thế nào chị?

- Xổ sữa lắm. Biết trườn rồi.

- Chị làm ơn nuôi dùm nó.

Ba Có gạt đầu khoác tay, rồi hỏi nhỏ lại rằng: “Thầy cai có nghi hay không?”

Thị Mèo lắc đầu và cười.

Sáng bữa sau, Ba Có trở về Saigon. Có tiền nhiều chị ta mới đặt may y phục, và dọn chỗ Phục ở rất đẹp đẽ. Mỗi buổi chiều chị ta buộc Phục phải ngồi xe-kéo đi chơi một vòng, và mỗi tối thứ bảy chị ta lại dắt đi coi hát Cải-Lương hoặc đi coi hát bóng.

Cô Hai Phục đã có sắc khuynh thành, mà lại còn biết đàn ca, văn nói khôn khéo, bởi vậy những ông giàu sang ăn chơi ai cũng trầm trồ gấm ghé.

Phục đã nổi danh chút đỉnh; may lúc ấy có một Hội phước thiện tổ chức một cuộc lễ để lấy tiền cứu giúp nạn lụt, lại có bày cuộc đấu sắc đẹp. Cuộc thi ấy cô giựt được giải nhất. Các nhật báo đều đăng tên của cô, chân dung của cô mà khen ngợi làm cho danh tiếng của cô bùng lên, từ Nam chí Bắc ai cũng đều biết mặt “Cô Hai Phục” là gái đẹp nhất trong Lục Tỉnh.

Khách làng chơi lại càng xôn xao hơn nữa, đem xe tới dành nhau mà rước cô đi chơi, phải tốn bạc trăm mới nói chuyện được với cô. Từ rày cô Hai Phục thường có bạc ngàn trong nhà, bề ăn xài chẳng khác bạc giàu sang.

Thầy Tư Cao tỏ ý không muốn cho cô đi chơi. Cô chau mày hỏi rằng: “Thầy đủ sức chịu mỗi tháng 500\$ cho tôi xài hay không, mà thầy không muốn cho tôi đi đàn ca?”

Thầy Tư Cao cúi đầu, không trả lời, mà sắc mặt buồn lắm.

### **Chú thích:**

*(1-) bài bạc*

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 8

Bước nấc thang đầu

Thầy Tư Cao cũng còn ở đậu tại nhà Ông Phán Khải mà đi làm việc.

Một buổi chiều, thầy đi làm việc về, thầy bước vô nhà thì thấy ông thân với bà thân của thầy đương ngồi nói chuyện với bà Phán. Thầy chào mừng cha mẹ, rồi ngồi tại đó mà nói chuyện, chớ không thay đổi. Cách một lát ông Phán Khải về, ông cũng ngồi lại đó mà hỏi thăm bà con cô bác dưới tổ quán.

Ông Hương Sư Hàng, là ông thân của thầy Tư Cao, nói chuyện với ông Phán ít câu rồi day qua hỏi thầy Tư Cao rằng: “Mầy làm giống gì mà mắc nợ đến bạc ngàn, nên gởi thơ xin một ngàn mà trả nợ?”.

Thầy Tư cúi mặt xuống đáp nhỏ nhỏ rằng:

- Con ăn xài thâm thủng một ngày một ít, nên mắc nợ có làm giống gì đâu.

- Mầy làm việc ăn lương mỗi tháng 40 đồng. Mầy ở đậu tại nhà anh Phán mầy đây, mỗi tháng mầy trả tiền cơm có 12 đồng, tại sao xài không đủ mà tới thâm thủng?

- May áo quần bận, vô hội này hộ kia với người ta, có 28 đồng làm sao mà đủ.

- Mầy bận đồ Tây, may một bộ giá chừng năm đồng bạc. Không lẽ mỗi tháng mầy may đến ba bốn bộ đồ. Còn hiệp hội với anh em thì bất quá mầy vô chừng 5 hội là nhiều, ví như mỗi hội mầy đóng một đồng bạc, thì tốn có 5 đồng bạc chớ bao nhiêu. Mầy nói thế nào kia, chớ mầy nói sắm áo quần với vô hội mà phải mắc nợ bạc ngàn, thì mầy khi người ta quá.

Thầy Tư ngồi lặng thinh, không trả lời được.

Ông Hương sư Hàng liếc mắt ngó con, rồi cười gằn mà tiếp rằng: “Công việc của mầy trên này tao với má mầy đều biết hết thảy. Mầy đừng có giấu. Tao nghĩ lại công tao cho mầy ăn học tốn hao bạc ngàn thiệt là uổng lắm. Học làm chi mà hư quá vậy? Phải tao dè như vậy thì hồi nhỏ tao bắt mầy giữ trâu, rồi lớn tao bắt mầy làm ruộng, như hai thằng anh của mầy, thì xong quá”.

Thầy Tư bị cha quở trách, thầy ứa nước mắt và nói nhỏ nhỏ rằng: “Con có làm việc chi quấy đâu mà hư?”

Ông Hương sư chau mày nạt rằng:

- Mầy mê đi như vậy đó, mầy nên lắm hả?

- Con có mê đi đâu.

- Vậy mà nó còn chối nữa chứ! Không mê đi, vậy chứ làm giống gì mà mắc nợ bạc ngàn? Mầy muốn hư thì tao bỏ cho mầy hư. Tao không biết tới mầy là con nữa đâu. Mầy có mắc nợ mắc kệ mầy; mầy trả không nổi họ kiện mầy rồi giam thân mầy thì mầy chịu. Phải, tao làm cực khổ cho có tiền đặt để lại cho con. Mà để cho con là con nên kìa, chứ con hư như mầy thì đừng có trông lãnh gia tài của tao. Không lẽ tao làm đổ mồ hôi xót con mắt đặt có tiền cho mầy nuôi đi.

Thầy Tư Cao không trả lời được nữa.

Ông Phán Khải muốn vớt dùm cho thầy Tư, nên can rằng: “Thằng Tư nó còn nhỏ, tự nhiên nó chơi-bời chút đỉnh. Chú giận chú nó như vậy, chứ lẽ nào mà bỏ nó, hể nó có đôi bạn thì nó lo làm ăn chứ gì.”

Ông Hương - Sư trợn mắt đáp rằng : “Nó mê đi điểm thì để nó lấy quân đó, cưới vợ tử - tế cho nó mà làm gì.”

Ông Phán thấy ông Hương-sư còn giận quá, ông không dám nói nữa.

Cơm dọn rồi, bà Phán mời hai vợ chồng Ông Hương-sư đi ăn cơm. Tối lại ông Hương-sư đi vô Cholon mà thăm một người quen. Ông vừa ra khỏi nhà, thì bà Hương-sư nói rằng :

“Con làm bậy, cha con giận con lung lắm. Xưa rày ổng cậy mai nhờ mối, tính cưới con của thầy Ban-Biện cho con. Ổng tính gần xong kế nghe con ở trên này sanh tâm trai-gái đào-đĩ, ổng giận hết sức. Hôm kia ổng được thơ con gửi xin một ngàn mà trả nợ, thì ổng càng giận thêm nữa, ổng giận đến nổi bỏ ăn bỏ ngủ. Ở dưới nhà ổng rầy-rà lung lắm, ổng hăm ổng từ con, nói cho con biết. Sao con dại dữ vậy ? Cha mẹ ráng làm có tiền cho con ăn học, con muốn vật gì cha mẹ cũng cho hết cả. Mấy năm con học trên Sài Gòn mỗi năm tốn hao tới hai ba trăm, cha mẹ cũng vui lòng mà chịu. Bãi trường về nhà, con muốn học đờn, cha mẹ cũng rước thầy dờn cho con học. Từ nhỏ chí lớn con ăn học tốn hao của cha mẹ không biết bao nhiêu. Con ra làm việc mấy năm nay, con có lương-hưởng, mà con không giúp đỡ cho cha mẹ thì thôi, chứ sao con lại

sanh chuyện mà làm cho phiền lòng cha mẹ nữa. Má khuyên con hãy bỏ cái tánh chơi-bời bậy-bạ đó đi; con có thương con nào thì cũng dứt phứt cho rồi, con lo tu tỉnh lại rồi lần lần má sẽ thăng-thỉ(#1) với cha con đừng xin ổng tha lỗi cho con, chớ con còn đeo-đuổi theo đồ đó, ổng giận chắc ổng bỏ luôn con đa, nói cho con biết”.

Thầy Tư Cao đương bối-rối về nợ nần, lớp tiền góp, lớp bạc tháng, họ đòi tứ tung, thầy chịu không nổi. Thiệt nếu có chừng 500 đồng bạc thì thầy trả dứt nợ hết. Nhưng mà thầy viết thơ về xin cha mẹ một ngàn ấy là thầy muốn cho có dư đừng thầy sắm đồ dọn nhà mà ở với cô Hai Phúc. Chẳng dè cha mẹ đã không chịu cho bạc đừng thầy trả nợ mà lại còn rầy thầy về sự chơi-bời. Thầy có chơi-bời gì đâu? Thầy thương cô Hai Phúc, thầy có ân tình với cô, tự nhiên thầy phải nuôi cô. Cô là gái không chồng, thầy là trai không vợ, hai đảng ân ái với nhau, có can danh phạm nghĩa chỗ nào đâu, mà gọi rằng hư, rằng quấy. Kết đôi bạn trăm năm phải để cho cha mẹ cưới mới nên, chớ còn để cho thông thả cho tình kiểem tình đồng thình đồng khí mà phối hiệp thì hư hay sao? Cái lý thuyết như vậy có cái gốc chắc-chắn gì đâu mà buộc mình phải nhắm mắt làm theo cho được. Mà lại làm con không phép cãi lời cha mẹ, hể cha mẹ rầy thì phải chịu. Cha rầy tuy cha nói nặng lời, song không có tiếng gay-gắt, còn mẹ rầy, tuy mẹ nói ngon ngọt, song lời nói châm trong gan trong ruột nên khó chịu không biết chừng nào.

Thầy Tư ngồi nghe mẹ nói thì thầy buồn hui.

Vợ chồng ông Phán Khải nói có ban hát hay mới lại, nên mời bà Hương-Sư đi coi hát chơi cho vui. Thầy Tư đương buồn nên thầy kiểem chước nói nhức đầu mà ở nhà. Thầy đi ra đi vô một mình, sự buồn càng dồn-dập thầy chịu không được, nên thầy bận đồ mát, chơn mang guốc, lần lần đi lên đường Louvain.

Tới trước cửa Ba Có, thầy thấy có một cái xe-hơi đậu ngoài đường, còn trong nhà thì có ba người khách: một người chừng 45 tuổi, để râu ngạnh trê, mặc áo dài, bịt khăn đen, còn hai người nữa thì lối 25-30 tuổi mặc âu phục, mà tướng mạo sang trọng lắm. Ba người khách ngồi chung quanh cái bàn giữa mà nói chuyện. Cô Hai Phúc cũng ngồi chung với khách, cô bận áo màu hột gà, mặt dôi phấn môi thoa son, nói cười ngả-ngớn, coi lả-lơi lắm. Ba Có thì ngồi tại cái ghế dựa vách, sứt vô trong nhà ăn trầu, mặt mày coi cũng hơn hở.

Thầy Tư Cao đương buồn rầu về nỗi riêng, muốn lại cho gặp cô Hai Phúc hoặc may có bớt buồn chẳng. Nào dè lại tới đây lại thấy cái cảnh như vậy chung-hững. Thầy tính tháo trở về, mà đi được vài bước thì thầy trở lại, đứng ngó vô nhà nữa. Cô Hai Phúc cũng cứ cười giỡn với khách. Thầy Tư Cao lấy làm xốn mắt khó chịu, nên thầy nhút định đi vô coi khách nào đó cho biết, thầy không thẹn về y phục của thầy khiếm lễ.

Thầy Tư xâm-xâm đi vô cửa. Ba người khách ngó thầy trân-trân. Cô Hai Phục cứ nói chuyện, cô không chào hỏi, mà cũng không thềm ngó. Duy có một mình Ba Có nói rằng: “Ngồi trên ván đó chơi thầy Tư”.

Người bận áo dài hỏi rằng : “ Thầy đây là ai ? ”

Ba Có hót mà nói rằng : “ Thầy dạy con Hai đờn ca đó đa ”.

Một người khách bận đồ Tây nói rằng : “May dữ hôn ! Có sẵn thầy đờn đây, thôi mời đờn ít bài cho Cô Hai hát nghe chơi”.

Thầy Tư Cao giận đỏ mặt, thầy bước lại bộ ván mà ngồi, mắt ngó người khách biểu đờn đó lờm-lờm mà nói rằng : “Tôi tập đờn dặng khi nào tôi buồn tôi đờn cho tôi tiêu khiển, chớ không phải học đờn dặng đờn cho thiên-hạ nghe đâu.”

Cô Hai Phục chau mày, day lại nói với thầy Tư Cao rằng:

- Thầy vô lễ quá : Mấy ông muốn nghe thầy đờn, mấy ông dùng lời lịch-sự mà mời thầy. Dầu thầy không chịu đờn thì thầy cũng nói cho có lễ nghĩa, chớ sao thầy tỏ lời khinh-rẻ người ta như vậy.

- Chỗ này mà lễ-ngĩa gì ?

- Thầy nói sao ?... Thầy muốn làm nhục tôi hả ?

- Người khách bận áo dài thấy bộ hai đảng muốn xung đột, bèn can rằng : “Thôi, thôi, tưởng thấy vui lòng, mình mời thầy đờn dặng ca ít bài nghe chơi. Thấy không chịu thì thôi, ép thầy làm chi.”

Thầy Tư ngồi lặng thinh, mà mặt coi giận lắm.

Người khách ấy day qua nói với Ba Có rằng :

- Chị Ba, sao chị không mượn một cái nhà bánh-ếch cho rộng-rãi sạch-sẽ để hoa-khô sắc đẹp ở dặng anh em tới chơi, chị ở căn phố chật-hẹp nực-nội quá, sợ hoa-khô bịnh chớ.

- Trời ơi! Chị em tôi nghèo muốn chết, tiền bạc đâu mà dám mượn nhà bánh-ếch mà ở. Quan Huyện tưởng chị em tôi là đại điền chủ như quan Huyện vậy sao ?

- Nhà bách-ếch mượn một năm chừng năm sáu chục, chớ bao nhiêu.

- Thừa phải. Chừng năm sáu chục; mà phải có tiền đặt trả tiền mượn, chớ chị em tôi làm gì có tiền trả nổi. Nếu quan Huyện chịu trả tiền mượn thì họa may.

- Được mà. Chị mượn mà dọn đi. Tiền nhà anh em tôi chịu cho.

- Mượn nhà họ buộc phải đóng tiền trước ít nữa là một tháng. Lại dọn nhà ít nữa phải có bàn ghế tủ giường. Chị em tôi làm sao mà trả trước tiền nhà và mua sắm đồ đạc cho nổi.

- Để tôi đưa trước cho chị một mớ để dọn nhà..... Đừng có lo không tiền mà.....

- Ông và nói và phành bốp-phơi lấy ra năm tấm giấy sắn(#2) mà đưa cho cô Hai Phúc và nói rằng : “Đó, dọn nhà đi. Dọn cho xong đặt tuần sau tôi lên chơi. Dọn chỗ nào trên này thì nói cho ông Thầy Thuốc biết, đặt chừng tôi lên ổng dắt tôi lại”.

Cô Hai Phúc cầm năm tấm giấy sắn, mắt liếc ông rất hữu tình cười và nói rằng: “Em cảm ơn ông. Mà chừng em dọn nhà tử tế, ông lên ông phải ở đó, chớ đừng có ở ngoài nhà hàng đó nữa đa”.

Ông gật đầu đáp rằng :

- Như đi một mình thì ở đặt, chớ nếu đi có bà thì ở sao đặt.

- Ông sợ bà lắm sao ?

- Không phải sợ. Nhưng mà việc chơi, cho đờn-bà họ biết làm chi.

- Chuyển sau ông lên ông phải mua đồ ăn tân-gia đã nghe hôn.

- Được, cô muốn tôi đi hạ bằng vật gì ?

- Em muốn ông đi cho em một chiếc vòng nhận chừng năm hột xoàn. Em thấy ngoài nhà hàng có bán một chiếc vòng em muốn quá. Nó để giá là 350 đồng.

- Được mà.

Khách ở nói chuyện tới 10 giờ rưỡi rồi lên xe hơi mà đi, hẹn với nhau tuần sau sẽ gặp nhau mà ăn lễ tân-gia.

Cô Hai Phúc đưa khách đi rồi cô trở vô, tay nắm sắp giấy bạc miệng chúm-chím cười.

Thầy Tư Cao ngồi ngó cô lờm-lờm và hỏi rằng : “Cô Hai, bây giờ cô quyết làm cái nghề nhục-nhã này hay sao ?”.

Cô Hai nghiêm sắc mặt mà hỏi lại rằng :

- Nghề gì mà thầy dám gọi là nghề nhục-nhã?

- Nghề đưa cửa trước rước cửa sau, nghề rù quên bướm ong mà lấy tiền, chớ nghề gì. Cô làm như vậy đó thanh cao lắm há ?

- Tôi cần học với thầy là học đờn học ca mà thôi, chớ tôi không cần thầy dạy phong hóa. Cái môn phong hóa của thầy đó là đồ giả-dối, để gạt người, chớ không có giá-trị gì.

- Những việc và những người mà thầy cho là thanh cao đó bề ngoài coi tốt đẹp, còn bề trong thì thúi-hoắc. Thầy đừng có khoe thanh cao với tôi.

Thầy Tư lắc đầu, thở ra, nước mắt rung rung, không nói được nữa.

Cô Hai nói tiếp rằng : “Thầy là người có ăn học mà thầy vô lễ quá. Hồi nãy thầy bước vô nhà tôi, thầy thấy khách của tôi, thì thầy lấy mắt mà ngó, chớ không chào. Người ta mời thầy đờn chơi, thầy lại trả lời khiếm nhã. Tôi tỏ ý trách thầy, thì thầy lại cùn-quần nói chỗ này mà lễ nghĩa gì. Sao trước mặt khách của tôi mà thầy dám nhục tôi như vậy? Tôi nói cho thầy biết, từ rày sắp lên nếu thầy còn muốn tới lui chơi, thì hể gặp nhà tôi có khách thầy đừng có vô. Còn như thầy vô thì phải chào hỏi cho đủ lễ. Nếu thầy cãi lời tôi thì tôi cấm tuyệt không cho thầy tới nữa”.

Thầy Tư giận đỏ mặt, thầy đứng dậy nói rằng: “Cha chả, bây giờ cô còn bắt lỗi tôi nữa hả?. Tôi không đánh cô đó là may phước cho cô lắm. Cô đừng có ọ ẹ mà chọc giận tôi”.

Nãy giờ Ba Có ngồi nghe hai đảng cãi lộn, chị ta không nói chi hết. Chừng chị ta thấy thầy Tư nói lớn lại lên tay lên chun thì chị ta xốc lại xô thầy mà nói rằng: “Thầy có gan thì đánh thử coi. Thầy đánh một cái, tôi làm heo cho thầy ăn liền. Thầy có quyền gì mà thầy được lên giọng với em tôi?”

- Cô Hai làm cho em buồn lắm. Chị ba ơi!

- Thầy vui hay là buồn cũng vậy, có ăn thua gì với tôi đâu.

- Không ăn thua sao được. Chị nghĩ lại mà coi, tôi gần cô Hai mấy tháng nay, tôi thương yêu cô, tôi ra công dạy cô học, tôi tốn hao với cô đến năm bảy trăm đồng bạc...

- Thôi, thôi, thầy đừng có kể công ơn. Thầy tưởng năm bảy trăm đồng bạc của thầy đó nhiều lắm sao? Thầy không thấy hồi nãy đó sao? Em tôi nó nói một tiếng cũng có năm bảy trăm.

- Chị Ba, xin chị nín để em nói chuyện phải quấy cho chị nghe. Không phải em kể công hay là kể của. Em nhắc chuyện để mà nghe vậy thôi. Em ra công dạy cô là vì em thương cô. Bây giờ cô sanh tâm làm việc hèn hạ nhục-nhã quá, mà lại làm trước mặt em, thì em đau đớn hết sức. Em phải chết, chớ em sống mà thấy như vậy em chịu không được.

- Vậy chớ thầy muốn cho nó nhịn đói mà lấy thầy phải hôn? Thầy quê mùa quá! Cái thời kỳ “Trọng nghĩa khinh tài” đã qua lâu rồi, thầy không dè hay sao? Thời đại này là thời đại “đứa khôn lột da đứa dại”. Thầy đừng có tưởng việc nó làm đó là hèn-hạ hay là nhục nhã. Không có đâu, thiếu gì bậc cao sang họ lập mưu mà lật lọng thiên hạ, họ cũng uốn lười, họ cũng bẹo hình, mà có ai chê cười gì đâu, người ta lại còn khen họ khôn, khen họ giỏi nữa chớ.

Thầy Tư nghe mấy lời thì thầy ngẩn-ngơ. Thầy đứng suy nghĩ một hồi rồi chắc lưỡi lắc đầu mà nói rằng: “Uống cái tình tôi thương cô Hai quá!”. Thầy nói dứt lời liền bước ra cửa. Ba Có cười và nói rằng: “Tôi khuyên thầy, ở đời mình phải thương lấy mình, chớ đừng có mong thương thiên hạ. Ai cũng tính lật lọng hết cả, không ai thương mình đâu mà mình thương họ.”

Thầy Tư lăm lũi đi tuốt. Ba Có ngó Cô Hai Phục và cười và nói rằng: “Đó, học mà dốt là vậy đó. Học theo sách chớ không học ở đời. Thấy tốn với mình có năm bảy trăm, mà học được bài học ở đời, có phải là mắc đâu”.

Trong nhà đã có tiền, sáng bữa sau Ba Có với cô Hai Phục ngồi xe kéo đi kiếm nhà mà mượn. Vô tới xóm Tân An gần Kho Đạn, thấy có ba cái nhà bánh ếch treo bảng cho mượn mỗi cái giá 45\$00 một tháng. Hai chị em thấy xóm thanh tịnh, lại nhà cũng rộng rãi mát-mẻ, có nhà tắm, có nhà xe, trước có sân trồng bông, sau có nhà bồi bếp ở, bèn mượn một cái rồi mua tủ, giường, bàn, ghế dọn về mà ở.

Thầy Khuyên là chồng của Ba Có, trưa cũng theo về đó mà nghỉ.

Dọn nhà mới được hai bữa. Một buổi chiều, cô Hai Phục với Ba Có nhắc ghế ra sân ngồi hứng mát. Cô Hai Phục nhớ lại hồi trưa có mua một số nhựt trình mà cô chưa coi, cô bèn lấy ra đọc cho Ba Có nghe chơi. Cô vừa mới mở ra thì thấy chương thứ nhứt có một bài tựa đề chữ lớn như vậy:

“THẦY CAO TỰ TỬ”

Cô Hai Phục biến sắc, Ba Có thôi thúc nên cô đọc bài ấy như vậy:

“Sớm mơi hôm qua, một người quét lá cây trong vườn Bách Thú lại tới góc một cây da lớn,

gần chỗ chuông nhốt rùa, xảy thấy một người trai, mặc đồ Âu phục, thắt cổ treo tòn-ten trên nhánh cây. Tri hô lên. Cò Bót lại tới, mở dây đem xuống thì người trai ấy chết đã lâu rồi, mình mấy không có thương tích chi hết. Phóng viên của bốn báo đi điều tra, mới hay người bạc mạng này là thầy Cao, năm nay 23 tuổi, làm ký lục tại dinh quan Đốc-ly Thành phố Saigon. Thầy không có vợ, ở đậu tại nhà một người anh nhà bác, là ông Phán Khải ở đường Bourdais. Theo lời ông Phán Khải nói thì mấy tháng nay thầy Cao có tư tình với một cô mua hương bán phấn, thầy mê say-đắm nên mắc nợ. Cha mẹ thầy ở Vĩnh long nghe tin ấy thì có lên quở trách thầy. Có lẽ thầy buồn về nỗi cha mẹ rầy, mà lại thêm lo việc nợ nần nữa nên thầy chán ngán cuộc đời mà tự-tử cho hết cái kiếp lao tâm khổ-trí.”

Cô Hai Phục đọc rồi, cô khóc mà nói rằng: “Thầy Tư chết chắc là tại em ở bức với thầy quá, chớ không phải mắc nợ, hay là tại cha mẹ rầy đâu. Em nghĩ lại em ăn-năn hết sức. Tội nghiệp quá, thấy thương em thiệt, chớ không phải giả-dối như thiên hạ.”

Ba Có chau mày, coi sắc mặt chị ta cũng buồn, song nét buồn vừa lộ ra thì lại đi mất liền, rồi thay một cái nét giận, mà nói rằng: “Ồi! hơi nào mà thương tiếc! Người này chết là tại người kia, rồi người kia chết là tại người nọ. Ở đời vắn công mà giết nhau, có lạ gì. Thầy Tư là một cái nấc thang đầu để cho em bước mà leo lên cái địa vị cao-sang. Em còn phải bước nhiều nấc thang khác nữa, chớ nào phải một cái đó là đủ đâu. Nếu mới bước nấc đầu mà em dục-dự muốn đứng lại đó, thì làm sao mà trèo cao được. Qua đã dặn em đừng thương ai hết mà”.

Cô Hai Phục lau nước mắt, rồi mới qua chuyện khác, muốn bày cuộc đờn ca mà ăn mừng cô dọn nhà mới.

**Chú thích:**

*(1-) năn nỉ*

*(2-) (cent): 100*

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 9

Ưng mái chín

Một đêm. Lối mười giờ, có một cái xe hơi lại đậu ngay cửa ngõ cô Hai Phục, sếp-phơ leo xuống mở cửa xe. Cô Hai Phục với Ba Có bước xuống. Cô Hai Phục mặc một bộ đồ màu Hạ-Châu, tay ôm bóp da xám. Còn Ba Có thì mặc đồ lụa trắng. Hai người bước xuống xe rồi cô Hai Phục mở bóp lấy một đồng bạc mà đưa cho sếp-phơ và nói rằng: “Anh lấy đồng bạc đây đi uống nước rồi sẽ về. Xin anh nói lại dùm tôi cảm ơn quan Huyện lắm”.

Cô nói rồi xâm-xâm vô cửa ngõ, mùi dầu thơm bay bát ngát. Ba Có đã nhấn chuông điện mà kêu bồi nên có một người trai ra mở cửa ngõ.

Hai chị em vô nhà vận đèn khí lên thì thấy đồ đạc hực-hỡ, bàn mặt đá, ghế xích đu, tủ cẩm lai, tranh sơn thủy, mấy cửa sổ có treo màn tụi, chỗ tiếp khách có trái ta-bi(#1) trên bàn có bình bông tươi, dựa cửa có chậu kiểng kiểu(#2), có sấm ván đi-văn để nằm hút thuốc á phiện, có sấm đủ thứ đờn cho khách hoà chơi.

Khi bước vô nhà thì cô Hai Phục và cười và nói với Ba Có rằng:

- Mình về coi bộ ông Huyện ổng buồn dữ. Tại sao chị thúc về quá vậy chị Ba? Còn sớm mà.

- Mấy ổng chơi như vậy vô lễ lắm. Qua không muốn cho em ở lại đó nữa.

- Mấy ổng cũng tử tế với em như thường, chớ họ có thất lễ với em đâu mà chị bắt lỗi.

- Không phải họ tử tế đó là đủ. Em phải nhớ rằng em là “hoa-khô-sắc-đẹp”, mà em lại có cái tài đờn ca hay, nói chuyện giỏi. Em vừa có sắc vừa có tài, đờn ông con trai đều nao-nức muốn em. Em phải giữ phẩm giá cho cao, thì người ta mới trọng, rồi em mới có lợi lớn, chớ ai rước em đi đờn ca, em cũng đi hết thảy, bực tầm thường trong túi có đôi ba chục cũng được gần em, em làm như vậy, phẩm giá em nhỏ quá, rồi cái sắc với cái tài của em có quý gì đâu. Qua phiền

mấy ông hồi nãy, là tại họ không biết trọng em. Đã có em rồi, họ còn kêu thêm hai cô ca nhi kia nữa làm chi. Nếu em ở đó thì em giống như hai cô ca nhi kia, nhẹ thể của em quá, được đâu.

- Chị nói phải lắm, song ông Huyện, ổng rước mình đến mà mình bỏ ổng mình về như vậy sợ ổng phiền chớ.

- Thằng cha đó phiền hay không phiền cũng vậy không cần gì.

- Ổng ở với chị em mình cũng khá lắm chớ. Ổng cho mình tiền đặng dọn nhà, ổng còn đi hạ cho em một chiếc vòng nữa, ổng ở như vậy còn gì nữa.

- Em tưởng bao nhiêu đó là nhiều lắm sao? Qua coi thằng cha đó rít-róng lắm, xài không được. Anh ta mở miệng chung là đại điền chủ ở Lục tỉnh, mà xuất một đồng bạc thì run phát rét. Em không nhớ hay sao? Hôm mình dọn nhà lên trên này em biểu anh ta đi hạ cho em một chiếc vòng nhận xoàn. Anh ta làm lơ, qua phải nhắc tới hai ba lần, lại có hai thằng cha cặp tàu(#3) đó nó đốc nữa, anh ta mới chịu mua, mà mua chiếc vòng có 200, nhận xoàn đậu(#4), coi như đồ bỏ. Mấy tháng nay lên nghe đờn, nằm hút mấy lần rồi, mà nó trơ mặt địa hoài. Hôm trước qua bảo mua cho em một cái xe hơi, nó kiếm chuyện nói lằng.

- Để mình xỏ mũi nó rồi thùng-thắng mình dắt nó, chị muốn làm gấp quá sao được.

- Qua coi tướng thằng cha nói dóc lắm, khoe của, sợ vợ, đủ các tánh xấu hết, xài không vô đâu. Em tưởng nó đưa cho em 500 đặng dọn nhà đó là nó thiệt có hảo tâm hay sao? Không đâu. Vì có hai thằng cha theo cặp tàu đó nó muốn chung giàu(#5), nên làm bảnh như vậy đó. Nó nghĩ đưa 500 mà gần được một “hoa khôi sắc đẹp”, lại sau hể lên Saigon thì có chỗ ăn, ngủ, chơi, khỏi tốn tiền nữa, nó tính chẽ (#6) nên nó mới lòi ra đó chớ. Còn hôm nọ anh ta đi có vợ theo, anh ta lên vô đây, mà lo ra quá, chơi một lát rồi lật đật về sợ vợ nghi; người đã bỏn sẻn, mà lại sợ vợ nữa, thì có ích chi mà mình phải vị tình vị nghĩa. Đời này giống đờn ông thầy đều háo sắc, mà họ lường lắm. Mình phải dè dặt mới được. Ông nào có muốn em thì em cứ nói em sợ qua rầy, rồi em để mặc qua điều-đình cho. Em phải nhớ em đừng có thương ai hết, cái mục đích của mình là cạo đầu, lột da-hết thầy, không chừa thằng nào. Phải lo làm cho có tiền, hể có tiền rồi em làm “bà lớn” cũng được nữa.

Cô Hai Phục cười ngất rồi nói rằng: “Cha chả! Nếu em làm “Bà lớn”, em đi đám tiệc rủi gặp chú thím em rồi làm sao?”

Ba Có cũng cười mà đáp rằng: “Vậy coi ngộ lắm chớ. Nếu hổ thẹn thì về phần ai, chớ có phải phần em đâu mà em lo. Qua muốn như vậy lắm”.

Hai chị em thay đồ rồi tắt đèn đi ngủ.

Đến lúc này thầy Khuyên thấy cô Hai Phục thường có khách giàu sang đến nhà, thì thầy kéné, bởi vậy thầy mượn có nhà dọn xa sở của thầy, nên thầy ở ăn cơm trưa và nghỉ đậu nhà một người anh em bạn dưới Bến-Thành, chớ thầy không lên ăn cơm với Ba Có nữa. Tuy vậy mỗi tuần thầy đều ghé thăm Ba Có có một lần, có lần thầy ở ăn cơm nói chuyện chơi, có lần thầy thăm một chút rồi đi.

Một buổi chiều thứ bảy, thầy Khuyên ghé thăm, thầy vừa bước vô cửa thì cô Hai Phục mừng rỡ và nói rằng:

- May dữ hôn! Có anh Ba ghé đây. Đi lên Thủ Dầu Một ăn cơm chơi, anh Ba.

- Cơm đâu trên mà ăn?

- Lên nhà hàng mình ăn. Họ đồn nhà hàng Thủ Dầu Một nấu đồ ăn đúng lắm. Lên ăn cơm rồi mình kiếm sầu riêng mua chơi.

- Tôi không rảnh, sợ đi không được.

- Ban đêm anh có làm việc gì đâu mà không rảnh? Từ hồi chiều tới bây giờ, hai chị em tôi muốn đi, ngặt không có đờn ông nên đi không tiện. Như anh chịu đi, thì em sai bồi xuống Saigon mượn một cái xe hơi lên đây cho mình đi. Đi chơi anh Ba.

- Tôi đi không tiện.

- Anh đi với em và chị Ba, anh hổ thẹn hay sao, nên anh không chịu đi?

- Sao mà hổ thẹn? Tại tôi mắc việc, nên đi không được chớ.

- Mắc việc gì, đâu anh nói cho em nghe thử coi?

- Chiều mai trên trường đua có đua độ hội, ngựa về nhứt lãnh phần thưởng tới hai ngàn đồng. Tôi đã đăng con ngựa Xài Quế của tôi đăng chạy độ đó. Tôi lo quá, hôm nay tôi dượt thì nó chạy hay lắm, song không biết ông bà có cho tôi lãnh thưởng hay không. Đêm nay tôi phải coi dầm sương nó và cho nó uống thuốc đăng mai nó chạy. Tôi đi chơi để bày trẻ ở nhà, nó làm bậy bạ không được.

- Con ngựa anh mua 700 hời năm ngoái đó phải hôn?

- Phải. Con Xài-Quế đó.

- Dữ hôn! Ngựa mua giá có 700, mà đua lãnh thưởng gì tới 2 ngàn lận?

- Chớ sao. Độ hội ngựa lai mà. Phần thưởng Hội định là 3.200\$, chia ra con nhứt 2.000\$, còn con nhì 800\$, con ba 400\$.

Ba Có xen vô hỏi rằng:

- Dữ hôn! Như con ngựa của mình về nhứt mình lãnh tiền thưởng tới 2.000\$ lận sao?

- Chớ sao.

- Chà chà! Nếu vậy thì nên nuôi ngựa đua lắm. Làm giàu được, chớ phải chơi dẫu.

- Phải. Mà ngựa mình phải về nhứt thì mới khá, chớ mất hạng thì không được lãnh thưởng, mà mình còn phải tốn tiền đăng trả nài, như mình đánh cá thì còn thua thêm tiền nhà nữa.

- Hết thấy mấy con ngựa chạy với ngựa mình?

- Độ hội chạy tới 11 con.

- Trời ơi! Chạy đông quá, làm sao mình chắc ăn cho được.

- Tuy đông vậy, chớ phần nhiều ngựa không ra gì. Con Sài-Quế của tôi hay lắm. Nó kỵ có hai con là con Dương Tiễn với con Tái Hưng mà thôi. Song con Dương Tiễn hay lắm, còn con Tái Hưng nó què mới hết, bởi vậy con Sài Quế có hy vọng nhiều.

- Tôi muốn đi coi chơi quá. Mai hai chị em tôi lên trường đua coi được hôn?

- Được lắm chớ.

- Làm sao vô cửa được mà coi? Thầy đem hai chị em tôi vô được hôn?

- Tôi phải đem ngựa vô trước đăng sắp đặt. Mình với con Hai lên đó rồi mua giấy mà vô như họ, không khó gì đâu.

- Tôi muốn đi với thầy đăng thầy chỉ con ngựa của thầy cho tôi coi và cắc nghĩa ăn thua cho tôi hiểu, chớ tôi không hiểu gì hết.

- Tôi mắc lo ngựa lộn xộn lắm. Mình cứ vô đó thì có tôi. May cũng có má bày trẻ đi nữa.

- Có chỉ đi nữa sao? Cha chả, chỉ gặp tôi chắc chỉ ghét tôi lắm.

- Có biết mình đâu mà ghét.

- Nói chơi vậy chứ ghét hay là thương cũng vậy, có hại gì đâu. Mai đi ghen hôn, em hai.

Cô Hai Phục cười và đáp rằng: “Đi chứ. Xưa rày em nghe nói trên trường đua vui, em muốn đi lắm, ngặt không ai dắt đi. Để mai hai chị em mình lên đó đánh cá chơi”.

Trưa bữa sau, cô Hai Phục với Ba Có trang điểm rồi kêu xe kéo mà đi trường đua, Ba Có thì ăn mặc tuy sắc sảo, song dọn theo người nghiêm trang lớn tuổi, y phục không hoa hòe, mặt mày không son phấn. Còn cô Hai Phục thì cô chưng diện theo cái phẩm “hoa khôi sắc đẹp”, bận áo thiết tốt, dồi phấn thiết khéo, có bao nhiêu nữ trang cô đeo hết, nên cô ra đường chẳng ai thấy cô mà chẳng ngó, mà ngó rồi thì trong bụng phải khen thầm.

Lên tới trường đua, hai chị em mua giấy vô cửa rồi dắt nhau đi coi ngựa mà kiếm thầy Ba Khuyên, đi tới đâu thiên hạ đều ngó cô Hai Phục mà trầm trồ.

Cô Hai Phục dòm thấy trước một cái chuồng ngựa có một đám đông người đương đứng bàn luận, rồi cách đó một khúc lại có thầy Ba Khuyên đương đứng nói chuyện với một người mập-mạp, mặc đồ tây bằng bố xám. Cô chỉ tay mà nói: “Anh Ba kia kìa!” rồi nắm tay dắt Ba Có đi riết lại chỗ thầy Ba Khuyên. Khi gần tới cô kêu mà hỏi rằng: “Anh Ba, con Sài-Quế của anh là con ngựa nào? Anh chỉ cho tôi coi thử tài tướng nó một chút đặng em đánh cá”.

Thầy Ba Khuyên chỉ một con ngựa hồng đứng trong chuồng. Cô Hai Phục với Ba Có đi lại gần mà coi.

Người mặc đồ tây xám ngó cô Hai Phục trân trân, rồi đi theo cô, miệng chum chum cười.

Cô Hai Phục coi ngựa Sài Quế rồi nói với Ba Có rằng: “Con ngựa của anh Ba tốt quá, em chắc độ hội nó sẽ về nhứt. Có tiền bao nhiêu em cũng dám cá hết thảy”.

Người mặc đồ tây xám bước lại đứng khít một bên cô Hai Phục và nói nhỏ với cô rằng: “Xin cô biết thì để bụng, đừng có nói ra cho họ nghe”.

Cô Hai Phục day qua miệng cười mắt liếc rất có duyên và hỏi người ấy rằng:

- Tại sao mà không nên nói cho họ nghe?

- Để mình cá mình ăn tiền mới nhiều chớ.

- Ầ! Vậy hả! Trời đất ơi! Tôi có dè đâu.

- Nãy giờ tôi dợ coi thì thấy thiên hạ phần đông họ mặng đánh con Dương-Tiền với con Tái Hưng lắm. Cô không thấy hay sao? Kia kìa, họ áp coi hai con ngựa ấy chập nức kia.

- Vậy hả? Đâu thầy làm ơn dắt tôi lại coi hai con ngựa ấy coi ra sao?

- Cô đi với tôi.

Cô Hai Phục đi với người ấy. Ba Có đứng lại hỏi thầy Ba Khuyên rằng:

- Người đó là ai mà quen với mình vậy?

- Mình không biết hay sao? Mai Ngân, kêu là mái-chín Ngánh đó đa. Y làm thầu khoán, ở trong chợ lớn, giàu lớn lắm, có tiệm cửa, có lò gạch, lại có hùn hăng tàu đi Nam-Vang nữa.

- Giàu sao ăn mặc lôi thôi dữ vậy?

- Cái chú nọ xín-xái(#7) vậy đó, chớ y có hai ba cái xe hơi ăn-xài đúng lắm.

- Coi bộ y thấy con Hai y trết theo nó.

- Sợ con Hai thấy y lớn tuổi nó chê, chớ nó đặng y nó no lắm sướng hơn ông Phủ, ông Huyện nào hết.

Cô Hai Phục với Mái Chín Ngánh trở lại. Cô Hai Phục vịn vai thầy Ba Khuyên và nói nhỏ rằng: “Em chắc anh no rồi. Nè, mà lát nữa mua giấy đánh cá chỗ nào? Nói làm sao mà mua? Anh phải dắt em, chớ em nhà quê trết, em có biết đâu”.

Mái Chín Ngánh nói rằng:

- Thầy Ba mắc lo ngựa, phải để cho thấy thông-thả. Để lát nữa cô muốn đánh con nào, tôi mua giấy dùm cho. Tôi thay mặt cho thầy Ba được.

- Ờ, thầy làm ơn làm hoa-tiêu(#8) dùm cho tôi, chớ tôi nhà quê mới biết trường đua, tôi không hiểu chi hết.

Mai-Chín-Ngánh hỏi thầy Ba Khuyên rằng:

- Cô đây là em của thầy phải hôn thầy Ba?

- Phải. Em của tôi. Mai-Chín-Ngánh không biết nó hay sao? “Hoa-khôi-sắc-đẹp” là nó đó.

Mái-Chín-Ngánh chưng hửng day lại ngó cô Hai Phục rồi nói rằng:

- Té ra cô đây là cô Hai Phục hay sao?

- Phải.

- Xin lỗi cô, nãy giờ tôi không dè. Tôi thấy hình của cô trong nhứt trình. Tôi nghe đồn tên của cô lung lắm. Thuở nay tôi không có dịp gặp cô, nên tôi không biết. Bữa nay gặp cô, tôi cá ngựa chắc tôi trúng lớn.

- Tôi chỉ con nào, thầy cứ đánh con đó thì chắc trúng.

- Tôi sẽ nghe theo lời cô.

Chuông rung leng-keng, những ngựa chạy độ đầu đều dắt ra Ba-dốc đặt quăng cho công chúng xem. Mái-Chín-Ngánh rủ cô Hai Phục với Ba Có đi coi ngựa, rồi ba người dắt nhau mà đi, bộ Mai-Chín-Ngánh hân hoan lắm.

Cô Hai Phục với Ba Có đứng vịn tay trên hàng rào mà coi ngựa, Mái Chín Ngánh đứng sau lưng cô Hai Phục, y không thềm ngó mấy con ngựa, y chỉ ngó hai cái tay cô để chạm mái tóc cô dợn sóng, cái cổ của cô da trắng trong, tay cô vịn hàng rào coi dịu nhiều, gió phất mùi hương của cô bát ngát thì y ngo-ngẩn bàng hoàng như mê như say.

Thình-linh cô Hai Phục chỉ một con ngựa kim mà nói rằng: “Nè thầy, thầy đánh con ngựa này chắc nó về nhứt đa thầy”.

Mai-Chín-Ngánh bước tới đụng mình cô mà cô không tránh cô lại cười mà hỏi rằng:

- Con ngựa đó tên gì thầy biết hôn?

- Số 3, ngựa đó tên Kim Cúc. Cô coi ngựa giỏi quá. Con Kim Cúc hay lắm, tuần rồi chạy hai ngàn tư mà nó về nhứt. Tôi sẽ nghe lời cô, để tôi mua giấy đánh nó. Cô muốn đánh bao nhiêu,

tôi mua giấy luôn cho cô?

- Không, thầy mua cho thầy đi, tôi đợi ngựa của anh Ba tôi chạy, tôi sẽ đánh.

Ba người dắt nhau đi mua giấy rồi dắt nhau lên lầu ngồi chờ coi ngựa chạy.

Thiệt quả độ đầu con Kim Cúc về nhứt. Mái Chín Ngánh đánh 50 nhứt 50 nhì, lãnh được nhứt 120 nhì 60, cộng 180, lời 80.

Qua độ thứ nhì, Mái Chín Ngánh cậy cô Hai Phục coi ngựa dùm đặng cho anh ta đánh nữa. Hai người dắt nhau mà đi. Ba Có dòm thấy chú Mái Chín Ngánh đã trết với “hoa khô sắc đẹp”, bởi vậy chị ta lấy có không biết coi ngựa mà ngồi lại trên lầu, không chịu đi theo. Nhằm ngày hên thế nào không biết, mà cô Hai Phục chỉ một con ngựa ô cho Mái Chín Ngánh đánh trúng, lời được 50\$ nữa.

Tới độ hội, người ta dắt đủ 11 con ngựa ra quảng. Mái Chín Ngánh dắt cô Hai Phục và Ba Có đi coi. Công chúng phần đông đều xầm-xì, quyết đánh con Dương Tiễn với con Tái Hưng.

Mái Chín Ngánh đi mua giấy, hỏi cô Hai Phục muốn đánh con ngựa nào và đánh bao nhiêu. Cô mở bóp lấy ra một tấm giấy hai chục mà đưa cho Mái Chín Ngánh và nói rằng: “Thầy làm ơn mua dùm con Sài Quế cho tôi, mua giấy nhứt hết, chớ đừng mua nhì”.

Mái Chín Ngánh đi mua một lát rồi đem lại đưa cho cô Hai Phục một xấp giấy. Cô lấy mà bỏ vào bóp, rồi đi lên lầu mà ngồi. Nài lên lưng ngựa mà cỡi vô vòng trường đua. Cô Hai Phục ngồi hồi hộp trong lòng không an, nên ngồi một bên Mái Chín Ngánh mà cô lặng thinh, không nói không cười như hồi nãy nữa.

Ngựa dàn ra sắp hàng. Mái Chín Ngánh đứng dậy mà ngó. Cô Hai Phục với Ba Có cũng đứng dậy. Phất cờ, ngựa phát chạy. Công chúng đều ngó mắt mà ngó. Mái Chín Ngánh nói :”Con Dương Tiễn dẫn đầu”.

Cô Hai Phục đứng khít một bên Mái Chín Ngánh mà hỏi rằng:

- Con Sài Quế chạy thứ 3... nó rút lên thứ nhì rồi..

- Hả? Nó chạy thứ nhì đó hả? Thầy coi nó rút lên nhứt được hôn?

- Cha chả! Con Dương-Tiến dẫn đầu mà bộ nó còn khoẻ lắm.....nài còn nui....coi thể con Sài Quế khó qua quá...

- Còn con Tái Hưng?

- Nó chạy theo tốp sau đó.....Ồi! Không xong! Con Tái Hưng què nữa....nó già gạo kìa..

- Cha chả! Con Dương Tiến chạy quá, con Sài Quế chắc theo không kịp.

Ngựa về còn chừng 300 thước nữa thì tới mức. Thành linh con ngựa chạy đầu trở một cái rồi trở nhảy ngang qua rào mà chạy tấ-m-quấn, chớ không ở trong vòng nữa.

Mái Chín Ngánh vỗ tay la lớn rằng: “Con Dương-Tiến đâm đường rồi! Con Sài Quế về nhứt, sướng lắm! Sướng lắm”.

Cô Hai Phục mừng quá, quên ké-né, tay vịn vai Mái Chín Ngánh và cười và nói : “Rút lên, Sài Quế! Rút riết đi, giỏi, giỏi lắm!”.

Sài Quế dẫn đầu chạy về ngang khán đài, công chúng vỗ tay lớp lớp, nhứt là Mái Chín Ngánh với hai chị em cô Hai Phục và vỗ tay và la inh ỏi.

Tới mức, con Sài Quế hạng nhứt, bỏ con Kim Than hạng nhì, tới 2 mình ngựa.

Mái Chín Ngánh ngó cô Hai Phục mà cười và nói rằng: “Mình trúng lớn lắm, một đồng chắc trúng 3 đồng rưỡi. Tôi nghe lời cô thiệt hên quá. Từ rày sắp lên hể chúa nhứt thì tôi rước cô lên trường đua chỉ cho tôi đánh ghen hôn”.

Cô Phục gặc đầu và cười và nói:

- Được tôi chịu. Mà hể thầy trúng thì phải chia cho tôi 10 phần trăm mới được chớ.

- Được mà. Cô lấy hết cũng được nữa, miễn là trúng thì thôi.

Ba Có mừng quýnh nên xen vô hỏi rằng:

- Mái Chín Ngánh vậy chớ thầy Ba được lãnh tiền thưởng hai ngàn hôn?

- Lãnh chó. Tôi biết thầy Ba còn đánh cá, thầy còn trúng thêm mấy trăm nữa à. Còn phần cô Hai đây ngoài 7 trăm lận a.

Cô Hai Phục chưng hửng, cô ngó Mái Chín Ngánh mà hỏi rằng:

- Giống gì mà trúng nhiều dữ vậy? Tôi đánh có 20 mà trúng gì tới 700 ?

- Không phải 20 mà. Cô lấy giấy ra tính lại coi.

Cô Hai Phục mở bóp. Mái Chín Ngánh móc túi. Mái chín đếm 60 tấm giấy và nói : “Tôi đánh 300 vốn. Tôi đánh 300 vốn. Tôi chắc sẽ lãnh ít nữa là một ngàn, còn cô có bao nhiêu giấy đó?

Cô Hai Phục đếm rồi nói:

- Tôi có 40 tấm.

- Mỗi tấm 5 đồng, cô tính thử coi bao nhiêu?

- Hai trăm... Trời ơi!Hồi nãy tôi mượn thầy mua giấy có 20, mà sao bây giờ 200?

- Tôi cho cô mượn đánh thêm đó. Chắc trúng quá, cái gì lại đánh có 20.

Ba Có với cô Hai Phục nghe nói như vậy thì ngó nhau mà cười. Có người đi ngang qua, họ nói con Sài Quế nhứt ăn tới 4 đồng, còn nhì thì 2\$20

Mái Chín Ngánh ngó cô Hai Phục mà nói: “Cô sẽ lãnh được 800 còn phần tôi thì 1.200. Tôi chắc thầy Ba lãnh 2.000\$ tiền thưởng với ít nữa là 400\$ tiền cá nữa.

Ba người đều vui mừng và rủ nhau đi kiếm thầy Ba Khuyên. Gặp nhau mừng rỡ không xiết kể. Thầy Khuyên nói thầy ít tiền nên ráng đánh có 100\$, thầy ăn tiền cá có 400\$ trừ

100\$ vốn, thì lời có 300\$.

Mái Chín Ngánh dắt mấy cô đi lãnh tiền. Anh ta giao cho cô Hai Phục 800\$ và khuyên bỏ vô bóp.

Ba Có nói rằng: “Mái Chín Ngánh làm ơn cho em tôi, đưa hết tiền trúng cho nó thì nó cảm ơn. Thôi để nó trả 180\$ bạc vốn lại cho Mái Chín Ngánh chó”.

Mái Chín Ngánh khoác tay nói rằng: “Xín xái mà! Tôi trúng nhiều, bữa nay tôi ăn hơn một ngàn. Cô hai hên lắm, số bạc đó để tôi tặng cô Hai mà làm kỷ niệm ngày quen nhau”.

Cô Hai Phục cười và cúi đầu nói: “Cám ơn”

Cô có 800\$ thì cô no hơi, nên tỏ ý muốn về. Mái Chín Ngánh nói, như hai cô muốn về thì anh ta sẽ lấy xe hơi mà đưa về, vì anh ta cũng không ưng đánh mấy độ sau nữa.”

Lên xe-hơi, Cô Hai Phục ngồi giữa, Ba Có ngồi tay mặt, còn Mái Chín ngồi tay trái. Về tới nhà, Cô Hai Phục mời Mái Chín vô uống nước cho mát rồi sẽ về. Mái Chín được mời thì chịu liền. Ba Có say bồi lên xe hơi đi mua rượu la -ve với nước đá đem về mà đãi khách, ba người ngồi chung một bàn mà uống rượu vui cười, dường như thân thiết đã từ lâu rồi. Đến chiều, Mái Chín lại mời hai cô lên Xuân-Trường ăn cơm, đi với nhau tới 11 giờ khuya. Mái Chín mới đưa về.

Khi bước vô nhà thì Ba Có cười nói với Hai Phục rằng: “Chú Mái Chín, tuy là chệch khách, mà chú xài đúng hơn mấy ông lớn, mấy ông giàu của mình lắm. Chú gặp em coi bộ chú mệt riết. Mai mốt chú lại đây nữa cho mà coi. Thầy kệ, em để đó cho qua lo. Nếu chú mở hơi muốn em, thì qua buộc chú phải sắm hột xoàn, phải mua xe hơi cho em thì em mới ưng. Như em không có mạng làm “Bà lớn”, thì em làm “Bà nhà giàu” cũng được vậy.

Cô Hai Phục cười vang nói:

- Thầy Mái Chín lớn tuổi quá.

- Chừng 40 tuổi, chớ bao lớn. Thiếu gì đứa nó còn nhỏ hơn em nữa, mà nó ưng tới ông già hay sao. Ồi, đời này, miễn có tiền thì sang trọng.

Thiệt quả, tối bữa sau Mái Chín Ngánh đi xe hơi lại mời Ba Có và Hai Phục đi chơi nữa. Bữa nay anh ta tỏ thiệt anh ta thương cô Hai Phục và xin kết nghĩa cang thường với cô, tuy ai ở nhà nấy, song anh ta hứa sẽ bảo bọc mọi việc, tiền nhà, tiền chợ, tiền xài, anh ta sẽ bao chịu hết.

Ba Có đành mà trả lời. Chị ta kiếm chước mà làm khó, nói Phục đã có một ông Huyện Hàm muốn cưới, nói Phục còn nhỏ nếu ưng Mái chín sợ e thiên-hạ chê cười. Nói qua cãi lại một hồi rồi Ba Có buộc phải sắm một đôi bông xoàn lớn, với một cái xe hơi mới thì Phục mới ưng.

Mái Chín Ngánh chịu hết. Anh ta mua cho cô Hai Phục một đôi bông xoàn giá 1.200\$. một cái xe mới giá 2.800\$, lại còn đưa riêng 500\$ cho hai cô sắm quần, sắm áo, mua phấn, mua dầu.

Tiền nhà, tiền chợ, tiền bếp, tiền bồi, tiền sộp-phơ, tiền sẵn nhót, anh ta lãnh chịu hết thảy, mà lại còn hứa mỗi tháng sẽ cho cô Hai 300\$ để bỏ túi đi chơi.

Một đóa “hoa khôi sắc đẹp” mà làm vợ một người Mái Chín, lại vợ không có giấy tờ, thì uống tài uống sắc thiệt. Nhưng mà danh thì không thơm, chớ tiền bạc đủ đầy, cái nợ bù cái kia, nên Ba Có cũng mừng cho cái mục đích đoạt được hơn phân nửa.

**Chú thích:**

*(1-) (tapis) thảm*

*(2-) đồ làm bằng sứ gọi là kiếu*

*(3-) (tiếng lóng): ké, chầu rìa, hưởng nhờ*

*(4-) nhỏ như hột đậu*

*(5-) khoe giàu*

*(6-) bỏ, được lợi nhiều mà không khó nhọc.*

*(7-) (tiếng Triều Châu): bỏ qua, tha thứ, ở đây: lôi thôi*

*(8-) người lái tàu hay lái máy bay, ở đây : người hướng dẫn.*

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 10

Nhiều tiền thì cao

Theo đời kim-tiền, thì tiền bạc là quý hơn các hạnh tốt, nằm trên các tánh cao hết thấy. Dầu hồi trước mình làm những chuyện bất nhơn, bất nghĩa, hay là mình làm những điều xủ-tiết, ô-danh hể mình có nhiều tiền rồi, mình ở nhà cao, mình ngồi xe tốt, thì thiên-hạ bái quí, bợ-đỡ, kính trọng, phục tùng, người ta không cần xét tra cái phương-chước của mình dùng mà làm ra tiền, mà người ta cũng không cần dòm ngó cái tâm tánh của mình coi cao hay là thấp.

Nhờ sanh nhằm cái đời như vậy, nhờ gặp dân-trí như vậy, nên cô Hai Phục làm bạn với Mái Chín Ngánh hơn một năm rồi, bây giờ cô có cà rá hột xoàn, cô có bông tai hột xoàn, cô có dây chuyền hột xoàn, cô có vòng nhận hột xoàn, trong nhà đồ đạc hực-hỡ, tủ sắt thường cất bạc ngàn, hể bước ra khỏi cửa thì leo lên xe hơi, chẳng có cuộc vui nào mà cô thiếu mặt, tự nhiên hết thấy thiên-hạ từ sang chí hèn đều kính trọng cô, chẳng có người nào tính tìm lai lịch của cô, hay là dám xét coi cô làm thế nào mà cô có xe hơi, có hột xoàn, có bạc ngàn, có đồ tốt như vậy. Mà người ta sao không kính trọng cô cho được. Cô đã có tiền bạc nhiều, lại vì tiền bạc cô làm ra không mệt, bởi vậy cô xài tiền bạc rộng rãi lắm. Hể ai đến quyên tiền đặng cúng hay giúp dân bị thủy thiên tai hay là hỏa hoạn, thì cô vui lòng đậu luôn luôn, khi cô giúp 5 đồng, khi cô giúp 10 đồng nếu có mấy “Bà lớn” bốn thân đi quyên, thì cô giúp năm bảy chục hoặc một trăm cô không tiếc. Cách cô cư xử như vậy tự nhiên kẻ nghèo hèn đều kính mến cô, còn người sang trọng thì khen ngợi cô, từ trên cho tới dưới, đồng cho cô Hai Phục là người nhơn đức.

Đã vậy mà cô còn mua tất cả các thứ nhật-báo tuần báo đủ hết, mua mà bỏ đồng, chớ không coi. Ba Có có cần-rắn, thì cô nói mua đặng giúp cho nhà học-thức khai thông dân trí dần dần tổn hao chút ít cũng chẳng hại gì, mà cô lại có lợi nhiều, mỗi việc cô làm như vậy đều khen ngợi cô, phẩm-giá của cô càng thêm cao, lại được quen với bậc có học thức nữa.

Một đêm có Hội Tương Tế tổ chức cuộc hát tại Thành phố hí viện Saigon để lấy tiền cho hội mua đất làm nghĩa địa, Cô Hai Phục được thiệp mời đi coi hát, nên ăn cơm tối rồi, cô cùng Ba Có trang điểm hảnh hoi, mặc áo quần thiệt đẹp, đeo hột xoàn đủ thứ, rồi lên xe hơi mà đi xuống rạp hát.

Tuy còn hơn nửa giờ đồng hồ nữa mới khai diễn, nhưng mà trước rạp hát xe hơi, xe kéo

chen nhau đậu chật, nam thanh nữ tú đua nhau mua giấy vô cửa đập-dều(#1) .

Xe hơi của cô Hai Phục vừa ngừng, sóp phơ nhảy xuống mở cửa xe, cô Hai Phục thủng thẳng leo xuống, ai thấy đi xe tốt, bận áo màu, hột xoàn nhiều, mặt có duyên, sắc thì đẹp thì cũng chong mắt, day đầu mà ngó. Ba Có mua hai cái giấy thượng hạng, rồi chị em dắt nhau vô cửa, đi tới đầu đàn ông con trai thấy đều ngó Cô Hai Phục mà trầm trồ. Chị em ngồi yên chỗ rồi mới ngó thiên-hạ chơi, người thì xấu-hoắc mà lại dôi phần thoa son, kẻ thì già chát mà còn ăn mặc lòe-loẹt, coi bộ vúc-vắc tưởng ai cũng muốn mình, rà mắt láo liên dòm mấy chỗ phụ nữ.

Hai chị em đương coi thiên hạ mà bàn-luận thế tình, thành linh cô Hai Phục kéo tay Ba Có mà nói rằng: “Ý! Chị Ba, có thím tôi đi coi hát kìa”.

Ba Có hỏi “đâu? Thím nào?”

- Thím của tôi là bà Phủ đó.

- Đâu?

- Đó, thím đương đi vô kìa, thím đi với ba đứa con của thím đó.

Cô Hai lấy tay mà chỉ. Thiệt quả bà Phủ Hàm Phạm Gia Tăng thủng thẳng đi vô với ba đứa con, Liên Hoa đi trước, Gia Tường và Gia Trinh đi giữa, bà đi sau chót hết. Có một thầy xâm-xâm đi ngay lại chỗ cô Hai Phục ngồi, rồi kêu bà Phủ chỉ 3 cái ghế đó và nói rằng: “Thưa bà, ba cái ghế này của bà mua đây.”

Cô Hai Phục ngó Ba Có và cười mà rằng: “Mua giấy ngồi gần mình nữa chớ! Làm sao?” Ba Có đáp rằng: “Ngồi gần thì nói chuyện chơi, có sao đâu mà ngại”.

Liên Hoa tới trước, dòm thấy cô Hai Phục chưng hửng nên đứng khựng lại. Cô Hai Phục cười và nói rằng: “Chào cô Hai, cô đi coi hát nữa sao? Có chú đi hay không?” Bà Phủ Tăng đi tới. Cô Hai Phục đứng dậy, chấp tay xá bà mà chào rằng: “Bẩm, thím đi coi hát. Bẩm, có chú tôi đi hay không?”

Bà Phủ bị đèn khí chói mắt, lại bị cô Hai Phục điểm trang theo bực sang trọng, nên bà không nhìn được, bà đứng dục dục mà không biết ai mà trả lời.

Cô Hai Phục cười mà nói rằng: “Cháu là con Phục đây, thím quên cháu hay sao?”

Bà Phủ chưng-hửng, không kịp kiếm một lời khôn khéo mà đáp, lại nói rằng: “Trời ơi, vậy hay sao? Bây giờ coi lạ hoắc, có dè đâu”.

Cô Hai Phục cười mà nói rằng: “Mời thím ngồi. Mấy năm nay chú thím mạnh giỏi há? Năm nay cô hai lớn đại, hai cậu cũng vậy”. Cô lại vỗ vai Gia Trinh mà hỏi rằng: “Cậu nhớ tôi hôn, cậu ba?” Gia Trinh gác đầu mà đáp: “Tôi nhớ lắm chứ. Hồi mới vô tôi thấy thì tôi biết liền”.

Bà Phủ ngồi cái ghế dựa bên cô Hai Phục, Liên Hoa ngồi kế đó, còn hai cậu nhỏ ngồi chung một cái kế đó nữa. Bây giờ bà Phủ đã định tâm lại được rồi, nên bà hỏi cô Hai Phục rằng:

- Bây giờ cháu ở đâu?

- Bẩm, ở Saigon đây, cháu ở miệt trên kho đạn.

- Ở nhà ai trên?

- Bẩm, cháu ở nhà cháu, chứ nhà ai.

- Cháu có chồng hay chưa?

- Bẩm, cháu có chồng hơn một năm rồi.

- Vậy hay sao, thím có hay đâu. Có chồng ở gần đây, sao không xuống thím mà chơi? Chồng của cháu làm việc ở sở nào vậy?

- Bẩm, chồng của cháu làm việc nhà, chứ không có làm sở nào hết. Thấy có tiệm cura, tiệm gỗ, có lò gạch, ảnh làm nghề thầu khoán, đi đấu giá lãnh cất nhà, hoặc bắt cầu vậy thôi.

- Cha chả, giàu lắm mới làm nghề thầu khoán được chứ.

- Bẩm, có vốn đủ làm ăn vậy thôi, chứ không giàu gì lắm.

- Có lò gạch, có tiệm cura thì giàu rồi, còn đợi giống gì nữa. Bất nhơn quá, ở gần đây mà không xuống thăm chơi chứ. Quan Phủ ở nhà nhắc nhở cháu hoài. Bữa nào xuống chơi nghe hôn.

- Dạ, cháu xuống sợ chú rầy quá.

- Giống gì mà rầy?

- Hồi trước chú đánh chú đuổi cháu, nếu cháu leo hánh tới nữa, cháu sợ chú rầy chứ.

- Ồi chuyện xưa nhắc lại làm gì. Hồi trước ổng giận ổng rầy vậy thôi, ổng không có cố chấp đâu.

- Bẩm thím, mấy năm nay chú tôi mạnh giỏi thế nào?

- Ờ, ổng mạnh.

- Sao, chú tôi không đi coi hát chơi?

- Ổng ít ưa hát xướng lắm. Cháu không biết ý ổng hay sao? Ổng vui với cái đèn mâm thuốc, chớ ổng không biết vui việc chi nữa hết.

Bà Phủ ngó đôi bông tai, ngó bộ cà rá, ngó cái mẽ đay đồng của cô Hai Phục, thấy xoàn hột nào hột nẩy trưư-trứu nhứt là bộ hột nhận đôi bông tai lớn và chiếu hơn hột của bà thì bà kiêng nể trong lòng, nên bà muốn hỏi tại duyên cớ làm sao cô gặp chồng giàu như vậy, mà rồi bà không dám mở miệng.

Cô Hai Phục day qua hỏi Ba Có rằng:

- Người ta vô chập rập rồi, mà họ còn đợi giống gì nữa, nên không chịu khởi sự hát, chị Ba há.

- Bộ chưa tới giờ, nên họ chưa hát chớ.

Có hai vợ chồng của ông Hội đồng Thành phố vô, gặp cô hai Phục thì chào hỏi mừng rỡ, bộ coi thân thiết lắm. Bà Phủ thấy cô Hai Phục quen biết với bức thân-hào, thì bà lại càng thêm kiêng nể hơn nữa, Bà Phủ hỏi nhỏ cô Hai rằng:

- Cháu có quen với bà Hội đồng đó hay sao?

- Bẩm, bà hội đồng đó là chị em bạn của cháu, đi hội với nhau hoài.

- Hội gì?

- Bẩm, mấy hội phước thiện.

- Cha! Cháu có vô mấy hội đó hay sao?

- Bẩm, mấy bà theo rủ hoài, nên cháu vô hội đặng lo giúp mấy kẻ nghèo nàn, tàn tật, làm phước chút đỉnh vậy mà.

- Nếu vậy thì bây giờ cháu sang trọng lắm.

- Bẩm, thiên hạ làm sao, mình cũng làm vậy theo với họ cho vui, chớ không sang trọng gì.

- Còn cô nào ngồi một bên cháu đó, mà nãy giờ cháu nói chuyện hoài vậy?

- Thím hỏi chị Ba cháu đây phải hôn? Bẩm, chị của cháu?

- Hả? Chị của cháu hay sao? Cháu không có chị mà.

- Chị em bạn dì.

- Cổ ở đâu?

- Cũng ở Saigon đây. Hồi chú thím đuổi cháu đó, nhờ chỉ đem cháu về chỉ nuôi, rồi sau mới gả cháu lấy chồng. Cháu mang ơn chỉ lung lắm.

- Vậy hay sao?

Bà Phủ nghe chuyện như vậy, mà bà không hổ thẹn, bà lại muốn làm quen với Ba Có, nên ngó Ba Có mà chào rằng: “Chào cô. Té ra cô là chị của cháu tôi đây, mà tôi không biết chớ”.

Ba Có gạt đầu và cười, chớ không nói chi hết.

Cô Hai Phục nói với Ba Có rằng: “Bà đây là Bà Phủ ở trong Cầu Kho, thím dâu của em”.

Ba Có cười mà nói rằng: “Bẩm bà lớn, em có nghe danh tiếng của bà từ lâu, tiếc vì em không có dịp gặp được bà lớn, nên nãy giờ em không biết mà chào bà lớn. Vậy xin bà lớn tha lỗi cho em.”

Bà Phủ đáp rằng: “Không. Cô có lỗi gì đâu. Không biết mà chào hỏi sao được. Thôi, té ra cũng là bà con, chớ chẳng phải xa lạ chi. Bữa nào rảnh đi với con Hai đây vào nhà tôi chơi”.

Bà nói tới đó thì bạn hát kéo màn khai diễn.

Đêm nay hát tuồng Phụng Kiều-Lý Đáng, hát lớp mẹ con Phụng Kiều đùm đậu tại nhà Hồ-Phát gặp Lý Đáng bị đòn, hai bên tỏ tình cùng nhau rồi thề nguyện vàng đá. Cô Hai Phục thấy thân phận của Phụng Kiều hèn hạ chẳng khác nào thân phận của cô ngày trước, thì cô mũi lòng, nên rung rung nước mắt. Cô liếc coi thì thấy Bà Phủ, Liên Hoa với Gia Tường hớn hờ như thường, duy có một mình Gia Trinh không vui, nó thấy vợ chồng Hồ Phát khinh bạc mẹ con Phụng Kiều thì nó kêu bà Phủ mà nói rằng: “Vợ chồng Hồ Phát xấu quá má há, Phụng Kiều là cháu mà coi bộ nó không thương chớ”. Bà Phủ đã không biết hổ mà bà lại nói rằng: “Ừ, hai vợ chồng thẳng cha đó bậy quá. Sau con Phụng Kiều nó làm hoàng hậu đây rồi mới biết mắc cỡ chớ”.

Đến khuya vẫn hát, cô Hai Phục với Ba Có đi với mấy mẹ con bà Phủ mà ra cửa một lượt. Bà

Phủ kêu xe kéo mà về Cầu Kho. Cô Hai Phục bèn thấy vậy hỏi rằng:

- Ủa ! Thím không có xe hơi hay sao?

- Có xe ở nhà, mà không có sếp phơ. Hôm trước thằng sếp phơ phá xe, ông giận ông đuổi nó, rồi hôm nay chưa mướn đũa khác cầm bánh, nên đi đâu phải đi xe kéo bất tiện hết sức.

- Cháu có xe sẵn đây. Thôi thím với mấy cậu và cô lên xe cháu rồi cháu đưa về. Xe cháu lớn, tới 7 chỗ ngồi nên đi đủ.

- Cháu có xe hơi hay sao?

- Dạ có.

- Cháu đưa mất công cháu lắm.

Ba Có hót mà đáp rằng: “Bẩm bà lớn có mất công đâu. Đưa bà một chút rồi chị em tôi về không trễ gì. Để bà lớn đi xe kéo bất tiện lắm”.

Chị ta và nói và ngoắc sếp phơ đem xe lại. Bà Phủ thấy cái xe thùng kiếng lớn đại mà lại mới tinh, thì bà khen thầm và càng kiêng nể cô Hai Phục thêm nữa. Sếp phơ nhảy xuống mở cửa, vặn đèn trong mui sáng trưng. Cô Hai Phục và Ba Có mời mẹ con bà Phủ lên xe, bốn người lớn ngồi phía sau, Hai đứa nhỏ ngồi phía trước.

Bà Phủ thấy niêm(#2) xe bao nỉ xám, chỗ để chụm lót nỉ đỏ, có bình cắm bông thường tươi, coi ra có vẻ sang trọng vô cùng thì bà hỏi cô Hai Phục rằng:

- Xe này của chồng cháu hay là của ai?

- Bẩm, không. Xe riêng của cháu đi chơi chớ. Chồng cháu đi làm công việc, thấy có hai ba cái xe khác nữa.

- Cha chả! Sắm xe hơi nhiều dữ vậy hay sao?

- Phải sắm mà đi chớ sao.

- Nếu vậy thì chồng cháu giàu lớn lắm.

Cô Hai cười và chỉ chỗ cho sếp phơ ngừng.

Mấy mẹ con bà Phủ leo xuống, rồi bà mời chị em cô Hai Phục ghé uống nước chơi một chút rồi sẽ về. Cô Hai Phục đáp rằng:

- Bấm khuya rồi; nếu cháu ghé sợ nói chuyện làm mất giấc ngủ của chú.

- Ông chưa ngủ đâu. Bây giờ ông thức ông hút hà rầm, chớ phải ngủ sớm như hồi trước. Bữa nay tôi đi coi hát đây, ông lại phải thức coi nhà mà chờ chớ.

Đương nói lan can(#3) thì thấy trong nhà phụt đèn khí sáng lòe, cửa mở rộng ra, ông phủ Tăng đi ra sân và hỏi rằng: “Chả! Xe hơi đâu mà về đó vậy!”

Bà Phủ không trả lời với ông, bà lại nói với Hai Phục và Ba Có rằng: “Kìa kìa, ông còn thức đó thấy hôn? Đi vô uống nước chơi một chút rồi sẽ về.”

Ba Có thấy bà ân cần, bèn nói với cô Hai Phục rằng: “Không nên để cho bà lớn biểu lâu. Sẵn có quan lớn thức kia, vậy em nên vô mà thăm quan lớn một chút”

Mấy người dắt nhau đi vô, gặp ông Phủ đi ra, ông hỏi rằng: “Xe của ai đưa bà về đó?”

Bà Phủ đáp rằng:

- Xe của con Hai.

- Con Hai nào?

- Con Hai Phục.

- Con Hai Phục nào?

- Con Hai Phục là cháu của mình, ông quên rồi hay sao?

Ông Phủ còn ú ớ, thì cô Hai bước tới chấp tay xá ông và nói rằng: “Bấm chú mạnh giỏi. Cháu đây, chú quên hay sao?”

Ông Phủ chưng-hửng, không biết lời chi mà nói.

Bà Phủ mời vô nhà. Đèn khí chói sáng, ông Phủ thấy rõ cô Hai Phục, thấy cô y phục đàng hoàng, trang-diểm đẹp-đẽ, không phải như con Phục bần tiện hồi trước, thì ông ngẩn ngơ, chỉ lấy con mắt ngó cô, chớ không nói được.

Bà Phủ cười mà đáp rằng:

- Ông coi cháu bây giờ tử tế quá thấy hôn?

- Ờ...

- Nó có chồng giàu có lớn, có lò gạch, có tiệm cưa, có xe hơi năm ba cái, sung sướng biết chừng nào.

- Ờ... vậy hả.

- Chớ sao. Nó chơi bời với bà này bà kia, sang trọng đúng bực.

- Vậy hả?

Bà Phủ mời khách ngồi rồi kêu đưa ở biếu đem nước uống. Bây giờ ông Phủ định tâm lại, ông mới hỏi cô Hai Phục rằng:

- Cháu có chồng ở đâu bây giờ?

- Bẩm, cháu ở bên trên phía Kho đạn.

- Cháu có chồng giàu có tử tế, ấy là nhờ phước đức của ông bà. Vậy cháu phải tiện tặn, đừng có bắt chước thiên hạ lãng phí không tốt.

- Cháu cảm ơn chú.

- Cháu có con hay chưa?

- Bẩm chưa.

Ông Phủ chau mày không dám hỏi thêm nữa.

Ba Có với Hai Phục uống nước rồi bèn từ giả mà về.

Vợ chồng ông Phủ đưa ra xe và căn dặn hễ có rảnh là chạy xuống thăm chơi.

Xe chạy rồi, vợ chồng ông Phủ trở vô nhà, bà nói rằng: “Ngày mình đánh đuổi nó đi, mình có dè bây giờ nó được như vậy đâu. Nó gặp tôi trong rạp hát, nó hỏi tôi, thiệt tôi mắc cỡ hết sức”.

Ông Phủ đáp rằng: “Mắc cỡ nỗi gì? Nếu nó biết suy xét thì nó mang ơn mình lắm. Nhờ mình đuổi nó nên ngày nay nó mới được như vậy đó”.

Bà gạt đầu nói rằng: “Ông nói phải lắm. Có lẽ nó nghĩ như vậy đó, nên coi bộ nó không phiền mình”.

**Chú thích:**

*(1-) dập dìu*

*(2-) nệm*

*(3-) lang bang*

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 11

Nấc thang thứ nhì

Cô Hai Phục nhờ tiền bạc của Máí Chín Ngánh mà cô được nhập theo hạng người giàu sang. Chẳng những cô tới lui thăm ông Phủ Tăng, thì vợ chồng ông Phủ Tăng trọng đãi mà thôi, mà vợ chồng ông Phủ lại cũng thường dắt con lên nhà cô mà chơi, còn Liên Hoa năm nay đã lớn rồi thì thường đi chơi xe, hoặc đi coi hát với cô, kêu cô bằng “Chị hai” nghe ngọt xớt, chớ không phải khinh khi mắng chửi cô như hồi trước vậy nữa.

Tới lui chơi vài năm, mà vợ chồng ông Phủ, vì hồ “cái cử chỉ” “phụ bần” của mình ngày trước, nên chẳng bao giờ dám hỏi thăm tới việc cô Phục chữa đẻ, cho biết coi hồi đó cô sanh trai hay là gái, và đứa nhỏ bây giờ ở đâu. Mà cô Hai Phục cũng y như lời của Ba Có dặn, cô chẳng hề nói tới chuyện ấy.

Một buổi chiều, cô Hai Phục đi xe hơi lại nhà ông Phủ rước cô Liên Hoa đi chơi. Cô nghe tin cậu Hai Hùng học ở bên Pháp đã thi đậu bằng Cử nhơn Luật Khoa và cậu đã xuống tàu mà về, trong năm mươi ngày nữa cậu sẽ tới Saigon.

Trót năm năm rồi cô đã quên cậu Hai Hùng, nay thành linh cô nghe cậu về gần tới thì trong lòng bồi hồi, nằm ngồi không an. Cô còn oán cái thói đen bạc của cậu chẳng? Hay là bếp lửa tình len-lút nhen-nhúm ngày xưa đến bây giờ mà nó cũng ngấm ngấm còn ngưng? Cô bồi hồi mà cô không biết trong hai lẽ ấy tại lẽ nào.

Đêm ấy là thứ năm, nhằm đêm cô đi coi hát bóng, mà ăn cơm tối rồi cô đã dượt, không chịu sửa soạn trang điểm gì đặng đi coi hát. Ba Có thấy đồng hồ treo trên vách đã chỉ 8 giờ rưỡi, mà cô Hai Phục mãi còn bận đồ mát, nằm trên ghế xích-đu thì chị ta hỏi rằng:

- Bữa nay là đêm em đi coi hát bóng mà. Em quên hay sao?
- Em nhớ lắm chớ. Mà bữa nay sao em không muốn đi coi xem hát bóng.
- Sao vậy?
- Tại sao em không biết mà sao em không muốn đi coi hát.

Cô nằm lúc-lắc cái ghế, mắt ngó ngọn đèn khí trần trần một hồi, rồi vùng nói với Ba Có rằng:

- Em mới nghe nói cậu Hai ở bên Tây về gần tới đa, Chị Ba.

- Cậu Hai nào?

- Cậu Hai Hùng là người hồi trước lấy em có chữa rồi trốn bỏ đi qua Tây mà học đó.

- Ờ ợ! Thằng khốn nạn đó mà nhắc tới làm gì. Hồi trước mình nghèo, nên tính vớ nó đặt kiếm xu, chớ bây giờ mình cần gì nó. Nó về thầy kệ nó chớ.

- Nghe nói cậu thi đậu cử-nhơn, chớ không phải chơi đâu.

- Cử-nhơn cử nhéo gì cũng vậy, hễ người có cái óc hèn hạ khiếp nhược, thì dù học cho nhiều, làm quan cho lớn, cử-chỉ cũng hèn hạ khiếp-nhược hoài, chớ gì. Đồ đó thấy gớm lắm.

- Không biết chừng hồi trước cậu còn nhỏ tuổi, lại học ít, nên cậu không biết phải quấy. Bây giờ cậu lớn rồi, cậu học giỏi, có lẽ cậu đổi tánh chớ.

- Thử gùng với quế, hễ già chừng nào càng cay chừng nấy. Con người cũng vậy, thái-độ hèn hạ lớn chừng nấy. Em có thấy thứ ngỗng mà nó thành con hạc được bao giờ? Dầu em bắt nó đem để đứng trước bàn thờ Thần; ngỗng cũng là ngỗng, chớ thành hạc đâu được.

- Ngỗng hay là hạc cũng vậy, em sợ cậu về đây cậu kiếm em mà đòi con của cậu, rồi em không biết làm sao chớ.

- Khéo lo dữ hôn!

- Không lo sao được. Cậu thông thạo luật, cậu hỏi mình không biết đâu mà trả lời chớ.

- Cậu có hỏi thì em đừng nói gì hết. Em biểu cậu hỏi qua đây, đặng cậu lết tới đây qua nói luật với cậu cho cậu biết.

- Như cậu có hỏi em nói thằng nhỏ chết, được hay không?

- Được. Mà em để cậu hỏi qua, đặng qua nói chuyện với cậu cho vui mà.

Cô Hai Phục nằm suy nghĩ một hồi nữa, rồi hỏi rằng:

- Chị Ba, như cậu Hai về đây, cậu tới chịu lỗi rồi cậu xin cưới em mà chuộc cái quấy hồi trước, em phải trả lời làm sao?

- Em hỏi kỳ cục quá! Bao giờ mà có chuyện như vậy. Trông thế mà em còn thương thằng đó lắm hay sao mà em ước mơ nó cưới em?

Cô Hai Phục nằm nín khe, không trả lời.

Ba Có thở ra mà nói rằng: “Qua sợ em còn phải nguy về cái tay thằng điếm đó nữa cho mà coi!”

Cô Hai Phục cũng không trả lời.

Cách chừng 10 ngày sau, cô vô nhà ông Phủ Tăng mà chơi, cô gặp cậu Hai Hùng, cậu biết cô nên cậu bợ-ngợ, nhưng mà cậu làm lơ, không dám hỏi.

Bà Phủ bây giờ bà yêu và trọng cô Hai Phục lắm, bà muốn khoe cô, mà cũng muốn phui-pha chuyện cũ cho rồi, nên bà hỏi cậu Hai Hùng rằng : “Đố thằng Hai biết cô này là ai?”

Cậu Hai làm bộ lơ láo đáp rằng:

- Cháu đi lâu quá nên cháu quên.

- Cô Hai Phục đó ă. Hồi trước cô nuôi nó, lúc cháu ở đây mà đi học có nó. Cháu nhớ hôn?

- Thưa, cháu nhớ rồi. Bây giờ cô Hai lớn nên trông lạ.

Cô Hai Phục cười mà nói rằng: “Cậu thi đậu cử-nhơn rồi cậu làm lạ với em, chớ em có quên cậu đâu”.

Mấy lời nói ấy gồm đủ các ý trách với cái ý còn dan-dịu. Bà Phủ sợ kẻ nói qua, người đáp lại, rồi lòi tình tẻ cũ không tốt, nên bà hốt mà nói với cậu Hai rằng:

- Con Hai bây giờ có chồng giàu lắm, nó có xe hơi, có nhà tử tế, chớ không phải như hồi nhỏ vậy đâu.

- Được vậy thì tôi cũng mừng cho cô.

Cô Hai Phục cười mà nói rằng: “Cám ơn cậu. Tôi cũng mừng cho cậu học thành công”.

Câu chuyện chỉ có bao nhiêu đó mà thôi, mà cũng đủ cho cậu Hai thấy cô Hai đã không oán hận mà ý lại không quên cậu.

Cô Hai Phục về nhà cô tỏ thiệt cho Ba Có nghe rằng cô có gặp cậu Hai Hùng. Cô nói rằng:

- Cậu gặp em mà cậu làm mặt lạ chớ.

- Sao em không nhắc chuyện xưa cho cậu nhớ?

- Có chú thím của em ở đó, em nhắc chuyện cũ coi sao được?

- Cậu có hỏi thăm con của cậu hôn?

- Không.

- Cậu đi Tây rồi cậu quên chuyện An Nam hết. Để khi nào qua gặp rồi qua sẽ nhắc cho cậu nhớ.

Hơn một tháng nay Mái Chín Ngành ít tới lui nữa. Hồi trước mỗi ngày mỗi ghé, bây giờ cả tuần lễ mới ghé một lần, mà ghé một lát rồi đi, không chà lết ở ăn cơm, không vui cười hớn-hở như xưa nữa. Tuy vậy mà tiền bạc cũng cho cô Hai Phục ăn xài như thường.

Một đêm cô Hai Phục đi chơi về, cô buồn trong bụng nên ngủ không được, cô bèn dỡ nhựt trình ra mà đọc. Cô thấy có một bài báo nói rằng: Một người khách trú tên Mai-Ngân kêu Mái Chín Ngành, làm nghề thầu khoán ở Cholon, gạt gẫm nhiều hãng mà mua chịu xi măng, mua chịu sắt, lại còn gạt nhà băng mà vay bạc cả thảy trên 200 ngàn. Vài tháng nay không trả nợ cho hãng và nhà băng nào hết. Mấy hãng vào đơn nơi Tòa Thương-mãi mà kiện. Tòa xét sổ sách thì thấy Mái chín Ngành làm nhiều việc gian lận, nên lên án buộc tội sang đoạt theo phép Thương-mãi. Tòa chưa kịp bắt mà giam thì Mái Chín Ngành sợ tội nên đã trốn đi đâu mất. Theo tin của sở Cảnh sát thì có lẽ Mái Chín Ngành trốn lên Cao miên, rồi lén qua Xiêm La đặt quá giang tàu mà về Trung Quốc. Nhà chuyên trách còn đương tập nã, mà chưa biết kẻ phạm bây giờ ở đâu.

Cô Hai Phục đọc chưa hết bài nhựt trình thì rồi cô đổ mồ hôi, cô kêu Ba Có mà nói lại cho chị ta hay. Ba Có chắc lưỡi lắc đầu mà than rằng: “Xui xẻo quá! Làm việc gì mà mắc nợ đến nỗi phải trốn lận. Đây rồi chị em mình mới làm sao đây?”

Cô Hai chau mày nói rằng:

- Thấy nguy mà thấy không nói trước cho mình hay chớ. Vậy mà hôm đầu tháng thấy còn phát đủ tiền cho em xài như thường. Ai mà dè.

- Bởi không phải tại mình mà nó nguy, nên nó có trách mình được đâu.

- Thấy mắc nợ nần cũng tại em một mớ chớ.

- Tại sao? Mỗi tháng nó tốn với mình chừng 500 đồng bạc chớ bao nhiêu. Mấy năm cộng lại nó nhiều lắm là 20 ngàn. Nó mua xe hơi, mua hột xoàn cho em chừng 10 ngàn nữa thì tốn hao tới 30 ngàn, có phải nhiều đâu.

- Ba chục ngàn còn gì nữa!

- Ối! Mà chuyện rồi thì thôi, hơi nào mà tính. Bây giờ mình phải lo phận mình đây.

- Em không lo. Mấy năm nay em để dành được 3 ngàn.

- Ba ngàn nhiều lắm sao? Chớ chi được 30 ngàn thì khỏi lo, chớ ba ngàn mình xài lâu lắm là một năm, tiêu hết rồi làm sao?

- Tới đâu hay đó chớ biết làm sao!

Chị em cô Hai Phục đã mất vú sữa rồi, nên không dám xài phí hời hợt như trước nữa. Chiều chiều cô Hai ngồi xe hơi đi chơi một vòng rồi về, không ăn cơm nhà hàng, không coi hát nữa.

Một buổi sớm mơi hai chị em thức dậy thấy một tốp thợ hồ, thợ sơn xe đổ lại dặm sữa, sơn quét cái nhà bánh ếch ở bên phía tay mặt. Vả cái nhà này bỏ trống gần một năm rồi, không có ai mướn. Nay thấy người ta lăng-xăng sơn sữa, muốn biết coi ai mướn, nên Ba Có bước ra đứng dựa hàng rào mà hỏi thăm mấy người thợ. Cách một hồi chị ta trở vô nói với cô Hai rằng:

- Không phải mướn. Người ta mua cái nhà với đất 11 ngàn, nên người ta tu bổ lại đặng dọn mà ở.

- Nhà đó bán hay sao? Hể em hay thì mấy tháng trước em nói với Mái Chín mua phút cho chị em mình ở, tiện biết chừng nào.

- Nó gần chết rồi mà mua cái nổi gì.

- Bề nào cũng chết, mắc nợ mấy trăm ngàn, dầu thêm 11 ngàn nữa cũng không hại gì. Nhà đó bây giờ người Tây hay là người An Nam mua vậy chị?

- An Nam. Mấy người thợ họ nói ông Đốc-Phủ Lê-như-Thần nào ở Lục-Tĩnh không biết, ổng hưu trí, nên mua nhà ấy ở với vợ con.

- Bộ ông đó giàu lắm hay sao mà mua nhà tới 11 ngàn.

- Làm quan lên tới chức Đốc-phủ mà không giàu sao được, em hỏi kỳ quá.

Cô Hai Phục ngồi buồn hiu, cô suy nghĩ thế nào không biết, mà cách một hồi cô lại than rằng: “Em nghĩ lại thiệt em dại quá, hồi đắc thời cứ ham chơi cho sung sướng cái thân, không thèm tính tới việc hậu nhứt, nên nay thất thời mới phải cực lo như vậy”

Ba Có ngó cô Hai mà hỏi rằng:

- Cái gì mà thất thời, em già rồi hay sao?

- Tuy chưa già, song người mình nương tựa nhờ cậy đã tiêu rồi, thì mình thất thời chớ sao.

- Mái Chín Ngành tiêu đó, chưa chắc là rủi hay là may cho mình. Ở đời em đừng có thối chí chớ. Vì năm trước chị em mình nghèo, em không có vi kiến, lại chưa có danh dự gì, nên qua để cho em gần Mái Chín Ngành đăng kiếm tiền. Em tưởng qua để cho em lấy Mái Chín Ngành đó qua vừa lòng đó hay sao? Có phải vậy đâu. Qua dạy dỗ em, qua muốn cho em làm bà này bà kia, qua mới vừa lòng, chớ làm “thím mái chín” mà nghĩa gì. Em đừng có buồn, thằng đó bất quá là một nấc thang thứ nhì chớ gì. Em còn phải leo cao hơn mới được.

- Leo lên nữa được hay không chưa biết, chớ bây giờ em thấy phải leo xuống rồi.

- Sao mà leo xuống?

- Đây rồi mình phải kiếm phố rẻ rẻ dọn mà ở, chớ ở nhà này rồi tiền đâu mà trả. Đó không phải là leo xuống hay sao?

- Chuyện gì mà phải lại dọn ra phố mà ở? Vậy chớ trước khi gặp Mái Chín Ngành em ở đâu?

- Hồi trước Ông Huyện Hàm ổng trả tiền nhà; bây giờ ai mà chịu trả?

- Em khéo lo dữ! Thứ trả tiền nhà, qua nói ra một tiếng thiếu gì người chịu. Em đừng có sợ mà lo tính trả nhà mượn phố. Tính như vậy thì quê lắm. Em muốn trèo cao thì em phải giữ phẩm giá cho cao mới được chớ. Em không thấy chệch bán trái bom hay sao? Nó muốn bán mắc, nó phải bao bằng giấy lụa, nó bán mắc mới được. Em phải giữ cách sang trọng luôn luôn, mỗi ngày phải bận đồ mới, phải đi chơi xe-hơi, như thường hoai, chớ đừng có làm hèn hạ mà mất phẩm giá.

Cô Hai Phục cười.

Chiều mát Ba Có xúi cô thay đồ mà đi chơi một vòng với chị ta. Cô Hai còn đương trang điểm; Ba Có sửa soạn rồi trước, nên chị ta ra trước sân mà coi sắp phơ lau xe hơi. Thành linh chị ta thấy một ông bịt khăn đen, bận áo dài, tay cầm ba-ton, râu hót ngạnh trê, mái tóc bạc

hoa râm, mắt đeo kính gọng vàng, ngừng xe kéo trước cái nhà đường sơn sửa đỏ. Ông ấy chống ba ton đi vô, thợ hồ thợ sơn đều bấm và bấm quan lớn.

Ba Có biết ông ấy là quan Đốc Phủ Lê như Thần, nên đứng ngó ngay trôn trôn. Quan Đốc phủ đi chung quanh mà coi nhà thợ làm, đi tới hàng rào, ngang chỗ Ba Có đứng với cái xe-hơi, thì ngài ngó chị ta, miệng cười ngỏn-ngổn.

Ba Có cúi đầu mà chào ngài và hỏi rằng:

- Bấm quan lớn, quan lớn mua cái nhà này hay sao?

- Phải. Tôi mua rồi.

- Bất nhơn quá! Hai chị em tôi ở một bên đây, mà hăng bán cái nhà này hai chị em tôi không hay chút nào hết. Chớ phải hay bán thì con em tôi nó mua rồi.

- Tôi có một thằng con trai làm việc ngoài Saigon, nó thấy trong nhật-trình rao bán, nên nó chỉ cho tôi mua đó.

- Có rao trong nhật trình hay sao? Nhà tôi có mua đủ thứ nhật trình mà không để ý đến lời rao, nên có hay đâu. Bấm, quan lớn mua giá bao nhiêu vậy?

- Tôi hưu trí, tôi cần dùng có chỗ ở gấp, nên tôi mua mắc quá. Tôi mua về nhà về đất tới 11 ngàn.

- Bấm quan lớn, 11 ngàn có mắc đâu. Quan lớn mua đó rẻ lắm. Phải mà con em tôi nó hay bán giá đó, thì nó cũng mua. Bấm quan lớn, xin mời quan lớn qua nhà tôi uống nước chơi.

Quan Đốc-Phủ Thần do dự một chút rồi chống ba-ton đi vòng ra cửa ngõ mà qua sân của Ba Có. Ngài thấy Ba Có y phục chỉnh tề, lại có cái xe-hơi trực sẵn, thì ngài nói rằng:

- Cô, sửa soạn đi, mà tôi qua làm khách cho cô vậy sao phải.

- Bấm, không. Tôi không có đi đâu hết. Con em tôi nó biểu sắp-phơ đem xe ra chùi lau đặng chiều tối nó đi chợ, chớ bây giờ chưa đi. Mời quan lớn vô nhà.

Quan Đốc phủ đi theo Ba Có mà vô nhà. Ba Có mời ngài ngồi ghế giữa, nhấn chuông kêu bồi bếp biểu chế một bình trà mới, biểu lau chén cho sạch sẽ.

Quan Đốc Phủ thấy đồ đạc hực-hỡ, lại chung dọn đẹp đẽ, thì khen thầm trong bụng và hỏi rằng:

- Ông chủ nhà đi đâu vắng?

- Bẩm quan lớn, nhà này là nhà của con em tôi, chứ không phải nhà của tôi. Nó có chồng Mái-Chín-Ngánh làm nghề thầu khoán. Chồng nó mua bán lộn xộn với mấy hãng sao đó không biết, mà bỏ đi về Tàu. Còn tôi có chồng An nam nhà ở trên Hoà Hưng. Chồng tôi nó mê vợ bé, tôi phiền tôi giao nhà cửa hết, rồi tôi xuống ở chơi với con em tôi đây.

Cô Hai Phục trang điểm rồi, cô ở trong cái phòng một bên, cô mở cửa bước ra. Quan Đốc Phủ thấy nhan sắc, tướng mạo của cô thì ngài chung-hưởng, nên đứng dậy chào cô.

Ba Có nói với ngài rằng: “Bẩm quan lớn, con em tôi đó. Nó là chủ nhà”. Chị ta day lại nói với cô Hai Phục rằng:

“Quan lớn là Quan Đốc Phủ mới mua cái nhà ở dựa bên mình đó”. Cô Hai Phục cúi đầu chào Quan Đốc Phủ rồi ngồi cái ghế gần một bên ngài đó, mùi dầu thơm bay ngạt ngào.

Thằng bồi bung một mâm trà lên để trên bàn. Ba Có lấy bình trà mà rót ba tách. Cô Hai Phục bung một tách mà mời Quan Đốc Phủ, tay bung dịu-nhiều, miệng cười hữu duyên.

Quan Đốc Phủ đắc ý, nên chúm chím cười mà nói rằng: “Tôi mua nhà về ở chỗ này coi bộ êm ái lại vui. Tôi chịu ở chỗ như vậy, chứ ở chỗ đông đảo lộn xộn quá”.

Cô Hai Phục cũng cười mà đáp rằng:

- Bẩm quan lớn. Ở chỗ này tốt lắm. Em ở đây hơn bốn năm rồi, không có việc chi hết. Quan lớn hưu trí về ở mấy chỗ này thì phải rồi. Em chắc bà lớn thấy chỗ này bà lớn muốn nên bà lớn mới đốc quan lớn mua chứ gì.

- Không. Bà bầu trẻ đã mất năm sáu năm nay rồi, còn đâu mà đốc.

- Té ra bà lớn mất rồi sao? Vậy thì quan lớn mua cái nhà rộng mênh-mông rồi ở sao hết.

- Tôi ở với mấy đứa con tôi.

- Quan lớn được mấy cô mấy cậu?

- Sáu đứa, 3 trai 3 gái.

- Quan lớn có phước quá, đã giàu sang mà lại giàu con cháu đông nữa. Quan lớn năm nay được mấy mươi tuổi?

- Tôi được 57.

- Tới 57 tuổi mà quan lớn coi còn mạnh quá. Tôi tưởng đâu quan lớn chừng 45 tuổi, tóc có bạc chút đỉnh, mà răng con y nguyên.

- Phải. Răng tôi còn cứng lắm, ăn mía cũng được nữa.

Quan Đốc Phủ ngó quanh quất, thấy mấy cây đèn treo trên vách bèn nói rằng: “Nhà coi phong lưu quá, có sắm đèn nữa chớ”.

Ba Có nói rằng: “Bẩm quan lớn, con em tôi nó sắm đăng khi nào nó buồn nó đèn chơi giải khuây”.

Quan Đốc Phủ ngó cô Hai Phục trân-trân mà hỏi rằng:

- Chà ! Cô biết đèn nữa sao?

- Dạ, em biết cọt-quẹt ít bản.

- Phong lưu quá!

Quan Đốc Phủ cứ ngồi nói chuyện chơi, uống tới 3 lần nước rồi mới từ mà về. Chị em Ba Có đưa ngài ra tới cửa ngõ.

Ba Có hỏi rằng:

- Bẩm quan lớn, chừng nào quan lớn mới dọn về nhà mà ở?

- Để nó sửa xong rồi tôi dọn. Có lẽ chừng vài tuần nữa nó sửa rồi, sửa ít đỉnh rồi sơn phết nước vôi, chớ không có sửa chi lắm.

- Còn bây giờ quan lớn ở đâu?

- Tôi ở đờ với thằng con tôi, dưới đường Testard.

Quan Đốc Phủ về, hai chị em Ba Có trở vô sân. Ba Có hỏi cô Hai Phục rằng: “Em muốn làm bà lớn hôn?”

Cô Hai Phục chúm-chím cười mà đáp rằng: “Ổng đáng cha em, coi kỳ quá”.

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 12

Nhúm bếp lửa tình

Lối 4 giờ rưỡi chiều. Mặt trời hiu-hiu, gió đàn phay-pháy. Bên đường mấy chậu cau vàng quật qua quật lại, ngó lâu có cái vẻ yếu điệu mà lại thanh tao. Ngoài đường xe chạy lẳng xẵng, trông ra chốn kinh-thành người ta trực lợi tranh danh thiệt là náo nhiệt.

Ba Có lấy xe-hơi đi Cholon từ hồi 2 giờ trưa tới bây giờ mà chưa về. Cô Hai Phục ở nhà một mình cô buồn, nên cô đứng dựa cửa mà ngó ra sân. Khi trời mát mẻ, hoa-thảo tốt tươi, cô nhìn hoa một hồi lâu rồi cô sanh cảm tình-chứa chan trong lòng, cô bèn kéo cái ghế xích-đu đem để trước hàng ba, rồi cô lấy một cây đàn kìm ra nằm tại cái ghế ấy lên dây đàn rao chơi. Cô mặc bộ đồ mát bằng lụa màu xanh da trời, bầu áo, lai tay và lai quần đều có viền màu bông hường.

Gió thổi hiu-hiu, tiếng đàn rí-rả, mái tóc đã-dượi, gò má ửng hồng, nhà đạo đức nếu gặp cái cảnh này chắc cũng khó dằn ngọn sóng tình dồn dập. Cô Hai rao chơi một hồi rồi cô cảm hứng, nên cô bắt đàn bàn Văn-Thiên-Tường, tiếng đàn cao thấp như khóc như than, miệng cô lại ca, tiếng ca phù trầm như chim kêu, như nước chảy. Cô đàn ca dứt bài rồi, bỗng có tiếng nói ở trên đầu cô rằng: “Hay lắm! Hay lắm! Phong lưu kiệt! Cô Hai đàn ca tuyệt diệu, mà hôm trước cô khiêm nhường, cô nói cô biết cọt quẹt chớ”.

Cô Hai giật mình; cô ngồi dậy day lại thấy Quan Đốc Phủ Thần, thì cô thẹn-thù về cách cô ăn mặc lả lơi, mà cũng thẹn-thù về sự cô vô ý không hay người ta lên nghe cô đàn ca. Cô lật đật cúi đầu chào Quan Đốc Phủ rằng: “Bẩm quan lớn, xin quan lớn tha lỗi cho em. Quan lớn qua chơi mà em không hay đặt nghinh tiếp”.

Quan Đốc Phủ cười mà đáp rằng:

- Không, cô có lỗi chi đâu mà phải áy-ngại. Tôi không xin phép cô, mà tôi vô nhậu trong nhà cô bắt lỗi tôi mới phải chớ.

- Bẩm quan lớn, em đâu dám. Bẩm quan lớn, em xin mời quan lớn vô nhà.

- Không, không. Ở đây chơi thú vị hơn, vô nhà làm chi. Tôi đứng ở bên rào coi chỉ cho trẻ ở trường bông tôi nghe văng vẳng có tiếng đàn ca bên này, nên lên bước qua coi ai chơi phong lưu

đến thế nhỉ. Tôi thấy cô, tôi bèn núp phía sau lưng đang lén mà hưởng trọn cái thú phong-lưu ấy một lát. Xin cô tha lỗi cho tôi.

- Bẩm quan lớn, em đâu dám bắt lỗi quan lớn. Xin mời quan lớn vô nhà, chớ ở ngoài hàng ba vậy sao phải.

- Không. Ở ngoài này mát. Cô cho tôi mượn một cái ghế ngồi đây cũng được mà, ngồi nghe cô đàn ca chơi.

Cô Hai bước vô bưng một cái ghế đem ra, Quan Đốc Phủ rước lấy rồi để đối diện với cái ghế xích-đu mà ngồi. Cô Hai Phục cười mà nói rằng:

- Xin phép quan lớn cho em vô mặc một cái áo dài, chớ em mặc đồ như vậy mà tiếp khách thì vô lễ quá.

- Mình là bạn lân cận với nhau, chớ khách khứa gì mà lễ-phép. Tôi cũng bận đồ mát đây vậy. Tôi muốn cô bận đồ như vậy đó, chớ cô thủ lễ quá thì mất vui.

- Quan lớn cho phép em mới dám.

- Tôi cho phép. Cô cứ nằm cái ghế xích-đu như hồi nãy vậy, nằm rồi đàn và ca nhỏ nhỏ đủ cho tôi với cô nghe mà thôi, nghe đàn ca như vậy mới có thú vị.

- Bẩm quan lớn, có quan lớn ngồi đó, em sợ, em đàn ca lỗi nhịp hết.

- Tại sao vậy?

- Vì quan lớn có oai, làm cho em khớp nên khó ca lắm.

- Đừng sợ gì hết. Cô coi như không có tôi vậy mà. Cô cứ thong-thả ca như hồi nãy đi.

- Bẩm quan lớn, để em biểu bồi lấy rượu la-ve cho quan lớn uống giải khát.

- Được. Mà ở nhà có sẵn rượu hay không?

- Bẩm, có sẵn.

Cô Hai bước vô trong nhấn chuông. Người bồi chạy lên. Cô biểu đi lấy nước đá rồi đem la-ve ra đãi khách.

Quan Đốc Phủ kêu cô Hai mà hỏi:

- Còn chị của cô đi đâu vắng?

- Bẩm, chị Ba em đi vô trong Chợ-Lớn.

- Chị ruột của cô, hay là chị em sao đó?

- Bẩm, chị bạn dì.

- À! Có vậy chẳng, chớ cô thứ Hai, còn chị của cô thứ Ba, thì trái cựa quá.

- Bẩm, quan lớn dọn nhà xong rồi hết.

- Bẩm, nhà quan lớn em thấy mấy cô mấy cậu đông, coi vui quá. Bên này em có hai chị em nên vắng oe.

- Hai đứa con gái lớn của tôi có chồng rồi nó ở riêng chớ hồi trước còn đông hơn nữa. Bây giờ tôi ở có hai vợ chồng thẳng con trai lớn của tôi, hai đứa con trai giữa còn đi học, với đứa con gái út, không đông gì lắm. Cô nằm trên ghế xích đu đó đi, nằm đờn ca nghe chơi mà.

Cô Hai vung lời. Cô ngồi dựa trên ghế xích đu, tay ôm cây đờn, lên dây rồi rao chơi. Cô ngâm nhỏ-nhỏ, tiếng ngâm lạnh-lót, tiếng đờn trong ngần, quan lớn ngồi nghe những câu tình tứ sâu-xa, ngồi ngó mấy ngó tay nhấn đờn dịu nhiều thì ngài như say như mê, tưởng tượng như đang ở trong chốn động đào tiên cảnh.

Người bồi bưng một cái bàn nhỏ ra để trước mặt quan lớn, rồi lại bưng ra một mâm, trong mâm có một chai rượu la-ve với 2 cái ly, mỗi ly đều có một cục nước đá. Bồi mở rượu la ve rồi, cô Hai buông cây đờn, cô đứng dậy lấy chai rượu mà rót vào hai ly. Bồi rút lén mà đi mất. Cô Hai bưng một ly rượu mà mời quan lớn, mắt liếc, miệng cười, tiếng mời hữu tình mà lại hữu duyên.

Quan lớn đưa tay rước ly rượu, trong lòng hân hoan, mà cô Hai cụng ly rồi ngài mới uống.

Hơi rượu nồng nàn, hai gò má của cô Hai ửng đỏ, dung nhan coi càng đẹp bội phần.

Quan lớn thêm cảm hứng, nài cô phải đờn ca nữa. Có hơi rượu, cô hai hết ái ngại nữa. Cô bưng một cây đờn tranh ra để trên bàn, kéo ghế lại xít gần, rồi cô lên dây oán mà đờn một bài, và đờn và ca. Quan lớn ngồi nghe đờn mà uống rượu và ngó cô Hai. Gió thổi mái tóc phất phơ trên mặt áo lụa bó sát trong mình, làm cho quan lớn thấy ngài điên đảo tinh-thần, ngẩn-ngơ lòng dạ.

Cô đòn dứt bài rồi, cô đứng dậy ngó quan lớn mà cười, và rót rượu thêm cho ngài uống. Cô nói: “Em lỗi quá, em quên lấy thuốc mà đãi quan lớn chớ. Để em vô buồng lấy thuốc ăng lê cho quan lớn hút”. Cô nói dứt lời thì cô bỏ đi vô nhà. Quan lớn đứng dậy đi theo cô. Cô đi thẳng vô buồng. Quan lớn đứng tại cửa buồng mà ngó. Ấy là cái phòng riêng của cô Hai ngủ, giường đồng chùi sáng ngời, niệm(#1) gòn dày 2 tấc, mùng và drap đều trắng nõn, bàn rửa mặt đựng đủ thứ dầu thơm, có tủ kiếng lớn để soi đủ mình, có divan cấm lai để nằm coi sách. Quan lớn nói rằng: “Phòng ngủ đẹp quá, mà chổng bỏ đi về Tàu, để ngủ có một mình chớ”.

Cô Hai day lại ngó quan lớn mà cười. Quan lớn men-men bước vô, tay vuốt râu, miệng cười ngỏn-ngổn. Cô đứng ngay cái kiếng lớn, tay vuốt mái tóc mà nói rằng: “Trời ơi! tôi uống rượu mặt đỏ ngòm chớ. Chắc em say rồi à quan lớn”.

Quan lớn đứng một bên cô mà ngó vô kiếng, hai người nhìn nhau rồi cười hết.

Cô bước lại cái bàn nhỏ lấy hộp thuốc ăng-lê với cái hộp quẹt mà mời quan lớn hút thuốc. Quan lớn và lấy điếu thuốc và kề mặt gần cô mà nói nhỏ nhỏ rằng : “Để bữa nào tôi với cô đi Long Hải chơi nghe hôn cô Hai?”

Cô nghiêm sắc mặt và ngó quan lớn mà đáp rằng:

- Bẩm quan lớn em đi sao được.

- Sao vậy?

- Bẩm, quan lớn thì goá vợ, còn em là đàn bà, em đi chơi với quan lớn như vậy, em sợ thiên hạ họ đàm tiếu.

- Mình đi lén, ai biết được mà đàm tiếu. Tôi mượn một cái xe hơi cho lại đây rước cô trước rồi vô Bà-Chiếu rước tôi, làm như vậy thì người nhà biết sao được.

- Bẩm quan lớn, việc gì cũng vậy, hể mình giấu chừng nào, họ càng hay chừng nấy, giấu sao được. Mà Chị Ba em đòi nào chỉ cho em đi một mình.

- Cô Ba khó lắm hay sao?

- Bẩm, không phải khó, song chỉ không chịu cho em đi chơi bậy bạ.

- Đi chơi với tôi mà bậy bạ giống gì.

Cô Hai ngó quan lớn rất hữu tình và cười và nói rằng: “Nếu quan lớn muốn em đi chơi với

quan lớn, thì quan lớn nói với chị ba em; chỉ cho thì em mới dám”. Quan lớn gật đầu nói rằng: “Để bữa nào rồi tôi sẽ nói với chị Ba”.

Hai người nói chuyện tới đó kể nghe có tiếng xe hơi chạy vô sân. Cô Hai lính-quỳnh và bước ra và nói rằng: “Chị Ba em về”. Quan lớn cũng theo mà đi ra.

Thiệt quả Ba Có đương mở cửa xe leo xuống. Cô bước lên thềm, ngó thấy Quan Đốc Phủ thì hớn-hở cúi đầu chào ngài và hỏi cô Hai rằng: “Quan lớn qua chơi, mà không có tôi ở nhà. Con Hai, em có biểu nấu nước lấy thuốc mà đãi quan lớn hay không? Mời quan lớn ngồi chơi. Tối rồi sao bồi đâu mất, nó không vận đèn vậy kìa.

Quan lớn nói rằng:

- Từ hồi chiều đến giờ tôi ngồi ngoài chơi mát quá.

- Con em của tôi nó khờ lắm. Quan lớn qua chơi, mà nó không mời vô salon, nó để ngồi ngoài hàng ba chớ.

- Không. Cô Hai có mời, song tại tôi muốn ngồi ngoài chớ. Để hôn! Cô Hai trọng tôi lắm, cô đãi rượu la ve, lại đờn ca cho tôi nghe nữa chớ.

- Thuở nay quan lớn từng nghe những cô ca nhi đại danh trong lục tỉnh; con Hai ca bậy bạ mà nó cũng dám ca cho quan lớn nghe nữa chớ, con có gan thiệt.

- Không. Cô Hai đờn và ca hay tuyệt diệu mà, chưa chắc bọn ca nhi hay hơn cô đâu. Cô ca tôi nghe tôi mê quá.

- Bẩm, quan lớn thấy nó em út quan lớn thương, nên quan lớn khen vị tình, chớ nó ca sao bằng người ta được.

- Phải, thương thì có, còn khen thì khen thiệt, chớ không phải vị tình đâu. Thôi, tối rồi. Để tôi về để bà trẻ nhỏ ở nhà nó chờ ăn cơm. Bữa nào rảnh hai cô qua nhà tôi chơi.

- Dạ, nếu quan lớn cho phép thì chị em tôi mới dám.

- Gần gũi với nhau, qua lại chơi, phép tắc gì! Người ta bà con xa không bằng xóm láng diềng gần. Biết nhau thì cũng như bà con, hai cô đừng ái-ngại chi hết.

Hai cô đưa quan Đốc Phủ ra tới cửa ngõ rồi từ giã nhau.

Khi trở vô nhà Ba Có hỏi nhỏ nhỏ rằng:

- Em mời ông hay là khi không ông qua?

- Em buồn em nằm ghế xích đu ngoài hàng ba đờn chơi. Ông nghe rồi qua, chứ ai mà mời.

- Em coi ý ông thế nào?

- Trừu chúa!

- Ông có chọc em hay sao?

- Trời ơi! Ông già mà ông đảo nhãn thất kinh. Em đờn ca nhỏ nhỏ cho ông nghe, coi bộ ông mê mết. Em vô buồng lấy thuốc đãi ông, ông lết vô tới trong buồng em. Ông lại rủ em đi Long Hải với ông nữa chứ.

- Bắt mời rồi a. Ông có cọ quẹt em hay không?

- Hồng có, song em đứng ông có theo đứng một bên em, nói chuyện ông hay kể miệng sát một bên mặt em.

- Được rồi. Còn ông rủ em đi Long Hải, em trả lời làm sao?

- Em từ chối, em nói không dám, bởi vì chị gắt lắm. Em nói với ông nếu muốn mời em đi chơi thì phải nói với chị chừng nào chị cho phép thì em mới dám.

- Được lắm. Qua đoán chắc trong vài tháng nữa em sẽ làm “Bà lớn Đốc Phủ” cho mà coi.

- Em nghĩ khó lắm chị.

- Sao mà khó? Ông goá vợ, em không chồng, nếu ông thương thì dắt nhau đi xã Tây làm hôn thú, có khó gì đâu mà khó?

- Làm hôn-thú kình-rình quá, ông đương chịu a.

- Không chịu thì thôi, chứ quan lớn mà núp lén, còn bà lớn mà không giấy tờ, thì coi sao được. Em để đó cho qua lo.

- Ông có con đông quá; ông nói ông có hai người con gái lớn có chồng với một người con trai lớn có vợ rồi. Tuổi em đáng con ông. Em sợ mấy người con ông không chịu đâu.

- Con ông chịu hay là không chịu cũng không hại gì. Ông cưới vợ cho ông chứ phải cưới vợ cho con ông đâu, nên con ông bắt bẻ. Ông mà kể tới gia đạo của ông cho em nghe thì ông đã có ý gì đó rồi. Em để cho chị điều đình đó.

- Sợ buộc ổng cưới ổng không chịu chớ.

- Chị nuôi em, chị dạy em, hy vọng của chị là mong nung dưỡng em lên một địa vị cao sang giàu có. Mấy năm nay tuy em có tiền bạc nhiều, tuy em được đứng vào hàng thượng lưu, ngày nào em hết tiền thì họ xô em xuống hàng hạ lưu như cũ, không có chi bền vững. Quan Đốc Phủ này là một quan đốc phủ thiệt thọ, chớ không phải Đốc Phủ Hàm. Theo trong xứ mình bây giờ đây ổng là một người có cái địa vị sang trọng tốt bụng, dầu hưu trí cũng không mất cái địa vị ấy. ổng đã sang, mà coi thế ổng cũng giàu nữa, không giàu mà sao dám mua chỗ ở tới 11 ngàn. ổng dám mua như vậy tức thì trong nhà ổng có năm ba chục ngàn. Ấy vậy ổng là một người giàu sang tốt bụng. Em phải làm vợ ổng cho được, thì cái mục đích của chị mới đạt được, cái hy vọng của chị mới hoàn toàn. Đường xa 10 phần chị em mình đi đã được 9 phần rồi, còn có một phần nữa em phải ráng. Em phải nghe lời chị; từ rày sắp lên để gặp mặt ổng thì em phải vui vẻ, bãi-buôi trêu ghẹo cũng như em nhen nhúm bếp lửa tình trong lòng ổng. Song em phải dè dặt, đừng cho ngọn lửa ấy táp em. Tánh đàn ông hễ không được thì ham, mà được rồi hay chán. Vậy phải để cho người ta ham, chớ đừng làm cho người ta chán. Em cứ giữ cái thái độ “nhem thềm” rồi để mặc qua bề láisửa lèo cho chiếc thuyền dung rủ.

- Em sẽ vâng lời chị. Mà em còn ngại một điều(#2), là em sợ cậu Hai Hùng cậu tới đây trêu bẹo quá.

- Em cứ nhắc thẳng đó hoài. Em muốn làm bà Đốc Phủ Thần hay là muốn làm vợ hai Hùng?

Cô Hai bị trách thì cô chau mày, kể bồi mời đi ăn cơm.

Chiều bữa sau Ba Có với cô Hai Phục trang điểm theo người sang trọng, cô Hai mặc y phục không lòe loẹt, song đồ thiệt đẹp và mắc tiền, cô đeo hột xoàn nhiều, cô dồi phấn khéo, rồi chị em dắt nhau qua thăm Quan Đốc Phủ Thần mà đáp lễ.

Quan lớn mừng rỡ tiếp rước rất hậu. Ngài kêu con dâu lớn với con gái nhỏ ra mà trình diện với khách. Chị em Ba Có làm quen với hai cô, dùng lời thành thật mà đàm luận, chỉ lối khôn đại dặt mua đồ khỏi lằm, lại mời hai cô lúc nào rảnh thì qua lại chơi. Hai chị em thăm chơi trót giờ rồi mới từ mà về.

Cách vài bữa sau, dâu con của Quan Đốc Phủ qua nhà cô Hai thăm lại mà trả lễ, người con gái nhỏ của Quan Đốc Phủ tên là Cẩm Trâm, mới 14 tuổi, coi bộ quyền luyến cô Hai Phục lắm.

Từ ấy về sau Cẩm Trâm hay qua chơi với cô Hai Phục. Có bữa cô Hai xúi về xin phép với Quan Đốc Phủ, dặng đi xe hơi với cô mà hứng mát. Cô dắt xuống nhà hàng, khi cô mua bòn-bon

cho ăn, khi cô mua khăn cho đội, rồi cô lại dắt vô thăm ông Phủ Tăng, cho làm quen với cô Liên Hoa nữa.

Vợ chồng ông Phủ Tăng thấy cô Hai Phục quen biết bực Đốc-Phủ, thì càng kiêng nể hơn nữa. Mà Quan Đốc Phủ Thần nghe con về học lại rằng cô Hai Phục có chú ruột làm Phủ Hàm, thì ngài càng trọng cô thêm.

**Chú thích:**

(1-) nệm

(2-) điều

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 13

Cá mê mồi

Một buổi chiều thứ bảy. Cô Hai Phục ngồi xe hơi đi một vòng hứng mát, đến tối cô ghé Chợ Bến Thành mua một gói trái cây đem về để tối ăn chơi. Về đến nhà cô hối bếp dọn cơm, rồi cô ngồi ăn với Ba Có, không kịp thay đồ. Ăn cơm vừa rồi, chị em đương ngồi tại salon mà uống nước, thì thấy Quan Đốc Phủ, bận đồ mát, ở ngoài sân thủng-thắng đi vô. Hai chị em tiếp rước niềm nở, mời ngồi lẳng xăng.

Quan Đốc Phủ cười và nói rằng: “Thằng Ba tôi nhờ mai chúa nhứt, không có làm việc, nên hồi chiều nó dắt vợ con về Mỹ Tho mà thăm ông già vợ nó. Tôi ở nhà với ba đứa nhỏ buồn quá, nên qua đây nói chuyện chơi.”

Ba Có đáp rằng: “Bẩm quan lớn có buồn thì qua bên này chơi. Chị em tôi có ở nhà luôn luôn, ít đi đâu lắm”.

Cô Hai kêu bồi biểu súc bình, để trà mới mà chế nước uống, rồi cô rót (#1) vô buồng trang điểm lại đặt dung nhan coi cho tươi tắn. Chừng cô trở ra, thì bồi cũng vừa bung mâm trà lên, nên cô rót nước mời khách uống.

Quan lớn ngồi giữa. Ba Có với cô Hai Phục ngồi hai bên phía ngoài. Quan lớn uống nước mà nói rằng: “Ở Saigon buồn quá, không có chỗ nào chơi cho nó thú vị phong lưu”.

Ba Có cười mà đáp rằng:

- Bẩm, tại ý quan lớn không muốn chơi, chớ ở saigon thiếu gì cuộc vui.

- Cuộc gì vui ở đâu?

- Bẩm, đi coi hát.

- Tôi không thích thứ đó. Hát bội thì nó vẽ mặt vẽ mày như chúa ô, nó la lạc giọng, nó quất roi vô churen nó mà nó kêu là cỡi ngựa, coi kỳ cục hết sức. Còn hát cải lương thì nó ca hoài, ông vua ngồi phán đoán cũng ca, thằng tướng ra đánh giặc cũng ca, mà ông già bị cháy nhà cũng ca coi càng dị kỳ hơn nữa.

- Bẩm, nếu quan lớn không thích xem hai thứ đó thôi thì đi xem hát bóng.

- Tôi đi coi hát bóng, ngó một hồi thì chảy nước mắt, nên khó chịu lắm.

- Bẩm, nếu quan lớn không ưa hát xướng, thôi thì tới nhà mấy ông mấy thầy đàm luận việc đời chơi.

- Trời ơi! Cô khéo xúi dủ hôn! Tôi đàm luận với mấy ông mấy thầy trên 30 năm, tôi đã thèm rồi. Cô tưởng mấy ông mấy thầy đàm luận vui lắm hay sao?

- Bẩm, mấy quan lớn là bậc cao minh, tự nhiên tính những việc ích nước lợi dân, dạy kẻ ngu, răn đứa dữ, dầu nghe không vui cũng có ích lắm chứ.

- Cô lầm rồi. Ý cô tưởng đó, là tưởng theo cái lý. Làm quan phải tính ích nước dạy dân. Mà sách nói như vậy, chứ làm không phải vậy đâu. Tôi ở quan trường mới bước ra đây, tôi hiểu rõ hơn cô. Mấy ông bạn của tôi hễ gặp nhau, thì đàm luận dủ lắm, song ông thì luận ông Chánh này hiền ông Chánh kia dữ, ông thì luận người thăng chức mau, kẻ thăng chức chậm, ông thì luận tỉnh này tốt, tỉnh kia xấu. Còn mấy ông trẻ tuổi, thì lại có cách đàm luận khác, ông thì luận các kiểu xe hơi coi hiệu nào tốt, ông thì luận mấy tiệm may y phục coi tiệm nào may khéo, ông thì luận mấy cô chơi bời coi cô nào đẹp trên hết. Tôi cũng luận với họ ba mươi mấy năm nay đã nhàm tai mỗi miệng bây giờ tôi thoát khỏi được rồi, cô ghét tôi lắm hay sao, nên còn muốn kéo tôi vô đó nữa?

- Quan lớn buồn mà quan lớn không ưa coi hát, lại cũng không chịu đàm luận với mấy ông mấy thầy, thì tôi biết làm sao cho quan lớn vui được. À! Tôi còn một cách này nữa. Quan lớn hưu trí nên rảnh-rang, thôi thì quan lớn dạy mấy cô mấy cậu học, có lẽ giải buồn được.

- Được đâu. Con của mình hễ nó học chữ thì có thầy, còn về tánh nết và cách ở đời, thì đứa nào có phần nấy, chắc gì mình phải dạy nó mới nên.

Cô Hai Phục chen vô nói rằng: “Bẩm quan lớn nói phải lắm. Chú Phủ của em trong Cầu Kho thường cũng nói như quan lớn vậy. Chú nói con của mình hễ đứa nào nên thì nên còn đứa hư thì nó hư, chứ khó mà dạy được”.

Quan lớn ngó cô Hai Phục mà hỏi rằng:

- À, hôm kia con Cẩm Trâm nó nói cô dắt nó vô nhà chú của cô, là quan Phủ trong Cầu kho mà chơi, quan phủ nào đó vậy?

- Bẩm, quan Phủ Hàm Phạm Gia Tăng.

- Ờ, tôi có nghe tên ông, song không quen.

- Chú bà con làm sao với cô vậy?

- Bẩm, chú ruột. Em ruột của ông thân em.

- À, vậy hả? À khi nào quan phủ có ra đây chơi thăm cô, thì xin cô cho tôi hay đừng tôi mời qua nhà tôi chơi.

Cô Hai Phục nghe mấy lời thì liếc mắt ngó quan lớn mà cười và nói rằng: “Hồi nãy quan lớn nói quan lớn không muốn nói chuyện với mấy ông lớn nữa mà”.

Quan lớn cũng cười và nói rằng:

- Phải, tôi không muốn nói chuyện với mấy ông khác, song chú của cô chắc là nói chuyện vui cũng như cô vậy.

- Bẩm, em nói chuyện vui lắm hay sao?

- Nếu không vui thì tôi có qua đây đâu.

- Bẩm, em nói chuyện vui hay không thiết em không biết, chớ chú của em chắc nói chuyện là không vui, bởi vì chú hút quá, nói nhựa trôn.

- Mấy ông hút họ nói chuyện nghe hay lắm chớ.

- Quan lớn biết hút hay không?

- Hút á phiện mà ai lại không biết.

- Quan lớn muốn giải buồn, thôi để em bày mâm cho quan lớn hút.

- Cô có đồ hút hay sao?

- Bẩm, có. Chồng của em hồi trước có sắm một bộ đồ tốt lắm, để khách hút chơi.

- Được. Tôi hút thì cô phải đờn ca nhỏ nhỏ như bữa hôm nghe chút chơi.

- Bẩm, quan lớn dạy thì em phải vưng, chớ em đâu dám cãi.

Quan lớn mở bóp phôi lấy ra một tấm giấy bạc 5\$00 đưa cho cô Hai mượn biếu bồi đi mua

một hộp thuốc phiện với một chai rượu sâm-banh. Cô Hai cảm tay mà nói rằng: “Bẩm, không phải vậy. Quan lớn qua nhà em mà chơi, quan lớn là khách, em phải đãi quan lớn, có lẽ nào em dám để quan lớn trả tiền. Trong nhà em có sẵn rượu sâm banh lại cũng có thuốc á phiện nữa, khỏi mua”.

Ba Có liền mở tủ lấy ra một chai rượu sâm banh lớn với một hộp á phiện nhỏ. Cô Hai ngẫm nghĩ, nói ở ngoài có gió, bèn kêu bồi biểu lau chùi cái divan trong phòng ngủ, rồi bày mâm á phiện ra đó với mâm rượu sâm-banh. Ba Có mời quan lớn vô phòng. Quan lớn đặc ý, nên nghe mời thì đi liền, không dục-dặc chút nào hết.

Mâm hút để giữa, quan lớn ngồi một bên. Cô Hai leo lên ngồi bên kia và quạt lửa đốt đèn. Ba Có biểu bồi nhắc một cái bàn nhỏ lại mà để mâm rượu rồi đập nước đá bỏ vô ly.

Quan lớn ngồi ngó cùng trong phòng. Ngọn đèn khí treo giữa phòng có ống bao bằng nhựa màu xanh, nên yển sáng dọi xanh-xanh rất khoẻ mắt. Cảnh đã đẹp mà người ngồi một bên cũng đẹp, trong lòng quan lớn lúc ấy thơ-thới như ngồi trong tiên động.

Rượu rót rồi, Ba Có ngồi cái ghế phôi-tơ dựa mâm rượu và nhắc cô Hai mời quan lớn. Cô Hai đi rửa tay rồi lại bưng một ly rượu mà mời. Quan lớn ngồi uống rượu mà ngó hoa khô sắc đẹp, thì quên hết cái việc ở phàm trần, quên hết lối lợi danh, quên hết đường vinh nhục.

Rượu đã ngà ngà, quan lớn nằm xuống làm thuốc hút, cô Hai lấy cây đèn tranh và cô ngồi ngang đó, cô và đèn và ca rỉ-rả, như kêu ân ái, như gheo chung tình. Thuở nay quan lớn cũng từng say hoa đắm nguyệt, nhưng mà ngài chưa bao giờ được hưởng cái thú thâm-trầm tao nhã đến thế này, bởi vậy ngài mê mẩn bàng-hoàng, trong lòng chứa chan cảm xúc.

Cô Hai đèn ca dứt một bài.

Quan lớn nói rằng: “Thuở nay tôi ít nghe đèn ca. Chẳng hiểu tại sao mà cô Hai đèn ca tôi lại khoan-khoái lung quá, chắc cô ca tối ngày sáng đêm tôi nghe tôi cũng không nhàm. Đây, mà tôi tưởng mình leo lên triền núi ngồi dưới mấy gốc cây, hoặc mình ra ngoài mé biển ngó mặt nước chơn trời, mà có được cô Hai ngồi một bên đèn ca, thì càng có thú vị nhiều hơn nữa. Tôi muốn mời cô Hai bữa nào đi với tôi ra Long-Hảiặng thưởng trăng thưởng gió, ngó nước ngó trời chơi, không biết Cô Ba có vui lòng cho phép cô Hai đi với tôi hay không vậy cô Ba?”

Ba Có liếc cô Hai rồi cười mà đáp với quan Đốc Phủ rằng:

- Bẩm quan lớn, quan lớn dạy thế nào thì tôi cũng phải vâng, chớ tôi đâu dám trái ý quan lớn. Ngặt vì việc quan lớn muốn đó có nhiều chỗ bất tiện, nên khó cho tôi vâng lời được, xin

quan lớn thương.

- Đi chơi mà có chi bất tiện đâu?

- Bẩm quan lớn, tuy là đi chơi, song phải cũng có chỗ phải chỗ quấy, con Hai mà được quan lớn mời đi chơi thì nó vinh dự biết chừng nào. Ngặt vì nó là gái đã có chồng, nó đi chơi với quan lớn, sau chồng nó hay được thì còn gì phận nó.

- Chồng của cô Hai về Tàu mà sao hay được?

- Bẩm quan lớn, theo phong-hoá của mình, làm thân đòn bà dầu chồng chết cũng phải thủ tiết với chồng, huống chi là chồng vắng mặt.

- Vợ chồng cô Hai có hôn thú hôn?

- Bẩm, không.

- Oái, vợ chồng mà không có hôn thú thì có nghĩa gì đâu.

- Bẩm quan lớn. Một ngày gá nghĩa, trăm năm tóc tơ, dầu có hôn thú hay là không có, hễ kết nghĩa vợ chồng thì keo sơn gắn chặt, dầu ngàn năm cũng không nên phai nhạt.

- Tôi có nghe ai nói hôm trước đó, chồng của cô Hai bị Toà thương-mãi buộc tội sang đoạt, có trát tập nã, đời nào mà dám trở qua An nam nữa.

- Bẩm quan lớn, có thiệt như vậy. Mà dẫu Mái Chín Ngành không trở qua An nam nữa, con Hai nó cũng phải thủ tiết trọn đời mà chờ, chớ biết làm sao.

- Thứ chồng khách-trú, cần gì mà cô Hai phải thủ tiết quá vậy.

- Bẩm quan lớn, dầu nước nào cũng vậy, hễ mình kết tóc với người ta, thì phải thủ tiết thủ nghĩa trọn đời, chớ lẽ nào mình dám thay lòng đổi dạ.

- Cô giữ phong-hoá theo đời xưa quá!

- Bẩm quan lớn, cái quý của bọn chị em phụ nữ chúng tôi chỉ có bao nhiêu đó mà thôi, nếu bọn chị em chúng tôi không gìn-giữ, thì có còn giống gì nữa đâu.

- Cô buộc gắt quá, tôi chắc cô Hai cổ không vui lòng chút nào hết. Phải vậy hay không cô Hai?

Cô Hai Phục liếc mắt ngó quan Đốc Phủ và cười và đáp rằng:

- Bẩm quan lớn, những lời chị Ba em mới nói đó là lời chánh đáng. Phận đàn bà chỉ có trinh tiết là trọng, ai cũng phải giữ gìn trinh tiết, Chị Ba em có buộc đều chi gắt đâu mà em không vui lòng.

- Té ra dầu chú Mái Chín không trở qua nữa, cô cũng ở vậy mà chờ, cô không lấy chồng khác hay sao?

- Bẩm, dầu chồng em chết cũng vậy, chẳng luận là còn sống ở bên Tàu.

- Cô năm nay mấy tuổi?

- Bẩm em 23 tuổi.

- Còn nhỏ quá, thủ tiết sao được ?

-Bẩm, dầu không được cũng phải làm cho được. Phận đàn bà nên hay là hư đều tại cái “được” hay là cái “không được” đó mà thôi chớ.

- Dầu có người giàu sang trọng nói mà cưới cô đi nữa, cô cũng thủ-tiết với chú Mái Chín, cô không ưng hay sao?

- Bẩm, có chi quý cho bằng tình nghĩa vợ chồng.

- Cô thương chú Mái Chín lắm hay sao?

- Bẩm quan lớn, nếu không thương thì làm sao mà kết nghĩa vợ chồng.

- Thuở nay, thiệt tôi chưa thấy đàn bà nào mà có nghĩa có tình với chồng như cô Hai vậy. Quý lắm, quý lắm.

- Bẩm quan lớn, để em ca một bài nam “Vọng-phu” cho quan lớn nghe thử coi.

- Ờ, được, được. Cô ca đi.

Cô Hai Phục lên dây đàn rồi ca bài nam.

Quan Đốc Phủ nằm dựa mâm hút mà mắt ngài ngó tay nhấn dây đàn dịu-nhiều, ngó miệng ca rất có duyên, ngó mặt tròn-trịa mà sáng rõ như trăng ằm, ngó cặp mắt hữu tình, ngó chơn mày như vẽ, ngó nước da trong bóng, ngó mái tóc đen huyền, ngó cổ, ngó hông, ngó tai, ngó ngực, ngó hết cả thấy mình, thì ngài ngơ-ngẩn ngẩn-ngơ, nửa say nửa tỉnh. Ba Có thấy quan lớn mê mết thì chị ta chúm chím cười, rồi đứng dậy bước ra ngoài.

Cô Hai ca dứt bài rồi ngó quan lớn mà cười. Quan lớn ngồi dậy lắc đầu nói nhỏ rằng: “Cô Hai, cô làm người ta chết được, chớ không phải chơi đâu, cô có biết hay không? Tôi lớn tuổi hơn cô nhiều, mà tôi nghe tiếng cô ca, tôi ngó mặt cô, rồi đầu cô muốn tôi giết ai tôi cũng giết hết thảy”.

Cô Hai liếc quan lớn, rồi bưng ly rượu mời quan lớn uống và nói rằng:

- Bẩm quan lớn, tại quan lớn dạy em ca, nên em mới dám ca cho quan lớn nghe. Em có làm giống gì đâu mà quan lớn nói chuyện chết sống.
- Tôi muốn nói cái sắc, cái tài, của cô đó làm cho hết thảy anh hùng đều chết được.
- Bẩm quan lớn, em có muốn làm chi vậy. Anh hùng chết hết, rồi còn ai đâu mà nghe em ca.

Quan Đốc Phủ ngồi suy nghĩ một hồi rồi ngài mới nói rằng:

- Từ rày sắp lên tôi không dám qua đây nữa.
- Bẩm quan lớn, có điều chi phiền em hay sao?
- Không phải tôi phiền. Tôi sợ qua đây nữa, tôi thấy cô rồi tôi dằn lòng không được, mà phải mang tội lỗi chớ.
- Bẩm, em đáng con cháu của quan lớn, dầu thế nào đi nữa em đâu dám bắt lỗi quan lớn hay sao mà quan lớn ngại.

Quan Đốc Phủ nghe mấy lời như vậy, ngài ngó cô Hai mắt đỏ hào quang, ngài muốn vói nắm tay cô. Cô giựt tay và đứng dậy và nói nhỏ nhỏ rằng: “Bẩm, có chị Ba của em đứng ngoài kia. Quan lớn nói chuyện chơi, chớ đừng làm như vậy tội nghiệp em”.

Quan Đốc Phủ thất vọng mà lại hổ thẹn, nên ngài thở dài và nằm xuống làm thuốc mà hút. Ngài thấy Ba Có bước vô và ngài nói rằng:

- Tôi qua chơi mà vì mê đờn ca, mê sâm banh, mê á phiện, nên rà gà ở khuya quá, chắc cô Ba phiền tôi lắm.
- Bẩm, tôi mừng lắm, chớ có lẽ nào tôi dám phiền.
- Nghe cô Hai đờn ca, dầu thức đến sáng mà nghe tôi cũng không nhàm.
- Bẩm, quan lớn muốn chơi tới chừng nào cũng được, chị em tôi vui lắm.....Con Hai, em kêu

thằng bếp biểu gọt củ năng nấu ít chén chè cho quan lớn ăn chơi.

Cô Hai bước ra. Đồng hồ gõ 12 giờ, Quan Đốc Phủ nói rằng:

- Cô ngồi lên đây nói chuyện chơi cô Ba. Tôi hỏi thiệt cô vậy chứ cô Hai nhứt định không chịu cái giá hay sao?

- Bẩm, nó nhứt định như vậy đó.

- Tôi nghe chú Mái Chín trốn về Tàu, có dám trở qua nữa đâu mà chờ. Cô Hai còn nhỏ, phải kiếm nơi khác gá nghĩa đặng có người bảo bọc cho chứ.

- Bẩm quan lớn nói phải lắm. Nó còn nhỏ tuổi quá, ở một mình có phải dễ gì đâu. Ngặt vì Mái Chín Ngánh ở tử tế với nó lắm, nên nó không nỡ phụ bạc. Quan lớn nghĩ đó mà coi, phận nó mồ côi, hồi nhỏ không có một đồng một chữ. Tuy chú nó làm quan, song nó không nhờ nhờ chi được. Nó đặng Mái Chín Ngánh mấy năm, chú Mái Chín Ngánh sắm nhà cửa cho nó, sắm xe hơi, mua hột xoàn, lại còn cho nó năm bảy ngàn làm vốn. Chú ở với nó như vậy đó, làm sao mà nó quên chú cho được.

- Tại chú bỏ cô Hai, thì cô lấy chồng khác, chứ phải chú còn ở đây đâu mà cô bỏ chú cô lấy chồng hay sao mà cô ngại.

- Dầu chồng nào cũng không yêu nó cho bằng Mái Chín Ngánh.

- Cô nói chơi sao chứ! Cô khi An nam không bằng khách trú hay sao?

- Bẩm, tôi đâu dám khinh khi ai. Song khi quan lớn nghĩ lại đi, như nó vậy đó, có An nam nào dám xuất bạc muôn mà cưới nó như Mái Chín Ngánh hồi trước.

- Phải. Xuất bạc muôn mà cưới, tuy không phải nhiều, song có người không đủ sức, nên không cưới nổi. Mà đòi bạc muôn làm chi? Miễn là mình lựa người nào có danh giá cao đủ sức bảo bọc nuôi dưỡng mình sung-sướng trọn đời thì đủ rồi. Nhơn nghĩa mới quý, chứ bạc tiền là phẩn thổ, có nghĩa gì đâu.

- Bẩm, quan lớn nói phải lắm. Tôi nói ví dụ cho quan lớn nghe, chứ không phải con Hai đòi cưới bạc muôn nó mới ưng. Nó là đứa ham nhơn nghĩa lắm, chứ không phải nó ham tiền. Nó nhứt định thủ tiết với Mái Chín Ngánh thì quan lớn đủ biết tánh tình nó ra thế nào.

- Cô là chị của Cô Hai. Cô trọng tuổi hơn, cô biết việc đời nhiều hơn, cô phải cắt nghĩa cho cô Hai hiểu. Vợ chồng không có hôn thú, lại chồng là chệch khách, nó đã bỏ mình, thì có tình nghĩa

gì mà bo bo thủ tiết trọn đời với nó.

- Xưa rày có nhiều chỗ gắm ghé. Tôi cũng thường can gián nó hoài, tại nó không chịu tôi đâu nữa ép duyên nó.

- Cô phải ráng mà cắt nghĩa cho cô Hai nghe nữa. Tôi coi ý cô Hai kiêng nể cô lắm. Nếu cô nói riết thì tự nhiên cô Hai phải nghe lời.

- Bẩm quan lớn, chưa có ai cậy mai mối nói mà cưới, mà quan lớn biểu tôi ép nó làm chi.

- Ấy! Cô ép trước đi, hễ cô Hai chịu thì thiếu gì người xin cưới.

- Bẩm, ai ở đâu?

Quan Đốc Phủ ngó Ba Có miệng cười ngổ-ngỗ và nói rằng: “Nếu cô Hai chịu, thì người ở gần đây họ áp vô trước hết, khỏi đợi ai ở xa làm chi”.

Ba Có cười ngất. Quan lớn cũng cười xoà.

Ba Có nghiêm sắc mặt lại mà nói nhỏ nhỏ rằng:

- Bẩm quan lớn, con em tôi tuy nó vui vẻ, nói nói cười cười song tánh ý nó chặt-chĩa lắm. Xưa rày có nhiều chỗ tử tế lắm theo ve vãn nó hoài, mà nó kháng cự luôn luôn, không thêm ai hết.

- Tại mấy cậu ấy không phải bực sang trọng nên cô Hai mới chê chớ.

- Bẩm, họ sang trọng lắm chớ, người như ông Đốc Tư Thiện, như ông Huyện Cao, như ông Hội Đồng Hải, thì sang trọng đúng mực, chớ còn đợi sao nữa.

- Mấy ông ấy chưa cao. Còn có người cao hơn nữa.

- Bẩm, để người ấy ra mặt rồi sẽ hay.

- Cô chịu làm mai hay không?

- Bẩm, tôi không dám nói “không chịu”. Mà nếu tôi nói “chịu”, rủi tôi làm mai không thành thì tôi có lỗi.

- Tôi chắc hễ cô chịu thì tự nhiên phải thành.

- Bẩm, không chắc.

- Tại sao vậy?

- Bẩm, tôi hiểu ý con em tôi lắm. Bây giờ nó có xe hơi, nó có hột xoàn đáng muôn bạc, trong nhà lại có bạc mặt đến năm ba ngàn, Nó không thiếu vật chi hết, chỉ chưa có một cái nhà với một miếng đất nho nhỏ mà ở cho an thân. Nếu ai muốn cưới nó, mà chịu mua cho nó một cái nhà, thì chắc nó vui lắm.

- Trời ơi! Nếu cô Hai buộc mua một cái nhà lầu ở theo đường Norodom, giá đáng ba bốn muôn thì ai mua nổi.

- Bẩm, không. Nó không có huy vọng cao quá như vậy. Thuở nay nó thường ao ước có một cái nhà bánh ếch ở miệt Phú-Nhuận, hoặc Bà Chiểu, giá lổi vài ba ngàn vậy thôi, chớ muốn nhà lầu làm chi.

-Ờ ơ! Muốn như vậy thì có lẽ được.

- Mà tôi coi ý nó, hễ nó ưng ai thì nó buộc phải làm hôn thú đủ phép mới được.

- Cha chả! Buộc găt dữ hôn!

- Bẩm, nếu lấy chồng mà không có hôn thú thì thành vợ ngày vợ bữa, xấu hổ nó.

- Cô Hai nói cũng phải, song vợ chồng nếu bền chặt hơn nghĩa là hơn, chớ không phải có hôn thú rồi mới chắc.

Hai người nói chuyện tới đó, kể cô Hai Phục trở vô, ba người ngồi ăn, đàm luận tới hai giờ khuya quan Đốc Phủ mới về ngủ.

Đưa quan lớn ra khỏi cửa rồi, hai chị em thủng thẳng bước vô, Ba Có nói nhỏ với cô Hai Phục rằng: “Cá mê mồi quá! Không thoát khỏi đâu!”

### **Chú thích:**

*(1-) lón lén, bước nhẹ nhàng bằng đầu bàn chân*

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 14

Ái tình với khách đa tình

Bữa sau lối 4 giờ chiều.

Ông Cử Võ Phi Hùng ngồi xe kéo chạy lại ghé ngay cửa cô Hai Phục. Ông mặc một bộ đồ Tây bằng nỉ đen, chơn mang giày vàng, đầu đội nón xám. Ông ngó số nhà, day lại biểu xa-phu ở đó mà chờ, rồi ông bước vô cửa ngõ.

Cô Hai Phục ngồi trong nhà dòm ra ngó thấy ông, thì cô lính quýnh chạy vô buồng kêu Ba Có mà nói rằng: “Chị Ba, chị ba, cậu Hai Hùng lên kia kìa, tôi nói hay lắm!”

Ba Có chau mày đáp rằng: “ Dữ hôn! Cậu Hai Hùng lên thì lên, chớ chuyện gì mà lính quýnh như vậy. Hổm nay qua trông gặp cậu, mà không có dịp gặp được. Nay cậu mang mặt tới đây thì may cho qua lắm. Em ra mời cậu ngồi đi, để qua bận áo rồi qua sẽ ra nói chuyện với cậu chơi”.

Cô Hai bước ra chào ông cử Hùng, rồi mời vô sa lông mà ngồi. Ông Cử ngó cô mà cười, muốn nói chuyện với cô, song mắc cô lẳng xẵng kêu bồi kêu bếp nấu nước, chế trà, nên ông nói không được.

Ba Có bước ra hỏi rằng: “Cậu Hai, cậu còn nhớ tôi hay không? Năm trước tôi mời cậu lại nhà đặt tôi nói chuyện sao cậu không lại, còn bây giờ không mời mà cậu lại tìm tới đây?”

Ông cử Hùng dục dục một chút rồi đáp rằng:

- Phải hồi trước Cô Hai không còn ở nhà dựng phủ tôi nữa, chị đem cô về chị nuôi, rồi chị dắt cô mà đón nói chuyện với tôi đó phải hay không?

- Phải. Cậu còn nhớ hả. Ừ! mà nghe nói cậu đi Tây học, cậu thi đậu cử nhơn, tôi kêu bằng “ông cử” mới phải chớ. Thưa ông cử, không biết tại sao hồi trước ông cử tác tộ, rồi lại trốn đi Tây, không được một lời phải quấy với con Hai vậy?

- Hồi nhỏ khờ dại nên làm bậy, bởi vậy lớn khôn rồi tôi ăn năn, nên tôi mới đến đây.

- Chớ không phải hồi nhỏ ông thấy phận con Hai hèn hạ ông coi trình tiết của nó như của

con trâu hoặc con heo, không có giá trị gì, ông chơi cho phỉ tình rồi ông bỏ, bây giờ ông thấy nó được giàu sang, có xe hơi, có hột xoàn, nên ông ráp lại mà làm nhục nó nữa.

- Chị nói như vậy thì chị coi tôi tiểu hơn quá!

- Tôi phải lấy cái thái độ cũ mà đoán cái thái độ mới chớ sao.

- Hồi nhỏ khờ dại nên làm bậy. Bây giờ lớn khôn rồi, có lẽ nào còn làm như vậy nữa.

- Cây bần mình trồng dù mấy mươi năm nó cũng là cây bần hoài, chớ có phải lớn rồi nó thành cây đào hay cây gì được đâu.

Cô Hai Phục bước lại rót nước trà mà đãi khách. Ông cứ không trả lời với Ba Có nữa, ông ngó cô Hai mà hỏi rằng:

- Hồi đó cô có chữa thiệt hay sao cô Hai?

- Vậy chớ có chữa giả là có chữa thế nào?

- Té ra cô có chữa thiệt. Vậy mà cô sanh con trai hay con gái. Đứa nhỏ bây giờ có ở trong nhà cô hay không, cô kêu nó ra đây coi một chút được hôn?

- Tôi sanh con trai mà nó chết rồi.

- Sanh được bao lâu rồi nó mới chết?

- Sanh ra rồi nó chết liền.

- Rủi dữ há!

Ba Có chận mà hỏi rằng:

- Tại sao mà ông lại nói rủi? May lắm chớ. Nếu thằng nhỏ con sống thì con Hai lấy chi mà nuôi nó?

- Thằng nhỏ nó là dấu tích của tôi với cô Hai. Tôi nói rủi là vì nó chết là mất cái dấu tích ấy.

- Ông quý trọng cái dấu tích đó lắm hay sao?

- Nếu tôi không quý trọng, thì tôi tìm đến đây làm chi.

- Ông nói như vậy, con Hai nó còn phiền nhiều hơn nữa. Ông muốn được phần ông, còn ông không kể phận nó chút nào hết. Ông có biết cái đứa nhỏ ấy là điều nhục nhã của con Hai hay

không, mà nó chết ông lại nói rủi?

- Tôi biết lắm chứ, bởi tôi biết, nên trở về nước, tôi thăm cha mẹ bà con rồi, tôi lật đật tìm cô Hai đây?

- Tìm chi vậy?

- Tôi tìm đảng bàn tính với cô Hai mà chuộc cái lỗi của tôi ngày trước.

- Ông muốn chuộc lỗi, vậy mà ông làm cách nào, đâu ông nói nghe thử coi?

- Cô Hai muốn cách nào tôi cũng vâng lời theo hết cả.

- Theo thái độ người quân tử, hễ mình làm ô danh xử tiết một người đàn bà, thì mình phải cưới cô ta làm vợ, đảng rửa sạch sự nhục nhã của người ta đó. Ông làm ô danh xử tiết con Hai, rồi ông bỏ trốn mất, bây giờ ông tính chuộc thì đã trễ rồi.

- Làm đâu trễ cũng còn hơn là không làm.

- Ông bằng lòng cưới con Hai hay sao?

- Tôi tính như vậy, nên tôi mới đến đây.

Ba Có với cô Hai Phục nghe mấy lời đều chung hững ngó với nhau trân-trân, không nói được nữa.

Cô Hai Phục cảm xúc quá, nên cô ứa nước mắt mà nói với ông Cử rằng:

- Cậu có hay vì cậu bỏ em, nên thân em lưu lạc phong-trần, em đã có tới hai đời chồng khác hay không?

- Tôi không hay. Mà tôi tưởng nếu mấy năm nay cô lưu lạc phong trần, thì cái tội của tôi càng thêm lớn, nên tôi cần phải chuộc tội ấy cho gấp hơn nữa.

- Tôi hư lắm. Tôi đâu xứng đáng làm vợ cậu. Xin cậu đừng có nói tới chuyện đó.

Ông Cử Hùng ngồi buồn hiu. Ông ngó sững ra ngoài sân một hồi rồi ông hỏi cô Hai rằng: “Mấy lời cô mới nói đó là thiệt tình hay là giận lẫy mà nói vậy cô Hai?”

Cô Hai cúi mặt mà đáp rằng:

- Em nói thiệt tình, chứ không phải em giận nên em nói lẫy với cậu đâu.

- Nếu cô nói thiệt tình, thì tôi xin đáp với cô rằng: “Cô tự xét mà cô biết cô không xứng đáng làm vợ tôi, ấy là cô xứng đáng làm lung lắm. Ở đời tôi từng thấy có nhiều người họ làm lắm việc tồi bại mà họ không tự xét, họ cứ vinh mặt vinh mày, họ tưởng họ xứng đáng, rồi thiên hạ họ đua bộ cũng hùa nhau cho họ là xứng đáng, những người ấy mới thiệt không xứng đáng làm vợ tôi.

Cô Hai liếc mắt ngó ông cử mà cười.

Ba Có chau mày, coi bộ không vui. Chị ta không muốn để cô Hai Phục nghe những lời thâm trầm và tình tứ của ông cử nữa nên chị ta hỏi ông cử rằng:

- Ông học đã thành tài rồi, bây giờ ông trở về quê hương, ông tính làm việc gì?

- Tôi chưa tính làm việc gì được, bởi vì tôi về tôi hay việc nhà của tôi lộn-xộn lắm, mà lúc này ông thân của tôi lại đau nhiều. Để thủng thẳng tôi lo sắp đặt việc nhà cho yên, rồi tôi sẽ tính bề làm ăn.

- Ông cụ bà cụ còn song toàn hay không?

- Bà già tôi mất rồi. Tôi đi Tây có một năm kể ở nhà bà già tôi mất.

- Ông có anh em được mấy người?

- Tôi là con một, không có anh em nào hết. Vì cha mẹ tôi ít con ít cháu, nên qua ở bên Tây tôi suy nghĩ lại, tôi ăn nằm với cô Hai đã có thai nghén, mà tôi bỏ cô tôi đi vậy là thiệt bậy lắm, lẽ thì thầy Ba khuyên tôi phải ở nán lại mà nhìn nhận con tôi sẽ đi mới phải. Mấy năm nay tôi ăn năn biết chừng nào, bởi vậy về tới đây rồi tôi muốn kiếm cô Hai đặt hỏi thăm việc đó. Hôm đó tôi gặp cô dưới nhà dựng phủ mà vì có cô với dựng tôi đó, nên tôi không dám nhìn cô, mà cũng không dám hỏi thăm việc cô đẻ chưa. Thiệt bây giờ tôi mới biết nhà tôi vô phúc, nên trời đất mới khiến thằng con của tôi không còn.....

Ông Cử nói tới đó rồi ông ứa nước mắt, bộ buồn thảm ăn năn lung lắm.

Cô Hai nhớ chuyện cũ, thấy bộ của ông cử, thì cô động lòng nên cô cũng chảy nước mắt.

Ông cử ngồi nói chuyện hơn một giờ đồng hồ, rồi ông mới từ mà về. Khi ra tới cửa ông day lại mà nói với cô Hai rằng: “Ông thân tôi đau nhiều, nên tối nay tôi mua thuốc rồi khuya nay tôi phải về dưới Cái Vồn. Để ít ngày ông thân tôi mạnh giỏi rồi tôi sẽ trở lên tâm sự của tôi cho cô Hai nghe”.

Ông đi rồi, Ba Có cười gằn mà nói rằng: “ Nếu ai cắc có mở hội thi để tuyển nhơn tài mà sung vào cái “ngạch điểm đàng”, thì chắc ông cử Hùng sẽ chiếm thủ khoa”.

Cô Hai Phục chau mày hỏi rằng:

- Ông Cử nói lời nào cũng chánh đáng, mà bộ ông cũng ăn năn thành thật lắm, sao chị lại cho ông là thằng điểm?

- Em còn phải học nhiều nữa mới được. Em chưa biết lịch duyệt nhơn tình, em chưa biết coi tướng mạo, em chưa biết cân lời nói. Qua biết chắc nếu không có qua kiểm chế, thì ngày nay em đã làm vợ của thầy ký Cao, bồng con cho bú, bưng rổ đi chợ, vô bếp nấu ăn, mỗi tháng đến 20 tây thì vô tiệm cầm đồ, chớ làm sao mà trong nhà có bạc ngàn, hột xoàn đeo đầy mình, bước ra cửa thì có xe hơi, mà nay mai đây lại còn được làm “Bà lớn Đốc” nữa.

- Oái ! Chị đừng có nói chuyện đó mà! Kỳ cục quá, ai mà chịu!

- Nói cái gì mà không chịu?

- Nói chuyện quan Đốc Phủ đó. Ông lớn tuổi, ông đáng cha của em, ai mà ưng ông cho được.

Ba Có nghiêm sắc mặt, ngó sững cô Hai, coi bộ chị ta bất bình, song chị ta liền đổi giận thành vui mà nói rất êm ái rằng:

- Em khờ quá! Chồng già nó mới cưng nhiều chớ.

- Cưng hay không thì chưa biết, mà chồng già vợ trẻ đi chung với nhau coi như cha con, mắc cỡ quá.

- Mắc cỡ nỗi gì? Mình nhỏ mà họ kêu làm “Bà lớn” mới vinh vang chớ.

Cô Hai cười rồi bỏ đi vô phòng mà nằm không cãi nữa.

Tối lại Quan Đốc Phủ Thần cũng lết qua nhà cô Hai Phục mà chơi. Ba Có tiếp rước ân cần. Cô Hai cũng chào hỏi vui vẻ, song bữa nay cô dè dặt nghiêm chỉnh, không nói giọng lả lơi, không ra dáng trêu bẹo như mấy lần trước. Quan lớn dạy cô đờn chơi, thì cô cũng vưng lời, song tiếng đờn nghe không thẳng trầm, giọng ca nghe không cảm xúc nữa.

Cô Hai Phục dè dặt chừng nào thì ngọn lửa tình của Quan Đốc Phủ lại càng lừng lầy chừng ấy, nên ngài cứ qua hoài, mà có bữa Ba Có lại kiếm có đi chợ, để cho ngài thông thả mà nói chuyện với cô Hai.

Bữa chúa nhứt kể đó, hai người con gái lớn của Quan Đốc Phủ, là cô Cẩm Tú và Cô Cẩm Nhung, vợ nào chồng nấy đều tề tựu về đây thăm cha cho biết nhà mới. Người con trai lớn với mấy đứa em nó cũng có ở nhà đủ mặt. Quan Đốc Phủ mừng rỡ, dạy người dâu lớn đi chợ mua thịt cá bánh trái về dọn tiệc đặng cha con ăn uống vui chơi với nhau một bữa.

Chừng ăn cơm rồi, cô Cẩm tú là gái lớn đầu lòng, mới mở lời nói với Quan Đốc Phủ rằng: “Thưa cha, con mới nghe nói từ hôm dọn nhà về đây mà ở, cha hay qua lại cái nhà một bên đây mà chơi hoài. Thưa cha, cha đã trọng tuổi rồi, mà cha lân la chỗ như vậy, bạn bè trong nhà nó xầm xì, coi không được lịch sự, mà mấy đứa em nó cũng buồn nữa. Nếu cha có buồn thì cha đi Đà Lạt, Vũng Tàu hoặc đi Đế thiên, Đế thích mà chơi, chớ chơi chi cái chỗ đó”.

Quan Đốc Phủ nổi giận, ngài đỏ mặt trợn mắt mà nói rằng:

- Bây giờ mầy dạy khôn tao, phải hôn Cẩm Tú?

- Thưa, con đâu dám. Con nói chuyện phải quấy trong nhà cho cha nghe vậy thôi chớ.

- Đòi lật ngược rồi, nên con nó dạy khôn dạy dại cho cha nó chớ! Ở lân cận thì phải làm quen với nhau. Người ta là người đúng đắn tử tế, tao tới lui nói chuyện chơi, sao bây lại bắt lỗi tao?

- Thưa, không phải con bắt lỗi cha. Con nói cha gần gũi người như vậy thì thiên-hạ họ chê cười chớ.

- Tao chơi, mắc mớ gì họ mà họ chê cười? Sao mà họ cười ?

Cậu Lê Như Tiên, là con trai thứ ba của Quan Đốc Phủ bèn tiếp với chị mà đáp rằng:

- Thưa cha, con biết tui nó không tốt.

- Sao mà không tốt. Người ta giàu có sang trọng, con dòng cháu giống, sao bây dám nói người ta không tốt.

- Thưa, con biết rõ hai chị em cô hai đó là phường buôn hương bán phấn, song họ giữ tư cách cao, họ làm bộ mặt quý, đặng họ lột da người ta cho hãm đó cha.

- Cha chả! Người ta như vậy mà bây dám kêu người ta là phường buôn hương bán phấn chớ.

- Thưa, đời này họ quỷ quyết lắm. Bọn buôn hương bán phấn thượng lưu nó cũng dọn nhà tốt, nó cũng sắm xe hơi, nó cũng đeo hột xoàn, nó làm sang trọng như vậy nó hại người ta mới sâu.

- Bầy phải biết, cô Hai đó cháu của một quan tri phủ Hàm, chứ không phải đồ bầy bạ đâu.

- Thừa, phải. Cô là cháu của một quan tri phủ hàm, mà con biết hồi trước cô làm cho một thầy ký lục ở Xã tây phải thắt họng, sau cô làm một người Mái Chín tiêu hết sự nghiệp phải trốn về tàu. Cha tới lui chơi với nàng như vậy thì còn gì danh giá của cha.

- Tao biết hết, tao làm quan tốt bụng, tao đã hai thứ tóc trên đầu, có lẽ nào tao đại hơn bầy sao, nên bầy dạy tao. Tao nghĩ lại thiệt tao vô phước. Từ nhỏ chí lớn tao ngồi khòm lưng chai đít, làm cho có tiền mà nuôi bầy, ngày nay bầy nên vai nên vóc, tao già cả phải hồi hưu dưỡng lão trong ít năm rồi có xuống lỗ. Tao buồn tao kiếm người biết lễ nghĩa đặng nói chuyện chơi cho giải khuây. Bầy không vừa lòng, bầy ra rập với nhau mà kiếm chuyện bắt lỗi tao. Tao hiểu rồi, bầy thấy tao già rồi, không làm mọi cho bầy được nữa, bầy muốn đuổi tao đi nên bầy mới sanh chuyện như vậy. Tao không cần bầy đâu, bầy đừng có lấp lửng, phận của tao thì tao biết tự xử, bầy khỏi lo. Để rồi bầy coi.

Quan Đốc Phủ thổ lộ những lời oán trách như vậy rồi ngài bỏ đi ra ngoài trước, chống tay lên lan can, đứng buồn hiu. mấy người con của ngài, từ lớn chí nhỏ, đều nhìn nhau ghen ngào, không dám hở môi nữa.

Đến xế Quan Đốc Phủ thay đổi áo quần rồi kêu xe kéo mà đi. Mấy con không dám hỏi ngài đi đâu. Hai chàng rể thấy gia đạo xào-xáo, không vui gì mà ở chơi nên dắt vợ về liền.

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 15

Sức mạnh của ái tình

Đồng hồ gõ 9 giờ.

Ba Có với cô Hai Phục đương nằm tại bộ ván lót phía trong nhà mà đọc nhật trình, thấy có một tờ báo có đăng tin ông cựu Nghị viện địa hạt Võ Phi Thành là thân sanh của ông Luật khoa Cử nhơn Võ Phi Hùng, ở Cái Vồn đã thất lộc, cuộc tổng chung cử hành ngày 24, rất long trọng.

Cô Hai Phục hay tin ấy thì cô thở dài mà nói rằng: “ Té ra cậu bây giờ cũng mồ coi luôn về mẹ lẫn cha như tôi vậy!”

Ba Có chau mày ngó cô Hai, kể nghe ngoài thềm có tiếng giầy đi vô, chị ta lồm cồm ngồi dậy thì thấy Quan Đốc Phủ Thần y phục đàng hoàng, khăn đen áo dài, xâm xâm bước vô cửa, chị ta lật đật tiếp chào. Cô Hai cũng ngồi dậy chào mừng.

Quan Đốc Phủ ngồi tại sa lông, bộ tướng nghiêm nghị không nói pha lửng, không vui cười như mấy lần trước. Cô hai cứ ngồi bên ván mà coi nhật trình, chớ cô không qua sa lông mà nói chuyện với khách.

Ba Có lẳng xăng kêu bồi chế nước, chừng chị ta thấy cô Hai ngồi riêng một mình, thì chị ta nói rằng: “Con Hai thiệt là tệ quá, tôi mắc lo nước nôi, nó không thềm qua hầu chuyện với quan lớn chớ”.

Cô Hai thấy quan Đốc phủ ngó cô, thì cô buông tờ nhật trình xuống rồi bước qua sa lông mà ngồi. Ba Có rót nước mời khách rồi hỏi rằng: “Bữa nay quan lớn đi ăn tiệc ở đâu hay sao mà chừng này quan lớn còn bận đồ lớn?”.

Quan Đốc phủ thở dài mà đáp rằng:

- Tôi giận mấy đứa con tôi, nên tôi bỏ tôi đi chơi từ hồi xế đến bây giờ. Tôi ghé dưới nhà

hàng tôi ăn cơm rồi tôi về đây.

- Mấy cậu mấy cô làm đều chi trái ý quan lớn, thì quan lớn quở trách rồi thôi, quan lớn giận hờn làm chi. Quan lớn trọng tuổi rồi, mà quan lớn giận, thì quan lớn ăn không ngon, ngủ không an, sợ e sanh bệnh chớ.

- Thứ con đời nay nó bắt chước thói gì đâu không biết, nó nói hơi khôn ngoan mình chịu không nổi, làm sao mà không giận sao được.

- Bẩm quan lớn, đời nay mấy cậu tân học, mấy cô thanh niên, họ tự-do lắm, họ muốn làm thế nào họ làm, họ không kể lễ nghĩa, họ không cần đạo đức gì hết. Cái phong trào như vậy, mình phải chịu, phải nhắm mắt co tay mà để cho lượn sóng đẩy đưa rồi tấp vào đâu hay đó, chớ biết làm sao.

- Cô Ba nói như vậy nghĩ cũng phải. Rủi gặp cái đời khốn nạn như vậy, việc quấy mà thiên-hạ họ gặp nhau cho rằng phải còn việc phải thì họ lại rập nhau cho rằng quấy đi nữa, có một mình mà để gì cãi cho lại họ, chèo xuôi mái mát ấy là thượng trí. Ngặt gì mình nhắm mắt co tay để trôi theo lượn sóng, sợ e lượn sóng nào không đưa mình tới cái bờ xinh đẹp, mà nó đẩy mình vào cái bến dơ-dáy mới khổ cho chớ.

- Bẩm, quan lớn lo xa quá! Tôi tưởng cái bờ cái bến đó còn xa. Người trọng tuổi như quan lớn hay là như tôi đây chắc là không thấy được. Vậy thì mình chết rồi, lớp nhỏ họ gieo cái nhơn nào, họ sẽ hái cái quả ấy, trời kệ họ, quan lớn buồn giận làm chi cho nhọc trí.

- Lời cô luận-thiệt là đúng đắn. Đời như vậy mình lo cho lắm cũng không ơ nghĩa gì, mà phải lo cho mệt. Đến con trong nhà, mà mình lo cho nó, rồi nó trở lại nó cho mình là ngu nữa chớ.

- Bẩm quan lớn, “nhi tôn tự hữu nhi tôn phước”. Quan lớn làm quan đã thẳng tốt bụng, nay quan lớn hồi hưu thì cứ lo an tâm nhàn tản, thiện dưỡng tinh thần, làm cho chí hoan lạc, trí thanh-thoai mà thôi, hơi nào mà còn lo gia đình hay là xã-hội nữa.

- Từ hồi chiều tới bây giờ, tôi cũng có nghĩ như vậy đó. Nếu con tôi nó biết phải thì chẳng nói làm chi, chớ nó muốn làm mặt khôn hơn tôi thì cần gì tôi phải lo cho nó nữa. Tôi muốn kiếm một người có đức, có hạnh, lại biết yêu, biết trọng tôi, tôi kết bạn trăm năm rồi kiếm mua một miếng vườn hoặc trên Thủ-đức, hoặc trên Lái-Thiêu, cất một cái nhà sạch sẽ cao ráo, vợ chồng ở với nhau, trồng hoa quả đủ thứ, rồi lúc trăng thanh thưởng hoa, lúc gió chiều hái trái, say sưa nhân thú, chan-chứa ái-tình với nhau, coi danh lợi như khóm mây bay, coi cuộc đời

nếu trường hợp kịch. Hai cô nghĩ thử coi tôi làm như vậy có được hay không?

Ba Có liếc ngó Cô Hai Phục thì thấy cô chum chim cười, chị ta cũng cười mà đáp với quan Đốc Phủ rằng:

- Cái cảnh mà quan lớn mới tả đó là cái cảnh phong-lưu đệ nhất. Ấy là cái cảnh bồng lai ở thế gian, sợ bậc vương hầu cũng khó mà tạo ra được.

- Thiên hạ họ tạo ra không được là vì lòng họ còn mê danh lợi. Phần tôi đã chán danh lợi rồi, nên tôi muốn làm như vậy đăng cao hơn thiên-hạ chơi.

- Nếu quan lớn làm được như vậy, thì thiệt quan lớn cao hơn thiên hạ lung lắm. Ngặt gì cái cảnh quan lớn tạo ra thì dễ, còn người để giúp cho quan lớn nở lòng nở dạ mà thưởng cái cảnh ấy tôi sợ quan lớn khó kiếm chờ.

- Quan Đốc phủ Thần day qua ngó Cô Hai Phục và cười và hỏi rằng: “Sẵn có cô Hai đây, cô chịu hiệp với tôi mà tạo cái cảnh bồng lai ấy như tôi mới tả đó hay không cô Hai?”

- Cô Hai cúi đầu đáp nhỏ nhỏ rằng: “ Bẩm quan lớn, phần em quê mùa hèn hạ, em không xứng đáng mà chung hưởng thú phong lưu ấy với quan lớn”.

Ba Có tiếp mà đáp với quan lớn rằng:

- Bẩm quan lớn, con Hai nó ái ngại phải lắm. Người đờn-bà mà được làm bạn với quan lớn, thì phải một người vừa có đức, vừa có hạnh, vừa có sắc, vừa có tài mới được. Quan lớn muốn hỏi thử mà chơi, chớ con Hai mà xứng đáng chi.

- Không. Tôi hỏi thiệt chớ, cô nói khiêm nhượng, chớ cô Hai sao lại không xứng đáng chi.

- Nó là gái đã có một hai đời chồng rồi quan lớn quên hay sao?

- Tôi nhớ lắm chớ. Cô Hai có mấy đời chồng rồi lại hại gì hay sao? Tôi đây có phải là trai mới lớn lên hay đâu. Tôi có tới 6 đứa con, tôi có cháu nội cháu ngoại đủ hết. Mình muốn tạo cái cảnh gia đình nhàn lạc thì vợ chồng cần phải đồng tâm chí mà thôi, chớ có cần điều gì khác nữa đâu. Tôi gần gũi cô Hai hơn một tháng nay, tôi thấy tánh nết của cô tôi mến, tôi thấy sắc tài của cô tôi thương, nên tôi mới tính việc trăm năm với cô. Nếu cô Hai không phụ tình tôi thì tôi nguyện, hễ tôi còn sống ở thế gian này, thì cô Hai sẽ được mến yêu, kính trọng, sung sướng, thanh nhàn luôn luôn, mà trước ngày tôi chết tôi cũng lo liệu cho cô sung sướng mãi đời cô luôn.

Cô Hai Phục ngồi trơ-trơ, cô không trả lời, mà cái sắc mặt cô cũng không lộ cái vẻ vui mừng chút nào hết.

Ba Có ngó cô hai, coi bộ chị ta bất bình.

Quan Đốc Phủ nói tiếp rằng: “Cô Hai này, mấy lời tôi mới nói đó là lời vàng đá, chớ không phải là lời qua đường đâu. Nếu cô vui lòng ưng tôi thì tôi làm hôn thú đủ phép, chớ không phải để cô núp lén mà làm xấu hổ. Tôi tỏ thiệt gia đạo của tôi cho cô hiểu. Hiện bây giờ ruộng đất của tôi mỗi năm có huê lợi lổi 10 ngàn giả lúa. Tôi hưu trí mỗi kỳ 3 tháng tôi lãnh được 480\$, tính ra mỗi tháng 160\$. Về bạc gởi băng, về sổ tôi cho vay, tính ra cũng được vài chục ngàn. Nếu tôi cưới cô rồi thì tôi giao cái nhà tôi mua đó cho sắp con tôi ở, tôi cũng giao hết số ruộng đất của mẹ chúng nó đứng bộ cho chúng nó chia nhau mà hưởng huê lợi. Còn phần ruộng tôi đứng bộ, huê lợi 3000 giả, thì tôi giữ tôi xài. Tôi sẽ mua một miếng vườn, cô muốn chỗ nào tùy ý cô định, rồi tôi mượn cất một cái nhà đặt vợ chồng mình ở mà thưởng hoa thưởng nguyệt, khi ngâm phú, khi đàn ca quên hết sự đời, lánh xa danh lợi, mình thoát vòng trần tục chơi mới có thú vị”.

Cô Hai Phục cũng ngồi làm thinh.

Ba Có thấy vậy mà rước đáp rằng:

- Quan lớn có lòng thương tưởng con Hai, thì nó mang ơn quan lớn lắm chớ. Ngặt không biết mấy cô mấy cậu có chịu hay không?

- Ồi chúng nó chịu hay không chịu mặc kệ chúng nó. Tôi thuộc dân Langsa, vợ tôi chết, tôi có quyền cưới vợ khác, sắp con tôi có nào mà cản tôi được.

- Nếu quan lớn liệu việc nhà được, quan lớn muốn biểu con Hai hiệp với quan lớn và gây cuộc phong-trần trăm năm, thì nó phải vưng lời quan lớn, chớ đâu dám cãi. Tuy hồi trước Mái Chín Ngánh ở dưới nó thiệt là tử tế, nhưng mà Mái Chín là chệch khách, sự tử tế của y sao bằng cái tình tri ngộ của quan lớn. Ấy vậy hễ quan lớn cưới nó, thì tự nhiên nó phải tận tâm mà phục sự quan lớn.

- Quan Đốc Phủ vuốt râu, miệng cười ngỏn ngoẻn mà hỏi cô Hai Phục rằng: “Sao cô không nói tiếng chi hết vậy cô Hai? Tôi tính như vậy mà cô có vui lòng hay hôn?”

Cô Hai Phục du dự một chút, rồi cô ngó ngay quan Đốc Phủ mà nói rằng: “Bẩm quan lớn có lòng thương em thì em cảm ơn quan lớn nhiều lắm. Ngặt vì em không thể vưng lời mà kết tóc xe tơ trăm năm với quan lớn được”

Quan Đốc Phủ chưng hửng, Ba Có giận đỏ mặt, mắt ngó cô Hai lườm lườm.

Quan Đốc phủ day qua hỏi cô Hai một cách rất nhỏ nhẹ êm ái rằng:

- Tại có nào mà cô chê tôi, đâu cô nói thiệt cho tôi biết một chút coi?

- Bẩm quan lớn, người đến bực quan lớn mà em còn chê nổi gì. Chẳng những là em không dám chê, mà em nghĩ chẳng có chỗ nào chê được. Quan lớn tính cưới em, quan lớn làm hôn thú đủ phép, mà lại còn tính làm cho thân em sung sướng trọn đời. Em ưng quan lớn, em nhờ cái thơm lây mà em được cái sang trọng giàu có, làm sao mà em chê được.

- Cô biết như vậy mà sao cô còn dục-dặc không ưng?

- Bẩm quan lớn, em không ưng quan lớn được là vì trời khiến em đã nặng tình với một người khác rồi. Nếu em mê sự sang giàu của quan lớn mà em ưng bướng quan lớn, em sợ ngày sau em không trọn đạo làm vợ được, rồi quan lớn thí ơn tri ngộ với em, mà em lại đáp cái thói giả-dối với quan lớn, dường ấy chẳng khỏi cái cảnh phong lưu tao nhã mà quan lớn tưởng tượng đó nó sẽ thành cái cảnh ưu-sầu sỉ nhục, càng hại hơn nữa. Em vẫn biết em tỏ thiệt cái lòng của em, tự nhiên quan lớn không vui. Mà em nghĩ thà bây giờ buồn một chút, rồi ngày sau khỏi buồn nhiều.

Quan Đốc Phủ với Ba Có nghe mấy lời của cô Hai thì ngồi bí-xì, cả hai đều uất, người uất vì dờ dang giấc mộng tình, kẻ mất vì phá hoại công phu gầy dựng.

Quan Đốc Phủ ngồi lặng thinh một hồi rồi ngai đứng dậy từ mà về. Chừng ra tới cửa ngài day lại mà nói rằng: “Cô Hai cô đã nói như vậy, thì tôi không dám nói tiếng chi đi nữa. Tôi chỉ xin cô nên nhớ rằng tôi sẵn lòng chờ cô luôn luôn; ngày nào cô đổi ý thì cô cứ cho tôi biết”.

Cô Hai cúi đầu mà nói: “Cảm ơn quan lớn”

Nãy giờ Ba Có có giận bầy gan, nhưng vì có quan Đốc Phủ ngồi đó, chị ta không phát biểu cái lòng giận ra được.

Bây giờ chị ta thấy cô Hai đứng một mình trước mặt chị ta, thì chị ta dằn nũa không được,

lửa giận phùng-phùng, quên hết lễ nghĩa tao nhã, nên sỉ tay trong mặt cô hai mà nói rằng: “Mày là đồ ngu! Tao nghĩ lại thiệt uống công tao nuôi dạy dỗ mày không biết chừng nào! Phải tao dè như vậy thì ngày trước tao có đem về nuôi dưỡng làm chi, tao để cho mày đi ăn mày. Đồ khốn nạn! Mình ra công sắp đặt đặng cho nó làm “Bà Đốc Phủ” chừng được rồi, nó lại xô một cái, làm cho hư hết công nghiệp của mình!”.

Cô Hai Phục té ngồi trên một cái ghế, cô và khóc và đáp rằng:

- Xin chị Ba tha lỗi cho em. Vì cái tình của em đối với cậu Hai Hùng nặng quá, dầu được làm bà vua đi nữa em cũng không đành bỏ cậu.

- Tao đã có nói với mày nhiều lần; thiên hạ đều giả dối hết cả. Thói đời và lòng người chẳng có chút chi là thiệt. Ấy vậy mình chẳng nên thương ai, bởi vì có ai thương thiệt mình đâu mà mình thương họ. Tao đã dặn như vậy mà sao mày còn thương thẳng điểm đó?

- Tại trời khiến như vậy, em biết làm sao! Ví như cậu Hai phụ bạc em thì có lẽ em mới quên được cậu. Chớ cậu còn theo quyến luyến với em, thì làm sao em bỏ cậu mà lấy chồng khác cho đành.

Ba Có lắc đầu, ngồi dựa ngửa trên cái ghế canapé mà than rằng: “Cái hy vọng của tôi đã tan rã hết rồi! Ôi cái thế gian này tôi còn cái mục đích nào đâu!”.

Cô Hai khóc mà nói rằng: “Xin chị Ba tha lỗi cho em. Tại cái tình của em nặng quá, chớ không phải em cố ý nghịch với chị”.

Ba Có ngồi suy nghĩ, nước mắt chảy rung-rung.

Cách một hồi lâu chị ta thở dài mà nói rằng: “Vậy mới biết mỗi người đều có mạng số riêng. Cái mạng của em phải lụy về ái tình, dầu làm thế nào cũng không tránh khỏi được. Qua thương em qua hết sức lo cứu em, mà cứu không được thì thôi, chớ biết làm sao. Cũng vì lo cứu mà mấy năm nay qua mang tội ác nghiệt với đời nhiều lắm. Đã biết thiên hạ ở ác nghiệt với qua trước, nên qua mới mượn tay em đặng trả, trả nhiều, bởi vậy qua ăn năn hết sức. Qua tưởng từ rày qua phải tu mới được, tu trước làm sao tiêu hao các tội ác nghiệt của qua mấy năm nay, sau cho khỏi thấy thân em lụy về ái tình ngày sau nữa”.

Cô Hai cảm động nên cô khóc rầm rức.

Cách ít ngày sau ông Cử Võ Phi Hùng mặc đồ tang đến nhà thăm cô Hai Phục. Hai người nói

chuyện nhỏ nhỏ với nhau một hồi lâu rồi ông Cử từ mà về, cô Hai trở vô buồng mà trang điểm rồi lên xe hơi mà đi. Ba Có không hỏi cô đi đâu song chị ta đứng ngó theo xe mà mặt coi buồn bực lắm.

Đến khuya cô Hai trở về nhà, người bồi ra mở cửa. Cô bước vô nhà không thấy Ba Có, cô hỏi người bồi, mới hay hồi chiều Ba Có bỏ áo quần vô va ly rồi kêu xe kéo mà đi không nói đi đâu, mà cũng không nói đi chừng nào về.

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 16

Sức mạnh của tình yêu

Ông Hội đồng Võ phi Thành không phải là nhà cự phú. Ông ở nhà thờ, là một cái nhà ngói cũ mèm, cất theo kiểu xưa, rộng minh-mông mà thấp thỏi tối mò. Sự sản của ông thì chỉ có 40 mẫu ruộng Hương hỏa ông ăn huê lợi với 150 mẫu ruộng phần thực của cha mẹ chia cho ông hồi trước, mà ông chơi bời bài bạc nên mắc nợ hơn 30 ngàn đồng. Ông trả không nổi, chủ nợ kiện thì hành phát mãi hết 150 mẫu ruộng của ông đứng bộ. Tuy hai người em của ông ra trước Tòa đấu giá mà mua ruộng ấy lại, mà Phủ Tăng mua 50 mẫu, thầy Cai Tổng Lung mua 100 mẫu, và hai người có hứa sẽ để lại cho ông làm ăn, nhưng mà ông buồn rầu, nên mang bệnh mà chết.

Ông Cử Võ Phi Hùng tổng táng cha xong rồi, ông kiểm điểm gia tài chẳng còn chi hết, chỉ ở cái nhà thờ, góp huê lợi 40 mẫu ruộng Hương hỏa, dâng cúng quải ông bà mà thôi. Sự nghiệp ấy không xứng với tài học của ông, mà cũng không giống cái ý của ông tưởng thuở nay, bởi vậy ông bối rối, ông tuốt lên Saigon than thở với cô là bà Phủ Tăng, rồi đi kiếm cô Hai Phục mà tỏ tâm sự.

Ba Có đã đi biệt tích, mà Cô Hai Phục không muốn ở gần quan đốc phủ Thần nữa, nên cô bàn tính với ông Cử Hùng, mượn một căn phố lâu ở đường Đất đỏ, phía sau có nhà để xe hơi, rồi dọn về đó mà ở.

Ông Cử Hùng òn ỉ với vợ chồng ông Phủ Tăng mượn một ngàn đồng bạc, nói mượn đặt mở phòng làm phó trạng sư. Vợ chồng ông Phủ Tăng sẵn lòng muốn giúp cho cháu lập thân, nên nghe cháu hỏi thì cho liền, không dục dục chút nào hết.

Nhờ có số bạc ấy nên ông Cử Hùng về ở chung với Cô Hai Phục ông khỏi bực ngợ hổ thẹn. Ông mượn thợ làm một tấm bản đồng khắc chữ : "Võ Phi Hùng, luật khoa Cử nhơn, Biện sự phòng" để đóng trước cửa, ông đăng lời rao trong báo nhật trình mà khuyên đồng bang ai muốn kiện cáo đều chi thì đơn-trạng cho. Ông lại xin phụ bút với một tờ nhật báo, ông viết một bài luận về hoàn-cầu thời sự.

Ông Cử Hùng ở với Cô Hai Phục như tình vợ chồng, mỗi buổi chiều ngồi chung xe hơi đi

chơi, có đêm dắt nhau đi coi hát bóng, hoặc ra nhà hàng ngồi uống rượu, không e lệ, không núp lén chi hết.

Bà phủ Tăng thấy nhà của anh mình suy sụp, mà nay cháu mình học giỏi, có bằng cấp cử-nhơn, thì bà có ý muốn kiếm con gái nhà giàu cho sang trọng mà làm mai, đặt cháu mình nhờ nhỡ ngày sau. Bà chưa kiếm được, kể nghe ông Cử hùng đã nhập cục với cô hai Phục, thì bà tức giận, tỏ ý muốn đòi số bạc cho mượn và không thềm nhìn biết đến cháu nữa.

Ông Phủ theo can gián bà, ông nói rằng có lẽ tại căn duyên ông trời định, nên hai trẻ trước kia đã quen nhau, rồi bây giờ mới hội hiệp. Huống chi Hai Phục bây giờ cũng có bạc muôn, dầu kết duyên với cử Hùng, nghĩ cũng chẳng kém gì. Bà phủ nghĩ cũng là người thờ “thần kim tiền” như chồng nên nghe chồng nói như vậy thì bà cho là phải, song bà muốn cháu bà có vợ giàu hơn nữa, nên bà không hết giận, bà nhứt định không đến nhà cháu.

Ông cử Hùng và Cô Hai Phục ở với nhau thiệt là tâm đầu ý hợp, trai say bởi tình sâu thăm-thẳm, gái quên thói bạc bẽo ngày xưa. Có đêm đương yêu vì sắc, đương mặn vì tình, ông Cử nhắc lại chuyện cũ, rồi ông hỏi thăm cô hai về sự đẻ chữa. Bây giờ cô hai chẳng còn phiền trách chi nữa, bởi vậy cô tỏ thiệt sự việc cũ lại cho ông cử nghe. Cô nói thiệt cô sanh con trai, song lúc ấy cô phiền ông cử bạc-bẽo với cô nên cô không thềm kể đến con, cô nghe lời Ba Có mà đổi con với một người giàu ở miệt vườn, cô lấy một ngàn đồng bạc. Cô không biết người giàu ấy tên là gì, nhà cửa ở đâu, mà cô cũng không biết hỏi đó cô đặt tên cho con của cô là tên gì. Còn đứa con gái của người ta mà cô bỗng về thì bữa sau Ba có đem cho nhà mồ cô trên Tân-Định, từ ấy đến nay cô không thấy mặt nữa, nên cô không biết còn hay là mất.

Nếu ông Cử Hùng có ý muốn tìm con, thì nói bao nhiêu đó có lẽ ông tìm được rồi. Ông hỏi cho kỹ lại mà xem cô hai Phục sanh ngày nào rồi ông vô Cholon mà xin coi bộ sanh; ông dò hết những người sanh con gái ngày ấy tại nhà bảo sanh thì ông tìm phải ra. Tại ông cử muốn hỏi cho biết vậy thôi, chớ ông không có ý tìm con, nên câu chuyện xưa tới đó thì dứt, hai đảng không ai lưu tâm về việc ấy nữa.

Tuy ông Cử Hùng lo làm việc không nghỉ, ông mưu thế này, ông tính cách nọ, ông làm cũng ra tiền nhiều, song số tiền ông làm ra không bằng số tiền ông ăn xài, bởi vậy trong vài tháng một ngàn đồng bạc của vợ chồng ông Phủ Tăng đã tiêu hết.

Đã kết vợ chồng thì chẳng còn riêng tư chi nữa. Cô Hai phục có mấy ngàn đồng vốn, hễ hụt tiền xài thì cô châm vô, trong ít năm mấy ngàn đồng bạc đó cũng tiêu hao luôn, rồi cái xe hơi cũng tiêu, rồi những nhận hột xoàn rồi dần dần cũng cầm bán.

Vợ chồng chung chạ trót 12 năm, có khi vui, có khi buồn, có khi dư xài, có khi túng rỗi; những tài vật cùng là nữ trang của cô Hai Phục bây giờ chỉ còn có một đôi bông tai hột xoàn cô đeo đó là dấu tích thanh thời của cô mà thôi. Tuy vậy mà cô không tiếc, cô không phiền, miễn sum hợp với chồng, dầu hột muối cũng phải cắn làm hai mà chia cho nhau cô cũng vui vẻ.

Một buổi sớm mai, Bà Phủ Tăng sai con trai là Gia Trinh ra kiểm ông cử Hùng mà cho hay rằng chú của ông là Cai Tổng Lung chết và khuyên ông phải lập tức vô mà đi với vợ chồng ông Phủ về Cái Vồn đặng lo việc tống táng. Cô Hai Phục muốn nhơn dịp ấy mà ra mặt vợ ông cử với bà con nên cô xin theo. Ông cử không cho, rồi ông đi một mình vô Cầu kho hiệp với cô dượng mà về Cái Vồn.

Ông cử đi tới 10 ngày ông mới về, mà chừng về nhà khí sắc ông khác thường, coi bộ dường như ông đang lo lắng một việc gì quan hệ lắm vậy.

Tối lại cô Hai to nhỏ ông. Ông lặng thinh một hồi rồi ông đáp rằng:

- Việc nhà của chú Tổng lộn xộn quá, không lo sao được. Chú có hai vợ, sanh hai dòng con. Thím lớn mất rồi, để lại 3 người con gái, hai người lớn đã có chồng, còn người nhỏ hơn hết đã 20 tuổi rồi mà chưa có chồng. Thím nhỏ còn sống, thím lại sanh được một đứa con trai, mà nó mới 17 tuổi, còn đi học, nên chưa có vợ. Gia tài của chú Tổng lớn quá, mỗi năm thu góp huê lợi tới bốn năm chục ngàn giạ lúa. Chú mất rồi bây giờ một đàng là mấy đứa con gái của thím lớn, một đàng nữa là thím nhỏ, ghìem nhau bên nào cũng muốn chia góp huê lợi, nên khó tính cho êm được.

- Có chi đâu mà khó, hai dòng con có bốn người, thì chia phứt gia tài ra làm 4 phần rồi ai lãnh phần nấy mà hưởng thì xong chớ này.

- Phải được như em nói vậy thì khỏi lo. Ngặt vì thím nhỏ thím không chịu chia mới khó chớ.

- Tại sao mà thím không chịu?

- Thím có hôn thú bực nhì. Thím lấy có thím là kế mẫu hễ chồng chết thì thím hưởng huê lợi mãn đời thím rồi con mới được phép chia.

- Thím nói như vậy mà trúng luật hay không.

- Trúng.

- Nếu như vậy thì tội nghiệp cho ba đứa con dòng lớn quá.

- Tại vậy nên mới rối trí chứ.

- Sao anh không nói với thím Phủ, đừng thím phân xử dùm? Để thím Tổng nhỏ thím đoạt hết gia tài hay sao?

- Cô tôi có can thiệp, mà cô bày một việc gắt quá.

- Bày việc gì mà gắt.

- Cô tôi phân rằng: con dòng lớn còn một đứa chưa có chồng; con dòng nhỏ, là con trai, mà cũng chưa thành định. Vậy thì phải hội bốn-tộc mà cử người thủ hộ gia tài ấy, đợi chừng nào hai đứa nhỏ thành định rồi sẽ làm tờ tương phân. Người thủ hộ coi thu góp huê lợi, mỗi năm phải xuất một mớ mà cấp dưỡng cho thím nhỏ với mấy người con. Thu xuất đâu đó phải có sổ sách cho rành rẽ. Chừng lập tương phân gia tài thì số huê lợi còn lại được bao nhiêu sẽ chia đồng cho mấy người con.

- Thím phủ phân như vậy thì công bình lắm. Vậy mà thím Tổng nhỏ chịu hay không?

- Cô tôi phân thì thím đâu dám cãi. Nếu thím cãi thì té ra thím nghịch với bốn tộc. Mình cũng hiểu khi chú Tổng tắt hơi thì vàng bạc trong tủ sắt thím tom góp hết. Nếu thím nghịch thì bốn tộc bươi móc việc ấy, thím ngồi cũng không yên.

- Nếu thím Tổng chịu thì xong rồi.

- Vậy mà chưa xong. Cô tôi buộc tôi phải lãnh làm thủ hộ, thì anh làm dùm cho sắp em.

- Nghe nói hễ làm thủ hộ thì có ăn huê hồng 10 phần trăm trong số thu và số xuất, vậy thì lợi chứ có hại đâu mà sợ.

- Phải. Làm thủ hộ thì có huê hồng, lại có tiền tổn phí cho mướn ruộng và thu góp lúa ruộng nữa. Gia tài như vậy mỗi năm mình kiếm năm bảy ngàn đồng bạc được.

- Vậy thì làm đừng kiếm tiền mà xài.

- Em đừng có xúi! Cô tôi còn buộc tôi một điều nữa gắt lắm.

- Buộc điều gì nữa.

- Khó nói ra quá.

- Anh tính dấu em hay sao? Nếu việc ấy là việc kia, không nên cho em biết, thì xin anh đừng

nói.

Ông cử ngó Cô Hai miệng cười ngỏn-ngổn. Ông suy nghĩ một hồi rồi ông nói rằng:

- Không phải là chuyện kín, song nếu qua nói ra chắc em không vui.

- Ồi đời em đã nếm mùi buồn và mùi vui đủ hết rồi, nên dầu nghe việc buồn em chẳng buồn chi lắm.

- Ở dưới Cái Vồn hiện bây giờ có một cô mới 28 tuổi, cô góa chồng, mà cô giàu lắm. Cô Phủ muốn qua cưới cô ấy. Cô buộc tôi phải chịu cưới thì cô mới nói với bốn-tộc cử qua thủ hộ gia-tài của chú Tổng.

Cô Hai nghe rõ công việc thì cô cười ngất. Cô ngó ông cử mà nói rằng:

- Việc như vậy mà anh sợ nói ra rồi em buồn chớ! Em nghe thì em vui lắm, chớ có buồn đâu. Thím phủ tính như vậy thiệt là hay, anh thương em, anh theo em 12 năm nay, anh túng thiếu cực khổ quá. Nếu có người nào giàu có mà họ ưng anh, thì anh cũng nên cưới đặt sung sướng tẩm thân một chút.

- Em nói lấy chi vậy?

- Em nói thiệt chớ. Anh là con nhà giàu, đi học thành tài rồi, thì gia-đạo suy-sụp, anh không được hưởng mùi phú quý chi hết. Thím phủ thương anh, nên tính như vậy là phải lắm. Phận em không phải là người xứng đáng làm vợ anh được. Đôi ta yêu nhau, nên hiệp cùng nhau mà tạm gây cuộc thất gia một lúc chơi. Nay anh gặp dịp lập thân, thì anh phải thừa dịp, chẳng nên bỏ qua.

- Qua thương em lắm, nên qua không muốn ham giàu mà phụ em.

- Em cũng vì thương anh lắm, nên em phải khuyên anh hãy nghe lời thím phủ mà cưới chớ đó. Em thương anh nên em muốn cho anh được giàu sang với người ta.

- Em nói thiệt hay là nói chơi? Có lẽ nào em lại muốn qua bỏ em mà cưới vợ khác.

- Xin em đừng tưởng em như đồn bà khác, hễ thương người ta thì cứ đeo đuổi theo, dầu thương mà phải hại người ta họ cũng không kể. Em không phải như vậy đâu. Nếu em không thương người ta thì có lẽ em mới quyết làm nên, làm tốt cho người ấy mà thôi.

Ông Cử hùng ngồi suy nghĩ rồi ông lại nói chậm-rãi rằng: “Nếu em ở được như vậy thì em là

một người tốt lắm. Dầu sau qua được giàu có, qua chẳng hề quên em, thôi, để tối nay rồi qua vô qua tính với thím Phở coi”.

Cô Hai Phục bước lại vỗ vai ông mà nói rằng: “Anh biết nghe lời phải của em như vậy, thì em mừng cũng không biết chừng nào. Bây giờ còn sớm, mới 8 giờ, thôi anh thay đồ đi vô tính với thím phở phút cho rồi, đợi tối mai tối mốt làm chi mà mất thì giờ. Thím Phở đương muốn gặp anh, vậy thì anh chẳng nên để thím Phở trông”.

Ông Cử Hùng cười rồi đi thay áo quần mà đi vô Cầu kho.

Cô Hai Phục thấy chồng lên xe kéo đi rồi, cô bèn đóng cửa lại, rồi vô buồng mà nằm, nước mắt tuôn dầm-dề. Cái tình của bọn đờn-ông là vậy đó hay sao? Thấy mình có tiền nên kết nghĩa vợ chồng, chừng mình hết tiền thấy người khác có tiền hơn, mà bỏ mình mà theo người ấy. Nghĩ lại những lời của chị Ba Có nói thật là có lý: trong đời này bọn đờn ông là một bầy gian xảo giả-dối. Làm thân đờn bà mình phải rèn thân đúc trí cho cứng như sạn như đá, đừng thềm thương, đừng biết giận, thì mới khỏi bị thiên hạ lường gạt. Tại mình ngu dại, mình tin cậy ái tình, mình mê cái tính xứng đôi vừa lứa, mình say cái mùi nghĩa cũ duyên xưa, mê say đến nỗi một quan Đốc phủ xin cưới đủ phép, cất nhà dọn cảnh cho mình ăn ở, hứa chắc bảo bọc cho mình sung sướng suốt đời, mà mình phui hết. Lại dứt tình chị Ba Có là người cứu vớt dạy dỗ mình, để đi theo người mình yêu cho đến nỗi hết vàng, hết bạc, hết hột xoàn, hết xe hơi, rồi bây giờ người ấy bỏ mình, cái lỗi ấy là lỗi ái tình, bởi vậy mình không oán trách ai được.

Cô Hai Phục nằm khóc một hồi rồi ngồi dậy vặn đèn lên sáng hoắc. Cô đi rửa mặt, gỡ đầu, dôi phấn, thoa son. Cô đứng ngay tấm kính lớn mà xem dung nhan, rồi cô lấy tấm hình cô chụp hồi cô đoạt giải Hoa-Khôi sắc đẹp mà so sánh, thì cô thấy hình bây giờ và hình ngày trước khác nhau rất xa. Bây giờ da mặt cô đã đùn nên không còn trong bóng nữa, tóc cô đã rụng nên chơn tóc không ngay, mình cô đã ốm nên cái cổ hết tròn trịa. Cô xem hình rồi cô lắc đầu, cô rửa phấn chùi son cho hết cái vẻ trang điểm. Nay đã 35 tuổi rồi, nhan sắc lợt phai, trang điểm làm sao cho bằng thời xuân xanh được.

Cô tắt đèn mà trở vô giường nằm, đến 11 giờ khuya ông Cử Hùng về kêu cửa. Cô bước ra mở cửa, thấy ông cười ngỏn-ngổn thì cô cũng cười mà nói rằng :

- Anh vô trả lời, coi bộ thím Phở vui hay không ?
- Qua nói qua chịu, thì cô qua mừng lắm.
- Vậy thì tính phút đi cho rồi trì hoãn mà chi.

- Cô qua biểu sáng mai qua vô trong đăng cô dắt qua về Cái-Vồn trước tính việc cưới vợ, sau tính việc thủ-hộ luôn thể.

- Ừ, hễ gặp dịp thì phải làm xấn tới !

- Qua còn lo một việc này: qua cưới vợ thì qua phải về dưới Cái-Vồn. Em ở trên này em làm sao ?

- Ồi ! Anh đừng có lo cho em. Anh phải lo việc của anh cho xong đi mà. Phận em dễ lắm, thể nào cũng được hết.

- Cô Phủ bây giờ cô thương qua lắm. Hồi này qua than túng tiền, cô lấy 200 đồng bạc cho qua mượn liền.

- Tại thím thấy anh có lúa phơi sân, nên thím cho mượn bạc chớ gì.

- Để qua chia lại cho em một trăm đăng ở nhà em xài.

- Thôi, thôi. Em có tiền. Anh cất hết số bạc ấy mà dùng.

- Em phải nhớ rằng qua với em là bạn tri-kỷ, dầu qua có vợ, chớ qua cũng chẳng quên em. Hễ qua về Cái-Vồn thì chắc qua hết nghèo. Vậy thì lúc nào em có túng rồi thì em viết thơ cho qua.

- Em rất cảm ơn anh.

Ông Cử Hùng xếp hết quần áo bỏ vô một cái rương lớn.

Sáng bữa sau, ông kêu xe kéo mà chở vô Cầu-Kho. Cô Hai Phục đưa ông ra cửa, chừng ông đi rồi cô cắn răng mà nói rằng : “Thiệt là thằng điếm !”.

Ngày ấy cô kêu cu-li chở hết đồ đạc mà đem ra lạp-son mà bán, chỉ chừa quần áo mừng mền mà thôi. Cô cũng kiếm người bán đôi bông hột xoàn. Đôi bông ấy hồi trước Mái-chín Ngành mua tới 1,200\$ mà cho cô, bây giờ cô bán có 900\$. Cô mua một đôi bông nhỏ 200\$ mà đeo đỡ. Cô bán đồ đạc tom góp được 8 trăm rưỡi. Cô chán ngán nhân-tình thê-thái, cô hết muốn ở chốn phồn hoa nữa, nên cô nhất định về Cai-Lậy cất một cái nhà lá nhỏ đăng ở mà lánh đời.

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 17

Tình xưa nghĩa cũ

Hồi 11 giờ trưa nắng chan-chan, có một cái xe-hơi lớn, sơn màu đỏ, chở đầy hành khách, ở phía Sài gòn chạy xuống rồi ngừng ngang cái xóm nhà phía tay mặt, trước khúc quanh vô chợ Cai-Lậy.

Cô Hai Phục trên xe leo xuống, tay cô ôm một cây dù cán cụt lợp bằng lụa màu đen, chân mang giày da đen, mà đầu cũng choàng khăn màu đen, vì trời nắng gắt, nên cô lật-đật(#1) giương cây dù ra mà đứng dựa mé lộ, coi cho mấy người lơ trên mui xe bỏ xuống cho cô một cái rương thiệt là lớn.

Xe chạy rồi, cô ngó vô xóm, nhắm ngoài đường; cô nhớ chỗ này phải là chỗ Cai-Tuần Kim ở hồi trước, mà sao bây giờ lại có một cái nhà cao ráo sạch-sẽ, tuy trên lợp lá, song dưới lót gạch, cột kê táng, vách bồ kho, coi đẹp-đẽ, không phải xẹt-xẹt(#2) như hồi trước. Có một người sồn-sồn với một người trai ở cái ngõ gần đó đi ra. Cô hỏi người sồn sồn ấy rằng :

- Thừa chú, không biết nhà này có phải là nhà của cậu Cai-tuần Kim hay không ?

- Phải. Cô ở đâu mà hỏi Cai-tuần Kim ?

- Thừa, tôi ở trên Sài Gòn.

- Vợ chồng anh Cai-tuần Kim khuất hết rồi, còn đâu mà hỏi.

- Vậy hay sao. Bây giờ ai ở nhà này ?

- Thầy giáo Hiền nào?

- Thầy giáo Hiền là con của anh Cai-tuần Kim. Cô biết anh Cai Tuần sao không biết thầy giáo ?

- À, à, tôi nhớ rồi. Anh Hiền đó bây giờ làm thầy giáo hay sao ?

- Làm đã 15-17 năm nay lận mà.

- Chà. Hèn chi sửa nhà cửa lại coi tử tế quá. Không biết có ảnh ở nhà hay không ?

- Có mà. Hồi tan học tôi thấy thầy về với mấy đứa học trò. Chắc ăn cơm rồi thầy nghỉ trưa chớ gì.

- Để tôi vô thử coi. Hai bà con làm ơn khiêng dùm cái rương tôi để trong cửa kia được hôn ?

- Được mà.

Cô Hai Phục đi trước, hai người khiêng cái rương theo sau vì rương nặng nên đi cằng-ráng.

Thiệt quả thầy Hiền đang nghỉ trưa tại bộ ván nhỏ lót dựa cửa sổ. Thầy nghe lụi-hụi, giật mình thức dậy, thấy cô Hai Phục bước vào cửa, song mắt thầy còn ba chớp ba sáng, nên không biết là ai.

Cô Hai Phục vụt nói lớn rằng : “Anh Hai, cha chả, năm nay đã có râu có ria lận mà”.

Thầy giáo đứng ngơ ngẩn.

- Cô Hai hỏi nữa rằng : “Anh quên tôi rồi sao ? Tôi là con Phục đây.”

- Thầy giáo la lớn rằng : “ Ừa, em. Dữ ác hôn ! Tới năm nay em mới trở về đây!”

Cô Hai Phục nghe mấy lời ấy, thì biết thầy giáo có ý trách mình, nên cô bước lại bộ ván mà để cây dù rồi lột khăn và ngồi và nói rằng:

- Em quấy lắm. Anh trách bao nhiêu, em cũng chịu hết.

- Không. Qua trách em điều chi đâu. Em đi năm nay nữa là 19 năm. Qua thấy em qua mừng, nên qua nói như vậy chớ.

- Em về đây em mới hay cậu mợ mất hết. Thiệt em không dè. Cậu mợ mất hồi nào vậy anh Hai ?

- Em đi vài ba năm kể ông già qua mất. Còn bà già qua mất mới giỗ được một cái giỗ.

- Thiệt em lỗi quá. Hồi nhỏ em nhờ cậu mợ nuôi dưỡng mấy năm. Chừng em khôn lớn, em không đền ơn cho cậu mợ được, mà chừng cậu mợ mất cũng không có mặt em.

Cô hai nói tới đó rồi cô cảm xúc, rưng-rưng nước mắt, không nói được nữa.

Người sồn-sồn khiêng rương dùm vô đó mới hỏi thầy giáo coi cô Hai đó là ai. Thầy giáo đáp

rằng : “ Cô Hai đây là con của bác Hương-thân Luông hồi trước, chú mới về đây chừng 10 năm nay, chắc chú không biết.”

Hai người khiêng rương dùm bèn ngồi lại mà nói chuyện chơi.

Thầy giáo kêu thằng Phu là đưa ở đi chợ nấu ăn cho thầy mà biếu nấu nước chế trà uống. Gần 2 giờ chiều, thầy thay đồ sửa-soạn đi dạy học. Thầy nói với cô Hai rằng :

- Gần tới dạy học rồi. Có lẽ em về ở chơi lâu chớ ?

- Em tính về ở chơi lâu.

- Được lắm. Thôi em ở nhà chơi. Qua mắc đi dạy học, để chiều về rồi nói chuyện nữa.

Thầy giáo đi dạy học.

Hai người khiêng rương dùm đó cũng từ mà về.

Cô Hai bèn đi cùng trong nhà mà coi bề ăn ở của thầy giáo Hiền. Cô không thấy dờn-bà, con nít, cô bèn hỏi thằng Phu rằng :

- Vợ con thầy giáo đi đâu vắng vậy em ?

- Bẩm thầy tôi ở một mình, có vợ con gì đâu.

- Ủa ! thầy giáo không có vợ hay sao ?

- Bẩm không. Thuở nay thầy tôi không có cưới vợ.

Cô Hai thấy trên bàn thờ giữa nhà có treo một bức tượng “thánh-nhân”, thì biết thầy giáo Hiền nhập đạo Cao-Đài. Cô thấy đâu đó đều sạch-sẽ vén-khéo, trước sân lại có trồng bông, trồng kiểng, sau hè có trồng mít, trồng xoài, có dọn chỗ để ngồi thưởng trăng, có xây hồ để nuôi cá, thì cô nức-nở khen ngợi.

Cô coi trước coi sau đủ rồi cô mới mở rương lấy một bộ đồ mát bằng lụa trắng ra mà thay. Cô rửa mặt, gỡ đầu, dãi phấn sơ-sịa, và vì cô đã có sắc sẵn, nên tuy trọng tuổi song coi còn đẹp dễ lắm.

Tan học Thầy giáo Hiền về, khí sắc hân hoan khác thường. Vừa bước vô nhà thì thầy kêu thằng Phu mà biếu lên chợ kiếm đồ mua về dọn cơm cho cô Hai ăn. Cô Hai cảm mà nói rằng :

- Trong nhà có món gì ăn món nấy, cần gì phải mua thêm. Em về đây em mừng quá, nên ăn

vật gì chắc cũng ngon hết thấy.

- Trong nhà có vật gì mà cho em ăn.
- Vậy chớ anh nhìn đói hay sao ?
- Qua ăn chay trường, mỗi bữa dùng tương chao, rao rác, không có cá thịt chi hết.
- Anh ăn chay trường hay sao ? Anh ăn chay thì em cũng ăn với anh được mà.
- Sợ em ăn không quen rồi em ăn không no chớ.
- Được mà. Em đã nói em về đây em mừng lắm, nên ăn vật gì cũng ngon hết.
- Em về đây thiệt em mừng lắm hay sao ?
- Mừng lắm.
- Vậy sao 19 năm nay em không chịu về một lần nào hết ?

Cô Hai nghe hỏi tới câu đó thì cô chúm-chím cười rồi nói rằng : “Việc đó nói ra dài lắm, để thủng thẳng rảnh rồi em sẽ nói rõ công chuyện của em cho anh nghe, anh mới hết trách em. Bây giờ để lo ăn cơm, vì hồi trưa em ăn bánh mì nên đói rồi”.

Bữa nay nhằm ngày 12 âm lịch, nên mới tối thì mặt trăng đã lên cao, dọi trước sân sáng quắc. Cô Hai bước ra ngồi trên cái băng bằng cây mà ngó trăng hứng mát. Gió thổi hiu hiu đưa mấy chùm bông huệ quắc quắc quại, rồi lại phất mùi thơm bát ngát. Vùng trăng vặc vặc soi gương mặt của cô Hai coi sáng rõ, miệng hữu duyên mắt hữu tình.

Thầy giáo đốt nhang cúng nước, đọc kinh vái lạy xong rồi thầy xách một cái ghế ra sân để ngay trước mặt cô Hai mà ngồi. Thầy ngó mông một hồi rồi thầy hỏi cô Hai rằng.

- Em tính về ở chơi chừng bao lâu ?
- Em đi 19 năm nay em đã thèm rồi. Em tính về đây kiếm chỗ cất một cái nhà nhỏ mà ở dặng xa lánh thói đời là thứ làm cho em chán ngán, không biết có được hay không ?
- Sao lại không được. Chung quanh đây còn bộn đất trống. Em muốn cất chỗ nào thì em chỉ chỗ rồi qua nói với chủ đất cho em cất. Mà sao em nói nghe như hơi em chán đời, em muốn tu vậy ?

Cô hai lặng thinh một hồi lâu, rồi cô thở dài mà nói rằng : “Đời đáng chán lắm. Em không

hiếu tu có ý nghĩa gì. Nếu tu mà trốn nợ đời được thì em tu phứt cho rồi”.

Cô nín một hồi nữa rồi cô ngó thầy giáo mà hỏi rằng : “Em nghe thằng Phu nói từ hồi nhỏ tới bây giờ anh không chịu cưới vợ, phải vậy hay không anh Hai ? Tại sao mà anh không chịu cưới vợ ?”

Bây giờ tới lúc thầy giáo không trả lời.

Thầy ngồi cúi mặt xuống đất mà suy nghĩ. Cách một hồi lâu thầy mới đáp rằng :

- Qua có chuyện buồn nên không muốn lập gia-thất làm gì.

- Nếu anh có chuyện buồn thì lại cần phải cưới vợ đặng có người hủ-hỉ mà giải-khuây cho anh chớ.

- Giải khuây sao cho được.

Thầy giáo vụt đứng dậy mà chấp tay sau đít thùng thảng đi ra lộ, dường như thầy không nghe câu của cô Hai hỏi thầy vậy. Cô hai lấy làm lạ nên ngồi ngó theo, cách một lát, thầy trở vô, cô bèn nói rằng : “Em coi bộ anh buồn quá. Anh có chuyện gì uất trong lòng xin anh nói cho em hiểu một chút. Em đây là em của anh ở trong nhà, chớ phải người xa lạ gì hay sao mà anh dấu”.

Thầy giáo thở dài và đáp rằng :

- Việc buồn của qua không thể nói ra được, nhứt là khó nói cho em hiểu.

- Tại sao vậy ? Anh không tin bụng em hay sao ?

- Không phải qua không tin em. Sợ nói ra cho em nghe rồi em không tin chớ. Mà thôi, nói làm chi; nói ra thì phải loạn tâm loạn trí, chớ không ích gì. Qua tu đã lâu rồi ..... thôi ..... chuyện cũ không nên nhắc lại.

- Anh nói dụt-dặt, em nghe em tức quá, nên bắt hỏi hoài. Anh tu thì tu, chớ tu rồi không tỏ cái việc buồn ra được ?

Thầy giáo ngồi ngó cô Hai trân-trân.

Yến trắng tỏ rạng, ngọn gió lai-rai, mặt mày cô sáng rỡ như hoa nở sớm mai, quần áo cô phất-phơ, lại bay mùi thơm bát ngát. Tứ bề im-lìm lặng-lẽ, chỉ nghe tiếng ế than thở trong đám cỏ mà thôi.

Thầy ngấm cảnh nhắm người, rồi sanh mỗi cảm xúc trong lòng, không thể dần nữa được, nên thầy thở ra một cái rất dài mà nói rằng : “ Qua buồn, qua không thèm cưới vợ, qua tu niệm trường chay đó là tại em, chứ không phải việc gì khác đâu. Em biết hay chưa?”

Cô Hai ngó sừng-sốt thầy, cô chau mày biến sắc rồi hỏi nhỏ nhỏ rằng :

- Thiệt như vậy hay sao ? Em có dè đâu !

- Bởi tại em không dè, nên qua mới buồn qua muốn chết đó. Em nhớ hay không ? Ngày bà phủ ghé rước em, qua muốn cản, không cho em đi. Mà qua thấy em hăng-hái muốn đi quá, nên qua không nỡ cản. Em đi rồi thì qua buồn rầu, không còn muốn việc chi nữa hết; qua hết muốn học; mà cũng không thèm tưởng tới việc tương lai. Lúc ấy qua như người lãng trí mất hồn, sợ cha mẹ rầy nên phải đi học như thường, song vô trường ngồi cầm chừng, về nhà đi thần-thơ, sự sống của qua không có mục-đích chi hết. Qua buồn quá rồi sanh ra cái lòng xấu : qua thầm vái em lên ở với bà Phủ em bị cực khổ đáo để cho em chịu không nổi, đặng em trốn mà về. Qua vái rồi qua đợi, đợi cho đến hơn 3 năm, ông già qua mất, qua được cấp bằng làm thầy giáo, rồi qua coi nhứt-trình, qua thấy hình em họ in lớn đại, họ lại nói em đoạt giải hoa-khôi sắc đẹp. Tờ nhứt-trình ấy qua còn cất để dành trong tủ, lâu lâu qua lấy ra chơi cho đỡ giải buồn. Qua hay tin ấy thiệt mừng cho em, mà qua lại buồn thêm cho phận qua, bởi vì qua hết trông em trở về nữa rồi. Qua buồn hết sức, nên qua nhứt định không thèm cưới vợ. Tuy làm thầy giáo mà rồi ban đêm qua tụng kinh niệm Phật, qua quyết theo tam-quy ngũ giới, trau dồi lục-căn đặng dứt lục-trần. Qua tu theo Phật hơn 10 năm, mà sao qua vẫn còn tư tưởng em hoài, qua mới dạy qua theo đạo Thầy mấy năm nay đây.

Thầy giáo nói một hồi, rồi thấy cô Hai móc khăn mu-soa trong túi ra mà lau nước mắt. Thấy cô cảm xúc, thầy càng cảm thêm, nên nói không được nữa !

Cô Hai cúi mặt lắc đầu nói rằng :

- Em không dè anh có tình với em, mà cái tình lại nặng nề đau đớn quá như vậy. Chớ chi em biết thì dầu ở trên SaiGon mà ăn vàng em cũng không thèm. Sao hồi em ra đi anh không tỏ thiệt cho em biết ? Vì khi thấy mặt nhau anh mắc cỡ anh mở miệng không được, sao từ khi em đi rồi cho tới bây giờ anh không chịu gởi thơ mà nói cho em hay ?

Thầy giáo đáp rằng :

- Qua không biết em có thương qua không mà qua dám nói.

- Phải nói thiệt ra rồi mới biết em thương hay không chớ. Lỗi lại anh không nói ra, chớ

không phải tại em đâu. Mà thôi, bây giờ em xin lãnh cái lỗi ấy. Em hứa từ đây tới già em sẽ làm cho anh hết buồn rầu đừng em chuộc lại lỗi của em. Anh chịu hay không ?

Thầy giáo ngồi ngẫm nghĩ một hồi rồi nói rằng : “Như vậy mà tu giống gì nữa được !”

Cô Hai cười. Thầy giáo ngó cô, thầy cũng cười.

Cái tình của cô đã có cái tình khác chiều đối, ở một bên mà cô không hay, để cho cô dung rủi 19 năm trường, xông pha gió bụi, dày dạn thị-phi, khi phải uất thối đời, khi phải mang mặt giả.

Còn cái công tu niệm của thầy chất-chứa mười mấy năm trường, bị chữ tình trong giây phút đều vỡ tan sụp đổ hết.

Hai người đều không dè cuộc đời xoay vần như vậy, không dè đã tan mà rồi lại hiệp, ngại ngừng còn sợ nổi hiệp rồi mà có tan nữa hay không. Trăng trong gió mát, thầy tỏ lòng hoài vọng, cô kể chuyện phong trần, thầy rõ tâm-sự của cô, thầy càng yêu, cô được biết tình cảm của thầy, cô càng mến, một nhà vui-vẻ, quên hết ưu sầu.

**Chú thích:**

*(1-) lật đật*

*(2-) xệch xạc, lồi thối*

# Hồ Biểu Chánh

## Nợ Đời

### Chương 18

#### Bạn cũ chuyện xưa

Thầy giáo Hiền và cô Hai Phục sánh duyên với nhau đã được hơn 3 năm.

Thầy đi dạy mỗi tháng lãnh lương 45 đồng bạc. Cô ở nhà hằng bữa lo cơm nước, coi cho trẻ ở lau chùi bàn ghế, chỉ cho học trò nhỏ cỏ tưới bông. Hễ có buồn thì thầy đọc truyện cho cô nghe chơi, hoặc cô khảy đàn và ca nhỏ nhỏ cho thầy giải muộn. Cái cảnh an nhàn đầm ấm này làm cho vợ chồng say sưa mà quên hết những mùi gió bụi, quên hết những thói lợi danh của đời.

Một buổi chiều chúa nhật, vợ chồng ăn cơm sớm rồi nằm với nhau trên một bộ ván nhỏ nằm tựa cửa sổ mà hứng mát mà luận việc đời. Thầy cảm hứng mà nói với cô rằng : “Em nghĩ đó mà coi, ở đời nào nghĩ phải làm giàu cho to, làm quan lớn, mới được hưởng hạnh phúc. Cái hạnh phúc ở trước mặt mỗi người, tại mình nịch chữ lợi danh, nên nó mới xa mình, rồi mình tìm không được chớ. Qua lấy làm tiếc quá. Tại em bỏ lên SaiGon mà mình mất hạnh phúc hết 19 năm, chớ chi em ở nhà thì mình hưởng hạnh phúc trọn đời, không mất năm nào hết “.

Cô Hai lắc đầu đáp rằng : “Em tưởng không phải vậy đâu. Nhờ em lưu lạc 19 năm đó nên bây giờ em mới được hưởng hạnh phúc thanh thoi đây a anh. Em mắc “nợ đời” em phải trả cho xong. Rồi em mới rảnh rang được chớ. Anh chẳng nên tiếc, mà anh cần phải cầu nguyện cho nợ đời của em dứt thì mình hưởng hạnh phúc mới lâu dài.”

Cô nói tới đây rồi cô ngồi dậy; cô ngó ra cửa mà ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi cô day vô ngó thầy mà nói giọng buồn :

- Em coi nợ đời của em chưa dứt.

- Em còn nhớ chuyện cũ người xưa nữa làm chi, mà em nói như vậy.

- Xin anh đừng nghi bụng em chớ. Nếu anh nghi thì nhục cho em quá. Vợ chồng ở với nhau hơn 3 năm rồi anh chưa tin lòng dạ em hay sao ? Em thường nói với anh, em coi sự phú quý như đôi giày rách không có giá trị gì, bởi vì em có nếm thử rồi. Còn về cái tình, thì trong đời này chỉ có một mình anh đối với em, anh có cái tình thiết mà thôi. Em sợ em chưa trả dứt nợ

đời, là vì em có một đứa con, mà thuở nay mẹ con lìa nhau, em đẻ con mà em không nuôi dưỡng nó nên em sợ tội lỗi chỗ đó chớ.

- Việc đó em sợ cũng phải. Mà em nói hồi em sanh nó ra rồi, em đổi nó cho một cô nhà giàu. Nó được về tay kẻ giàu có thì tự nhiên nó no ấm, chớ có thất dưỡng đâu mà em sợ.

- Cuộc đời dời đổi, mình biết đâu được mà dám chắc.

Hai vợ chồng đàm luận tới đó thì có một người thành-linh bước vô cửa mà hỏi lớn rằng :  
“Xin lỗi, không biết nhà này phải là nhà của thầy giáo Hiền hay không vậy ông ?”

Trời đã chạng vạng tối. Hai vợ chồng thầy giáo ngó ra, không biết ai, chỉ thấy một người đàn bà tuổi trên 50, mình mặc y phục nhuộm màu dà theo mấy bà vải, chân không có giày guốc, đầu choàng hầu khăn đen, tay xách một cái giỏ nhỏ.

Thầy giáo vừa leo xuống đất vừa đáp rằng : “ Thưa, phải. Bà ở đâu mà hỏi thăm thầy giáo Hiền ? “

Bà ấy chỉ cô Hai và cười và nói : “Có con Hai kia ! Hai, em quên chị hay sao?”

Cô Hai lại gần dòm bà ấy, rồi ôm ngang mình Bà mà nói lớn rằng : “Ủa chị Ba ! Chị đi đâu mà mấy năm nay em hỏi thăm cùng hết không ai biết chị ở đâu mà chỉ ? sao chị biết em ở đây mà chị tìm ? “

Người đàn bà này là Ba Có.

- Chị ta để cái giỏ lên trên bàn, lột cái khăn đen thì lòi đầu trọc lóc. Chị ta nói rằng: “Qua đi tu từ đó cho đến bây giờ, em kiếm sao ra”.

Cô Hai day lại nói với thầy giáo rằng : “Chị Ba đây là người nuôi dưỡng dạy dỗ em hồi trước, em thường có nói với anh đó”

Thầy giáo bước lại chào Bà Có và nói rằng : “Cô Hai thường nhắc nhở chị hoài. Nay tình cờ mà chị tới đây cho em biết, thiệt em mừng lắm. Mời chị ngồi”.

Cô Hai hỏi Ba Có nữa rằng :

- Sao chị biết em ở đây ?

- Qua về SaiGon kiếm em không có. Qua chắc em về Cai-Lậy nên qua xuống đây. Qua hỏi thăm bên chợ, biết em, họ nói em bây giờ làm bạn với thầy giáo, rồi họ chỉ nhà cho qua lại đây.

- Em gặp chị em mừng quá. Thôi, chị ở đây với em. Chị muốn tu ở nhà tu cũng được, cần gì phải đi đâu. Thầy giáo đây cũng tu vậy. Mà nếu chị chịu ở đây chị tu, thì có lẽ em cũng tu với chị.

- Không được. Chị có am riêng. Chị ở đây rồi bỏ am cho ai.

- Am của chị ở đâu?

- Ở trên núi ông Tô.

- Núi ông Tô ở đâu lận?

- Thuộc về núi thất sơn, ở gần chợ Xà-Tón.

- Thuở nay em không biết. Ủa! mà quên nữa chớ. Để nấu cơm cho chị ăn, gặp nhau mừng quá, cứ nói chuyện hoài.

- Không. Qua ăn cơm bên chợ hồi nãy rồi.

- Bất nhơn dữ hôn! Sao không qua đây, lại ăn ngoài chợ nữa vậy?

- Qua ăn chay, mua cơm với ít trái chuối mà ăn thì đủ rồi. Qua sợ kiếm em không được, nên xe xuống tới là qua lo cơm nước cho xong rồi qua mới đi hỏi thăm.

Thầy giáo kêu thằng phu, biểu đốt đèn nấu nước, chế trà mới mà đãi khách. Còn Cô Hai thì múc nước cho Ba Có rửa mặt, rồi trải chiếu đem gối mời chị ta nằm nghỉ.

Ba Có hỏi Cô Hai Phục tại làm sao đã đùa Quan Đốc Phủ Thần mà theo ông cử Hùng, rồi lại trở về Cai Lậy mà lập gia thất với thầy giáo. Cô Hai ngồi khỉ khâm thuật hết công chuyện lại cho Ba Có nghe, cô nói ở với ông Cử 12 năm, lần hồi tiêu hết xe hơi, hột xoàn cùng là tiền bạc, rồi ông Cử ham giàu bội nghĩa, nghe lời Bà Phủ Tăng đi cưới vợ, cô hờn nên trở về Cai lậy mà lánh thói đời; chẳng dè về đến đây hay thầy giáo nặng tình với cô, nên cô phải lấy nghĩa mà báo đáp. Cô kể đủ mọi điều, không dấu-diếm chỗ nào hết, rồi cô lại nói rằng: “Em đụng thầy giáo ba năm nay, trí em rất nhàn lạc, thân em rất an ổn, bây giờ em đã biết hạnh phúc là cái gì rồi, không phải lúc em có tiền bạc nhiều, hay là lúc em dựa người cao sang mà em có cái hạnh phúc như vậy đâu. Bởi vậy em không tiếc cái chức bà “Đốc Phủ” sang trọng, mà em cũng không phiền cái thói ông Cử Nhơn bạc bẽo, sợ e làm bà Đốc hay bà Cử cũng không được hưởng cái hạnh phúc này.”

Ba Có chau mày nói chậm rãi rằng:

- Từ ngày chị phiền em, chị bỏ em mà đi tu, chị lo có một điều, là lo em máng tay ông cử Hùng mà em phải bị khổ não .....

- Chị đoán thiệt là đúng lắm. Chánh thẳng điểm, chớ không có tình nghĩa chi hết.

- Tại em bị tình nặng ám mắt em nên em không thấy, chị là người đứng ngoài vòng, chị sáng suốt hơn em, nên nghe tiếng thấy bộ, thì đã biết tâm ông cử rồi, có lạ gì đâu.

- Hồi trước em cãi lời chị, vậy mà chị còn hờn em hay không?

- Hồi đó chị giận em thiệt, song giận là vì sợ em bị hại, chớ không phải là sợ cái ý gì khác đâu. Thôi, bây giờ chị thấy em hưởng hạnh phúc thì chị vui lắm, còn hờn nổi gì nữa.

- Tại sao chị cạo đầu đi tu? Chị nói cho em nghe thử coi. Đi tu chi vậy? Mười mấy năm nay chị tu, mà trí chị có được an tịnh hay không?

Ba Có ngồi lặng thinh, coi ý không muốn tỏ việc của mình. Thầy giáo thấy vậy bèn bước tránh ra ngoài sân, ý muốn cho chị em thông thả mà nói chuyện. Ba Có bèn kêu mà nói rằng: “Thầy giáo ngồi đây chớ. Chị em tôi có chuyện gì giấu thầy đâu mà thầy phải ái ngại”.

Thầy giáo trở vô.

Ba Có nói rằng: “Con Hai, em không biết tại sao mà chị đi tu? Em không biết cũng phải, bởi vì thuở nay chị có nói tâm sự của chị cho em hiểu đâu. Chị vốn là con nhà giàu có sang trọng. Ông thân của chị hồi đó là một viên quan, quyền thế ít ai bì kịp. Khi chị được 18 tuổi, thì cha mẹ chị định gả chị cho con một viên quan khác. Đám hỏi rồi, kế ông thân của chị bị dân thưa kiện lum tùm, quan trên mở cuộc tra vấn rất gắt. Ông thân của chị sợ tội, nên tuôn hết của tiền ra mà lo, chạy sấp chạy ngựa mà lo không khỏi tội, nên bị cách chức. Bên chồng của chị thấy nhà chị suy sụp, thì lật đặt hồi hôn. Cha mẹ của chị bị thất thời nhục nhã, bị dân tình khinh dễ, bị hết của hết tiền, rồi lại thấy sui gia phụ bạc nữa, thì buồn rầu chịu không nổi, dắt chị về Saigon ở được ít tháng kể lần lượt khuất lần. Lúc đó thân chị bơ vơ, không có bạc tiền, mà cũng không nơi nương tựa. Chị có quen với một người đồn bà hồi trước là vợ của một thầy đội, chồng chết rồi về Sài gon ở buôn bán. Chị xin ở đậu với thím đội đó, chớ có tiền đâu mà mượn phố ở cho nổi. Tuy chị là con quan, nhưng mà bây giờ đã thất thời, nếu không làm thì lấy chi mà ăn. Chị nghĩ ở đất Saigon ai cũng như nấy, có ai biết ai đâu mà sợ xấu hổ, chị mới nấu chè thượng, bánh canh mà bán đặng kiếm lời độ nhứt. Nhờ chị buôn bán năm sáu năm, tuy không dư giả lắm, song thân chị cũng được no ấm lành lẽ, tuy không vui vẻ thông thả, song chị giữ lòng trong sạch, không nhục tổ tông, không hổ phận gái. Một bữa nọ chị đi bán gặp một ông Huyện,

ổng nhìn rồi ổng biết chị, bởi vì hồi trước ổng còn làm thông ngôn thì ổng có làm việc với ông thân của chị. ổng tỏ ý thương xót thân chị, khi trước ở lầu hồng gác tía, mà bây giờ đi mua gánh bán bưng. ổng nói tiếng nào cũng trung hậu nhơn nghĩa, ổng hỏi thăm chỗ chị ở, ổng mua áo quần mà đem lại cho chị, ổng còn đưa cho chị mượn 20 đồng bạc để làm vốn buôn bán nữa. ổng tới lui thăm chị ít lần rồi tỏ thiệt rằng ổng goá vợ nên muốn kết nghĩa trăm năm với chị. Thân chị cũng như người đương chới với giữa dòng sông, có vật gì níu mà sống thì chị níu liền, lại thấy ý ổng tử tế quá, chị còn dục dặc gì nữa. Chị ưng ổng, song tới lui mà thôi, chớ không chịu làm hôn thú và cũng không rước về nhà ở chung. Hễ chị nói tới việc đó, thì ổng nói rằng ổng có con, để thủng thẳng ổng tính việc nhà yên rồi vợ chồng ở chung mới được. ổng không cho chị đi bán nữa, mỗi tháng ổng đưa cho chị 20\$ mà trả tiền cơm tiền nhà. Ông Huyện làm bạn với chị được sáu tháng rồi ổng bất tin không tới lui nữa. Chị đi hỏi thăm thì hay ông đã cưới vợ rồi, cưới một người gái lỡ thời trong Cholon giàu có lắm. Thầy giáo với con Hai nghĩ coi nhơn tình như vậy có oán hận hay không?

Cô Hai Phục nói rằng:

- Việc của chị mới nói đó giống như việc của em vậy chớ gì?

- Phải. Mà chị bị gạt có một lần chị biết khôn. Còn em lôi thôi để cho chúng gạt được một lần thứ nhì nữa.

- Mà bây giờ sao em không biết giận. Mình cứ giữ thói cho chắc, ai giả dối thì để cho trời phạt phạt họ. Bây giờ chị cũng vậy, chị không biết giận nữa. Mà hồi trước có phải vậy đâu. Hồi trước chị hung hăng lắm, nhứt mà gạt mà cho ô danh xử tiết chị thì chị thù oán vô cùng. Chị không biết làm sao mà nhục người gạt chị đó được, chị cuồng trí rồi chị oán hê thảy thiên hạ không chừa một người nào.

- Tại như vậy đó chị cậy tay em trả thù cho chị đó phải hôn?

- Phải. Phận chị đã trọng tuổi, mà lại không có sắc, khó cho chị hại cái giống đờn ông, nhứt là cái giống đờn ông cao sang được. Chị thấy em có sắc, trẻ tuổi, chị mới nuôi dạy em đặng giết thiên hạ mà trả thù cho chị.

- Bây giờ em nói thiệt với chị, hồi trước em vưng lời chị, em làm nhiều việc nghĩ lại tội nghiệp người ta quá, như chuyện thầy Cao đó, hể em nhớ tới là em không vui.

- Bây giờ chị còn ăn năn nhiều hơn em nữa. Chị là cái óc, em là cái tay, tại óc khiến tay mới làm, nên chị có tội nên em vô tội. Chẳng phải việc thầy Cao mà thôi, việc nào chị cũng ăn năn

hết thấy. Vay có một người, mà chị bắt nhiều người phải trả, tội là tại chỗ đó, mà hồi đó chị cứ hăng hái làm cho tới hoải, chị không kể tội phước chi hết. Chừng em chống cự, em không nghe lời chị nữa, chừng đó chị mới mở mắt mà thấy đường tội phước, chị mới biết mà lo sợ cho cái kiếp sau. Tại như vậy đó mà chị đi tu đó em à.

- Mấy năm nay chị đi tu, mà chị có bớt ăn-năn không?

- Bớt làm sao được. Tu đặng-ăn năn xám hối hàng ngày chớ. Mình phải nhớ tội lỗi của mình làm, rồi cầu nguyện mà chừa cải, thì tội lỗi mình mới tiêu được. Tại chị ăn năn sám hối nhiều quá, nên chị lo sợ, chị phải bỏ am mà kiếm em đây.

- Chị bắt em phải đi tu với chị hay sao?

- Không phải vậy. Chị đã nói cái tội lỗi về phần chị, em có tội gì mà phải đi tu. Ví dầu em có tội đi nữa, những việc người ta làm với em đó đã đủ mà chuộc tội em rồi. Theo chị tưởng thì số em vay thì em đã trả được, bởi vì em nếu chưa trả dứt thì có đâu em được hưởng cái hạnh phúc nhàn lạc yên ổn em nói với chị hồi nãy đó. Chị tìm em là vì hôm trước chị có hay một việc quan hệ lắm. Việc ấy không phải là việc của chị em mình làm, mà cũng tại mình bày việc khác nên mới sang việc đó.

- Việc gì đâu chị nói rõ cho em hay thử coi.

- Em nhớ lại mà coi, cách 20 năm trước em có sanh một thằng con trai tại nhà bảo sanh Cholon.

- Việc đó em quên sao được. Em sanh rồi chị đổi cho một bà nhà giàu nào đó mà bắt một đứa con gái.

- Em biết người đờn bà đổi con với em đó là ai hay không? Đó là vợ nhỏ của Cai tổng Lung, tức là thím dâu của ông cử Hùng đó.

- Úy! Sao từ hồi đó cho đến bây giờ chị không nói co em biết?

- Nói cho em biết càng rộn trí em, chớ có ích gì. Trời Phật công bình lắm. Thằng nhỏ gốc của kiếng họ Võ, tuy không ai thêm nhìn, song tự nhiên trời khiến nó cũng nhập về kiếng họ đó.

- Té ra thằng con của em bây giờ nó là em chú bác với ông cử Hùng.

- Phải rồi.

Cô Hai Phục chưng hửng, cô ngó Ba Có và ngó thầy giáo mà nói rằng: “Trời sắp đặt kỳ cục quá! Ôi mà con tôi nó được giàu có như vậy thì tôi mới an lòng”.

Ba Có lắc đầu mà nói rằng:

- Chưa an đâu em. Để chị nói có đầu có đuôi cho em hiểu. Hôm trước vợ nhỏ của thầy Cai Tổng Lung đi cúng chùa trên núi ông Tô. Tình cờ cô ghé am của chị ma cúng, cô gặp chị thì cô chưng-hửng. Cô có nghỉ tại am một đêm, cô thuật hết công chuyện nhà cho chị nghe, cô kể gia tài, cô nói chuyện thủ hộ, cô thuật việc cử Hùng cưới vợ không dấu chuyện nào hết. Cô lại nói cô mang ơn chị lắm, nhờ có chị nên hồi đêm con về cô mới được yên vì sang trọng, rồi bây giờ cô mới được giàu có vững vàng. Song thuở nay nằm đêm cô thường nhớ đến con gái của cô. Từ khi Thầy Cai Tổng chết rồi cô muốn kiếm con của cô đặt đem về mà nuôi, song không biết chị ở đâu mà hỏi thăm đặt cô xin con nhỏ lại. Cô gặp chị cô mừng lắm, cô cậy chị đi kiếm dùm con nhỏ cho cô, dầu tốn hao bao nhiêu cô cũng không nệ.

- Hồi đó chị đem con nhỏ mà cho nhà mồ côi Tân Định bây giờ chị lên đó mà xin lại, có khó gì. Chị đem con nhỏ mà trả lại cho bà Tổng thì bà sẽ thưởng chị.

- Bây giờ chị tu, chị có màng bạc tiền nữa chi em. Chị bày mưu đặt đoạt của người ta, cái tội ấy lớn quá. Mà cái mưu ấy còn chia lìa mẹ con người ta nữa. Chị muốn kiếm con nhỏ đặt trả lại cho cô tổng đặt chuộc bớt cái tội, ngặt kiếm không được chị mới buồn chớ.

- Không có trong nhà mồ côi hay sao?

- Hồi đó chị nói với với em, chớ chị không có cho nhà mồ côi. Chi đi dọc đường chị gặp cô năm Kiều, cô thấy con nhỏ ngộ cô xin cô nuôi. Chị cho cô, mà mấy ngày rày chị ở trên Sài Gòn chị tìm kiếm hết sức, không ai biết cô năm Kiều xiêu lạc xứ nào. Vợ chồng cô là bọm bài bạc, nay ở chỗ này, nay ở chỗ khác, biết đâu mà kiếm.

- Báo hại quá! Bây giờ làm sao?

- Chị có biết làm sao bây giờ. Tưởng kiếm được thì chị trả lại cho cô Cai Tổng Lung, đặt mẹ con tương hiệp cho chị hết ăn năn về khoản ấy. Bây giờ kiếm không ra thì thôi. Mà chị tìm em không phải nói chuyện ấy. Chi còn một việc khác rắc rối hơn nữa. Chuyện ấy can hệ em. Em phải ra tay gỡ rối, gieo một chút âm đức mà cứu người ta, đặt nó nhẹ bớt cái tội lỗi cho chị em mình.

- Việc gì vậy?

- Em rõ biết Cai Tổng Lung chết rồi thì bốn tộc cử ông Cử Hùng thủ hộ gia tài, coi trâu góp huê lợi, mỗi năm phát một mớ tiền mà cấp dưỡng cho vợ nhỏ và các con của Cai Tổng Lung, thủ hộ đến chừng nào các con thành đình rồi thì sẽ lậpờ tương phân.

- Em có nghe việc đó.

- Bây giờ thằng Lãng là con trai của Cai Tổng Lung, tức là con ruột của em đó, nó được 20 tuổi rồi, nó thôi học về nhà cưới vợ.

- Nó có vợ rồi hay sao?

- Cưới vợ rồi. Nhờ cưới vợ đó nên nó thành đình, nó buộc người thủ hộ, là cử Hùng, Phải tính sổ sách, giao huê lợi thu góp mấy năm nay đó lại cho chị em nó chia nhau, cử Hùng làm tiêu hết 30 ngàn đồng bạc, không có mà giao, nó vào đơn tại quan biện lý mà kiện cử Hùng về tội sang đoạt tài sản của kẻ chưa thành đình. Toà bắt giam cử Hùng mà tra xét sổ sách....

- Đáng kiếp dữ! Làm việc gì đâu mà tiêu của người ta hết 30 ngàn đồng?

- Theo lời Cô Cai Tổng Lung, thì tại bài bạc. Cử Hùng lên Đà Lạt đánh phê, đánh xe lửa mấy lần đều thua hết, nên mới thiếu tiền thủ hộ đến số đó.

- Trời thiệt là có con mắt. Hễ vay thì ổng bắt trả nhần tiền. Việc này sợ đi đại hình chớ không phải chơi. Để cậu ở tù cho sáng con mắt.

- Hồi nãy em nói em không biết giận ai nữa. Chị tưởng em tu đắc đạo rồi, té ra bây giờ em nói còn hơi oán, còn ghét cử Hùng quá, như vậy thì cái lòng của em chưa được từ bi như Phật. Em phải tu mới được, có tu mới hết cái “tánh thấy người bị hại mà vui cười”.

Nãy giờ thầy giáo Hiền ngồi nghe hai người nói chuyện, thầy không cãi chi hết. Chừng thầy nghe Ba Có nói câu sao đó thì thầy kính phục lòng đạo đức của chị ta quá, nên chen vô nói rằng: “Mấy lời chị Ba nói đúng đặng lắm. Em hai em hãy ghi nhớ lấy mà tu tâm luyện tánh đặng khỏi hờn giận. Ở đời hễ muốn hưởng hạnh phúc thì đừng có chấp tính đời mới được.”

- Em xin vưng lời. Còn Chi Ba kiếm em đặng nói chuyện cử Hùng sang đoạt tài sản cho em nghe làm chi?

- Em đành để cho con của em, là con của cử Hùng, nó làm hại cha nó hay sao?

Cô Hai Phục chau mày, ngồi lặng thinh.

Cách một hồi lâu, cô mới nói rằng:

- Bây giờ em biết làm sao đây? Cử Hùng có vợ giàu lớn. Vậy thì vợ ông ra bạc mà thường cho sắp con của Cai Tổng Lung, ông mới khỏi tội chứ.

- Em đừng có nói tới vợ cử Hùng. Cô Cai Tổng Lung nói con mẹ đó tiền nhiều lắm, song nó rì mọ, mấy năm nay cử Hùng không nhờ được một đồng xu, mà còn bị nó sai khiến dày bừa hèn hạ nữa. Cử Hùng bị giam có cử người nhờ nó xin cứu giùm. Nó nói chồng nó làm việc gì hồi nào đâu nó không biết, nó không có ăn số bạc đó, nên không có tiền đâu mà trả nợ lãng như vậy.

- Nếu nói như vậy thì có tình nghĩa vợ chồng gì đâu.

- Thì nhơn-tình vậy đó a.

- Thôi, ông cử Hùng giựt của người ta, bây giờ không có mà trả, thì ở tù mà trừ, chứ biết làm sao.

- Cử Hùng nó bị dày, hay là nó bị chết chém đi nữa, cũng mặc kệ nó, không can cập đến chị em mình. Ngặt có một điều này là con của nó ra làm thiệt hại nó, mà cái cuộc ấy gốc bởi mình tạo ra, nếu mình để như vậy, dầu thế gian không ai biết được, chứ trời phật vẫn thấy rõ, thế thì mình có tội nhiều lắm. Kiếm con của cô Cai Tổng Lung không được mà trao lại cho cô, ấy là một tội. Bây giờ để cho con của cử Hùng giết ông nữa, thế thì chị tu biết mấy kiếp nữa mới thành chánh quả.

Ba Có nói tới đó rồi ngồi khóc.

Cô Hai Phục thấy chị ta ăn năn như vậy, thì cô động lòng, song không biết làm sao.

Thầy giáo Hiền nói rằng: “Chị Ba lo sợ về hai cái tội ấy thì phải lắm. Tại chị bày mưu dối con, nên bây giờ mới sinh ra hai cuộc rắc rối là mẹ lìa con, con hại cha. Về cái việc chị kiếm con không được mà trả lại cho cô Cai Tổng Lung, thì vợ chồng em không thể giúp được, bởi vì chúng tôi không biết con nhỏ, mà cũng không biết mặt cô năm Kiều, thì biết làm sao mà tìm. Mà việc đó không gấp lắm, để thủng-thắng chị tìm kiếm, chừng nào ra cũng được. Huống chi trong việc ấy người có tội nặng hơn hết là cô Cai Tổng Lung, bởi gì cô tham tiền không kể gì con là máu thịt của cô. Nếu bây giờ kiếm hết sức mà không ra đứa nhỏ, ấy là trời Phật phạt cô Cai Tổng Lung, vì cô gieo cái nhơn ác, là mưu đoạt gia tài của người, thì cô phải trả được cái quả khổ, là buồn rầu về cái nỗi mất con. Còn vì cái việc con của Cử Hùng thì có lẽ vợ chồng em giúp được cho chị mà gỡ rối. Đã biết tại cử Hùng gieo cái nhơn ác, là không kể tới con, nên bây giờ mới được cái quả ác là bị con hại. Nhưng mà chị Ba với cô Hai Phục cũng liên can tới cái tội

ấy, vì hai người giúp tay hồi trước, nên ngày nay con mới hại cha. Vậy thì cô Hai phải giúp với chị Ba mà gỡ cái rối ấy, chứ không nên vì giận cử Hùng mà bỏ xuôi, mà để cho con mình phạm tội hại cha”.

Cô Hai Phục ngó chồng mà hỏi rằng:

- Em làm sao mà gỡ rối được? Em có bạc đâu mà thường thế cho cử Hùng?

- Không cần gì mà phải ra tiền bạc. Lấy cái miệng mà gỡ rối cũng được.

- Làm sao?

- Em phải đi với chị Ba qua Cái Vồn. Em đến nhà mà thăm con của em, là con của Thầy Cai Tổng Lung đó. Em thuật rõ đầu đuôi tự sự lại cho cậu nghe, rồi khuyên cậu phải rút đơn, đừng có buộc tội cử Hùng mà phải mang tội bất hiếu bất nghĩa với trời phạt.

- Em nói ra thì chắc nó cười, nó nghi Cử Hùng mưu sự mượn em tới nói như vậy, chứ nó tin sao được.?

- Nếu cậu không tin, thì em nài cậu hỏi lại cô Cai Tổng Lung coi có phải như vậy hay không.

- Trời ơi, cô Cai Tổng Lung làm thế nào mà cô chịu. Nếu cô chịu thì cô mất gia tài còn gì?

- Cô chối sao được, có chị Ba làm chứng.

- Chứng như vậy mà ai tin; họ nói chị Ba với em mưu sự mà cứu Cử Hùng chứ.

- Nếu cậu nhỏ đó tin lời em thì tốt. Còn như cậu không tin thì thôi. Mà dầu mình biết trước cậu không tin đi nữa, em cũng phải qua đó nói thiệt cho cậu hiểu. Phải làm như vậy thì lương tâm của em với chị Ba mới bình an.

Cô Hai Phục không còn lời gì mà cãi được nữa.

Ba Có phục ý kiến của thầy giáo, nên chị ta nói rằng: “Lời thầy giáo nói đó đúng đáng lắm. Con Hai, em phải nghe theo, mà đi với chị qua Cái Vồn. Dầu mình can được hay là không được, mình phải qua giáp mặt với cậu Lăng mà nói cội rễ của cậu cho cậu biết. Đã biết nếu mình dờ chuyện cũ ra mà nói thì cô Cai Tổng Lung nguy lắm. Mình không nỡ làm hại cử Hùng, có lẽ nào mình lại hại cô Cai Tổng Lung. Vậy qua đó mình bàn tính với cô trước, rồi sẽ liệu chước mà nói cho cô khỏi bị hại”

Cô Hai Phục chịu đi.



# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 19

Ăn năn tội ác

Dựa bên đường Vĩnh long qua Cần thơ, còn chừng ít trăm thước nữa tới cầu Cái vồn, ngó qua tay mặt thấy cuộc nhà kinh-dinh, ngoài có hàng rào sắt, trong có sân rộng lớn, sau cái sân ấy là một cái nhà ngói nền đúc cao, tường sơn trắng, một bên có một lùm lúa, một bên có nhà xe hơi, còn phía sau có vườn sum sê thanh hậu.

Cuộc nhà này là nhà của Cai Tổng Lung.

Ba Có với cô Hai Phục đi xe đồ qua tới đó thì lối 3 giờ chiều.

Cô Cai Tổng Lung đương ngồi tại nhà cầu, cô dòm thấy Ba Có ở ngoài lộ đi vô, thì cô mừng nên cô nói lớn rằng: “Chị Ba xuống kìa kìa! Hôm lên am, chị hẹn 17 xuống, thiệt đúng ngày chị xuống tới”.

Ba Có bước vô cửa, cô Cai Tổng thấy cô Hai Phục đi theo sau, không biết là ai nên hỏi rằng:

- Chào chị Ba, còn cô đây là ai?

- Con Hai đây là em của tôi. Nó là má của con Hai hồi trước đó, cô quên hay sao?

- Cô Cai Tổng hội ý nên gác đầu. Cô mời khách ngồi, rồi hỏi nhỏ Ba Có rằng: “Con nhỏ đâu? Sao chị không dắt xuống luôn thểặng tôi coi năm nay nó bao lớn?”

Ba Có ngó quanh ngó quất mà không trả lời.

Cô Cai Tổng biết ý nên nói rằng: “Không có sao đâu mà chị sợ. Vợ chồng thằng nhỏ tôi mới qua Cần Thơ. Sắp nhỏ nó làm ngoài vườn. Trong nhà còn có con nhỏ ở, mà nó là cháu của tôi”.

Ba Có nói nhỏ nhỏ rằng:

- Chị em tôi kiếm chưa được.

- Sao vậy? Nó có chồng rồi vợ chồng nó dắt nhau đi xứ khác làm ăn hay sao?

- Tôi không hiểu. Để tôi nói cho cô nghe. Hồi chị em tôi đem nó về đó, rồi má nó lấy chồng

nên đem gởi nó cho một người bà con nuôi dùm. Cách ít năm sau tôi lên núi mà tu, còn má nó mắc lo làm ăn. Người bà con đó đem con nhỏ đi đâu không biết, mà đi biệt tích, tôi tìm hết sức mà tìm không ra. Chị em tôi còn lo kiếm nữa, có lẽ phải kiếm được. Vì sợ quá ngày cô trông, nên tôi phải xuống mà trả lời cho cô hiểu.

Cô Cai Tổng nghe như vậy thì buồn hiu.

Con nhỏ ở xách bình trà lên rót mà đãi khách.

Cô Hai Phục liếc ngó Cô Cai Tổng thì thấy cô, mới 45 tuổi mà da mặt dùn, tóc đã bạc hoa râm, thân thể cô ốm nhách, như người không có thịt.

Cô Cai Tổng mời khách uống nước và hỏi cô Hai Phục rằng:

- Cô Hai bây giờ ở đâu?

- Em ở bên Cai lậy.

- Hồi trong nhà bảo sanh, trước khi về, cô có lại phòng tôi mà hun thằng nhỏ. Chị em gặp nhau có một lần đó, rồi 20 năm nay không gặp nữa, nên tôi thấy cô mà tôi quên chớ.

- Bây giờ coi cô ốm nhiều quá. Cô có bệnh hay sao?

- Mấy năm nay tôi đau rề rề hoài. Không có bệnh gì lắm, có cái ăn không được, ngủ không được, mà tôi ốm như vậy đó. Tôi uống thuốc đủ thầy hết mà bệnh cũng trơ trơ. Họ có tiền họ ăn uống sung sướng. Có một mình tôi có tiền không ích chi hết. Hôm trước tôi nghe lời người ta khuyên, tôi lên Thất Sơn mà cầu trời khẩn Phật, tôi mới gặp Cô Ba đó.

Cô ăn chay thử coi.

- Rất đổi là cá thịt, chả nem, đồ chiên, đồ xào đây mà nuốt còn không vô. Ăn chay phải ăn rau cỏ, ăn sao cho nổi rồi sợ ốm thêm nữa chớ.

Ba Có rước mà cãi rằng:

- Ăn chay sao lại ốm? Tôi ăn trường chay mười mấy năm rồi đây, cô coi tôi có ốm chút nào đâu?

- Thuở nay tôi không có ăn, nên sợ ăn không được chớ.

- Ăn ít ngày tự nhiên quen. Như cô đó, cô cần phải ăn chay niệm Phật hơn người ta mới

được.

- Tại sao vậy?

- Cô không biết hay sao? Cô xét lại mà coi, cái chuyện cô làm ngày trước đó tội là dường nào. Bây giờ cô giàu có sang trọng, mà cô ăn ngủ không được mà đến nổi ốm như tàu lá, ấy là trời phạt phạt cô đó, nói cho cô biết.

- Tôi có làm việc gì thất đức đâu mà Phật trời phạt tôi?

Cô tráo con đặng làm cho chồng yêu, mà đoạt gia tài của sắp con chồng, làm như vậy mà cô còn khoe rằng cô không có làm việc gì bất nhơn thất đức.

- Chồng tôi không có con trai; tôi muốn chồng tôi có người kế nghiệp, nên tôi làm như vậy, cũng như tôi xin con trai của người ta cho chồng tôi nuôi đặng lập tự. Tôi làm đó là làm ơn cho chồng tôi, có chỗ nào ác đâu.

- Cô lén chồng mà làm, cô không cho chồng hay, tức thì cô làm gian. Con là máu thịt của cô, cô không thương, cô đành đem đổi với người ta, ấy là cô ác. Cô tráo con đặng cho người ta yêu trọng rồi chia gia tài, ấy là cô tham. Cô gồm đủ gian, ác và tham, sao cô còn nói rằng không có tội. Bởi cô có tội nên trời Phật khiến bây giờ cô có tiền nhiều mà cô hưởng không được, bây giờ cô muốn đem con của cô về đặng cô nuôi chung hưởng phú quý với cô, mà con cô đi biệt tích, tìm không ra, để cho cô phải buồn thảm trọn đời mà đền tội gian ác.

Cô Cai Tổng nghe Ba Có cắt nghĩa như vậy thì cô buồn hiu, cô ngồi ngẫm nghĩ lại rất lâu rồi cô nói rằng:

- Sao hồi trước chị không cắt nghĩa cặn kẽ, như vậy cho tôi hiểu, chị lại xúi tôi làm rồi bây giờ chị nói làm ác ?

- Tại hồi đó tôi còn mê muội quá, tội không thấy tội phước, nên tôi mới dám xúi cô làm. Sau tôi hiểu thì tôi giựt mình, bởi vì tội ác của cô làm đó, tôi cũng có một phần, nếu cô bị trời Phật phạt, thì tôi chạy cũng không khỏi. Bởi tôi biết ăn năn, tôi biết sợ tội, nên tôi biết cạo đầu đi tu đặng cầu trời khẩn phạt mà đền cái tội ác tôi xúi cô làm đó. Nếu cô không chịu ăn năn nhận tội, thì tôi sợ e trời phạt còn phạt cô nặng nề hơn nữa, chớ không phải hưởng gia tài không được, tìm kiếm con không ra đó là đủ đâu.

- Bây giờ ăn năn, tôi biết làm sao? Gia tài của thầy đó để lại quá lớn, tôi bỏ hết mà đi tu như cô sao được.

- Theo đạo phật thì sắc tức là không, không tức thị sắc. Phú quý ở thế gian là giả cuộc nên không có nghĩa gì. Cô không nên ham, không nên tiếc làm chi. Nhưng mà tu cũng có nhiều cách, người tu ở nhà, kẻ tu tại chùa; đều cần hơn hết là tu thì phải thành tâm. Nhiều người quyết tu rồi cũng cạo đầu vô chùa ở làm công quả mà nghe kinh lạy phật, song nếu lòng họ không thành, đầu họ ở chùa bao năm đi nữa thì bất quá họ dối thế, chứ không bổ ích chi cho cái kiếp của họ được. Cô muốn tu thì ở nhà mà tu cũng được, song cô phải thành tâm, đừng kể bạc tiền vườn rộng, đừng màng phú quý công danh, phải lo đường nghĩa hơn đạo đức mà đi, nhứt là phải nhớ tội ác của mình làm ra đó, thì nên tận tâm sửa lại đặng chuộc bớt tội của mình. Cô làm như vậy thì đủ rồi chẳng cần phải vô chùa, hay là phải lập bàn thờ phật rồi đốt nhang vái, đánh chuông gõ mõ tối ngày.

Cô Cai Tổng ngồi nín khe, mà coi sắc mặt cô lo lắng lắm.

Ba Có thấy bộ cô đã nhận tội, thì nói tiếp rằng: “Tại tôi muốn giúp cho cô, mà ngày nay tôi phải mang hai tội ác lớn lắm, một là tôi chia lìa mẫu tử, làm cho cô phải biệt ly con của cô, hai là tôi làm cho phụ tử tương tàn, mới có việc cử Hùng sang đoạt tài sản của con, rồi con kiện thưa mới ở tù như vậy”.

Cô Cai Tổng nghe mấy lời như vậy thì cô chưng hửng nên ngó Ba Có mà hỏi rằng:

- Chị nói cái gì vậy? Cử Hùng sang đoạt của con là ai?

- Cậu Lãng đó là con của cậu Hùng chứ ai.

- Sao vậy?

- Thì Cử Hùng lấy con Hai đây có ghen rồi bỏ trốn đi Tây. Sau con Hai đẻ cậu Lãng mới đổi với con của cô đó.

- Trời đất ơi! Thiệt như vậy hay sao?

- Thiệt như vậy.

- Sao hồi đó cô không nói cho tôi biết?

- Hồi đó tôi không dè, sau tôi mới hay cô là thím dâu của cử Hùng.

Cô Cai Tổng ngồi suy nghĩ một hồi nữa, rồi cô thở dài mà nói rằng:

- Hèn chi thằng nhỏ tôi bây giờ nó giống cử Hùng quá. Thuở nay bà con ai cũng nói như vậy,

mà họ tưởng anh em chú bác giống nhau, nên họ không nghi.

- Tôi nói thiệt, chị em tôi qua đây, là trước cho cô hay là kiếm con nhỏ không được, sau xin cô hãy lập thế nói với cậu Lăng rút đơn bãi việc kiện đó đi, chớ nếu để cho cậu Lăng làm cho cử Hùng ở tù, té ra con hại cha, sái hơn luân, rồi chị em mình bị tội với trời phạt nhiều lắm.

- Biết làm sao mà nói bây giờ?

Cô Hai Phục nói rằng: “Cử Hùng ở với tôi nhiều chỗ quấy lắm. Xin cô biết cho rằng chẳng phải tôi muốn cứu Cử Hùng nên tôi đến đây. Hôm qua tôi nghe chị Ba tôi cắt nghĩa, tôi mới nghĩ lại nếu để cho con tôi nó giết cha nó thì nó mất đức hết. Ấy vậy mà tôi mới qua đây là can việc đó, tuy bề ngoài như cứu Cử Hùng, song bề trong là cứu tâm đức của con. Nếu cô không chịu can gián mà dẹp việc kiện thưa, thì tôi phải nói thiệt công chuyện cho con tôi hiểu rồi tôi năn nỉ với nó mà xin rút đơn đăng chị em tôi khỏi mang tội với phạt trời”

Cô Cai Tổng biến sắc mà nói rằng:

- Ý! Cô nói thiệt với nó sao được! Cô nói ra thì chết tôi còn gì!

- Thầy Cai Tổng khuất rồi. Tôi nói riêng cho một mình con tôi biết, thì bà con trong tộc có hay đâu mà sợ.

- Dầu thiên hạ không hay đi nữa, mà con tôi nó biết tôi không phải là mẹ nó, thì cũng đủ hại tôi rồi.

- Hại cho cô là sao?

- Nó hết kính phục tôi là đủ rồi.

Đương nói chuyện tới đó thì nghe tiếng xe hơi chạy vô sân. Cô Cai Tổng Lung lật đật nói nhỏ rằng: “Hai vợ chồng nó đi Cần Thơ về kìa. Hai cô đừng nói việc ấy cho nó biết, nói ở Cai Lậy qua thăm tôi mà thôi, để nó tôi can gián nó”.

Cậu Lăng mặc đồ âu phục, còn vợ cậu ăn mặc rất kim thời, vợ chồng xuống xe rồi dắt nhau bước vô. Cô Cai Tổng nói rằng: “Hai cô đây, là chị em với má, ở bên Cai Lậy qua thăm má đây con”.

Vợ chồng cậu Lăng chào hai cô. Cô Hai Phục ngó cậu sững sốt, trong lòng cảm xúc hết sức, muốn mừng con mà mừng không được.

Cậu Lãng đứng ngay Cô Cai Tổng mà nói rằng: “Con đi chợ, con có ghé ông trạng sư nữa, má à. Ông nói vụ của mình đó Toà đòi rồi, thứ ba tuần tới sẽ xử.”

Ba Có với cô Hai Phục thấy mặt cậu Lãng hớn hở, thì hai người biến sắc.

Cô Cai Tổng Lung lắc đầu nói với con rằng:

- Việc đó hôm nay má tính nói với con mà má chưa kịp nói!.....

- Má muốn nói giống gì?

- Má muốn khuyên con thôi, làm hại người ta mình lấy tiền lại cũng không được.

- Thôi làm sao được má. Đồ ăn cướp mà còn thương nỗi gì. Phải trừng trị cho nó tởn, chớ nếu mình dung nó, rồi sau nó ăn cướp người khác nữa.

- Nó là anh của con, chú bác cũng như ruột thịt, con làm cho nó ở tù, con tốt gì.

- Xấu tốt cũng vậy, con không cần. Ảnh ăn cướp mà ảnh còn nói phách lắm, lại cô Phủ của con cổ lại thách đố con nữa. Để con làm cho ảnh sáng con mắt, và cho cô Phủ biết mặt con mà.

- Thôi, bà con mà ăn thua với nhau làm chi. Má xin can con; con hãy nghe lời má mà xin đơn bãi nại đi.

- Anh cử đem chồng đủ 30 ngàn rồi con sẽ bãi nại.

- Nó không có tiền, làm sao mà chồng đủ 30 ngàn cho con được.

- Ảnh hay khoe vợ ảnh giàu lắm. Vợ ảnh ra tiền được chớ. Hay là cô Phủ ra tiền trả thế cho ảnh, cổ bình ảnh dữ lắm kia mà.

- Số bạc ấy là của chung của mấy chị em con, chớ có phải là của riêng mình con hay sao mà con gắt gao lắm vậy.

- Thừa phải, của ấy là của chung của mấy chị em con, song mấy chị của con đã làm giấy giao quyền cho con thay mặt, thì con phải làm tròn phận sự, dẫu cha ruột con đi nữa, con cũng không dung cho được.

Cậu nói bao nhiêu đó rồi bỏ đi lên nhà trên mà thay áo quần.

Cô Cai Tổng, Ba Có, Cô Hai Phục nhìn nhau, lắc đầu, không biết nói sao được.

Cô Cai Tổng dòm quanh-quất không thấy ai, cô bèn nói nhỏ với cô Hai rằng: “Hai cô sợ tội, mà tôi xét lại, tội của hai cô có một, tội của tôi bằng mười. Tôi đã can gián hết lời, mà không được, bây giờ biết làm sao. Thôi, tại mình làm mình phải chịu, xin hai cô đừng buồn. Hồi nãy chị Ba nói phải lắm; phận tôi trời phạt bắt đầu phạt tôi rồi, phạt tôi không được thấy mặt con, mà lại phạt tôi giàu có song không được hưởng. Vậy thì tôi nghe lời chị ba, rồi đây tôi sẽ tu niệm mà gỡ bớt cái tội gian tham xảo trá của tôi làm đó. Còn con tôi nó sòng-sòng quyết một không chịu tha cho Cử Hùng, ấy là tại trời khiến như vậy đó a hai cô. Trước kia cha không có tình với con thì làm sao sau này con nó có tình với cha được. Ác hữu ác báo, máy trời như vậy, mình làm sao mà sửa cho được.”

Cô Hai Phục ngó Ba Có, muốn biết coi ý cô thế nào. Ba Có chau mày suy nghĩ mà gặc đầu nói rằng: “Cô Tổng nói phải lắm. Ác hữu ác báo. Hễ làm thì phải chịu, không phép cưỡng cầu trốn tránh. Bây giờ chị em ta phải ăn năn chừa cải mà nhờ cái kiếp sau”.

Vợ Chồng cậu Lãng thay đồ rồi trở xuống nhà coi dọn cơm tối.

Cô Hai Phục với Ba Có ăn cơm rồi ở đó nghỉ một đêm.

Cô Hai Phục thấy ý cậu Lãng kính mẹ, thương vợ, một nhà thảo thuận, nếu cô nhắc chuyện xưa, thì tự nhiên sự thảo thuận ấy phải vỡ tan, rồi sự của cô tưởng là phải nó trở nên một sự quấy nữa, vì vậy mà cô không hở môi, ở chơi tới sáng xe dò qua tới rồi đi về với Ba Có.

# Hồ Biểu Chánh

Nợ Đời

## Chương 20 (chương kết)

Ba Có trở về am, trên núi Ông Tô, từ ấy đến nay không ai gặp mặt nhau.

Cô Hai Phục sánh duyên cùng thầy giáo Hiền, tuy không giàu, không sang, song chồng lo dạy học, vợ lo việc nhà, vợ chồng đồng tâm hiệp ý hưởng phú phong lưu, khi chồng đọc truyện cho vợ xem chơi, khi vợ đờn ca cho chồng khiến hứng, chẳng còn ao ước việc chi nữa.

Ông Cử Hùng bị toà kêu án 2 năm tù, mất hết danh dự mà lại mất luôn vợ nữa.

Cô Cai Tổng Lung đến bây giờ mà cô cũng chưa gặp con, cô buồn rầu ăn năn, ngày đêm ăn chay niệm phật, thân thể ốm teo, không hưởng được thú giàu sang chút nào hết.

Cậu Lãng gặt gao tiện-tận, gia tài chia cho mấy chị rồi mà cậu cũng còn giàu, song cậu giàu rồi mà trong thân không ai nhờ được.

Ông Phủ Tăng mới chết, thằng rể lớn với thằng con trai út sanh tâm ham mộ ngựa đua, chúng nó quyến dụ bà Phủ, tuần nào cũng đi với chúng nó lên Trường đua, chẳng biết cá ngựa ăn hay là thua, mà bây giờ trong nhà ăn xài coi mòi khẩn chật hơn hồi trước.

Còn Quan Đốc Phủ Thần từ ngày không hiệp được với cô Hai Phục mà tạo cảnh bồng lai ở thế gian, thì ngài thất vọng nên không tính chấp nối tóc tơ nữa, cứ ở nhà trồng bông sửa kiếng vui thú với con cháu mà thôi.

Trời thưởng phạt rất công bình, mà con người ai cũng có mạng số nấy, hễ làm lành thì gặp lành, tính dữ thì gặp dữ, không tránh đâu cho khỏi.

**Hết**

**SAIGON, Avril 1936**

*(Theo bản in NXB Duc-Luu-Phuong, Saigon, 193?)*

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>